

Tây Thi - Nữ Hoàng Ngô Quốc
Vương Quỳnh Ngân dịch từ nguyên bản tiếng Trung Quốc
Chương I
Tù nhân trong cung Ngô

Chuyện xảy ra từ bốn trăm chín mươi hai năm trước dương lịch, bấy giờ thuộc gần cuối thời Xuân Thu, Châu Kinh Vương năm thứ hai mươi tám, ở thành Tô Châu thuộc tỉnh Giang Tô ngày nay. Bấy giờ, Tô Châu là Đô ấp (thủ đô của Ngô quốc).

Sáng tinh sương, hoa tuyết bay bay... Cô Tô đài chìm trong làn tuyết trắng, hùng vĩ, trang nghiêm, không một chút bụi trần.

Chuông sáng vang rền, một đội kỵ mã gồm mười hai người ngựa đạp gió tuyết buổi tinh sương, xông vào cung trường phía trước mặt Cô Tô đài. Dấu chân ngựa dẫm trên mặt tuyết phát ra âm thanh rào rào.

Một ngày của Ngô quốc bắt đầu theo tiếng tù và.

Phía Tây Cô Tô đài, giáp một vùng đất trống, có chuồng ngựa của Ngô vương. Trong thành Cô Tô, Ngô vương Phù Sai có bốn chuồng ngựa, chuồng ngựa này nhỏ nhất trong bốn. Trong chuồng chỉ nuôi có bốn con ngựa cái đúng huyết thống nhưng không thuần. Nhưng chuồng ngựa nhỏ ấy rất nổi danh, bởi vì người săn sóc ngựa là vua của một nước: Việt vương Câu Tiễn, một tù nhân được nuôi ở kinh thành kể từ nhà Ngô bắt đầu lập quốc đến giờ.

Tiếng chuông, tiếng tù và làm cho tên tù nhân giữ ngựa ở trong nhà đá choàng tỉnh. Tên tù vươn tay ra khỏi mền bông, rút người, sau đó mới chui đầu ra gọi vợ. Một bên nửa giường trống không. Quân phu nhân của Việt quốc đã dậy trước rồi.

- Thiểu Bá. - Việt vương Câu Tiễn lại quay sang gọi bồi thân Phạm Lãi.

Một thanh niên rắn chắc choàng áo da dê ngắn, trang trọng bước vào trước giường hành lễ với vị quân vương vong quốc.

- Thiểu Bá. Trời xuống tuyết rồi, phải không?

Hỏi không chờ đáp, Câu Tiễn nói luôn:

- Ta đoán không sai, xem khí trời chiều qua thì chắc chắn hôm nay có tuyết!

- Bẩm phải, Quân vương! Từ sau nửa đêm, trời đã đổ tuyết lớn. Bấy giờ quân phu nhân vẫn còn thức đi xem ngựa.

Câu Tiễn ngồi dậy, mặc choàng liền áo da dê ngắn:

- Bấy giờ, nàng đang làm gì?

- Thưa, quân phu nhân đang nướng bánh, hạ thần chài ngựa.

- Kìa, hôm nay phải chài ngựa à? Sao lại có việc đó?

- Thưa, nghe nói hôm nay là ngày giỗ của Tần Bá, Ngô vương có thể đi tế tổ tông. Tuy không chắc Ngô vương sẽ dùng ngựa ở chuồng này song chúng ta không thể không chuẩn bị!

- Ngày giỗ của Tần Bá, tâm bậy...!

(Tần Bá là con trai lớn của Châu Thái vương, anh cả của Châu Văn vương. Tổ tiên của vương tộc Ngô quốc vốn là người thuộc vùng Trung Nguyên, chạy sang đất khách. Sau khi thành công, họ mạo nhận một người có lịch sử huy hoàng làm tổ tông nên mặc dầu bị cầm tù, mỗi lần nghe nhắc đến tổ tiên của nhà Ngô, Câu Tiễn đều cười nhạt).

Phạm Lãi khom mình, nhỏ giọng:

- Quân vương! Ngày này năm trước, Ngô vương muốn đại vương tham gia tế lễ.

Câu Tiễn nghiên rắng rồi bồng vung tay, nói giọng hậm hực:

- Sẽ có một hôm, trăm sẽ quật ngã xã tắc nhà Ngô.

- Quân vương...

Phạm Lãi dùng ngữ điệu ra ý ngầm và khẩn cầu nhà vua bình tĩnh lại.

Ba năm qua, mỗi lần Việt vương tỏ ý phẫn nộ, Phạm Lãi trẻ trung đều dùng cách hòa hoãn ấy để khuyên ngăn. Và mỗi lần như thế, Việt vương đều nghĩ lại thân phận mình, bước xuống giường, đi vào chuồng ngựa súc miệng.

Phạm Lãi tiếp tục dùng bàn chải chải lông ngựa. Lại còn thoa lên mình ngựa một lớp dầu mỏng để cho lông mát và mượt. Đó là cách nuôi ngựa của nhà Ngô học từ người nước Tấn ở phương Bắc.

Quân phu nhân đã nướng xong hai mươi cái bánh, đưa đến trước mặt chồng. Bà giữ riêng cho mình vài chiếc, phần chồng ăn dư thì bà đem trao cho Phạm Lãi.

- Quân phu nhân!

Phạm Lãi đặt bàn chải xuống, cẩn thận hành lễ. Chàng nhận bánh, đưa cao ngang trán rồi để xuống, đợi sau khi Việt vương phu nhân đi khuất, chàng mới gỡ bánh ra ăn.

Tuyệt vẫn rơi, nhưng đông tuyết ngùn ngụt trên bệ đá Cô Tô đài đã được quét đi sạch nhẵn. Từ chuồng ngựa nhìn sang có thể bắt gặp ba bốn mươi người đang làm việc.

Quân phu nhân của Việt quốc mạnh khỏe, chất phác dường như là một đóa hoa nở trên băng tuyết. Cho dầu bốn bên buốt giá, phu nhân vẫn bình thản, dường như sống để tạo nên âm giác vui tươi cho người khác và người thân. Bây giờ, bà nhỏ nhẹ ăn bánh, đối với bữa ăn sáng đạm bạc như thế, bà vẫn tỏ ra khá thích thú.

Phạm Lãi nhìn phu nhân, bỗng nhiên nảy sinh huyền tưởng, ngừng tay chải ngựa. Chàng nhớ lại lúc đến nước Việt lần đầu tiên, quân phu nhân trong ngày hôn lễ thật tươi tắn, rục rỡ. Bây giờ, gần ba năm sống trong cuộc sống bị cầm tù, bà thay đổi nhiều. Bà vẫn giữ được nét đẹp song cảm giác về sự nở nà của một thiếu phụ thì không còn nữa. Ba năm tù đầy khiến bà rất thâm trầm và cũng rất chí thành.

Tiếng roi ngựa vụt ngăn dòng tư tưởng của Phạm Lãi, chàng vội vàng tiếp tục chải ngựa.

Việt vương bước tới, trong tay cũng cầm bàn chải.

Phạm Lãi có ý ngăn, tâu:

- Quân vương, một mình hạ thần có thể chải xong.

- Thiếu Bá! Chúng ta cứ làm chung. (Câu Tiễn đáp giọng ôn hòa và có phần xúc động nói tiếp). Ba năm qua, trăm đã làm mệt khanh lắm rồi.

Theo lẽ, trăm không nên chọn khanh theo làm bồi thân chịu khổ. Nhưng nếu không có khanh thì trăm đã chết!

- Hạ thần là nô lệ của quân vương. Phục vụ đại vương và quân phu nhân là bổn phận của hạ thần.

- Đừng nói thế.

Câu Tiễn vừa chải ngựa vừa tiếp:

- Trong cơn hoạn nạn mới thấy lòng người, chúng ta là anh em chung chia hoạn nạn. Thiếu Bá! Khanh thật khó kiếm trong tất cả người Việt, sau này, nếu có một ngày trăm trở về nước, trăm sẽ chia cho khanh phần nửa giang sơn. Thiếu Bá!... (Nhà vua long lanh nước mắt). Ba năm rồi, nếu không có khanh, vợ chồng trăm đã chết đi mấy kiếp.

- Đại vương, xin hãy xem Phạm Lãi như nô thần. Thực tế thì nô thần đã là con dân nước Việt. Tuy nô thần sinh ở nước Sở nhưng tổ tiên đời trước thì ở Gia Lãm đó!

Ba năm qua, Phạm Lãi đã mấy phen giải thích vấn đề quốc tịch của chàng nhưng Việt vương vẫn thích nhắc đến, có lẽ nhà vua không một chút ái ngại về chuyện Phạm Lãi không phải là người Việt. Song cứ mỗi lần nghe nhắc, Phạm Lãi có cảm giác bị đặt ra vòng xa lạ. Bởi người ngoài khác thì không thể làm bồi thân cho nhà vua trong khi Phạm Lãi là người thân nhất của Việt vương. Vì vậy, chàng luôn cố chứng minh chàng thuộc gốc nước Việt.

Câu Tiễn chải mạnh mấy cái, cười hiền hòa:

- Khanh đã nói rồi. Văn Chung cũng đã nói rồi... Đúng vậy, bất luận thế nào, bây giờ hai khanh cũng là người Việt, chịu khổ cái khổ của người Việt!

Lúc vua tôi nói chuyện, có hai người thư thả đạp tuyết đi đến chuồng ngựa. Quân phu nhân thấy trước, từ một bên nhà đá làm dấu ra hiệu với chồng. Câu Tiễn ngưng nói, lặng lẽ chải ngựa.

Hai người vừa đến là thị vệ trên Cô Tô đài. Họ đến truyền lệnh cho hai vợ chồng Việt vương phải theo tể lễ tổ tông nhà Ngô.

Việc ấy thật tàn khốc! Dự lễ tổ của người ngoài, lại phải cúi lạy tổ tiên của người ngoài mới khỏi khổ khăn làm sao! Nhưng, một người đã làm thân tù tội thì làm sao có thể từ chối.

Vì vậy, Câu Tiễn đã phải trang nghiêm và cung kính vâng lệnh.

- Xin nhị vị đến ngoài Tượng đường chờ đợi. Quân vương ắt đã xuất phát rồi.

Câu Tiễn gật đầu, đợi hai tên thị vệ đi khuất mới cẩn rặng hỏi Phạm Lãi:

- Đến bao giờ mới hết nhục đây?

- Xin đại vương nhẫn nhịn!

Biết nỗi khổ của nhà vua, Phạm Lãi ém tiếng nói nhỏ:

- Theo tin từ phủ Thái tể thì ngày vầy vùng của chúng ta sắp đến. Đại vương, đặc biệt hôm nay lại thấy có nhiều thuận lợi... Theo hạ thần thấy thì trước khi phóng thích đại vương, Ngô vương có thể thử lòng bằng đôi phen làm nhục.

- Trẫm biết, trẫm đã chịu đựng ba năm, sẽ không xúc nổi tạo cơ cho họ gièm pha đâu!

Câu Tiễn quay sang bảo phu nhân:

- Lấy áo cho ta!

Quân phu nhân đã chuẩn bị xong, giũ áo trường bào bằng vải gai, lặng lẽ choàng cho chồng. Phạm Lãi đem lại đôi hia, định thay cho nhà vua. Nhưng Câu Tiễn ngăn lại, chỉ thành nói:

- Khanh tốt quá, đừng trẫm mang lấy!

Chẳng bao lâu quân vương và quân phu nhân của nước Việt đi trên đất tuyết đến ngoài Xá tượng đường chờ. Phạm Lãi nhìn theo bóng cả hai, có cảm giác mất mát miên man. Chàng trầm ngâm, vì chính mình suy ngâm... biết bao vấn đề xoay chuyển ý niệm của chàng.

- Cả hai vì quốc gia, kỳ vọng ở tương lai nên ngậm đắng nuốt cay nhịn nhục. Còn ta, tại sao phải thế này? Ta người nước Sở chứ có phải là con dân nước Việt đâu!

Từ dòng suy ngẫm đó, Phạm Lãi nhớ đến chuyện hồi năm năm trước.

Trước đây năm năm, Phạm Lãi cùng bạn là Văn Chung từ Sở đặt chân vào đất Việt giúp Việt vương tấn công Ngô để giảm bớt áp lực của nước Ngô đối với nước Sở. Văn Chung phụng mạng Sở vưng mà hành sự. Còn chàng, do Văn Chung tuyển chọn theo tiếp giúp. Bây giờ, chàng là một thiếu niên, tự nhận gốc gác ở Gia Lãm là vì chàng có tài về mặt quân sự. Văn Chung đã nhìn thấy và kỳ vọng chàng sẽ làm nên đại tướng.

Lúc ở Sở, chàng không có mấy cơ hội phát triển tài năng. Nhưng lúc sang Việt, chẳng bao lâu, chàng được Việt vương tin nhiệm. Chẳng bao lâu, chàng được cất lên hàng quan trọng trong binh đội nước Việt tuy chàng không nghĩ đến chuyện sẽ ở lâu trên đất nước người. Về sau, sự tình lại phát triển ngoài ý liệu của chàng. Sau Ngũ Tử Tư đem binh đội công Sở điều động sang phía Đông làm cho Việt quốc đại bại. Câu Tiễn bị vây ở Hội Kê (nhiều người đọc là “Cối Kê”) phải lập minh thề đầu hàng và trở thành tù nhân của Ngô cung. Phần chàng, hy vọng trở về nước bị cắt đứt, rốt cuộc lại trở thành bồi thần cho một vị vua nước khác!

Phạm Lãi tự hỏi:

- Thế này thì có giá trị gì không?

- Nước Việt sau trận chiến đã bị tàn phá hết, từ rày về sau biết có còn lực lượng đối phó với Ngô để làm giảm áp lực cho nước Sở không?

Nếu không được thế thì sự khổ sở chàng riêng mang có ý nghĩa gì?

Bất luận thế nào, việc đến như ngày nay thì chàng có muốn dừng lại cũng không được. Năm năm qua, Phạm Lãi đã cùng Việt vương lập mối hữu nghị quân thân. Sau khi sang Ngô, nằm trong chuồng ngựa, bề ngoài là danh phận chúa tể nhưng thực tế, cả hai như huynh đệ. Trong hiểm nguy, đối với vị vua như bạn, hơn nữa, như anh em ruột thịt thì chung chia hoạn nạn không có gì đáng nói. Nhưng rồi, chàng tự hỏi:

- Không lẽ cả đời ta lại để chôn vùi nơi đất khách sao?

Phạm Lãi nghĩ ngợi, vung nắm tay đập mạnh vào cột nhà.

Chuồng ngựa rung chuyển, một con ngựa ở gần chàng ngẩng đầu lên, cất tiếng hí dài. Phạm Lãi quay lại, vỗ đầu ngựa vài cái.

Bấy giờ, chàng chợt bắt gặp một con ngựa đạp tuyết đi lẩn tới. Liền đó, chàng nhìn được rõ hơn người cưỡi ngựa: tướng quốc của nhà Ngô, Ngũ Tử Tư.

Ngũ Tử Tư là người Sở nhưng vì thù cha mà làm phản và xa rời Tổ quốc. Không phải chỉ bấy nhiêu, Ngũ Tử Tư còn mượn binh nhà Ngô công phá kinh thành nước Sở, quật mồ Sở vương đời trước, dùng roi đánh thân đúng lời thề nguyện trả thù.

Ngũ Tử Tư bất trung với nước nhưng được dân chúng Sở tha thứ. Bởi vì tài trí và nghị lực của Ngũ Tử Tư hơn hẳn người đời, bị dồn đến mức phải lìa bỏ và phản lại quê hương chứ không phải tự lòng muốn thế.

Huống chi chạy sang Ngô quốc, Ngũ Tử Tư đã trở thành người nước Ngô rồi.

Ngũ Tử Tư giúp cho đời vua Ngô trước nước giàu binh mạnh, mở mang bờ cõi, tranh bá ở Trung Nguyên. Còn thêm điều trọng yếu này: Vua Ngô qua đời, chính Ngũ Tử Tư ủng hộ Phù Sai lên ngôi trị vì Ngô quốc. Ba mươi năm qua, Ngũ Tử Tư trở thành trọng thần của nhà Ngô, một nguyên lão trọng thần khai sáng cơ nghiệp. Tuy chỉ mới năm mươi tuổi, tóc Ngũ Tử Tư trắng xóa, chứng minh cả đời ưu tư, lao khổ, cũng chứng minh công lao vô hạn đối với nhà Ngô.

Ba mươi năm qua, Ngũ Tử Tư đã thuần thành người dân nước Ngô. Duy có đôi khi ở vào những tiếng cuối câu, người nghe có thể nhận ra Ngũ Tử Tư là người nước Sở.

Phạm Lãi thù hận người đồng bào này, đồng thời cũng rất kính phục. Mỗi lần nhìn thấy Tử Tư, Phạm Lãi có cảm giác không lạnh mà run...

Tia mắt sáng quắc của Ngũ Tử Tư bắn ra dường như soi thủng tâm can người bị nhìn, khiến cho bao nhiêu quý kẻ, âm mưu không nơi giấu dút. Mà Phạm Lãi thì đang hoạch định kế sách ở Ngô cung...

Chớp mắt, Ngũ Tử Tư đã gò cương trước chuồng ngựa.

Phạm Lãi thận trọng bước ra hành lễ:

- Kính chào Tướng gia!

Liếc qua nhà đá, Ngũ Tử Tư hỏi cách hiểm hóc:

- Vua của người đâu?
- Thừa, tề quân đã đến Tượng đường tham gia lễ tế Tàn Bá.
- Hừ!

Ngũ Tử Tư cười nhạt nói thêm

- Tàn Bá là tổ tiên của nhà Ngô đấy!
- Tề quân là nô thần của Ngô vương, lẽ ra phải tham gia cúng tế.

Phạm Lãi cẩn thận giữ phận tù tội, không dám trả miếng sự nhạo báng của Ngũ Tử Tư. Tử Tư bỗng hỏi:

- Thế còn người?

Thân, tâm Phạm Lãi chấn động. Mấy tiếng ngắn ngủi ấy chứa đựng nội dung quá phức tạp khiến chàng cúi gằm, không dám trả lời liền..

Tử Tư nhìn dán vào Phạm Lãi, hỏi dồn:

- Người nghĩ sao? Người nước Sở tại sao đi làm bồi thân cho vua Việt?
- Bẩm Tướng gia!... (Phạm Lãi bỗng lấy lại bình tĩnh, thư thả đáp) Phạm Lãi này đã là người Việt như tướng gia đã trở thành người Ngô.

Ngũ Tử Tư nhếch cười, trở nhẹ mình.

- Người không thể đem so với ta được. Việc của ta, thiên hạ đều biết. Chớ như người, tài cán như vậy, tự mình không phát triển được ở quốc gia sao mà đi làm bồi thân cho nước người?

Ngũ Tử Tư dừng lại một thoáng, nghiêm giọng hơn:

- Phạm Thiếu Bá!

Tử Tư chỉ gọi danh tự của Phạm Lãi rồi không nói gì thêm. Phạm Lãi khiếp hãi song vẫn cố giữ bình tĩnh:

- Tướng gia!... Tề tướng cảm thấy thích hợp ở nước Việt...

Tử Tư vốn muốn nói điều gì nhưng sau lúc ngừng lại làm cho người đối ý. Nghe Phạm Lãi đáp, Tử Tư thờ dãi, dường như nói với chính mình:

- Ôi, nước Sở thật bất hạnh! Những nhân tài đội trời đạp đất đều từ của nước Sở ra thi thố ở nước người. Nếu biết giữ lại, trao cho địa vị thích hợp thì từ ta đến người, trải hai thời đại, nước Sở đã độc bá Trung Nguyên rồi. Tề Hoàn Công chỉ truyền một đời rồi dứt, chớ nếu như sau ta có người thì ít nhất Sở quốc cũng truyền được hai đời.

Tử Tư nói với chính mình nhưng Phạm Lãi run sợ tận đáy lòng... Tướng quốc Ngũ Tử Tư danh rền thiên hạ lại đem Phạm Lãi đặt ngồi chung chiếu trong khi chàng chỉ là một bồi thân chưa mãn hạn tù đầy! Chàng từng hy vọng được trở thành nhân vật thuộc hàng đệ nhất như Ngũ Tử Tư, đồng thời tự tin lắm! Nhưng đó chỉ là ý muốn, không ngờ tướng quốc của nhà Ngô lại coi trọng chàng như vậy. Chàng vừa mừng vừa sợ, run rẩy đáp:

- Tề tướng không dám nhận đem so sánh với Tướng gia! Tướng gia là người cả thiên hạ khâm phục và chiêm ngưỡng.

- Đó chỉ là vấn đề cơ duyên và thời gian thôi.

Tử Tư thờ dãi nói tiếp:

- Thiếu Bá, ta đề ý đến người gần ba năm rồi. Ta vốn định giữ người ở bên mình ta nhưng ta cũng biết là không thể được.

- Tướng gia! Dưới bóng của Ngô vương, tề tướng..

Tử Tư khoát tay ngăn liền:

- Dừng nói những lời thừa đó! Ta đã từng thổi tiêu xin ăn ở thành Cô Tô. Ta biết cách dụng tâm cầu sự bảo mạng.

Phạm Lãi lại rung động. Mấy tiếng “dụng tâm cầu an bảo mạng” như ngọn giáo đâm vào ngực chàng. Chàng trầm nghĩ: Thế thì ba năm nhọc nhằn của ta đến hôm nay là phui sạch chẳng?

Ngũ Tử Tư cao giọng:

- Nếu không có mưu đồ thì cần gì cầu an bảo mạng như vậy?

- Bẩm Tướng gia, tề quân thành thật cảm đội ân tha giết của Ngô vương nên có lời nguyện suốt đời đáp ân chớ không phải cầu an bảo mạng.

Ngồi trên lưng ngựa, Ngũ Tử Tư bỗng bật cười khan sau đó mới nói, giọng sắc lém:

- Ta chủ trương xử tử Câu Tiễn!

Phạm Lãi đã biết chuyện ấy từ lâu, song không ngờ Ngũ Tử Tư lại đi nói thẳng với mình, khiến chàng không biết đáp sao cho phải.

- Còn người... (Tử Tư chỉ thẳng Phạm Lãi). Nếu không có người, Câu Tiễn sống một mình thật không có gì đáng ngại. Nhưng ta lại không đành giết người. Trời xanh đào tạo được một nhân tài thật không phải dễ. Ôi!...

Ngũ Tử Tư lại trở mình lần nữa, dường như cảm thấy mình nói quá nhiều với bồi thần của nước ngoài.

Phản Phạm Lãi thì cảm thấy tình thế mỗi lúc một thêm nghiêm trọng. Không đoán được dụng ý của Ngũ Tử Tư nhưng đến lúc nguy hiểm, chàng có ý thức phản kháng:

- Tướng gia! Tề thần không có cách nào hiểu rõ lời nói của Tướng gia.

May thay, lúc ấy, tiếng chuông trên đài Cô Tô vang rền. Đưa mắt nhìn xa bắt gặp từ trên đài cao, thị vệ và nội cung sắp thành hàng đi lần xuống, chứng minh Ngô vương sắp khởi hành đi cúng tế.

Ngũ Tử Tư liếc mắt về Cô Tô đài, đoạn quay nhìn Phạm Lãi, trang nghiêm nói:

- Bây giờ người chưa hiểu được, nhưng ta muốn nói cho người biết... (Tử Tư vung nhẹ roi ngựa). Sau khi người về, phải cẩn thận việc binh nhung. Ta mà còn sống ngày nào thì người không thể lơ lỏng, thiếu chuẩn bị ngày ấy..

Phạm Lãi ngạc nhiên quá đỗi. “Sau khi người về”, mấy tiếng bất ngờ được thốt ra làm cho Phạm Lãi trầm nghĩ: “Có tin phóng thích rồi chẳng?”. Nghĩ là nghĩ vậy song chàng không dám hỏi thêm.

- Ta phải đi rồi, tuy tổ tiên ta không phải là Ngô Tần Bá nhưng nước Ngô này là quốc gia của ta, của con cháu ta.

Ngũ Tử Tư lăm lăm rồi thúc ngựa trở lại Cô Tô đài.

Phạm Lãi hậm hực nhìn theo bóng người cao lớn của Ngũ Tử Tư, nhìn xuống dấu chân ngựa in trên mặt tuyết, nghĩ ngợi miên man. Ngũ Tử Tư đã tiết lộ tin tức: chàng và Việt vương có thể trở về Việt quốc. Nhưng cũng từ miệng Ngũ Tử Tư thì vị tướng quốc ấy không mấy may tin chừa tới chàng. Bây giờ, bất cứ một chút biến đổi nào đều có thể đem chôn Việt vương, khiến chàng đâm lo đến phát run.

Phạm Lãi còn nghĩ đến lời Ngũ Tử Tư nói về nhân tài nước Sở. Ngoài Ngũ Tử Tư và chàng chia ở hai nước Ngô - Việt, bên Việt còn có Văn Chung, bên Ngô có thái tử Bá Hi cũng là người Sở... ở mỗi nước Ngô - Việt đều có một vị vua nhưng triều chính thuộc về người Sở cả! Nhân tài nước Sở không được nước Sở tin dùng là nghĩa làm sao?

Lại có tiếng chuông, tiếp theo là tiếng phèng la.

Ngô vương Phù Sai đã rời Cô Tô đài hùng vĩ, đến tế tổ tiên. Phạm Lãi nhìn đội ngũ đi xa trên tuyết liền lấy bút sắt khắc lên ống trúc. Đó là một trong những việc làm hàng ngày của chàng, chàng viết nhật ký suốt thời gian bị cầm tù.

Phạm Lãi chỉ ghi tóm tắt sự việc chứ không thể ghi chép bất cứ ý tưởng hay lời bàn luận nào, e lỡ ra bị phát giác có thể sinh phiền. Chàng cẩn thận từng li từng tí để sống qua ngày. Vợ chồng Việt vương sống đến ngày nay cũng là nhờ cẩn thận.

Tiếng chiêng xa dần, loãng tan trong hoa tuyết. Bốn bên vắng lặng, Phạm Lãi cho thêm than vào lò, nấu nước, chuẩn bị cho vợ chồng quân

vương về dùng.

Nhưng Phạm Lãi chờ đến xế chiều, Ngô vương đã trở về Cô Tô đài mà vẫn chưa thấy bóng vợ chồng Việt vương.

Ba năm qua chưa từng có chuyện như vậy. Nhớ lại lời Ngũ Tử Tư, chàng linh tính có chuyện chẳng lành. Quét mắt khắp chuồng ngựa, mắt chàng dừng lại nơi đôi móng ngựa. Ba năm rồi chàng không cảm đến võ khí, vì tù nhân không được phép dùng võ khí. Hàng ngày, chàng dùng một đoạn gậy ngắn giả làm kiếm để múa máy. Ngoài ra, chàng còn lựa một cặp móng ngựa hình nửa vành trăng và đã có lần dùng nó đánh chết một con sói hung hãn xông vào. Giờ, chàng nhìn móng ngựa, có ý muốn giấu nó đem theo làm võ khí lúc đi trốn.

Phạm Lãi không nghĩ vợ chồng Việt vương sẽ chết và nếu xảy ra trường hợp ấy, chàng sẽ đào thoát cách nào? Bây giờ chàng có ý nghĩ trốn đi song không chuẩn bị liền. Chàng linh cảm có hiểm nguy song không tin lòng Ngô vương vốn từ thiện lại có thể chặt đầu Việt vương ngày tế Tô. Nếu có lòng muốn giết thì Ngô vương đã xuống tay lâu rồi.

Phạm Lãi nhìn dán vào Cô Tô đài bên kia đường lớn vắng vẻ. Nhân ngày tế lễ, binh sĩ được nghỉ ngơi, không phải xuất động đi đâu.

Vào ngày đó tuyết trời tối rất mau, chẳng bao lâu trời đã ngả hoàng hôn. Phạm Lãi nhìn xuống quảng trường phía dưới Cô Tô đài, hai mươi chiến xa tổ chức thành đội ngũ lù lù lẩn tránh trên tuyết hướng về Bắc. Tiếp theo, một đội bộ binh ở phía chính điện Cô Tô đài xuất hiện, chạy vòng quảng trường rồi đi ngang hướng Bắc.

Lòng bàn tay toát mồ hôi, Phạm Lãi nhìn sắc trời dần tối lẩm bẫm:

- Xem ra thì lành ít dữ nhiều rồi!

Một đàn quạ bay lướt tầng không trên chuồng ngựa, buong tiếng kêu chiều thê thiết!... Trên Cô Tô đài, đèn đã thấp sáng.

Phạm Lãi cũng đốt đèn, vội vã đi cho ngựa ăn, quan sát kỹ bốn con ngựa, dự định chọn con tốt nhất. Có thể, ngay đêm nay, chàng cưới ngựa chạy trốn.

Lúc chàng trở lại với ý nghĩ đào thoát thì vợ chồng Việt vương quay về. Dưới ánh đèn gió lay lắt, chàng bắt gặp trên mặt Việt vương nét nặng nề đáng sợ.

Phạm Lãi run rẩy, quỳ trước Câu Tiễn gọi:

- Đại vương!

- Thiệu Bá! (Câu Tiễn đỡ tay Phạm Lãi nhận thấy tay chàng run run thì nhếch cười buồn) Khanh cho rằng vợ chồng trẫm gặp điều bất trắc?

Phạm Lãi nghẹn ngào:

- Đại vương! Nô thân treo gan cả ngày nay, trọn một ngày!

- Thiệu Bá, việc hôm nay thật lấy làm kỳ. Ngô vương muốn lưu trẫm ở mãi trong lãng miếu, vợ chồng ta buộc phải ở lại đến bây giờ.

Phạm Lãi sáng mắt:

- Quân vương! Có thể Ngô vương muốn phóng thích Quân vương trở về nước!

- Sao? (Câu Tiễn chụp tay Phạm Lãi, lắc mạnh) Khanh bảo sao? Trở về nước à? Khanh nói...

Mấy tiếng “trở về” kích thích làm Câu Tiễn có thái độ thất thường, Phạm Lãi bình tĩnh nhắc nhở:

- Xin Quân vương điềm tĩnh hơn một chút.

Câu Tiễn thở phào, lỏng tay. Quân phu nhân chen vào:

- Có một tế sư bên cạnh vợ chồng ta. Ta và Câu Tiễn quỳ suốt hai giờ!

- Ô, Quân phu nhân, thế thì chúng ta sắp được về nước rồi. Vị tế sư ấy, theo chỗ thần biết là người rất tốt đối với thái tử Bá Hi. Muốn phóng thích Quân vương, Ngô vương cần bói toán, cầu xin ý kiến quý thân!

Câu Tiễn tròn xoe mắt, Phạm Lãi thuật lại những lời của Ngũ Tử Tư đến nói trước chuồng ngựa. Khả năng trở về nước nhiều hơn song Câu Tiễn chợt thấy buồn. Nhà vua nhìn vợ, đoạn quay nhìn Phạm Lãi rồi bỗng nhiên sa nước mắt.

Quân phu nhân bước đến bên chồng, ôn tồn gọi:

- Câu Tiễn!

- Ba năm rồi!... Nước mắt nhà vua chảy dài.

- Câu Tiễn, điềm tỉnh hơn!

- Ô... ờ... (Câu Tiễn cầm siết tay vợ) A Tu! Ta nhớ lúc mới đến nơi này có một người... đánh khanh... làm nhục khanh...

- Câu Tiễn!

Quân phu nhân cắn môi. Chuyện ngày qua làm cho bà đau khổ song vẫn phải nhận chịu. Một tù nhân bị làm nhục, bị đánh đập không phải là chuyện thường sao?

Câu Tiễn nghiêng răng:

- Đó là một tên hạ tiện, một tên vệ sĩ trong cung mà dám đánh nàng... Đáng hận, đáng hận lắm!

- Nhưng Thiếu Bá cũng đã giết chết người ấy rồi, chúng ta đừng nói đến chuyện ấy nữa.

Chuyện xảy ra lúc cả ba mới là tù nhân cung Ngô, một tên vệ sĩ nhìn thấy Việt quốc quân phu nhân thì động tà tâm. Lẽ tự nhiên bà không thuận lòng nên bị hấn đánh đập nặng. Sau đó, hấn còn vu oan chuyện này chuyện kia để trách phạt. Phạm Lãi ghi mỗi hận ấy, mười ngày sau chàng dùng hai tay bóp cổ tên ấy chết trong đêm.

- A tu!... Câu Tiễn lắc đầu, thờ dài.

Đêm xuống trầm trầm. Cái tin có thể được trả tự do làm cho cả ba chạnh nhớ đến các chuyện thương tâm ngày cũ, lòng trầm nặng.

Bây giờ, một đội chiến xa có nhiệm vụ canh đêm đang đi lẩn về hướng chuồng ngựa. Câu Tiễn nghe động, thoát thờ dài thất vọng:

- Ngô quốc tổ chức nghiêm mật quá!

- Thưa, đó là Ngũ Tử Tư! (Phạm Lãi nghiêm giọng nói luôn) Ngũ Tử Tư là một nhân kiệt!

- Đợi khi lão ấy bị lạt... Đợi khi lão ấy chết rồi. Chúng ta mới có hy vọng. Lão... sắp đến sáu mươi rồi phải không?

- Bẩm, chỉ cần được trở về, chúng ta sẽ có cách làm cho lão chết sớm!

- Thiếu Bá!

Hai mắt Câu Tiễn sáng lên dường như được câu nói kia ban cho hy vọng.

Đêm vào khuya, trên Cô Tô đài vẫn còn vẳng đưa tiếng nhạc. Tuy ngọn gió đưa, người ở trong chuồng ngựa có thể nghe được rõ ràng.

Quân phu nhân nói:

- Phù Sai dần dần tham hưởng lạc rồi.

- Có Ngũ Tử Tư thì Người cũng nên hưởng lạc!

- Ngũ Tử Tư!... Quân phu nhân thốt lên ba tiếng ấy với đầy rẫy kính phục và lo sợ, cũng lại đầy oán ghét và hận thù.

Phạm Lãi nghĩ đến những lời Tướng quốc đã nói ban sáng, cũng bất giác kêu lên:

- Ngũ Tử Tư!...

Qua hai ngày tuyệt giá, một sáng mùa xuân, cây cỏ Giang Nam xanh biếc.

Trên sông Tiền Đường, mười hai chiếc thuyền giống trống vang vang từ từ lướt đến bờ phía Nam. Một thuyền lâu của Thái sư đi trước nhất,

các tay chèo dần dần tăng tốc độ. Nhưng khách quý trên thuyền ấy lại có phần hoang mang, mong sao nhìn được bến bờ. Đồng thời, với lòng thẹn thùng đến kinh khiếp, Người mong cho thuyền đi chậm lại để kéo dài thời gian Người gặp lại giang sơn cố quốc.

Người ấy là vua nước Việt. Ngày sau của hôm dự lễ cúng tế Tàn Bá, Việt vương được Ngô vương ban lệnh phóng thích, song còn ở lại Cô Tô thêm nửa tháng mới được đưa về đất nước mình.

Bây giờ, cố quốc đã nhìn thấy rồi nhưng Việt vương ngồi ẩn trong thuyền cúi gằm, không dám nhìn cố quốc.

Bỗng nhiên tiếng trống vang dậy, một trong mười hai chiến thuyền phía sau bỗng lướt nhanh tới trước. Vương Tôn Lạc, quan đại phu của nước Ngô đứng trên đầu thuyền nói lớn:

- Việt vương tôn trọng! Thuyền đã đến giữa dòng, ta phải về phục lệnh.

Phạm Lãi gọi tình vợ chồng Việt vương:

- Quân vương! Quân phu nhân!

Cả hai đứng lên, bước ra khoang thuyền. Nhìn thấy cả hai, Vương Tôn Lạc nói lại lần nữa:

- Việt vương tôn trọng, ta trở về phục lệnh.

Câu Tiễn thành thật hướng về vị đại phu đưa tiễn vợ chồng mình, đáp:

- Đa tạ Đại phu tương tống. Kính nhờ Đại phu chuyển đến Đại vương... Câu Tiễn này còn sống ngày nào nhất định sẽ báo đáp ân Đại vương ngày đó.

Sau ba hồi trống giục, mười hai chiến thuyền của Ngô quốc từ giữa dòng Tiền Đường quay trở về Ngô. Từ đó, Việt vương nhìn thấy dạng khối và cây cỏ ở bờ phía Nam, tim đập rộn rã, nhà vua nắm chặt tay:

- Trời! Trời ơi, ta về đến Tổ quốc rồi!

Nước mắt của quân phu nhân cũng đã chã rơi.

Câu Tiễn nhìn bờ Giang Nam lâm bẩm:

- Trời xanh che chở cho giang sơn không phải âu lo...

Phạm Lãi cũng từ khoang thuyền bước ra nhìn bờ phía Nam. Tuy đó không phải tổ quốc của chàng, song đó là vùng đất cũ.

- Thiệu Bá! (Việt vương đặt một tay trên vai Phạm Lãi, trầm giọng nói tiếp) Ta thật không còn mặt mũi nào nhìn thấy nhân dân.

- Đại vương sẽ được toàn dân nước Việt tôn sùng.

- Chúng ta có thủy có chung, Thiệu Bá hãy giúp ta!

Tay Việt vương đè nặng thêm, Phạm Lãi xúc động ứa nước mắt mỉm cười ra ý bảo Việt vương không nên nói chuyện ngày sau ở trên thuyền, bởi vì trên thuyền hãy còn có người Ngô.

Vì thế, cả ba đều trầm mặc, lặng lẽ nhìn bờ phương Nam...

Từ bờ phía Nam, tám chiếc thuyền nhỏ lướt ra nghênh đón vị vua nước Việt, thuyền đưa Việt vương từ từ cập bến giữa tiếng của người người đứng chặt ven sông hò reo vang dậy:

- Đại vương về nước, đại vương trở về rồi!

Quan đại phu nhận lãnh nhiệm vụ giữ nước là Văn Chung xuất lãnh quan viên nước Việt bày thành hàng ở ven bờ. Đợi khi thuyền cập bờ, thả ván dài xong, các quan đều quỳ xuống, đồng thanh thốt tiếng nghẹn ngào:

- Đại vương! Đại vương!

Câu Tiễn bước lên bờ, đỡ Văn Chung đứng lên trước, nghẹn ngào nói:

- Những trong trăm không về được.

Tiếng reo hò của nhân dân nước Việt càng thêm vang động. Câu Tiễn cầm tay Văn Chủng, quay sang Bắc, lửa cừu hận như từ trong lồng ngực cháy lên. Nhưng nhà vua cần môi, nuốt lửa giận, trở giọng lạ lùng:

- Sẽ có một hôm, ta báo đáp ân đức của Ngô vương!

Văn Chủng nhận từ tay tùy tùng một hồ rượu, rót dâng lên:

- Kính mừng đại vương!

Câu Tiễn nhận rượu, chưa uống, Văn Chủng đã rót chung thứ hai kính dâng quân phu nhân.

Câu Tiễn bỗng sụp quỳ trên đất, rượu rượu đều ra, quân phu nhân cũng làm như vậy, Phạm Lãi đứng phía sau lên tiếng giải thích:

- Quân vương và phu nhân tế cáo hậu thổ...

Lúc Việt vương đứng lên, đại phu Văn Chủng lại đưa vị quan Ngô trấn đóng trên nước Việt đến ra mắt Việt vương, đồng thời nói:

- Nước ta an toàn đều trông nhờ Tiều tướng quân đây!

Câu Tiễn vội vã vòng tay chào... hiểu rõ dụng ý của Văn Chủng. Trên bờ sông có người Ngô giám thị, không tiện nói nhiều. Thế nên, qua loa với tướng nước Ngô vài câu, Việt vương quay sang bo Văn Chủng:

- Trẫm muốn về Gia Lâm.

- Thưa, xa giá đã chuẩn bị xong.

Văn Chủng vẫy tay, một hồi trống giục, kè thấy một cỗ xe lướt tới. Từ trên nháy xuống một vị tướng trẻ được Việt vương sấn tới cầm tay:

- Ô, Gia Kê Dĩnh!

Vợ chồng Việt vương lên xe, Gia Kê Dĩnh tạm thời đóng vai đánh xe chạy như bay dưới đại kỳ dẫn lộ.

Văn Chủng bước tới cầm tay người bạn thiết, cảm khái nói:

- Suốt ba năm, Thiều Bá khổ sở lắm rồi!

- Tất cả chúng ta đều khổ.

- Bỏ chuyện cũ đi, hãy còn ngày dài chờ đợi.

- Bây giờ đừng nói chuyện tương lai với tôi được chăng? Anh trông tôi đây, đã ba năm làm tên giữ ngựa.

- Thế thì đối với việc nuôi ngựa, Thiều Bá tâm đắc lắm. Chúng ta hiện rất cần một người nuôi ngựa!

Văn Chủng vừa nói vừa kéo Phạm Lãi về một cỗ xe. Nhưng sau khi lên xe, chuyện cười mờ tâm tình nhẹ nhàng như vừa rồi không còn nữa.

Văn Chủng tựa ngả vào vai bạn, nói giọng trầm buồn:

- Thiều Bá! Suốt ba năm rồi, trọng trách đối với nước Việt gằn như làm còng lưng tôi. Nay quân vương về, tôi mới có thể thở phào một hơi nhẹ nhõm.

- Chưa thể như vậy được...

- Ba năm ở chung với quân vương, thế chắc Thiều Bá đã hiểu nhà vua nhiều lắm?

- Có thể nói vậy. Câu Tiễn là một nhân vật hơn đời, có sức nhẫn nhục khôn cùng, ngày sau có thể trả thù được.

Nói đến đây, Phạm Lãi bỗng trở nên nghiêm nét mặt nhìn thẳng vào Văn Chủng:

- Từ Hội! (tên tục của Văn Chủng) có lúc tôi tự hỏi: Tại sao chúng ta chịu khổ? Chúng ta không gốc rễ gì với nước Việt cả. Chúng ta từ nước Sở sang...

- Không - Văn Chủng cũng nghiêm trang - Tôi đã thành người Việt!

Phạm Lãi không sao thoát khỏi ngục nhiên kêu lên:

- Từ Hội! Anh và tôi đều từ nước Sở sang đây!

- Phải. Tôi nhận lệnh của Sở vung đũa sang nước Việt, có nhiệm vụ giúp nước Việt đánh Ngô để làm giảm áp lực của Ngô đối với người Sở chúng ta. Thiếu Bá! Nhưng ba năm rồi tôi đã mọc rễ ở Việt quốc. Việt vương đã tin dùng tôi, trăm họ nước Việt nhìn Từ Hội này như anh em thì sao tôi lại không đi nốt con đường?

Phạm Lãi trầm ngâm, khá lâu không nói gì.

- Thiếu Bá, anh đã lạnh lòng đối với nước Việt rồi chẳng?

- Không... Ba năm qua, Câu Tiễn đối với tôi như thể anh em, về mặt tình cảm, tôi vẫn cảm thấy thâm sâu với Việt hơn cả Sở!

- Thiếu Bá, thế thì không phải nghĩ ngợi lôi thôi gì nữa. Nước Việt và nước Sở trước kia vốn là một gốc, giờ chúng ta an cư ở đây thì cứ việc sinh sống ở đây. Anh và tôi, chúng ta có thể giúp cho nước Việt đủ sức xưng bá.

Xe lắc lư, hai người nước Sở trên xe tâm sự nặng nề. Cả hai không có cách nào quên tình đối với nơi chôn rau cắt rốn nhưng mảnh đất Việt cũng hấp dẫn họ rồi. Mảnh đất Đông Hải đã thấm ướt mồ hôi của họ khiến cho lòng họ đầy mâu thuẫn, bị dầy vò. Huống chi, ở nước Việt, họ là những nhân vật thuộc hàng tối cao, nhận lãnh trách nhiệm càng cao đến làm mờ đi ý thức quốc gia, dân tộc.

Sau khi trầm ngâm khá lâu, Văn Chung hỏi nhỏ:

- Thiếu Bá, quân vương tính toán thế nào đối với tương lai?

- Lúc qua sông Tiền Đường, Ngài từng bày tỏ với tôi sẽ tập trung lực lượng, chờ đợi thời cơ, nhất định phi rửa cho sạch mối nhục Hội Kê.

- Ô, trăm họ nước Việt cũng đều có lòng muốn rửa nhục. Ba năm qua họ tỏ ra rất tích cực. Vì chuyện phải cung ứng cho người Ngô, họ đều thất lưng buộc bụng sống qua ngày mặc dầu liên tiếp ba năm họ được mùa, tình trạng khả quan lắm!

- Lúc ở Ngô, tôi nghe một người khen anh.

Văn Chung cả cười:

- Nhất định người ấy là Ngũ Tử Tư, anh hùng biết anh hùng.

- Đúng. Người ấy là cột chống trời của nước Ngô đấy.

Phạm Lãi thờ dài tiếp:

- Chỉ cần người ấy còn sống thì Ngô quốc không thể bị quật ngã được.

- Tôi biết chúng ta phải quật ngã người ấy trước.

Xe lắc lư, cả hai nhìn về Hội Kê sơn, nhớ đến mối hận bại binh năm nào.

Tây Thi - Nữ Hoàng Ngô Quốc

Vương Quỳnh Ngân dịch từ nguyên bản tiếng Trung Quốc

Chương II

Mỹ nhân

Việt vương cho dời kinh đô từ Gia Lãm sang Hội Kê.

Năm xưa, Ngô - Việt giao binh dưới núi Hội Kê chứ nay thì ở đó có vô số kiến trúc mới mẻ. Câu Tiễn chọn vùng bằng phẳng ở lưng chừng núi kiến lập cung điện tráng lệ để cho sứ Ngô quốc đưa sang giám thị cư trú.

Trong hai năm, thành Hội Kê trước đây đã khuếch đại bằng hai.

Câu Tiễn tỏ ý cho sứ thần Ngô quốc biết: Việc kiến đô ở Hội Khê sn là để không quên ân đức của Ngô vương. Nhưng với từng người dân nước Việt thì đều biết mục đích thiên đô là để nhớ mãi một nhục bại binh ở Hội Khê.

Đúng vậy, Câu Tiễn vĩnh viễn không quên lần bại trận ở Hội Khê và cũng không một giây phút nào quên được những ngày tháng bị cầm tù ở Ngô quốc. Mỗi đêm, Câu Tiễn ngủ trên chiếu gai để tự luyện thân thể. Mỗi sáng tinh sương, Câu Tiễn dùng lưỡi liềm mặt đấng treo ở đầu giường rồi tự hỏi trước gương đồng:

- Câu Tiễn! Người quên mỗi nhục ở Hội Khê chăng?

Một hôm, sau khi tiến hành nghi thức ném mật nghiêm túc như một giáo lễ, Câu Tiễn thư thả bước ra đại điện. Văn Chủng bước tới nghênh đón Việt vương và mật báo trước đôi điều.

- Nghe nói hôm nay Phạm Lãi về, phải không? (Câu Tiễn lấy từ trong áo ra một ống trúc đồng) Phạm đại phu nói, Trần Âm ở Đông Dung đã nhận lời dạy binh sĩ của chúng ta bắn tên. Phạm đại phu còn nói đã phái hai trăm người đi học rồi.

- Ô, Trần Âm à?... Phạm Thiếu Bá có bản lĩnh nên mới vời được người ấy.

Câu Tiễn hỏi dồn:

- Muốn tâu, hạ thần đã sớm biết người ấy... Một người lông trắng khắp mình, tài bắn cực cao, gần như bá phát bá trúng. Trước đây, hạ thần phải mười mấy danh xạ thủ đến cầu học nhưng người tài cô quái ấy từ chối tất cả. Không hiểu sao bây giờ Thiếu Bá lại thuyết phục được Trần Âm?

Câu Tiễn hài lòng mỉm cười:

- Thiếu Bá đã về chưa?

- Thưa rồi. Trước khi trời sáng, Thiếu Bá đã về đến kinh đô, có viết mấy chữ để lại cho hạ thần bảo là cần đến Sơn Âm xem binh tình, phải tối một chút mới triệu kiến quân vương được.

Câu Tiễn gật đầu, dường như nghĩ ngợi điều gì. Khá lâu sau, nhà vua mới thư thả hỏi:

- Hôm nay có việc gì đặc biệt không?

- Thưa không. Mỹ nữ các nơi gửi về đã được huấn luyện năm tháng. Đại vương phán, sau năm tháng huấn luyện thi tuyển lại một lần để sa thải bớt, nay đến lúc tuyển chọn.

Câu Tiễn sờ cằm:

- Số mỹ nhân ấy có thật đẹp không?

- Nghe nói thì họ thuộc hàng đệ nhất cả. Trong số đó có một người tên là Tây Thi, một người tên Trịnh Đán nổi bật hơn hết. Chẳng những đẹp nhan đẹp sắc, tư chất các cô còn khá thông minh. Năm tháng qua, các cô học được khá nhiều thứ.

Câu Tiễn ra chiều thất vọng:

- Chỉ được có hai cô sao?

- Muốn tâu, tất cả có bốn mươi tám nhưng hạ thần đơn cử hai nàng xuất sắc nhất.

- Nói thế thì khanh cứ tuyển chọn rồi đưa vào cho ta xem. Nhân quang của Ngô vương Phù Sai tương đối cao minh, mỹ nữ Cô Tô đài cũng không ít...

Nói đến đây, Câu Tiễn chợt dừng lại, nghĩ đến một chuyện lúc ở thành Cô Tô. Lúc ấy, nhà vua quỳ bên đường nghênh đón Ngô vương. Bao mỹ nữ theo hầu Ngô vương đi qua, Câu Tiễn chỉ nhìn thấy đôi chân và ngửi được mùi hương của họ. Chưa bao giờ Câu Tiễn được nhìn rõ mặt gái trong cung Ngô, nay nhân tuyển chọn mỹ nữ, Câu Tiễn mới nhớ ra và nảy ý hận.

Văn Chung hiểu lòng quân vương lắm. Cứ mỗi lần có nhắc đến Cô Tô thì đôi mắt của Việt vương luôn nhìn chết một chỗ. Tình thân đó biểu lộ lòng thâm hận đó. Vì vậy, Văn Chung trở giọng hòa hoãn tâu nhỏ:

- Đại vương, xin thượng triều thôi!

Mỗi sáng lâm triều, Việt vương chỉ giải quyết vấn đề nội chính và sinh sản. Vấn đề quân sự không bao giờ được đem ra thương nghị giữa triều đường. Bởi vì sứ thần của nhà Ngô cử ra giám thị lúc nào cũng có thể vào triều nên tất cả những vấn đề quan trọng đều được Việt vương mật bàn với quần thần và bí mật quyết định.

Buổi lâm triều sáng nay chỉ kéo dài một lúc không lâu rồi kết thúc. Câu Tiễn quay vào nội đình, cởi đai, bỏ trường bào bước vào một cung sáng lập riêng biệt phía dưới đồng gạch đá. Ở đó, có hai tên thị vệ cường tráng đang chờ. Ở đó, nhà vua nắm chặt hai tay đâm vào bao cát, rút trường kiếm trên tường đâm chém các bia cây. Mỗi hôm Câu Tiễn đều luyện tập như thế để có đủ sức khỏe dồi dào. Để báo thù, Câu Tiễn hy vọng mình có được một khí lực sung mãn có thể tiên phong xông vào trận mạc.

Luyện tập trong thạch thất hơn nửa giờ, Câu Tiễn mới lau sạch mồ hôi, mặc trường y mềm mịn. Bảy giờ, Văn Chung đưa lại bốn mỹ nhân chờ nhà vua chính mắt trông qua.

Bốn người đẹp do nội thị báo tên là: Tây Thi, Trịnh Đán, Di Quang, Triền Ba.

Câu Tiễn không phải là một nam nhân biết thưởng lãm nhan sắc. Nhà vua nhìn bốn cặp sóng mắt long lanh thì có phần bối rối, xoa xoa tay, không tự nhiên lắm hỏi về lai lịch của Trịnh Đán đang đứng gần nhà vua nhất.

Trịnh Đán thẳng thắn đáp:

- Muôn tâu, tiện nữ là người bản địa, được tuyển chọn trong một cuộc thi tuyển. Lần ấy, chính đại vương và quân phu nhân đều có dự.

- A...

Câu Tiễn vẫn xoa xoa tay, nhớ ra. Khoảng đầu tám chín tháng trước, Văn Chung đã phát động việc tuyển chọn giai nhân trên toàn quốc. Người muốn được tham gia và công cử phải đóng hai thăng thóc. Bảy giờ, hình như thân được một vạn mấy ngàn thăng và đó là số lương thực rất cần thiết đối với ngân khố quốc gia nên việc tuyển chọn mỹ nhân như thế nào, Câu Tiễn không quan tâm tới. Giờ nghe Trịnh Đán nhắc lại, nhà vua mới nhớ, mỉm cười, gật đầu xoay qua cô thứ nhì.

Câu Tiễn bắt gặp ngay đôi mắt trong suốt như dòng suối lạnh, lòng đen đen tuyền óng ánh phát hào quang, thoáng chốc như hợp hồn nhà vua. May mà bảy giờ bỗng có tiếng nội thị từ ngoài cửa bậm vọng vào:

- Đại phu Phạm Lãi đến!

Câu Tiễn hít một hơi dài:

- Thiếu Bá, vào đây!

Phạm Lãi trẻ trung, ngang nhiên khoa chân bước vào, chỉ thành cúi mình thi lễ.

- Thiếu Bá cực khổ lắm rồi...

Câu Tiễn nói đến đây liền đưa mặt lên có ý muốn cho lui bốn giai nhân. Nhưng rồi, nhà vua có phần nuối tiếc muốn được nhìn thêm. Nhất là nhìn thêm đôi mắt trong suốt như dòng suối lạnh.

Phạm Lãi cũng bắt gặp đôi mắt ấy. Đưa mắt qua bốn nàng, Phạm Lãi dừng mắt nơi Tây Thi, vừa có phần ngạc nhiên, vừa có phần mừng rỡ, gọi nhỏ:

- Cô nương...

- Phạm đại phu!

Tây Thi có phần e lệ, nửa cười nửa không, nói thêm:

- Hai năm không gặp, đại phu còn nhận ra tiện nữ?

Câu Tiễn nhận ra người quen biết với Phạm Lãi đứng là người vừa làm mình chệnh choảng nên càng không muốn cho các nàng lui. Câu Tiễn hỏi:

- Hai người biết nhau?..., Nàng đây là Tây Thi, tuyển từ đâu thế?

- Muôn tâu, ở Gia Lãm.

- Tây Thi? (Gần như mở miệng cùng lượt với Tây Thi, Phạm Lãi nói thêm) Cô nương là cô bé ở Thi gia đối tên?

Tây Thi hơi giật mình đáp nhỏ:

- Lúc ấy, người nhà gọi tiện nữ như thế, chắc Phạm đại phu còn nhớ?

- Nhớ lắm!... Nhưng tại sao lại gọi Tây Thi?

- Thưa gia đình họ Thi, lại ở phía Tây thôn nên gọi tiện nữ là Tây Thi.

Câu Tiễn cười hỏi chen:

- Vậy thì ở đó có nhiều Tây Thi lắm phải không?

- Muôn tâu, chỉ có một mình tiện nữ được người trong thôn tuyển ra để tham gia cuộc tuyển lựa ở thành Gia Lãm.

Phạm Lãi nhìn chăm chú, quan sát Tây Thi lúc nàng nói. Tây Thi đang đứng như người ngọc, tuổi trẻ nõn nà... Hai năm trước, lúc từ Ngô quốc về, Phạm Lãi có đến Trữ La thôn thuộc Gia Lãm, quen biết với Tây Thi mấy ngày. Lúc ấy, nàng không cao như bây giờ, cũng không yêu kiều, mỹ lệ như bây giờ.

Bây giờ, Tây Thi như một đóa hoa còn chớm nụ hàm tiếu, bao nhiêu nét tươi trẻ thanh xuân dường như ẩn hiện trong góc mắt đuôi mày. Mắt nàng trong suốt, mày nàng phượng phi, miệng nàng chúm chím, đường nét tạo thành nàng dường như là ảo tưởng.

Phạm Lãi nhớ ra, lúc bây giờ, sống mũi khả ái của nàng đã hấp dẫn chàng. Bây giờ, chàng thêm được vuốt lại sống mũi ấy quá! Song không phải chỉ vì sống mũi đẹp mà hãy còn bao lực quyến rũ khác.

Lúc Phạm Lãi nhớ lại và thèm thường, Câu Tiễn đã hỏi qua xuất xứ của Di Quang và Triền Ba.

- Xong rồi! (Không còn gì để nói, Câu Tiễn liếc qua Phạm Lãi rồi quay báo các cô) Các người ra ngoài chờ. Chút nữa, Phạm đại phu sẽ có mấy lời với các người.

Mãi trôi trong dòng ký ức, Phạm Lãi không nghe nhà vua nói gì. Đến khi nghe ra tên họ của mình, Phạm Lãi mới “tâu vâng”.

Bốn giai nhân hành lễ, tha thướt đi ra.

Phạm Lãi nói như chỉ để nói với chàng:

- Tây Thi... đã lọt vào hoàn cảnh thế này?

- Vãn đại phu tuyển được khá nhiều mỹ nhân ở từng địa phương, nhân đó hầu được cho quốc gia khá nhiều mẽ cốc... Kia, Thiếu Bá! Thôi chúng ta không nói đến người đẹp nữa. Nhiệm vụ của Thiếu Bá lần này ra sao? Chỉ cần báo cáo về việc ở bên Đông Hải và việc của Trần Âm.

- Muôn tâu, hạ thần đã lập ở ven biển hai xưởng đóng tàu có bốn trăm thợ làm việc. Hạ thần đã về kiêu, bảo họ phải đóng thuyền lớn, đóng theo kiêu thuyền của Dư Hoàng Hiệu bên Ngô quốc.

- Làm sao có thể đóng lớn như thế?

Câu Tiễn rất đỗi ngạc nhiên, bởi thuyền của Dư Hoàng Hiệu bên Ngô lớn nhất thời bấy giờ, ngay cả nước Ngô cũng không dễ dàng đóng

được chiến thứ hai.

- Bây giờ chúng ta chưa đóng nổi, song ba bốn năm nữa thì có thể. Muốn đóng được thuyền như của Dur Hoàng Huệ thì cần rất nhiều cây lớn và phải hai ngàn tay thợ. Tàu Đại vương, hạ thần đã phát hiện được ở dọc theo Dung Hà có nhiều cây cao lớn, muốn đóng thuyền lớn phải dùng số cây ấy.

Dừng lại một chút, Phạm Lãi tiếp:

- Hạ thần tuyền được ở vùng núi non ba trăm thiếu niên và đưa họ tới miền biển để học thủy chiến. Hn nữa, việc chọn ngựa cho các trại cũng đang tiến hành thuận lợi... Duy có một điều, trẻ con trong nước ốm yếu quá, sau này không đủ vạm vỡ để làm lính. Hạ thần đã căn dặn bọn quan viên ở các địa phương chú ý đến các việc này.

Câu Tiễn gật đầu, thở dài:

- Sự nghiệp của chúng ta có lẽ phải đến mười năm, hay lâu hơn nữa. (Đang nói giọng trầm buồn, Câu Tiễn bỗng ngẩng nhìn Phạm Lãi hỏi) Thiếu Bá, tuổi xuân của con gái kéo dài được bao lâu?

Phạm Lãi có phần hoang mang, lúc lâu mới đáp:

- Khó nói lắm! Bởi con người có chỗ kỳ lạ... Thử lấy bốn nàng vừa rồi làm thí dụ thì với riêng Tây Thi, có thể mười năm sau lại quyến rũ hơn bây giờ.

- Mười năm sau lại quyến rũ hơn?

- Nàng bây giờ hãy còn chưa thành thực, mà người con gái đẹp nhất là ở lúc vào lứa tuổi từ hăm lăm đến ba mươi. Đó là thời kỳ lên chót đỉnh, khi vượt qua là xuống dốc. Tây Thi... hạ thần nhớ đầu nàng chưa tới mười sáu!

- A... (Câu Tiễn sờ râu ngắn) Sao Thiếu Bá biết?

Phạm Lãi có phần bối rối:

- Cái đó... hạ thần đoán mò vậy thôi.

Câu Tiễn nhẹ nhõm, phát ra tiếng cười... Về nước hai năm rồi, nhà vua chưa bao giờ cảm thấy nhẹ nhàng như vậy. Ý chí phục thù đè nặng đôi vai, hai năm qua, Câu Tiễn để cho người khác thấy ở mình sự nặng nề và đầy dẫy ý hận.

Phạm Lãi xoay đề sang khía cạnh quân sự:

- Tàu đại vương! Sáng sớm, hạ thần đã đến Sơn Âm xem qua, ở đó có một trăm người lái chiến xa được huấn luyện rất đầy đủ, đúng cách. - Huấn luyện theo phương pháp của Ngũ Tử Tư đó. Mấy tháng trước, trăm cũng có đến xem một lần, so với nước Ngô thì không đến nổi thua kém bao nhiêu.

- Hạ thần tin tưởng là họ có thể hơn. Nhưng bây giờ, việc huấn luyện của chúng ta bị phân tán mỏng, mong sớm có cơ hội tập trung.

- Phi. Đội sứ thần Ngô quốc đi rồi, chúng ta sẽ tự do hoạt động. Chứ như bây giờ, họ đang kiểm soát chặt chẽ.

Câu Tiễn thở dài tiếp:

- Còn gì nữa không? Trẫm muốn đến viếng xưởng chế tạo vũ khí.

- Thừa hết. - Phạm Lãi tỏ ra mệt mỏi.

- Khanh có thể nghỉ ngơi hai ngày, ngày mai không cần phải gặp trẫm.

Lúc từ giã bước ra đi theo hành lang phía Tây, Phạm Lãi chợt bắt gặp bốn mỹ nữ còn chờ trong nội thất. Chàng dừng lại ở hành lang, hỏi vọng qua cửa sổ:

- Các nàng chưa về à?

Tây Thi đứng lên đáp:

- Quân vương boả chị em tiện nữ chờ Phạm đại phu đến nói vài câu...

Phạm Lãi không biết tác dụng nuôi dưỡng các mỹ nữ này. Về trực giác, chẳng hiểu rõ cuộc tuyển lựa giai nhân chưa kết thúc. Hn nữa, chẳng còn võ đoán Văn Chung sẽ dùng các cô đi quyền tiền trong dân chúng. Vì vậy, chẳng thấy không có gì để nói nên mỉm cười, lắc đầu.

Tây Thi quay nói với Trịnh Đán:

- Thế thì chúng ta về!

Nhưng, lúc Tây Thi vừa bước ra khỏi phòng, Phạm Lãi bỗng cảm thấy hứng thú. Công việc hoàn thành, thời gian dùng để nghỉ ngơi gần như chẳng chưa có cách tiêu pha.

Phạm Lãi cất tiếng gọi Tây Thi, ranh mãnh nói:

- Cô nương lớn rồi... Càng lớn càng đẹp!

- Thật không? Cảm ơn đại phu!

Tây Thi cười yêu kiều, tiếp tục đi tới.

Phạm Lãi lại gọi:

- Bé con! Bé không nghĩ đến việc nói chuyện với ta sao? Nói như hồi đó...

- Kìa, tại đại phu không thích nói chuyện với bọn tiểu nữ đó! Sao lại đi trách tiểu nữ?

Tây Thi quay lại, chúm chím môi về phụng phịu. Phạm Lãi đáp:

- Không phải ta đã nói qua rồi sao? Chúng ta là bạn thân cũ, bé...

- Đừng gọi tiểu nữ là bé con nữa, khó nghe lắm!

- Vậy gọi... Tây Thi!

Phạm Lãi cười thoải mái. Di Quang thấy thế liền thúc thúc Tây Thi, bảo:

- Tây Thi! Chị và Phạm đại phu ở đây nói chuyện, chúng tôi xin về trước.

- Văn đại phu không cho phép chúng ta tùy tiện đi riêng.

Tây Thi tỏ ra hiểu biết cách xử sự trong hoàn cảnh của nàng. Nhưng tuy nói thế, nàng vẫn không đi theo các bạn. Di Quang ranh mãnh nói vọng lại:

- Đâu có sao! Đây là quân vương triệu kiến mà!

- Bây giờ thì không phải. Bây giờ là do Phạm đại phu triệu kiến!

Tây Thi đảo mắt long lanh, nói giọng reo vui khiến Phạm Lãi cũng cười:

- Bé con ranh mãnh lắm!

Cả hai thư thả rời cung đình, đi sang con đường bên cửa trái tức là con đường ăn thông đến Hội Kê sơn.

Tây Thi bỗng mỉm cười, hỏi:

- Thật không? - Nàng hờn dỗi - Đại phu cảm thấy thế à?

- Thật chứ! Nói thật là đẹp, đẹp đến khiến người không dám gần.

- Đại phu nói gì, tiểu nữ không hiểu.

- Cái đẹp của Tây Thi như lóa hào quang, như thái dương. Nhất là thái dương vào lúc sáng chói nhất, đâu có ai dám nhìn rõ mặt thái dương!
- Đại phu nói không khác mấy cô mẫu của tiểu nữ đã nói.

Phạm Lãi reo lên:

- A, phải rồi, ta gặp Tây Thi nhân lần cô nàng vu quy.
- Bẩm phải. Đó là lần thứ nhất đại phu gặp tiểu nữ, nhưng lại là lần thứ ba tiểu nữ gặp đại phu.
- Nói thế là sao?

Tây Thi ngập ngừng:

- Bây giờ... Lúc Đại phu từ Ngô quốc trở về Gia Lãm, biết bao nhiêu người tranh nhau nhìn rõ mặt anh hùng! Tiểu nữ là một trong số người ấy, tiểu nữ đã nhìn thấy Đại phu, mà lẽ đương nhiên Đại phu không sao nhìn thấy lại tiểu nữ chỉ là một trong đám người lúc nhúc! Lần thứ hai, lúc tiểu nữ giặt lụa bên sông, Đại phu đi thuyền qua... Đại phu đứng trước mũi thuyền, đưa tay chỉ về...

Tây Thi phát cười ra tiếng. Chuyện ngày qua trong thoáng chốc ấy chợt quay trở lại...

Sau khi cùng quân vương sang Ngô chịu đày ải, dân chúng nước Việt đã xem Phạm Lãi như vị anh hùng. Chàng đi đến đâu đều có dân chúng tập hợp ngắm nhìn. Lúc ấy, Tây Thi đã có tư tưởng sùng bái anh hùng nên chen trong dòng người nhìn cho rõ mặt. Theo tưởng tượng của nàng thì Phạm Lãi phải là một người đứng tuổi, to lớn oai phong. Nhưng sự thật trái lại, chàng là một thanh niên rất trẻ, dáng người có cao lớn đó, song không có vẻ thô kệch chút nào. Hn nữa, chàng lại đẹp nét anh tuấn.

Nét anh tuấn con trai của một người không liên quan gì vẫn có thể bị kéo dây vào cuộc sống tâm linh của một thiếu nữ. Nhưng phải đợi đến khi sang nhà cô dự lễ vu quy, chính thức gặp Phạm Lãi, Tây Thi mới được gần gũi với chàng, xem chàng là người tinh trong tưởng tượng của nàng. Hơn nữa, nàng còn dùng tư thế bé con để gọi sự chú ý của chàng, tìm cách gần gũi để được chàng vuốt mũi!

Bây giờ, nàng còn chưa nẩy nở, nhưng tư thái của nàng rất dễ nhìn. Bây giờ, Phạm Lãi cũng đã dùng trái mai chưa chín để so sánh với nàng... Trên cành cây, trái mai chưa chín vẫn đẹp ở màu sắc và dáng vẻ tuy chưa phải lúc hái...

Bây giờ, Tây Thi không chịu nhận nàng là trái mai chưa chín trên cành. Nàng tự cho nàng đã chín muồi như bao nhiêu cô gái khác. Vì thế, nàng tỏ ra bất mãn và nghĩ rằng chàng xem thường nàng. Dầu vậy, tấm lòng nàng kính mến anh hùng Phạm Lãi vẫn sâu đậm. Mấy ngày chàng ở chơi tại thôn Trữ La, nàng mượn rất nhiều cơ để được gần chàng, cùng chàng dạo bước trên bờ suối, đưa chàng lên đỉnh núi ngắm mây!

Nàng còn nhớ... Có một hôm, vào lúc trời gần hoàng hôn, nàng xắn quần lên đi len trong loạn thạch giữa lòng suối để bắt cá. Bước không cẩn thận, nàng bị trượt đến trầy chân và chàng đã bồng nàng đặt trên đá tảng, xoa bóp chân nàng... Cảnh thực như mộng ấy ngọt ngào làm sao trong dĩ vãng!

Đi dưới bóng cây râm mát trên đường triền lên núi, nghĩ đến chuyện ngày qua, Tây Thi mỉm cười một mình khiến Phạm Lãi hỏi:

- Cô bé cười gì thế?

- Tiểu nữ cười chuyện của mình. Ồ, mà Đại phu làm sao rồi? Tiểu nữ không thích nghe gọi mãi bé con, cô bé. Nàng đứng tựa một cành tùng, chu miệng nói.

- Được rồi, ta sẽ nhớ sửa. Tây Thi nhớ không, lần thứ nhất gặp nàng, ta đã gọi nàng là một tiểu cô nương mỹ lệ. Lúc ấy, nàng đỏ mặt!

Tây Thi hơi ngẩng mặt, tỏ ra vui vui phủ nhận.

- Mấy hôm quen biết qua mau quá! Lật bật mà đã hai năm rồi!

Phạm Lãi thoát thở dài. Hai năm qua, chàng đi sang Đông, chạy sang Tây, không có lấy một chỗ ở nào nhất định.

- Thời gian qua mau quá! (Tây Thi lập lại cách kiêu kiêu rất hay. Và nàng cũng không một chút che giấu niềm nuối tiếc trong nàng) Hai năm

rồi, đại phu không một lần trở lại thăm tiểu nữ, đầu lúc tiểu nữ tiễn chân, Đại phu có hứa ba tháng sẽ quay về.

- Tây Thi biết không, ta bận vô cùng! Hai năm qua, ta đi khắp vùng nước Việt, từ biển đến núi, từ rừng rậm đến đồng bằng, thật tình ta bận quá!

- Tiểu nữ biết...

Nàng sáng mắt nhìn ngay Phạm Lãi, ẩn hiện nét ưu sầu không phải ở lứa tuổi của nàng.

Chàng mỉm cười, đưa tay nắm lấy cánh tay nàng.

Nàng hơi lách tránh nhưng không thật sự muốn tránh.

Phạm Lãi rút tay về, rùn vai:

- Hai năm không gặp, lạ rồi!

Tây Thi cố ý nói:

- Lạ à? Hai năm trước đây, chúng ta cũng xa lạ đấy!

- Nhưng lúc bấy giờ, ta nắm tay nàng nào nàng có trách. Thậm chí, ta còn cầm chân nàng... nàng còn có nhớ?

- Lúc ấy, Đại phu xem tiểu nữ là con nít... bảo tiểu nữ là trái mai trên cành. Lúc ấy, Đại phu còn buộc tiểu nữ phải gọi Đại phu bằng Phạm thúc thúc! Nhưng, tiểu nữ không thêm...

- Ô, nàng nhớ rõ quá! Bây giờ, nàng gọi ta là đại ca ca...

Nàng đỏ bừng mặt. Việc của hai năm trước trở lại tí mi từng chút một. Và từng tình tiết một đều gây xao xuyên lòng nàng.

Phạm Lãi chợt hỏi như thật như đùa:

- Tây Thi, có thật nàng muốn xa lạ với ta?

- Ai nói? Đại phu muốn làm mặt lạ với tiểu nữ thì có!

- Bây giờ...

Chàng lại nắm tay nàng. Nàng hơi co rút, cúi gằm, hai má đỏ bừng sau ba tiếng: “Phạm đại phu”!

- Nên gọi đại ca như ngày xưa! (Chàng nhìn người đến gần nàng hơn) Bé con! Lần ấy, nàng tiễn ta đi, chuyện đời xưa ta kể cho nàng nghe hình như chưa hết.

Nàng chớp chớp mắt, lăm lăm vẫn trong dáng cúi xuống:

- Đại ca còn nhớ?

Trong dáng cúi xuống, đôi hàng mi dài của Tây Thi uốn cong nét đặc biệt, khá ái đặc biệt. Ý niệm của nàng lại khởi chạy trên cánh giới mệnh mộng, chìm vào miền man.

Hai năm trước, chàng đã hướng về một đóa hoa búp để kể chuyện đời xưa, thử chuyện đời xưa tùy ý tự tạo ấy chưa hết. Bây giờ là hai năm sau, đứng trước giai nhân như hoa mới nở, chàng lại muốn tiếp tục câu chuyện đời xưa đang dở ấy. Nhưng, hai năm không gặp, lòng chàng đã khác đi rồi. Bởi vì dáng vẻ của nàng ngày nay đã khác hẳn hai năm về trước.

Nàng cúi đầu, nói nhỏ:

- Chuyện đại ca kể lúc ấy, mãi đến bây giờ tiểu muội vẫn nhớ... Đại ca kể chuyện một nam nhân lớn tuổi yêu một người con gái xuân xanh...

Phạm Lãi bỗng thu hết can đảm nói:

- Người lớn tuổi ấy là đại ca, cô gái xuân xanh ấy là tiểu muội!

Dường như vượt ra ngoài ý liệu, Tây Thi có phần giật mình. Thẹn thùng, reo vui và bối rối cùng lúc tấn công nàng.

- Tây Thi có yêu người lớn tuổi ấy không?

Phạm Lãi sấn tới, người đang mệt mỏi bỗng trở nên hứng khởi khiến chàng can đảm và xúc động. Tây Thi cố hết sức nói:

- Đại... ca... ca!

Chàng vọt ôm chàng nàng, lần ôm thứ nhất sau khi nàng là thiếu nữ. Nàng cố đẩy dựa trong tay chàng, song là cách đẩy dựa có chừng, không mấy may cầu mong vượt thoát.

- Đại... đại ca, bụng tiểu muội ra!

- Cô bé ung đại ca đi thôi! Đừng làm người đẹp gì hết! Để cho mọi người nhìn ngắm không có giá trị gì hết! Hãy để cho một mình đại ca ngắm nhìn... Có phải hơn không?

- Ưng... ung lấy... Nàng gần như tối mặt song lẽ tự nhiên là nàng không thể từ chối. Hai năm trước, nàng đã nuôi mộng được kết duyên với một vị anh hùng!

Trên đường núi, cả hai quên bằng thời gian.

Mãi đến khi mặt trời chênh chếch về Tây, nàng mới nhớ ra đôi bụng. Chàng bật dậy, phui cỏ lá trên y phục, đoạn kéo nàng đứng lên. Nhân thể chàng bỗng xốc nàng đưa lên cao, thành thật khen:

- Tây Thi thật đẹp!

Nàng không thể thừa nhận, cũng không thể phủ nhận, chỉ nhoen cười.

- Để ta đưa nàng về. Mà không, chúng ta hãy đi kiếm gì ăn rồi hãy về. Đêm nay, ta sẽ đến thăm nàng!

- Đêm nay? Không được đâu! Các chị em sẽ cười chúng ta.

- À, các cô tập trung lại làm gì? Đại ca quên hỏi.

Nàng nũng nịu:

- Đại ca chỉ nhớ có việc chòng ghẹo tiểu muội mà thôi.

- Đêm nay, đại ca sẽ tới. Cô bé, đại ca không chờ được ngày mai.

Tình yêu trong chàng như sục sôi. Lúc bôn tẩu đó đây, miệt mài làm việc, tình yêu trong chàng như ngấm vào băng tuyết căm căm, những tưởng không có tình yêu. Nhưng bây giờ hoa tình bỗng nở, cuộn cuộn dâng trào, một khắc đợi chờ chàng cũng không chịu nổi.

Nàng tha thiết yêu cầu:

- Ngày mai... Hãy đợi ngày mai đã... Đại ca còn phải nói qua với Văn đại phu một tiếng, hoặc nói với người trông coi chị em tiểu muội một tiếng.

- Đại ca biết. (Chàng lại hôn nàng) Đại ca phải cưới muội. Ta cần phải nói cho mọi người biết, ta cưới nàng!

Trên đường nắm tay nhau tung tăng xuống núi, chàng bỗng hỏi:

- Cô bé, đại ca lại quên nữa, các cô tập trung lại để làm gì?

- Đọc sách, học hát múa, nghe một số quan viên đến nói về chính trị của các nước. Nhiều việc rất thú vị, muội hiểu biết khá nhiều tuy chỉ ở đây có năm tháng.

- Để làm gì mới được chứ?

Ging chính trị, dạy các cô học nhiều như thế, Phạm Lãi không biết để làm gì? Nhưng hỏi không chờ đáp, chàng đã tự nói lảng sang vấn đề khác:

- Văn đại phu hiểu phong phú lắm! Đại ca bận quá, còn chưa có dịp hỏi qua người.
 - Văn đại phu là người tốt, so ra đàng hoàng hơn đại ca.
- Có mấy lúc đại ca không đàng hoàng? Thế đại ca hôn muội là không đàng hoàng chắc?
 - Hừ!... Nàng vùng thoát khỏi tay chàng, chạy bay xuống núi.

Chàng chạy theo nàng mấy mươi bước rồi dần dần chậm chân lại, nhìn nàng đi vào một cánh cổng liền dãy và giáp ranh với cung đình. Lúc chàng rời Hội Kê không có những ngôi nhà này. Chàng bước chắc nịch về hướng đó, mãi đến khi bắt gặp tấm bảng cấm trước cổng, mới quay về nơi chàng cư ngụ.

Đêm ấy, vào đầu giờ tuất, Văn Chung đến lời Phạm Lãi dậy. Sau khi chia tay với Tây Thi, Phạm Lãi về ăn một bữa no nê rồi ngủ mê mệt. Mãi đến khi bị dựng dậy, trông chàng vẫn còn ngái ngủ.

Văn Chung lắc mạnh bạn:

- Tôi tìm anh cả ngày. Anh trốn mất ở đâu thế?

- Quân vương cho tôi nghỉ. (Phạm Lãi vờn vai) Anh tìm tôi có chuyện gì?

- Bên Đương Dương xuất hiện một số dã nhân, (ý chỉ người thiểu số bị xem là man di mọi rợ) tôi phái Tiết Dung đi quan sát, không ngờ số dã nhân ấy đã đánh quan binh một trận toi tả. Tiết Dung đắc tội, đang chờ ở Sài thị phía Đông Đương Dương, tôi nghĩ việc này cần phải có anh đi một chuyến.

- Ở Đương Dương mà có dã nhân, lại có thể đánh bại quân binh hả? Lạ thật!

- Thi lạ mới cần anh đi xem xét, Đương Dương là một địa phương rất trọng yếu.

Văn Chung lo ra mặt, nói tiếp:

- Tôi thăm lo, số dã nhân ấy có liên quan với người ngoại quốc.

- Không đâu! Thôi được rồi, hai hôm nữa tôi sẽ đi xem.

- Hai hôm? Trời ơi, tôi muốn anh đi liền đêm nay.

Phạm Lãi kêu lên:

- Không được đâu! Quân vương đã cho tôi nghỉ, tôi cũng mệt muốn chết đây!

- Thiếu Bá! Tôi biết anh mệt lắm nhưng việc này hết sức quan trọng. Ban chiều, tôi đã bảo Gia Kê Dĩnh thay anh tuyển ra một đội binh sĩ và bốn chiến thuyền loại nhỏ.

- Không có chiến trận mà bảo Gia Kê Dĩnh đi làm chi? Hắn là đại tướng đấy!

- Đối phó với dã nhân, không dễ dàng như đánh trận đâu.

Văn Chung sốt ruột nói luôn:

- Thiếu Bá, anh biết rõ ý tôi mà, anh đừng đòi co với tôi, được không?

- Thôi được, trước trưa mai tôi đi, nhưng đêm nay thì nhất định không được. Buổi sáng, tôi cũng có việc đó, Từ Hội!

Phạm Lãi bỗng nghiêm trang nói:

- Tôi muốn kết hôn. Ô, phải rồi, (Phạm Lãi nói lộn xộn, không đầu, không đuôi) anh bày trò tập trung các cô gái đẹp để làm gì?

Văn Chung luôn có kế sách, đáp:

- Anh muốn cưới vợ à? Hay lắm! Quân vương khuyến khích mọi người nên cưới vợ sớm để gia tăng dân số. Anh cưới vợ thì có tác dụng làm gương cho cả nước, hay lắm!

- Anh lại bày vẽ nữa! Tôi cưới vợ là vì việc của riêng tôi thôi! (Phạm Lãi nhanh miệng hỏi luôn) Tôi hỏi anh, anh tập trung các cô lại huấn luyện để làm gì?

- Thùng thảng tôi sẽ nói cho anh biết. Còn giờ, chúng ta nên nghiên cứu về tình hình dã nhân. Theo lời của Tiết Dung thì trong số dã nhân có một người chuyên dùng trường kiếm. Số tùy tùng bản lĩnh cũng rất cao nên đã đánh bại Tiết Dung.

- Giỏi kiếm thuật à... Ô, có thể là số người chiếm giữ ở rừng phía nam. Để tôi đi xem, chắc không có chuyện gì lớn đâu!

- Có anh đi thì chuyện lớn bằng trời rồi cũng xong.

Văn Chùng nở cười, đẩy bạn:

- Việc tôi cần bàn xong rồi, anh ngủ đi!

Văn Chùng nói dứt, thoăn thoắt bước ra cửa, Phạm Lãi gọi vớ theo:

- Từ Hội, tôi có việc muốn bàn với anh!

- Xin cáo lỗi, ngày mai tôi có việc phải dậy sớm nên phải về ngủ sớm.

Văn Chùng trả lời song không quay đầu lại, Phạm Lãi vốn muốn hỏi về chuyện các mỹ nhân nhưng lại thêm một lần để lỡ cơ hội.

Dã nhân... chuyên dùng kiếm... là những vấn đề lướt qua lơ mờ trong đầu óc Phạm Lãi. Văn Chùng xem việc ấy quan trọng nhưng chàng thì lại coi thường. Chàng tin rằng, đối với dã nhân thì chỉ cần công binh và nhân từ là sẽ không có vấn đề gì không giải quyết được.

Riêng chuyện Tây Thi lại khiến Phạm Lãi cảm thấy nặng lòng lo, áy náy. Ôm nhau trên triền núi, hôn nhau, thời gian gần gũi tuy chẳng bao nhiêu song ngấn tích của nụ hôn nồng đã khắc ghi ở tận đáy lòng chàng.

- Sáng sớm mai ta đến thăm nàng?

Chàng bật dậy, lẩm bẩm:

- Để đến sáng mai thì chết mất! Bây giờ hãy còn chưa đến nửa đêm, không phải ta hẹn gặp nàng đêm nay sao?

Không có tình yêu, thời gian cứ thur thả trôi qua. Nhưng bây giờ chàng có tình yêu, mỗi phút giây trở thành thúc bách. Tự biết đêm nay không gặp nàng thì chàng không sao chịu đựng nổi nên chàng bước xuống giường, choàng thêm áo ngoài, thoăn thoắt bước đi.

Đường đêm vắng lặng tằm trắng. Trăng soi bóng chàng in trên đất. Chàng đi trên bóng, bóng quyeen chân chàng, từng bước, từng bước lê đi về hướng căn nhà có tường vây quanh, có cửa vòng nguyệt. Trong nhà ấy, có lẽ có nhiều phòng lắm và cũng có nhiều cô lắm! Nhưng chàng không quan tâm về các điều ấy.

Chàng chỉ thèm khát được gặp một người: Tây Thi của thôn Trữ La, Tây Thi đại diện cho vùng Gia Lãm.

Chàng đi với chút bồi hồi tự trách: Lẽ ra thì hai năm trước đây, chàng phải cầu hôn với nàng! Lúc ấy nàng còn thơ dại, chưa thể kết hôn song nàng cũng đã lộ nét tươi đẹp. Một con ngựa hay, lúc lên một tuổi cũng thì cho thấy nét hay! Một tay thiện chiến, năm lên mười đã có sự hứa hẹn. Huống chi là một mỹ nhân, tuổi khoảng mười ba thì dư sức gây cho người nhìn ấn tượng sâu sắc.

Chàng lẩm bẩm:

- Một người chuyên dụng binh thì vĩnh viễn không được bỏ qua bất cứ cơ hội nào. Song ta đã bỏ qua một cơ hội!

Nhưng khi lời chàng lọt vào tai chàng thì chàng lại thầm cười.

- Nghĩ ngợi lung tung làm gì? Bây giờ và hai năm trước đây cũng vậy thôi. Cầu hôn vào hai năm trước hay cầu hôn bây giờ vẫn hoàn toàn giống nhau như hệt. Bởi vì ban chiều nàng đã nhận lời!

Đến trước cung môn, chàng có phần do dự. Đến viếng người đẹp trong đêm khuya khoắt có hợp thức không? Biết đâu nàng đã ngủ rồi...

- Kính chào Phạm đại phu!

Tên quân giữ cửa cúi rạp mình chào chàng. Chàng thật không hiểu tại sao chỗ ở của người đẹp lại có lính canh phòng cẩn mật. Nhưng chàng không có thì giờ gạn hỏi điều đó. Chàng gạt đầu nhận lễ và nghĩ xem nên vào trong nói.

- Thưa, Phạm đại phu đến tra xét phải không? (Hỏi không đợi đáp, tên quân canh quay vào trong nói). Phạm đại phu đến!

Bên trong cửa, từ một phòng nhỏ phía trái có một hán tử mặc quân phục đi ra cúi chào khiến Phạm Lãi có phần bối rối. Chàng đến đây là vì việc riêng song được xem như người mang công vụ!

Bấy nhiêu cử động ấy giúp chàng hiểu ra, người đến tuần tra nơi này không phải chỉ có một mình chàng. Chàng nhân thế hỏi:

- Văn đại phu đã đến tuần tra chưa?

- Bẩm, có đến mấy ngày rồi, Văn đại phu không lại. Đêm trước, Quân phu nhân có đến một lần... xem xét tình hình các cô trong đêm. Có nghĩa là xem tư thế nằm ngủ của các cô, xem các cô tỉnh ngủ hay mê ngủ. Phạm đại phu!...

Tên quan mỉm cười nói tiếp:

- Các cô ở đây thật là mỗi người mỗi vẻ, chắc sau này đều có thể làm quan.

Chàng âm ờ, không muốn hỏi thêm ở tên quan này e uổng phí thì giờ. Nhưng tình thế trước mắt cũng cho chàng biết, chàng khó có thể đơn độc cùng Tây Thi hội diện. Tên quan ấy dẫn đường đi trước, chàng theo sau nhưng lại trừ trừ, chuẩn bị rút lui.

Tên quan vừa đi vừa nói:

- Phạm đại phu chắc chưa đến nơi này? Các cô ở đây đều là người đẹp tuyển từ các nơi đưa về. Có phòng ngủ chung bốn cô, có phòng chỉ ngủ có hai... Người đẹp Gia Lâm Tây Thi ngủ chung với Di Quang, có cả Trịnh Đan...

- O..., (không muốn nghe báo cáo thêm, Phạm Lãi khoát tay ngăn). Các cô đều mạnh chứ?

- Bẩm phải.

- Còn Tây Thi...?

- Phòng nàng ở đầu mút phía Tây.

Chợt thấy ở phía đó có ánh đèn le lói chiếu ra, tên quan hơi ngạc nhiên nói thêm:

- Nàng chưa ngủ à? Theo nội quy thì bây giờ phải tắt đèn.

- Có tắt đèn, nàng cũng không ngủ...

Chàng nói như chỉ để nói với chàng, đoạn hướng bước về phía cửa sổ có le lói ánh đèn.

Tên vệ binh sấn lên trước, gọi nhỏ:

- Tây Thi cô nương, có Phạm đại phu đến.

- Phạm đại phu? (Tây Thi ngồi dậy, lồm lét nhìn tên vệ binh đứng ngoài cửa sổ). Tôi ngủ rồi đó!

Phạm Lãi đã đến bên cửa sổ, nhỏ giọng gọi:

- Tây Thi!

Nàng ở bên trong tỏ ra bối rối vô cùng, ấp úng:

- Phạm đại phu!...

Đứng trước tên vệ binh, Phạm Lãi không thể không tỏ ra nghiêm nghị:

- Lẽ ra các cô phải ngủ sớm hơn...

Tây Thi chớp mắt, có phần không hài lòng Phạm Lãi có vẻ lên giọng trách cứ. Nhưng nàng chưa kịp hồi đáp thì chàng đã quay bảo tên vệ binh:

- Người trở về phòng canh, ta ở nơi này nói chuyện với Tây Thi.

Tên vệ binh cúi chào, quay gót. Chàng vội nắm tay nàng gác trên thành cửa sổ, nói nhỏ:

- Tây Thi, ta nhớ nàng quá, không sao ngủ được.

Nàng nở nụ cười, hiểu ra tác dụng lên giọng của chàng vừa rồi. Liền đó, nàng cúi gằm, thờ dãi đáp nhỏ:

- Nhớ việc ban chiều, thiếp cũng không ngủ được mặc dầu theo lệnh ở đây thi bọn thiếp phải ngủ sớm. (Nàng quay chỉ vào trong) Di Quang đã ngủ rồi kia!

Chàng hôn tay nàng:

- Nàng thức để nghĩ gì?

- Thiếp nghĩ... tự nhiên là nghĩ đến chàng!

Nàng e ấp cười khiến chàng cảm thấy mát lòng như có gió xuân đưa.

- Kia! - nàng giật giật tay chàng - Sao chàng không nói gì hết vậy?

- Nhìn nàng, thật không còn lời gì để nói.

Chàng xúc động mãnh liệt:

- Bé con... Mà không Tây Thi, nàng đẹp tuyệt! Dưới ánh trăng, ôi, chưa bao giờ ta bắt gặp ai đẹp được như nàng.

Nàng rút vai, phát ra tiếng xì thật ấm lòng. Chính ở nàng cũng vui niềm vui đầy ảo tưởng về hạnh phúc.

- Tây Thi! (Chàng từ từ đưa tay mặt chỉ lên). Nàng trông, trăng đêm nay sáng quá, sáng rải khắp trời...

Tình yêu hình như không tách rời thơ mà ánh trăng là đại biểu cho ý thơ. Chàng yêu nàng, lòng ngập tình thơ.

Trăng rải đầy đất đầy trời. Trăng soi cành cây quét bóng trên mặt đất. Gió nhẹ đưa, cành cây chao động, bóng cây như chiếc áo phất phơ.

Nàng thì thầm, cũng đầy rẫy tình thơ:

- Trăng sáng nạm vàng mặt sông còn đẹp hơn. ở Trữ La thôn, vào những đêm trăng sáng đẹp, chị em thiếp ra sông giặt lụa...

- Ô, Tây Thi, nàng đừng nói nữa, để cho ta nói!

Chàng cắt lời nàng, như mộng mị tiếp lời:

- Trăng sáng soi mặt sông im, nàng xắn quần, để chân trần ra đứng nơi vùng nước cạn. Toàn thân nàng tắm mát ánh trăng. Trên sông mông lung một màn sương phớt... Tay nàng vẩy lụa, lụa trắng bập bềnh trên sóng nước sông trắng. Bóng nàng cũng bập bềnh trên sóng nước sông trắng! Tây Thi, ôi đẹp quá, nếu ta được nhìn thấy...

- Sau này, thiếp sẽ cho chàng thấy...

- Ta sẽ thấy, phải rồi, ta nghĩ ra rồi! Tây Thi, chân nàng trắng như lụa trắng. Mà không, màu trắng của lụa không hồn, sao bì được với chân nàng.

Tim chàng đập rộn rã.

- Tây Thi, để cho ta nhìn. Tây Thi! Tây Thi!

- Đại ca... chàng!

- Tây Thi!

Nàng không sao ngăn được kêu lên. Và chàng đã hôn nàng qua khung cửa sổ.

Nàng hơi dẩy dựa song rồi mềm nhũn ngã vào vòng tay chàng luồn qua khung cửa.

Sau những nụ hôn nồng tới tấp, chàng nói giọng trầm ấm:

- Tây Thi! Chúng ta cứ ôm nhau chờ đời như thế này thì hay biết bao nhiêu.

- Đại ca!

Nàng gọi như mật rót lòng, ngã tựa đầu vào vai chàng. Chàng hơi nhích ra, đặt gác đầu nàng trong vòng tay để được nhìn đắm vào nàng dưới ánh trăng thanh: Góc trán rộng, sống mũi thon đẹp tuyệt vời, tình tứ biết bao nhiêu ở khuôn miệng. Đôi mắt nàng mờ, đẹp nét trong suốt óng ánh đã dành rồi, ngay khi nàng nhắm mắt, mắt nàng vẫn có nét mỹ lệ. Này hàng mi rậm dài, cong ướm, này góc mắt cong cong trong tư thế ngủ giấc hạnh phúc và bình yên... Mặc dầu chàng cũng nghe được tim nàng đang đập rộn rã.

- Tây Thi!

- Tây Thi!

Tiếng gọi của chàng âm vang như tiếng sấm gầm trong đêm mùa xuân. Không còn một chút hi sức đáp lại, xung cốt trong nàng dường như rời rã.

- Đại ca!

- Tây Thi, ta leo vào!

- O... (Nàng đưa tay ngăn). Đừng!

Chàng tưởng nàng cự tuyệt, gằn giọng:

- Tại sao?

- Di Quang ngủ trong này. Đại ca trông!...

Đèn trong phòng không hiểu đã tắt tự bao giờ. Từ ngoài nhìn vào, nhờ ánh trăng lan, chàng chỉ nhìn thấy lò mờ đáng nằm của Di Quang.

Chàng xoa cằm, nói nhỏ:

- Ta quên sự có mặt của người khác. Vừa rồi ta nghĩ trong trời đất này chỉ có hai ta!

- Thật không? - Nàng kéo dài lời hỏi.

- Giá chỉ có hai ta thì hay biết bao nhiêu!

Dường như hiểu được ý chàng, nàng nhếch cười bí mật:

- Đèn đã tắt rồi mà chúng ta cũng không biết!

Qua phút trào lòng sôi nổi như sóng đập ghềnh rồi lùi lại loăng tan, đầu óc cả hai có phần thanh thản lại. Chàng bắt đầu chú ý đến thời gian, ngược nhìn con trăng tàn sắp lặn, bảo nhỏ:

- Tây Thi, thôi khuya lắm rồi, nàng ngủ đi!

- Vâng.

Nàng ngược nhìn trời. Sao giăng đầy trời. Ngân Hà dằng dặc, vũ trụ đẹp nét âm thầm và êm đềm, nàng có thể ngủ được sao? Nàng có vẻ tiếc rẻ, thì thầm giọng ai oán:

- Sao đại ca có thể nhẫn tâm như thế, bảo muội đi ngủ lúc này!

- Thật lòng... (Chàng lại ôm siết nàng). Thật lòng ta quyến luyến, khó thể rời đi!

Nét buồn tiêu tan, mắt nàng sáng hơn. Nàng không còn cảm thấy có chút mệt mỏi nào hết.

- Đêm nay đẹp quá, đẹp quá!... Đại ca phi ghi lại trên bản trúc để vĩnh viễn không quên.

- Không cần phải ghi trên bản trúc đâu! Tiêu muội đã ghi vào lòng rồi. Vừa rồi... (Dường như nhớ lại, nàng thì thầm như rót mật). Vừa rồi tiêu muội dường như... dường như gì nhỉ? Ô, đại ca, tiêu muội cũng không biết nữa!

Chàng cười, vỗ nhẹ má nàng.

Nàng nói tiếp cảm giác của mình:

- Muội thấy lòng chao động, bênh bồng. Muội sợ... sợ cho trái tim của muội nhảy vọt ra, trôi dạt đi!

- Trái tim có thể nhảy ra ngoài à? Không đâu!

- Tại đại ca không biết đó!

Nàng nghĩ là chàng không thể hiểu được thứ cảm giác mừng sướng như trái tim nhảy phóc ra nên thoáng thấy không vui.

- Thôi, ta hiểu ra rồi... - Chàng hiểu ra liền thứ cảm giác nàng muốn nói, một thứ cảm giác kỳ diệu. Tình yêu vốn là thứ cảm giác tuyệt vời ấy!

Cả hai bước vào sự trầm lắng của tình yêu. Sau khi xúc động mãnh liệt, sau khi trải qua giây phút như cuồng phong bạc vũ, tình yêu trở lại bình yên như vũ trụ dung hòa.

Nàng lẩm bẩm:

- Đại ca đã ghi khắc trong lòng muội thứ cảm giác ấy, không sao quên được.

Tiếng chuông sáng làm sự tỉnh cả hai.

Nàng ngạc nhiên nhìn trời:

- Lạ này, đêm nay sao ngắn quá!

- Tại người ta giống chuông quá sớm,... chớ trời nào đã sáng đâu!

Tiếng chuông báo sáng ở Hội Kê luôn luôn ngân vang trước khi trời sáng. Đêm khuya không ngắn không dài, duy có thời gian yêu đương qua nhanh. Trong tình yêu, không ai còn biết thời gian trôi đi!

Tiếng chuông ban sáng làm rối loạn lòng nàng. Nàng nôn nóng, cau mày:

- Đại ca... chúng ta...

Chàng nhìn nàng đăm đăm, không phản ứng.

Nàng cảm thấy buồn, nàng cảm thấy hốt hoảng và nghĩ đến hôn nhân. Một đêm cách song, tại sao chàng không nhắc đến chuyện này? Nàng ấp úng thắc mắc:

- Sao đại ca không nói với muội chuyện ấy?

- Chuyện gì?

Câu hỏi ấy làm cho nàng bất mãn, rút cổ:

- Chuyện gì giữa chúng ta, bộ đại ca không biết sao?

- Tây Thi! - Chàng vẫn chưa hiểu ra.

- Hừ, thế thì đại ca lường gạt!...

Cảm thấy bị khinh khi, mắt ửng đỏ hoe, nàng nói giọng tức tưởi:

- Trên núi Hội Kê, đại ca đã nói:

- A, việc hôn nhân của chúng ta, phải không?

- Còn hỏi?...

- Chuyện ấy hết sức tự nhiên, chúng ta sẽ kết hôn.

Nàng phụng phịu:

- Cả đêm nay, đại ca không nói, phải đợi tiểu muội nhắc. Hử, bấy nhiêu đủ thấy đại ca không có lòng chân thành muốn cưới tiểu muội.

- Tây Thi! Đêm nay, trọn đêm nay, ta chỉ biết thân mật với nàng.

Chàng đỡ lấy tay nàng, nói thêm:

- Bé con, có vậy mà cũng giận! Thôi đừng giận. Ta đi Đương Dương một chuyến, khi về báo cáo với quân vương, sẽ báo luôn chuyện ta cưới nàng.

Nàng trẻ môi, tỏ vẻ còn giận nhưng không phải giận thật.

Chàng lắc lắc nàng:

- Tây Thi, nàng có nghe không?

- Nghe rồi, đại ca lại đi Đương Dương à? Đi làm gì?

- Ở đó một số người man di nổi lên, ta đi xem thử.

Nàng nhìn dán chặt:

- Thế bao giờ đi?

- Lẽ ra phải đi rồi, nhưng vì nàng, ta nán lại... Tây Thi!

Chàng lại choàng ôm nàng. Nàng thắc mắc:

- Sao hôm qua, đại ca không nói? Lúc ở triền núi, đại ca còn bảo chưa vội đi đâu.

- Phải. Mãi đến trước khi đến gặp nàng, ta mới biết việc ấy.

Phạm Lãi kể lại chuyện Văn Chung đến tìm chàng.

Tiếng chuông lại ngân nga lần thứ hai. Sung sớm mông lung đã bắt đầu tàn mạn, vũ trụ hiện ra toàn một sắc trắng sương.

- Đại ca! (Tây Thi dường như tỉnh mộng). Đại ca đi đi! Chị em sắp thức bây giờ.

- Tây Thi!

- Đại ca! - Nàng có vẻ quyến luyến không muốn rời. Chàng cũng quyến luyến, không muốn đi.

- Tây Thi!

- Trước khi lên đường, đại ca nên tìm cách báo cho tiểu muội biết.

Nàng đẩy chàng đi, bởi vì Di Quang ở phòng trong đã trở mình:

- Bây giờ, ta báo với nàng đây. Bởi vì, ta vừa về, sẽ bị Văn Chung theo mè nhẹo nữa. Lên thuyền, ta sẽ đánh giấc cũng không muộn. O, phải rồi, trọn đêm này nàng mất ngủ rồi làm sao?

- Tiểu muội không cần, đại ca cứ yên tâm đi đi! Đại ca!... Chàng đi bao lâu?

- Chắc khoảng nửa tuần trăng.

Chàng bỗng đưa tay vuốt mũi nàng, cười hi ha:

- Ta sẽ tìm cách để bọn họ cho nàng ngủ. Tây Thi, ta sẽ báo với Văn Chung là xong.

- O, đừng, tiểu muội mắc cỡ. (Nàng đỏ bừng mặt). Đại ca có tìm mọi cách sớm quay về.

- Ta biết.

Chàng vẫy tay chào. Nàng đứng bên song cửa nhìn theo, nhìn mãi đến khi chàng rời khỏi cửa vòng cung.

Qua đêm tuyết vùi đến sáng tinh sương, hai tay vẫn nắm chần song, nàng uốn lưng, nhảy mũi, lẩm bẩm:

- Ta được yêu rồi, ta sẽ thành hôn!

Di Quang hầy còn ngái ngủ, kêu hỏi:

- Tây Thi! Chị thức sớm thế à?

- Phải, đêm rồi mình không ngủ được.

- Không ngủ được? Tại sao thế? (Di Quang uốn lưng). Hôm nay có cuộc thi tuyển phải không? Chị làm sao?... Kia, sửa soạn xong rồi hả?

Tây Thi vẫn đứng tựa cửa nhìn ra bên ngoài. Nàng còn ngâm âm nho nhỏ một bài tinh ca nào đó.

Mặt trời nhô lên, một ngày của thành Hội Kê bắt đầu.

Đại phu Phạm Lãi đem binh, cỡi chiến thuyền nhằm hướng Đương Đương, Văn Chung theo đưa bạn đến bến thuyền song suốt đường đi cứ luôn miệng nói về chính trị, quân sự. Không có lòng dạ nào nghe, Phạm Lãi cứ phải ậm ừ cho qua.

Đến bến thuyền, Văn Chung không sao ngăn được thắc mắc hỏi:

- Thiếu Bá, tôi bàn biết bao nhiêu việc, sao anh không nói một câu nào?

- Tôi đang nghĩ... Dưới ánh trăng, bên ven sông.. Ôi đẹp làm sao một người con gái xắn quần ngâm lộ nửa chân dưới nước...

- Thiếu Bá! Anh bị ma bắt hả?

- Không. Ý tôi muốn nói là tôi muốn thành hôn.

Bấy giờ, tướng quân Gia Kê Dĩnh đã sẵn ra đón tiếp. Câu chuyện chuyển sang một hướng khác. Mãi đến lúc xuống xe, Phạm Lãi vòng tay chào từ giã bạn mới nói nhỏ:

- Từ Hội, tôi có nhiều điều muốn nói với anh. Đợi khi tôi về sẽ bàn chuyện sáng đêm. Chương III

Tình Đầu

Việt vương Câu Tiễn mặc triều phục bước qua cửa vòng nguyệt, đi vào túc xá của mỹ nhân. Nhìn cách trần thiết bên trong, nhà vua mỉm cười quay nói với Văn Chung:

- Nơi này rất u nhã, sau khi phục thù rửa nhục, trầm sẽ dọn sang đây ở.

- Theo hạ thần nghĩ, đại vương phải ở Cô Tô đài.

Nhà vua bật cười. Nằm gai nệm mật, mục đích của Câu Tiễn chỉ là chiếm ngự Cô Tô đài thôi.

Viên quản đốc túc xá bước ra nghênh đón, quỳ tâu:

- Khởi bẩm đại vương, các giai nhân đang học ca vũ.

- Không cần báo cho họ biết, để tự ta vào xem.

Nhà vua phán xong, quay nói với Văn Chung:

- Có lẽ kết quả bữa kia rất tốt.

- ... Bữa kia, Ngô quốc đã phái một sứ thần đến Hội Kê xem các mỹ nữ ca vũ. Sứ thần tự động đề nghị chuyện đó, tự động tham quan, thật thì là do cách xếp đặt khéo léo của Văn Chung.

Văn Chung đáp:

- Đại vương, hạ thần biết, hôm nay có tin báo cáo về Cô Tô đài rồi. Hạ thần tin rằng, Phù Sai sẽ phái người đến tra vấn.

- Mong là Ngũ Tử Tư không can thiệp vào vụ này. Bằng không, chúng ta chỉ uống phí tâm cơ.

Câu Tiễn thở dài, gằn giọng:

- Ngũ Tử Tư! Ngũ Tử Tư!...

Cả hai đến phòng ca nhạc. Văn Chung bước trước hai bước, vén màn để nhà vua bước vào. Nhân viên hành sự sụp quỳ đốn, cung thỉnh nhà vua lên lầu. Các mỹ nữ mặc đồ ngũ sắc đang múa.

Tây Thi mặc quần áo thướt tha màu vàng nhạt, xoay vòng giữa các mỹ nữ. Nhà vua từ trên cao nhìn xuống, bắt gặp Tây Thi với thứ tình cảm rạt rào không nói được. Nàng quá đẹp.

Hàng ngày, nhà vua không phải hạ người đam mê tửu sắc. Nhưng bây giờ, đối với Tây Thi như tia ra ngàn vạn ánh sáng chói lòa, nhà vua bỗng có giả tưởng về nàng. Nhà vua không có ý chiếm hữu nàng song ái ngại làm sao nếu phải dâng một người đẹp như thế cho kẻ thù. Câu Tiễn nghĩ:

- Nàng là viên ngọc quý của nước Việt đấy.

Văn Chung râu nhô:

- Đại vương, các cô múa đẹp vào hàng đệ nhất cả. Về mặt giáo dục chuyện quốc sự, các cô cũng đều thu hoạch mỹ mãn. Hôm nay, đại vương nên tuyên bố...

Nhà vua có vẻ không yên tâm:

- Nói gì bây giờ? Cơ mật của quốc gia mà tuyên bố giữa bao nhiêu người, không sợ bị tiết lộ sao?

- Tiết lộ sao? Tiết lộ à? Thưa không đâu - Văn Chung khẳng định - Tất cả các cô đều hiểu cái nhục ở Hội Kê, đều sẵn sàng chịu nát thịt tan xương vì quốc gia rửa nhục.

- Thế à?... - Nhà vua trầm ngâm một thoáng. Đối với người không có địa vị quan trọng, ta nghĩ không nên nói là hơn. Bằng không, tác dụng của các cô sẽ không lớn lắm...

- Thế cũng được, hạ thần nghĩ, chúng ta nên tuyển vài cô để nói riêng kế hoạch của chúng ta.

- Tuyển riêng vài cô? Vậy theo Khanh, nên tuyển ai?

Văn Chung ấp úng đưa ra ý kiến:

- Theo hạ thần thì nên dùng phương pháp chấm điểm. Chấm điểm về các phương diện: nhan sắc, ngôn ngữ, hành động, cử chỉ, ca múa, lễ nghi, sự hiểu biết về quốc sự và văn học, v.v... Tây Thi hạng nhất, Trịnh Đán hạng nhì, ngoài ra còn năm sáu cô nữa hiểu biết khá cao, xử sự và nói năng rất cao nhã. Ví như Triều Ba, Di Quang, Do Mỹ...

Có hoa thì phải có cành! Các cô có nhan sắc kém hơn vẫn có thể dùng làm so sánh, điểm tô. Trông đây thì tất cả đều đẹp, mỗi người một vẻ, mười phân vẹn mười. Vậy nên lấy điểm hiểu biết quốc sự trên hết, trăm muốn chọn năm cô để nói riêng.

Cuộc luyện tập ca múa chấm dứt. Câu Tiễn cho đòi năm cô có tên trong danh sách vào cung, chỉ thành nói với họ về kế hoạch của quốc gia.

Câu Tiễn nói cách nghiêm túc, đặt cả trách nhiệm quốc gia hưng vong lên vai các cô. Sau cùng nhà vua nghiêm nghị phán:

- Trẫm sẽ đưa các nàng sang Ngô cung để mỗi nàng đều tận dụng mọi cách gần gũi cho được Ngô vương Phù Sai.

Văn Chung ở kề bên nói thêm về nhiệm vụ của các mỹ nhân. Tranh thủ sự sùng ái của Ngô vương để tạo thế phá nát Ngô quốc, dùng “bừu kiếm ái tình” mà tận diệt kẻ thù.

Văn Chung khàng khái nói:

- Năm xưa người Ngô đánh bại chúng ta ở Hội Kê, tàn sát đồng bào ta, chúng ta phải báo thù! Quân vương của chúng ta đã nằm gai nếm mật, tự động khắc khổ, mong trả thù rửa nhục khiến chúng ta phải bảo vệ và đặt nặng vinh dự của Tổ quốc lên trên hết. Khiến chúng ta phải tỏ ra xứng đáng cho các thế hệ về sau noi gương. Cho nên, với bất cứ giá nào, chúng ta phải thi hành mưu lược cho được.

Tây Thi run bắn, hết nhìn Quân vương đến nhìn Văn đại phu.

Văn Chung nói thêm:

- Sắc bất ba đào dĩ nịch nhân... Các nàng phải dùng hết cách quyến rũ cho được Ngô vương. Chỉ cần Ngô vương thích một trong các nàng thì kế hoạch sẽ có cơ thực hiện. Các nàng khác có nhiệm vụ hỗ trợ, không ganh tỵ, các nàng đã hiểu rõ chứ?

Không khí trang nghiêm, lời nói chí tình, năm cô đều bỗng nhiên nhận ra sứ mạng, đều cảm nhận nhiệm vụ khó khăn nhất thời không biết nói sao.

Nhà vua nghiêm nghị đưa mắt nhìn qua từng cô, phán bảo:

- Nếu trong các nàng có ai không tình nguyện đảm nhận trách nhiệm này thì cứ tâu thẳng ra.

Đã được giáo dục việc nước, đã biết con dân phải hiến thân, nay sứ mạng rửa nhục cho nước non, bảo toàn lãnh thổ đã đè nặng oằn vai, làm sao các cô dám cự tuyệt! Huống chi đứng trước sứ mạng bảo vệ quốc gia, con dân không có quyền cự tuyệt! Trong lòng Tây Thi đầy mâu thuẫn, sứ mạng chung và quyền lợi cá nhân đã xung đột mãnh liệt. Hơn thế nữa, nàng đã hứa làm vợ Phạm Lãi rồi! Sẽ làm vợ một tướng lãnh tài ba, làm sao nàng có thể sang cung Ngô phục dịch cho một người đàn ông khác.

Vì thế, nàng nghĩ là phải trấn tĩnh mối quan hệ giữa nàng và Phạm Lãi, tin rằng quân vương sẽ miễn cho nàng trách nhiệm trọng đại ấy. Nhưng, mối tình riêng giữa nam nữ có thể nói ra công khai giữa bấy nhiêu người chằng? Ôi khó quá!

Với nỗi thẹn trong lòng, với nền gia giáo và “quốc gia giáo” nàng phải giữ lời. Hơn nữa, quan niệm vị quốc hiến thân đã khắc sâu vào tâm khảm của nàng rồi. Một cá nhân vì tình riêng quên Tô quốc thì biết mấy sông rửa cho hết nhục?

Nhìn thấy năm cô không phản ứng từ chối, nhà vua nói thêm:

- Trẫm biết các nàng không thể cự tuyệt, không thể sợ khó, sợ khổ. Lúc đến Ngô cung, các nàng sẽ được ăn ngon, mặc đẹp, sống trong cuộc sống nhàn hạ, thanh thoi. Nhưng các nàng là một đội binh hùng của nước Việt chúng ta. Trách nhiệm công việc của các nàng sẽ vô cùng khó khăn nguy hiểm. Kể từ ngày mai, cách một ngày, hoàng hậu sẽ đến cùng các nàng nói về các việc trong cung Ngô suốt một tiếng. Văn đại phu cũng sẽ nói thêm với các nàng về nội tình nhà Ngô.

Trịnh Đán nghiêm trang đáp:

- Bọn hạ thần xin cố gắng hết sức mình.

- Phải, phải cố gắng hết sức mình là một việc tối cần! (Nhà vua mỉm cười) Cuối tháng, Phạm đại phu trở về, Người sẽ dạy dỗ thêm các nàng một số việc.

Nghe đến tiếng Phạm đại phu, Tây Thi không sao ngăn được giật nảy mình.

Phạm Lãi đi Đương Dương đã nửa tháng rồi. Suốt thời gian này, chàng có phái người về thăm Tây Thi một lần. Nàng biết, Phạm Lãi đã thuyết phục được số người thiếu số man rợ, đồng thời phát hiện được một danh sư về kiếm thuật để mời về dạy kiếm cho quan quân Việt quốc. Không có cách đi dân từ miền núi sang đồng bằng ở, Phạm Lãi phải ở Đương Dương để vỗ an trăm họ thêm một thời gian nữa. Đồng thời Việt vương còn truyền lệnh mới, buộc chàng nghiên cứu dân cư và thủy lợi dọc sông Tiền Đường. Khu vực ấy có mấy ngàn dân, ngày về của Phạm Lãi vì đó còn chậm trễ.

Bá biệt Việt vương, Tây Thi trở về với nỗi buồn đau tràn ngập.

Đồng bạn của nàng nhận được nhiệm vụ trọng đại mà phấn khởi vui vẻ, riêng nàng tư lự âm thầm, đồng bạn phấn khởi luận bàn trong khi nàng chỉ nghĩ đến “Cái thư ban đầu lưu luyến ấy”.

Nàng biết rõ, không thể trách người yêu sao về muộn. Nhưng đứng trước hoàn cảnh trớ trêu thế này, nàng không thể không trách cứ. Giá có mặt chàng, nàng đâu phải nặng lòng lo!

Trong nửa tháng, Tây Thi đã vui làm sao trước mỗi tình chớm nở lần đầu tiên, đồng thời cũng buồn làm sao mỗi sâu biệt ly. Đêm nào... Một đêm có chấn song ngăn, nhưng đẹp quá! Ngôn từ của thể gian này không làm sao diễn tả cho được hạnh phúc và sự toàn mỹ trong đêm ấy.

Nàng hồi tưởng những lời qua tiếng lại, nhớ rõ từng chữ, từng câu, nhớ cả từng giọng điệu nói lên với biết bao dư vị.

Trịnh Đán bỗng bất thần hỏi:

- Tây Thi, hình như chị có tâm sự gì?

- Ô... - Lòng riêng của nàng không thể nói cho bè bạn nghe được.

Di Quang nói:

- Tây Thi! Nửa tháng nay, mình cảm thấy chị làm sao ấy! Lúc vui, lúc buồn... Rồi hôm nay, lúc Quân vương giao trọng trách cho chúng ta, mình nhìn mặt chị thấy trở xanh, có điều không ổn.

- Có gì... Chắc tại chị đa nghi!

Tây Thi gượng cười nói thêm:

- Quân vương trao trọng trách cho chúng ta, tôi nghĩ...

- Phải chăng chị không muốn đi?

Trịnh Đán hỏi. Tuy là bạn rất tốt với Tây Thi, lăm lăm, trong tiềm thức, Trịnh Đán nghĩ rằng giá không có người như Tây Thi thì hơn. Nếu không có Tây Thi, Trịnh Đán sẽ là người số một.

Trong thâm tâm, Trịnh Đán mong cho Tây Thi không nhận lời sang Ngô. Không hẳn ghen, nhưng nàng tự đặt mình như đã là tỳ thiếp của Ngô vương.

Tây Thi lại gượng cười:

- Sao không đi được? Chị em mình đã vì quốc gia, cho dầu có không làm được việc gì thì cũng phải đi.

Tây Thi nói giọng đàng hoàng, che giấu được lòng riêng. Tuy chưa từng trải, nàng vẫn hơn đời ở chỗ đó.

Nhưng đêm nay, nàng không làm sao ngủ được, đèn trong phòng đã tắt, Di Quang ngủ chung phòng với nàng đã phát tiếng ngáy nhỏ, chứng tỏ đang say giấc.

Riêng nàng lại trở dậy đến bên song cửa ngắm trông... Nàng đứng nguyên chỗ đứng nửa tháng trước đây. Khổ nỗi, ngoài song trông vắng, người yêu của nàng đang ở một phương trời biệt, hơn nữa, còn có một áp lực vô hình đè nặng tinh thần nàng: Đêm nay không trăng.

Muôn vạn vì sao lấp lánh trên nền trời dường như đang nheo mắt với nàng, dường như cười ngạo sự cô độc của nàng. Nàng bật khóc...

Đang khi nức nở, nàng vẫn không ngừng gọi:

- Đại ca!... Đại ca!...

Nàng đâm sợ quá, sợ một ngày kia sang Ngô, trọn đời sẽ không còn gặp lại người yêu nữa.

Nàng nghĩ ngợi lung tung đến nửa đêm, khóc đến nửa đêm. Sợ ngày mai bè bạn phát giác mi mắt nàng sưng, nàng cố dằn lòng, bước lên giường ngủ.

Nhưng sáng hôm sau, lúc thái dương lên, bao nhiêu vấn đề trở lại với nàng. Nàng yêu, nàng sợ mất tình yêu... Nàng đâm ra hối hận đã tham gia cuộc tuyển lựa giai nhân. Nếu không dự cuộc tuyển lựa thì không phải mang trọng trách này. Song rồi nàng lại nghĩ là nàng hành động không sai. Bởi không tham dự thì biết nàng có gặp mặt người yêu của nàng không? Biết có được không?

Bao nhiêu ý nghĩ vây quanh nàng.

Một ngày trôi qua, lại một đêm trôi qua. Càng lúc, nàng cảm thấy không có cách nào chịu đựng được. Sau cùng, nàng định sẽ đích thân đến

gặp Văn đợi phụ đề trình bày khúc nhờ tình yêu giữa chàng và nàng. Nhưng khi đến trước cửa nhà Văn Chùng, nàng lại e thẹn quay về. Tình yêu là một điều thầm kín. Tình yêu là để trong lòng. Làm sao nàng có thể đem phở bày, dẫn giải tình yêu? Nàng hãy còn mặc cảm tự ti, Phạm Lãi, chàng là một vị anh hùng trong lòng mọi người dân Việt. Dưới mắt mọi người, e rằng nàng không xứng đáng để yêu một anh hùng hay được yêu.

Nàng quay về, vào phòng, đứng bên song cửa với tình yêu bằng bạc đầu đây. Nàng nhìn mây lù đừ trôi trên trời cao. Nàng nhìn gió vuốt ve cành lá. Nàng nhớ có thấy đôi cặp tình nhân đứng trên sinh lũy giữa thâm canh, bán dạ. Nàng còn tưởng tượng xa hơn các lời những người yêu nói, cảnh họ âu yếm nhau...

Tưởng tượng và nhớ nhưng lại bắt nàng sực tỉnh. Nàng chợt nhận ra rằng hạnh phúc chỉ ở trong tưởng tượng chứ không phải trong thực tế.

Nàng ngửa mặt hỏi trời:

- Bao giờ đại ca trở lại?

Từ tình yêu, thỉnh thoảng nàng lại nghĩ đến sứ mạng. Những lời Quân vương đã nói làm lòng nàng lạnh băng. Quốc gia... Quốc gia yêu cầu hy sinh, hy sinh tất cả. Nghĩ đến quốc gia, nàng phát sợ, có cảm tưởng như bị một dã thú vô chụp. Nàng sợ quá đến thất thanh kêu lên.

- Tây Thi! (Di Quang từ phòng trong chạy đến bên song) Chị làm sao rồi?

Nàng xanh mặt, không làm sao nói được.

- Tây Thi, mấy ngày nay, mình thấy chị thật là kỳ cục!

Di Quang đỡ cánh tay bạn, hỏi dồn:

- Rốt cuộc là chuyện gì vậy? Chị ốm đi rất nhiều.

- Minh... không làm sao cả!

Nàng ấp úng đáp lời, nhưng lòng nặng trĩu như muốt toát ra. Nàng như một người gánh nặng, mong có người sót chia gánh nặng. Nàng cố dần lòng nói:

- Di Quang, Quân vương nói trách nhiệm của nước Việt đều đặt lên vai chị em chúng ta. Nếu như...

- Nếu như làm sao? Tại sao lại nếu như?

- Nếu như... - Nàng khổ sở, không biết phải khởi sự thế nào để nói về tâm sự rối bời trong lòng nàng.

Di Quang nhìn bạn, như chợt hiểu ra:

- Có phải chị không muốn sang Ngô?

- Cái đó... - Tây Thi chần chững, cảm thấy cửa lòng nàng đã bị mở hé nên thờ phào, lắc đầu phủ nhận.

Di Quang nói thêm:

- Tây Thi, nhưng tại sao chị không muốn đi? Sao không nói rõ hơn một chút? Vừa rồi, chị nói "nếu như"... nếu như sao?

- Lòng mình đang bối rối quá, chính mình cũng không biết làm sao nữa?

- Chúng ta có trách nhiệm, có mục đích, tại sao lòng chị lại như thế?

Tây Thi muốn nói thẳng ra: "vì tình yêu" nhưng rồi nàng ngập ngừng, không muốn nói. Mới yêu lần đầu, nàng biết phải nói sao? Cứ nghĩ đến hai tiếng "người yêu" là nàng đỏ mặt.

Vì vậy, nàng muốn đánh lạc hướng, đưa mắt nhìn ra ngoài song.

Di Quang đứng kề bên cũng đưa mắt nhìn theo. Không bắt gặp gì đặc biệt, Di Quang ngạc nhiên hỏi:

- Tây Thi, chị nhìn gì vậy?

- Nhìn nhìn... Chẳng!

Tiếng sau, Tây Thi như nói thầm với riêng mình.

Tình đầu âm ỉ như dông bão.

Tình đầu lại giống như cơn nước xoáy. Tây Thi mang mối tình đầu phức tạp hơn trong nghĩa vụ quốc gia.

Chương IV

Rời Tổ Quốc

Văn Chung nhìn bạn mặt đỏ như gấc, nói giọng trách cứ:

- Thiệu Bá! Thiệu Bá! Anh không thể bình tĩnh hơn một chút sao?

Phạm Lãi gườm gườm:

- Lê tự nhiên là anh rất bình tĩnh, nhưng anh cũng không thể đưa vợ vào cung Ngô.

- Thiệu Bá, ngồi xuống, mình nói chuyện. Anh làm gì mà như muốn đánh lộn với tôi.

- Đừng nhạo báng, tôi như một dã thú đây!

Phạm Lãi nắm chặt hai tay, nói tiếp:

- Nàng là vợ tôi, tuy chúng tôi chưa làm lễ thành hôn. Nhưng chúng tôi đã giao ước, chính thức giao ước. Nàng bằng lòng, tôi cũng bằng lòng, thế mà anh...

Văn Chung xoa tay ngăn Phạm Lãi nói. Đoạn cương quyết đáp:

- Quốc gia cần nàng!

Phạm Lãi càng giận càng cao giọng:

- Anh đừng lấy mũ quốc gia chụp lên đầu tôi.

- Quốc gia không phải là cái mũ. Mọi việc chúng ta làm đều vì quốc gia, kể cả mạng sống của chúng ta.

- Quốc gia... sứ mạng của quốc gia nào phải chỉ có một mình Tây Thi mới làm được. Anh cứ bày trò tuyển lựa thì thiếu gì mỹ nhân.

- Phải, mỹ nhân thiếu chi...

- Vậy thì xin cho tôi tách Tây Thi ra, đổi người khác có ăn nhằm gì đâu! Thêm một Tây Thi, các người chẳng thêm được gì. Nhưng tôi mất một Tây Thi thì lại khác. Mất nàng là mất tất cả, nàng là vợ tôi.

Văn Chung vẫn giữ bình tĩnh, nói giọng hòa hoãn:

- Thiệu Bá! Anh nhìn vấn đề quá đơn giản rồi. Thử hỏi anh, trong số mỹ nhân, có ai bằng Tây Thi không? Mục đích của chúng ta không phải đưa gái đẹp cho Phù Sai hưởng thụ. Chúng ta có kế hoạch, đưa các cô đi để thực hiện kế hoạch. Ngoài Tây Thi, tôi không nghĩ là có ai thực hiện được sứ mạng này. Trịnh Đán đẹp không kém Tây Thi bao nhiêu, song thiếu sự hấp dẫn tuyệt vời. Tôi còn nhận ra tính bông bột của Trịnh Đán, e không chịu nổi cuộc khảo nghiệm của nhà Ngô...

Phạm Lãi chận lời:

- Nhưng tâm địa của Tây Thi quá hiền lương, nàng không thể a tòng trong một âm mưu gián điệp! Tử Hội, anh trực tiếp lo về vụ này, tôi yêu cầu anh giải thoát cho nàng!

- Một gián điệp vĩ đại phải có tấm lòng hiền lương như vậy.

Phạm Lãi nói như thét:

- Từ Hội, anh không nên cố chấp. Anh không sợ tôi phát điên lên ư?

Văn Chủng đứng lên, trang nghiêm nhìn bạn:

- Thiếu Bá, tôi vốn không biết sự hứa hẹn giữa anh và Tây Thi. Nhưng giá biết, tôi vẫn đặt trách nhiệm trọng đại cho nàng. Anh là cột trụ chống trời của nước Việt. Mọi việc của chúng ta đều nhằm cống hiến quốc gia. Chúng ta không thể vì tình riêng với đàn bà mà quên chuyện quốc gia đại sự. Nước Việt mất, vợ con anh và tôi đều là tù nhân của Ngô quốc. Bằng mục đích kế hoạch của chúng ta thành công thì bao nhiêu con gái ngọc ngà của Ngô quốc không phải lại thuộc về chúng ta sao?

- Từ Hội! Phạm Lãi cúi gằm. Lý lẽ trên chàng biết cả rồi. Nhưng lý lẽ là một việc mà tình yêu là một việc khác. Tình yêu, thiêng liêng và thiết thân quá.

Văn Chủng dịu giọng nói thêm:

- Thú thật với anh, tôi rất ái ngại, song rồi, chúng ta không thể không làm như vậy.

Phạm Lãi càng cúi sâu, đứng lặng như hình cây, không một phản ứng nào.

- Thiếu Bá! Anh hãy nhớ lại tình cảnh năm nào. Sau khi thất trận ở Hội Kê, Quân vương định tự sát. Sau đó, tôi phải đến quân Ngô xin đầu hàng, anh làm bồi thân theo Quân vương bị đưa sang Cô Tô. Bây giờ, vua của chúng ta, Quân phu nhân của chúng ta đều là tù nhân của Ngô quốc. Có phải Quân vương và Quân phu nhân sợ chết không? Họ vì nước Việt, vì tương lai nước Việt! (Văn Chủng trở giọng, thur thả nói thêm) Thiếu Bá! Anh biết rõ hơn ai, tôi đâu có lòng dạ nào đưa vợ bạn vào tay kẻ địch. Nhưng tôi nghĩ rằng, chỉ có Tây Thi mới có thể hủy diệt Ngũ Tử Tư để cho chúng ta làm lại tất cả.

Phạm Lãi run bắn, không sao ngăn được nước mắt vỡ ra.

Văn Chủng đặt một tay lên vai bạn:

- Thiếu Bá!

- Từ Hội! (Phạm Lãi ngậm nước mắt, thờ dài) Tôi biết, lẽ ra tôi không nên vì mình mà tranh đoạt. Chúng ta phải vì nước Việt, Từ Hội, nhưng tôi phải làm sao đây?

- Chỉ cần hai lòng ghi khắc thì có sợ gì phân ly? Nói cách khác, anh và Tây Thi đều cùng một mục đích thì một ngày nào đó, lo gì không tái ngộ.

- Tái ngộ? Ôi, diệu vợ!...

Phạm Lãi rầu rầu:

- Trong nguy hiểm chập chùng, nếu nàng không chết, có gặp lại nhau thì nhân sự cũng đổi rồi!

Văn Chủng thờ nhẹ, chập sau mới kéo bạn:

- Anh theo tôi!

Phạm Lãi không hiểu chi, đưa mắt nhìn bạn có ý hỏi, Văn Chủng liền đưa bạn vào ngòi trong nội thất.

Phạm Lãi bước vào, lòng tái tê:

- Quân vương!...

Câu Tiễn từ từ ngẩng lên, mắt long lanh ngấn lệ bàng hoàng nói:

- Trẫm biết việc này... Thiếu Bá, chúng ta đã đồng cam cộng khổ ở trong chuồng ngựa nước Ngô đến ba năm. Bây giờ, trẫm lại đưa người khanh yêu sang Cô Tô thì trời ơi!... Mối nhục này lớn biết dường nào! Trẫm đâu còn mặt mũi nào!... (Nhà vua xúc động, nắm chặt đầu tay)

Thiếu Bá, trăm thân mình là một đấng quân vương, đã không biết dùng cách đường hoàng minh chính nào để rửa nhục. Lại phải dùng đến...
mỹ nhân kè!

- Đại vương! (Phạm Lãi rót nước mắt) Muốn trả mối thù sâu như bể này thì không ngại gì thủ đoạn.

Văn Chủng kiên nghị nói chen:

- Phải. Đề hoàn thành mục đích trả thù, chúng ta phải làm tất cả.

- Không lựa gì thủ đoạn để hoàn thành...

Giọng nhà vua càng lúc càng nhỏ, càng lúc càng nghẹn ngào, kéo dài ở những tiếng sau. Dường như buồn, dường như cũng lại ái ngại, nhà vua tỏ ra lòng đang nặng trĩu.

Bỗng nhiên nhà vua trở mình, sụp quỳ trước mặt Phạm Lãi, nói giọng gấp rút:

- Thiếu Bá! Trẫm đã yêu cầu khanh quá nhiều rồi!

- Quân vương!

Phạm Lãi xúc động mãnh liệt, sụp quỳ theo, bàng hoàng e thẹn, bối rối, tay chân không biết để đâu.

Văn Chủng cũng có cảm giác đó, gọi to:

- Quân vương!

Phạm Lãi cố ngăn nước mắt:

- Quân vương! Đây là việc riêng của hạ thần. Vì quốc gia vì thù hận... Lẽ ra hạ thần không nên có chút lòng riêng.

Câu Tiễn từ từ đứng lên, thân thiết đỡ Phạm Lãi đứng lên, quay nói với Văn Chủng:

- Từ Hội, tuy trăm là vua nước Việt nhưng tổ tiên đã chết hết rồi. Bây giờ, kể từ bây giờ, nước Việt không còn là của riêng ta nữa, mà là của chung trăm và hai khanh. Hai khanh không phải là người Việt, nhưng tổ tiên của trăm cũng không phải là người Việt.

Ngừng lại một lúc, Câu Tiễn nói tiếp:

- Quãng một hạt giống xuống đất, giống sẽ mọc rễ, đâm chồi, nảy lộc. Tổ tiên của trăm từ phương Bắc tới, mọc gốc mọc rễ ở đây. Bây giờ, chư khanh cũng đã mọc gốc mọc rễ ở đây, mong rằng ba ta cộng đồng chung hưởng nước Việt.

Từng chữ từng lời của nhà vua đều phát xuất từ đáy lòng. Văn Chủng và Phạm Lãi đều cảm nhận được đãi ngộ trong tình tri ngộ. Không hẹn mà nên, cả hai đều tuyên hứa trung thành.

Sau đó, cả ba trăm mặc lúc lâu, Câu Tiễn mới buồn buồn đánh tiếng:

- Thiếu Bá! Có lẽ Tây Thi đang ở bên ái khanh của trăm, Thiếu Bá nên đến nói chuyện với nàng.

Phạm Lãi trang trọng gật đầu:

- Trong nội thất của Quân phu nhân Tây Thi nói chuyện với bà đã một giờ rồi. Đau thương trong tuyệt vọng, nàng buộc phải gánh lấy trọng trách. Nàng không thể từ chối trách nhiệm đối với quốc gia. Bởi vì nàng là con dân nước Việt.

Tình yêu của nàng đã bị khám phá từ đêm qua, lúc Phạm Lãi từ khu Đông Sơn trở lại Hội Kê.

Ngày chàng rời Hội Kê so ra còn đẹp hơn lúc trở lại nhiều. Tại Đương Dương, chàng đã an ủi, vỗ về số người thiếu số nô loạn.

Sau đó, chàng phụng mạng sang Song Khê, cũng lại gii quyết vấn đề người thiếu số. Đoạn cùng danh gia kiếm thuật Nam Lăng Xứ Từ từ Hội Kê đến Kim Hoa tổ chức một lớp huấn luyện kiếm thuật. Sau đó, chàng đi đường Gia Lãm về Hội Kê.

Đến nơi, chạm phải vấn đề Tây Thi, bấy giờ Phạm Lãi vẫn còn lạc quan bảo với nàng:

- Chuyện ấy nhỏ thôi. Một khi biết ra nàng là người yêu của ta, Văn Đại phu sẽ không đưa nàng sang Ngô thực hành mỹ nhân kế.

Phạm Lãi khẳng định, tin tưởng, làm cho Tây Thi tin liền, vứt bỏ ngay bao nhiêu âu lo, dẫn vật.

Đêm qua, nàng tiễn chân chàng ra đến cửa vọng nguyệt, vẫy tay với chàng, không một chút ngần ngại chúc nhau ngủ ngon giấc. Nàng muốn cho người yêu đã dạn dày cát bụi phong sương được ngủ sớm hơn.

Sau khi từ giã người yêu, Phạm Lãi đến ngay nhà Văn Chung, đến lúc Văn Chung ngủ rồi. Không muốn làm phiền bạn, chàng viết mấy chữ trên miếng đồng vuông, nói rõ chàng yêu Tây Thi và yêu cầu bạn bỏ tên nàng trong danh sách cống Ngô.

Sáng hôm sau, chàng sắp đặt chương trình thế này: Đích thân đến gặp Việt vương, sau đó sẽ gặp Văn Chung và Tây Thi. Nhưng, Văn Chung dậy từ sáng sớm, bắt gặp chữ viết của chàng để lại liền lật đật vào tâu với Quân vương và Quân phu nhân. Vì vậy, lúc Phạm Lãi và Văn Chung bàn cãi vấn đề thì Quân phu nhân đã cho vời Tây Thi vào nội thất, yêu cầu nàng vì nước hy sinh.

Bấy giờ, lúc Quân vương và Phạm Lãi bước vào, Tây Thi mặt mày xám ngắt.

Câu Tiễn trầm giọng phán:

- Tây Thi, cô nương nói chuyện với Thiếu Bá đi! Trẫm rất lấy làm ái ngại chia rẽ cả hai...

Câu ấy như lời tuyên án tử hình. Tây Thi chuyển mắt sang Quân vương, hoang mang bối rối và buồn thương gọi:

- Quân vương!

Mắt Phạm Lãi ướt ướt. Chàng muốn khóc, muốn la, muốn điên cuồng. Trong giây phút ấy, chàng có cảm tưởng như đang ở trong cho nước sôi, toàn thân nóng bỏng!

Quân phu nhân liếc chồng rồi cũng bảo:

- Cả hai nói chuyện đi!

Bà bỏ ra theo cửa bên hông. Nhà vua cũng bước theo. Không hẹn mà Tây Thi và Phạm Lãi đều đưa mắt nhìn theo phía sau cả hai, nhìn thấy cả hai xa dần, mắt hút trong vườn hoa.

Tây Thi gọi nhỏ:

- Đại ca!

Tiếng gọi như cách búng ngón tay trên dây đàn, lòng Phạm Lãi như dây tơ bị nhấn, nước mắt lã chày...

Tây Thi nghẹn ngào:

- Đại ca, mọi người yêu cầu chúng ta phân rẽ... Theo tiểu muội nghĩ, họ không sai...

- Tây Thi! (Chàng vụt ôm choàng nàng, kêu lên) Làm sao chúng ta có thể phân rẽ được? Tây Thi! Tây Thi!

Nàng run sợ, hai tay bá cổ chàng, khóc sụt sướt như trẻ thơ.

Ở chỗ tận cùng của hoa viên, Quân vương và Quân phu nhân đứng tựa ngọn giả sơn. Cả hai tránh đi thật xa để cho đôi nhân tình sắp phải chia tay tình tự. Đồng thời, cả hai cũng có việc cần bàn với nhau.

Câu Tiễn nói:

- Việc ngày hôm nay làm cho trẫm nặng lòng lo. Trong lòng Tây Thi đã có hình ảnh một người, e khi bước vào cung Ngô, nàng không còn đủ điềm tĩnh bình thường để thi hành kế hoạch.

- Chia cách cả hai thật là tội nghiệp!

- Trẫm biết. Nhưng Tây Thi quá đẹp! Văn Chung cũng nói không sai chút nào, ngoài Tây Thi, sẽ không còn ai đủ sức làm cho Phù Sai động lòng.

Nhà vua buồn bã, lắc đầu:

- Nếu vì Phạm Lãi mà Tây Thi hoàng hốt, hơn nữa, võ vàng, thật không biết làm sao! Kế hoạch của chúng ta sẽ hỏng mất.

- Quân vương nên với Văn Đại phu đến thương nghị.

Chẳng bao lâu, Văn Chung được triệu đến.

Văn Chung đúng là một tướng giỏi, trầm tĩnh, suy nghĩ sâu xa, lúc xử lý công việc không để chen một chút cảm tình nào. Văn Chung nói:

- Chuyện này không cần phải lo. Chỉ cần Tây Thi chấp nhận sang Ngô thì lẽ đương nhiên nàng sẽ cố gắng thi hành kế hoạch của chúng ta.

- Trẫm ngại nàng không tập trung toàn tâm toàn ý được. Một người con gái khi đã có người yêu mà phải kề cận bên mình một người đàn ông khác thì e rằng...

Văn Chung ngắt lời, khẳng định:

- Quân vương không phải lo, có thể nhờ Thiệu Bá trong vấn đề này được. Thiệu Bá sẽ làm cho Tây Thi toàn tâm toàn ý.

Quân phu nhân rầu rầu:

- Thế thì tội quá!

Nhà vua cắn rít răng:

- Không còn cách nào khác khi chúng ta muốn phục thù.

Văn Chung nói thêm:

- Phạm Lãi sẽ giúp cho Tây Thi tận lực thi hành nhiệm vụ.

Tại phòng làm việc của Quân phu nhân, đôi nhân tình chỉ có ôm ghì chứ không có tiếng nói. Những người yêu nhau, lúc biết không còn c hội gặp nhau thì ngôn ngữ bằng thừa!

Lâu lắm, lâu lắm, Tây Thi mới gác nghiêng đầu trên vai Phạm Lãi thì thầm:

- Đại ca! Kể từ đây, chúng ta không hòng gặp mặt nhau nữa.

Phạm Lãi trịnh trọng nói vào tai nàng:

- Lúc nước Ngô bị diệt, chúng ta sẽ gặp lại nhau. Bây giờ, chúng ta sẽ chung đôi, vĩnh viễn chung đôi, không bao giờ phân rẽ.

- Nước Ngô bị diệt?...

Nàng lạnh lùng bỏ lửng. Theo nàng, Ngô quốc hùng mạnh như vậy có thể bị diệt được sao?

Nhưng chàng cả quyết nhấn mạnh:

- Phi, nước Ngô sẽ có ngày bị diệt! Bị diệt trong tay chúng ta. Chúng ta nhất định sẽ thành công.

- Ngày ấy... (Nàng ưỡn người, đứng thẳng lóe chút hy vọng) Ngày ấy là của chúng ta?

- Phải. Của ta và của nàng!

Chàng hôn má nàng với nụ cười.

Hai mươi ngày sau, toàn thành Hội Kê của nước Việt cử hành liên tiếp ba ngày “Mỹ nữ hội”. Văn Chung đưa ra qui tắc: Phàm ai có nạp một đầu thóc đều có quyền đứng hai bên Thiên Kiều xem gái đẹp.

Xuất hiện trong “Mỹ nữ hội” Tây Thi có phần ốm hơn trước. Nhưng một thiếu nữ gầy gầy lại có nét xuất phàm, tuyệt tục.

Người ta nói:

- Mỗi lần xuất hiện, Tây Thi đều đẹp hơn lần trước.

Người ta phẩm bình:

- Tây Thi là vụ vật trời sinh, một cô gái siêu quần trong lịch sử nhân loại.

Nhưng trên Thiên Kiêu, Tây Thi lòng tan dạ nát. Trùng phùng, hội ngộ, ôi, diều vợi làm sao! Chuyện trước mắt đây là, không lâu đâu, nàng phải đi xa, xa nơi chôn nhau cắt rốn, xa vùng cư trú mấy đời của tổ tông. Xa cả người yêu đầu tiên của mình.

Người, phải hiến dâng đời mình cho quốc gia song người cũng không thể không có tình yêu. Hai người yêu nhau rất cuộc phải phân ly thì trong cuộc sống còn gì có ý nghĩa? Nàng bàng hoàng, nàng ảo não.

Tây Thi khác hẳn đồng bạn. Các bạn nàng hứng khởi nhận được giao phó sứ mạng vì quốc gia. Vì vậy, họ vui trong cuộc vui vô tiền khoáng hậu, nhận lời rời xa quê cha đất tổ.

Nước Ngô phải đến Hội Kê một vị Giám quốc sứ có trách nhiệm hộ tống các mỹ nữ. Phu nhân nước Việt thay mặt nhà vua, nhận nhiệm vụ đi cống sang Ngô.

Các mỹ nữ chia nhau ngồi xe ra đi, hai cô ngồi một xe. Tây Thi và Di Quang ngồi một xe. Trịnh Đán và Triền Ba ngồi xe sau chót, Trịnh Đán mỹ lệ và đoan trang sẽ lên vẫy tay chào các người thân.

Tây Thi ngậm nước mắt nhìn mọi người hân hoan đưa tiễn nàng, nàng luôn luôn giữ trầm mặc.

Đoàn xe đến bến Tiên Đường.

Các cô được hướng dẫn đến nghỉ ngơi trong lầu cất tạm bên ven sông.

Trên sông, trên lầu thuyền sắc đỏ, nhạc thổi tung bùng. Dọc ven sông, trống lớn cũng gióng tiếng thùng thỉnh thỉnh inh ỏi.

Đại phu Văn Chung xem xét tất cả các nơi, dặn dò mỹ nhân lần cuối. Đoạn đến bên Tây Thi, bảo nhỏ:

- Theo ta!

Tây Thi rối loạn, bàng hoàng bước theo vào một lều có rèm trúc.

- Tây Thi! (Văn Chung quay lại, thân thiết nắm tay nàng, nói thêm) Quốc gia chúng ta trông cậy ở nàng, mong nàng kiên cường một chút!

Nàng gật đầu, không biểu lộ thêm bằng cách nào khác.

- Tây Thi! Hãy còn một người sẽ đến gặp nàng, tiễn đưa nàng!

Tây Thi biết người ấy là ai. Chàng, lúc ở Hội Kê đã nói lời từ biệt với nàng rồi. Tại sao bây giờ lại đến nữa? Con đường sống chết chập chùng, chàng có cần đến không? Để tặng thêm đau khổ chứ ích gì!

Tây Thi mở to mắt, nói giọng ướm buồn.

- Văn đại phu! Theo thiếp nghĩ, không nên gặp chàng thì hơn!... Thiếp lên thuyền trước có được không?

- Người đã đến rồi! Thiệu Bá mong được thấy nàng lần nữa. Thiên đạo tuần hoàn, cuộc ly biệt của cả hai sẽ không lâu lắm đâu.

Tây Thi trang nghiêm đáp:

- Thiếp chấp nhận hiến thân cho nước.

- Tây Thi! Ta vì nàng mà áy náy...

- Vì quốc gia thôi, Văn đại phu, thiếp biết, người không thể rời khỏi cộng đồng quốc gia mà sống một mình.

Im lặng lúc lâu.

Nhạc trên thuyền từng chập lại từng chập vang vang dường như thổi thúc...

Rèm trúc bỗng bị vén lên, Phạm Lãi hối hả bước vào. Nhìn thấy Tây Thi, toàn thân chàng như bị điện giật, đến tê dại.

- Chàng đến rồi... cũng hay, chúng ta gặp nhau thêm một lần!

Tây Thi trầm tĩnh, bước tới đỡ lấy khuỷu tay Phạm Lãi.

- Bé con!... Phạm Lãi không sao ngăn được nước mắt chảy trào ra.

Văn Chung khép nép đứng sang bên. Người định nhờ Phạm Lãi đến khuyến khích Tây Thi, nào ngờ chính chàng lại yếu mềm hơn nàng nữa.

Nàng lặng lẽ rút khăn lau nước mắt người yêu.

Chàng ngăn được ngọn trào lòng, trang nghiêm nói:

- Bé con, lúc thành Cô Tô bị công phá là lúc chúng ta gặp nhau. Bé con, đợi ta, tin ta... tin nước Việt chúng ta.

- Vâng, thiếp sẽ đợi chàng, Thiều Bá! Chàng đã gọi thiếp đến ba lần hai tiếng “bé con”!

Tây Thi cố nén bi thương, nhếch miệng cười. Chàng đáp:

- Ô, sau này, ta sẽ còn gọi nữa vì cách gọi ấy tỏ ra thân mật nhất.

Tiếng nhạc bên ngoài âm vang như sóng. Nhạc trỗi lên, nhạc trỗi lên, nhạc trên thuyền, nhạc ven bờ như hòa làm một.

Văn Chung thờ phào, nói với đôi nhân tình tống biệt:

- Thuyền sắp nhổ neo rồi!

- Đại ca!... Thanh âm của nàng đầy nước mắt, run run. Nàng cô trấn tĩnh bao nhiêu, đến giờ phút cuối cùng này vẫn không làm sao nén lòng được nữa.

Phản Phạm Lãi, ngay khi nhạc trống đồ dòn, chàng bỗng tràn lòng tin tưởng. Dũng mãnh hơn bao giờ hết, chàng nói như ra lệnh:

- Tây Thi, hãy đợi ta! Ta sẽ là người đầu tiên đặt chân lên Cô Tô đài.

Còi hiệu báo vang, hai tên thị vệ của Việt cung đến vén rèm trúc:

- Văn đại phu, xin mời lên thuyền.

Bên ngoài rèm trúc, ánh sáng chói chang, Tây Thi cảm thấy bị chói mắt. Nàng đưa khăn chắn mắt, lẩm bẩm:

- Giã từ!

Văn Chung vỗ vai bạn, vừa đưa Tây Thi bước ra ngoài.

- Thiều Bá, chúng ta cũng từ giã.

Tây Thi bỗng cảm thấy đau nhói, tim đập loạn như chực vọt ra khiến nàng lấy làm lạ. áp đề hai tay lên ngực, nàng lao đảo bước ra khỏi lều.

Phạm Lãi vẫy tay nói theo:

- Tạm biệt! Tạm biệt!...

Nhưng nàng không nghe được tiếng chàng nói, cũng không sao thấy được tay chàng vẫy.

Còi hiệu ngân dài, tiếng trống khua vang, buồm kéo lên. Gió đẩy căng buồm, gió đẩy thuyền đi, đi về phương Bắc.

Chương V

Cô Tô Đài

Đài cao trăm thước huy hoàng dưới ánh mặt trời.

Trên thềm đài lót đá trắng, Ngũ Tử Tư đang bước từng bước một đi xuống. Bước chân dường rất nặng nề, đôi hia da còm cộ trên bệ đá khiến đám binh sĩ giữ đài cũng nhận ra sức chấn động của bước chân.

Xuống ba bậc thềm, Ngũ Tử Tư dừng lại, dường như lòng sầu dâng lên, gương mặt dài của lão không có chút cười nào.

Bấy giờ, có một cỗ xe trò tới, người đánh xe kèm cương thưa:

- Tướng gia, kính thỉnh lên xe!

Từ Từ trầm ngâm, không trả lời, rồi bỗng nhiên lại bước lên đài. Lão đi rất nhanh, vượt bậc thêm thứ nhất lên thêm thứ ba, bảo ngay cung môn hộ thị vệ:

- Người mau gióng chuông, hôm nay ta cần gặp Quân vương.

Không dám trái lệnh, tên thị vệ khom mình vâng dạ. Nhưng lại sợ Quân vương nổi giận, tên thị vệ không gióng chuông liền.

Từ Từ nói giọng ra lệnh thêm lần nữa:

- Đi, gióng chuông lên!

Tiếng chuông Cô Tô vang rền!

Ba ngày qua, đây là tiếng chuông thứ nhất. Nội thị thông tin chuyền vào nội điện.

- Ngũ tướng quốc thỉnh Đại vương lâm triều!

Hai tên thị vệ mở cửa bẩm báo. Hai tên vệ sĩ cầm trường mâu từ trong bước ra chia đứng hai bên.

Chẳng bao lâu có một nội thị khác xuất hiện, cung kính thưa với Ngũ Tướng quốc:

- Quân vương cho vời, hiện Ngài ở nội điện.

Ngũ Từ Từ vượt qua ngoại điện, vào nội cung. Một thị vệ cúi bẩm:

- Quân vương đang ở bên trên, kính mời Tướng quốc.

Bên trên là tầng cao nhất của Cô Tô đài, là một bình đài rộng rãi, Ngô vương đang ở đó. Theo phép của nội cung thì nhà vua không tiếp kiến đại thần trên đó. Từ Từ hơi lầy lẫm, song không vì đó mà ngừng bước. Ngài từ nội cung bước lên thang cây.

Ngô vương Phù Sai đang mặc áo ngủ rộng ngồi chờ. Thấy Ngũ Từ Từ vừa vào, nhà vua cười cời mở, rùn vai nói:

- Tướng phụ đến rồi mà trẫm không biết. Trẫm bị cảm lạnh, ba hôm không lâm triều, cũng không xuống giáo trường. Có việc gì không,

Tướng phụ?

- Tâu có.

Từ Từ nghiêm giọng nói thêm:

- Việc nước Việt, nước Sở...

- A, lại Việt quốc và Sở quốc! Về nước Việt, trẫm đã giao cho Thái tử lo liệu. Còn nước Sở thế nào, Tướng phụ cứ giải quyết lấy cũng như trẫm vậy thôi!

- Muôn tâu, tin thám mã từ Sở về không có gì quan trọng. Chỉ có vấn đề nước Việt, hạ thần xin Đại vương giữ Văn Chúng lại, không cho về Việt.

Phù Sai ngạc nhiên:

- Giữ Văn Chúng? Hẳn thay mặt Việt vương đến triều cống mà!

- Văn Chúng là một nhân tài của nước Việt. Thần lo, Văn Chúng ở lâu trên đất Việt sẽ là cái họa tâm phúc của chúng ta.

- Nhưng chúng ta không có lý do giữ người! (Phù Sai thờ phào) Làm thế tỏ ra chúng ta quá nhỏ mọn. Hơn nữa, trẫm không nhận thấy Văn Chúng có làm sao cả.

- Đại vương! Văn Chúng là một nhân vật nguy hiểm.

- Văn Chúng cũng đã về rồi!

Dường như nhớ ra điều gì, nhà vua cười:

- Hôm trước, phải rồi, hôm trước, Văn Chung có lên đài đưa tặng sách...

- Văn Chung về rồi... Ôi, thiệt là thả cạp về rừng!

- Tướng phụ!

Phù Sai nhìn vị Tướng quốc với ánh mắt khó hiểu, nói thêm:

- Chúng ta có Tướng phụ trấn quốc thì sợ gì một tên Văn Chung?

- Đại vương! (Từ Từ suy nghĩ một lúc lâu thừ thả nói) Hãy còn một việc, tốt nhất là Đại vương nên trả số gái đẹp do Văn Chung cống hiến về Hội Kê.

- Cái đó thì... không! (Phù Sai khoát tay lia lịa) Họ là hạng con gái yếu đuối, lại không liên quan gì đến chính trị, không việc gì ta không nhận họ.

Ngũ Từ Từ đã nhận ra Quân vương đam mê gái Việt. Kể từ có gái Việt nhập cung, nhà vua đã ba hôm liền bỏ các buổi lâm triều. Từ Từ rất lấy làm lo nhưng không tiện nói thẳng.

Ngô vương bật cười:

- Số gái Việt ấy được lắm! Ha ha... Tướng phụ, để trẫm đưa hai cô đến tướng phù cho Tướng phụ sai khiến.

Từ Từ cảm thấy lỗ khóc lỗ cười, lắc đầu.

Ngô vương đắc ý nói thêm:

- Trẫm thích nhất Tây Thi, cô nàng tuyệt diệu!

- Đại vương!

Từ Từ nặng lòng lo, Quân vương chưa bao giờ đam mê tầu sắc nhưng nay lại mê luyến gái nước Việt rồi. Nam nhân cần nữ nhân là chuyện bình thường, chính Từ Từ cũng từng thích nhìn gái đẹp. Nhưng với riêng gái nước Việt, vị Tướng quốc nhà Ngô vẫn cảm thấy lo.

Năm xưa, tại Hội Kê, Từ Từ chủ trương nên giết quách Câu Tiễn đi rồi thu hết đất đai nước Việt coi như một quận hay một tỉnh của Ngô quốc. Nhưng Ngô vương có lý do riêng để buông tha Câu Tiễn, Ngô vương hy vọng lấy đức thu phục lòng người. Lúc ấy, Tướng quốc đã từng tranh luận gay gắt với nhà vua. Xem tình hình trước mắt đây thì thù hận ngày một thâm sâu, thì ân bố đức cũng bằng vô ích. Vì vậy mà tướng quốc nhà Ngô luôn băn khoăn nhìn về nước Việt.

Tướng quốc Từ Từ có mức cảnh giác cao độ, tâu tiếp:

- Nước địch đang hiển mỹ nữ có âm mưu!

- Tướng phụ lo xa quá rồi! Số gái đẹp này do Câu Tiễn tuyển lựa để hưởng thụ đấy! Câu Tiễn đã nói với quần thần: “Ba năm nhục nhằn ở Ngô quốc, ta cần phải hưởng thụ bù lại...” Vì vậy, Văn Chung mới tổ chức thi tuyển mỹ nhân cung phụng cho nhà vua. Họ không ngờ quốc sư của ta hiểu biết chuyện này. Giám quốc sứ đến chất vấn Việt vương. Câu Tiễn sợ quá, tiến cống mỹ nữ cho trẫm để khỏi bị hành tội. Nội chuyện là như thế đó.

Thần sắc Từ Từ có phần dịu lại song không thay đổi ý niệm. Tướng quốc vẫn cương quyết:

- Thần ngại họ dùng mỹ nhân kế!

- Ha ha... Tướng phụ! Các nàng xướng ca múa may ấy thì làm nên chuyện gì? Đến cả con gái, tướng phụ cũng sợ rồi... Ha ha...

Cười ròn một thôi dài, Ngô vương nói thêm:

- Tướng phụ có cần trẫm đưa cho hai nàng?

- Thân... (Tử Tư cười khò) Thân không còn được như trước nữa.

- Thật thì Tướng phụ hầy còn khỏe lắm! Tướng phụ, chúng ta có họa đồng chia, có phúc đồng hưởng. Trẫm lên ngôi vua toàn nhờ công của tướng phụ. Chúng ta chia nhau bốn nàng đi!

- Đại vương! Thật sự thân không cần. Bằng nếu cần thì thân thà tuyền gái Cô Tô chứ với gái Việt thì thân đảm sợ...

Ngô vương cả cười, vỗ đùi:

- Cô nàng Tây Thi tuyệt đẹp! Mắt nàng như bong bóng nước, da thật nõn nà, mịn mượt...

- Đại vương!

Tử Tư bút rút kêu lên, ngăn nhà vua nói về gái Việt. Nhưng Ngô vương đang cao hứng, khoát tay ngăn rồi nói tiếp:

- Tướng phụ đừng ngắt lời... Thân nàng mềm mại như không xương, nàng khéo nói, biết múa, biết khắc chữ... Hơn nữa, trọn thân nàng không có một tí vết... (Ngô vương nhếch môi thèm thường, đắc ý tiếp) Tướng phụ có cần thấy mặt nàng không? Gặp mặt nàng rồi, trăm mối buồn lo đều tan biến, trăm bệnh cũng lành!

Văn Chủng đã chuẩn thì gái đẹp có gì đáng xem? Tử Tư lắc đầu, u uất:

- Tâu Đại vương, thân xin cáo thối.

- Không có chuyện gì à? Thôi được... - Nhà vua đứng lên, tiễn đưa.

Rời bình đài, Tử Tư đi cửa chính xuống thềm đá. Ngô vương đứng nhìn theo vị lão thần từng bước một, cười hi hỏ nói với nội thị:

- Trong lòng Tướng phụ cũng thích gái đẹp lắm, nhưng người không dám buông lung để giữ sự tôn nghiêm, ha ha...

Bấy giờ, Di Quang từ trong bước ra khom mình tâu:

- Đại vương! Tây Thi kính mời Đại vương!

- Ồ, một khắc nàng cũng không rời ta được, ha ha... Tây Thi đã dậy chưa?

- Bẩm, rồi. Nhưng không có Đại vương, Tây Thi nằm lại.

- Lười chưa!

Nói thêm hai tiếng mắng yêu, Phù Sai đi lẫn vào nội cung. Nhưng vừa bước được mấy bước thì có thị vệ truyền báo Thái tử Bá Hi đến.

Bá Hi hối hả bước lên đài, còn cách Ngô vương khá xa, đã khom mình hành lễ.

Ngô vương chau mày:

- Khanh biết mấy hôm nay trẫm không rảnh, khanh tới làm gì?

- Bẩm Đại vương! Vừa rồi, Ngũ tướng phụ có đến nên hạ thân mới dám lớn gan xin vào yết kiến.

- Bây giờ không có chiến trận, có gì đáng mừng?

- Mừng là mừng Đại vương đã được một giai nhân.

- A... (Ngô vương mỉm cười) Đúng là một giai nhân, một giai nhân cỡ kim chưa được mấy người.

Bá Hi bước vào nhà trong, liếc qua Di Quang:

- Nghe nói người Đại vương thích nhất là...

- Tây Thi (Ngô vương cũng liếc nhìn Di Quang) Khanh vào mời Tây Thi ra đây, bảo rằng Thái tử Bá Hi muốn gặp.

Chẳng bao lâu, Tây Thi từ phòng trong bước ra. Nàng mặc quần dài vàng, thắt lưng bằng dây tơ mịn, kết vụng thành hình một con bướm vàng. Lúc nàng bước ra, hai người đỡ diu lui lại trong cung.

Nàng bước thướt tha yêu điệu, đôi mắt long lanh như ngáp cả trời tinh nhìn rót vào Ngô vương, một tư thế tuyệt vời của mỹ nhân.

Một trượng phía sau nàng có hai cung nữ mặc áo bó sát theo sau. Cả hai dường như bị cuốn theo bước chân phiêu dật của nàng. Nhìn nàng với ánh mắt thèm thuồng. Ngô vương lên tiếng gọi:

- Tây Thi!

Mây hơi nhướng lên, miệng hé ý cười, nụ cười trong thoáng chốc như không để mắt trần nhìn thấy rõ, Tây Thi lại thôi cười, trở sắc nghiêm nghiêm.

Đại vương gọi tiếng lớn hơn:

- Tây Thi!

- Đại vương!

Tây Thi đến trước mặt nhà vua, cúi cung hành lễ:

- Sáng sớm đã đi, Đại vương không nói cho thiếp biết... Thiếp đưa tay choàng, không bắt gặp Đại vương...

- Thi trăm nói rồi, kẻ sát tai khanh mà nói nhỏ... Trăm bảo, Ngũ Tử Tư đã đến, trăm không thể không ra hội kiến.

Tây Thi nhếch môi, tỏ nét giận phụng phịu như trẻ thơ:

- Bộ cứ bắt thiếp phải nghe sao?

Ngô vương nở nụ cười, đỡ khuỷu tay nàng:

- Có thể không, tự nhiên là có thể không nghe. Nhưng lúc bấy giờ khanh có nghe và còn trả lời trăm nữa.

- Không. (Tây Thi nghiêng đầu) Thiếp có hiểu Đại vương nói gì đâu! Thiếp cho rằng Đại vương muốn nói...

Thần tình đam mê của Tây Thi làm cho Ngô vương mê mẩn. Ngài muốn ôm choàng nàng nhưng sợ nhớ ra Bá Hi.

- Tây Thi, Thái tể Bá Hi đây!

Tây Thi liên tiếp cáo lui, tỏ vẻ thẹn thùng. Thật ra từ ở trong phòng, nàng biết có mặt Bá Hi rồi. Và ngay sau khi vừa bước ra, nàng đã liếc thấy đại thần của Ngô quốc. Song nàng cố ý làm như không biết, nhân thể bày tỏ sự thân thiết giữa nàng với Ngô vương. Bởi trong sự mạng của nàng, Bá Hi là người có thể liên lạc và lợi dụng được.

Vì sự thân mật gần bó giữa nhà vua với Tây Thi, Bá Hi vội vã chào nàng, dùng tiếng tôn xưng bắt ngữ:

- Tây Thi phu nhân!

Tây Thi uốn mình đáp lễ, đồng thời liếc qua Ngô vương.

Ngô vương đặc ý xua tay ngăn Bá Hi trịnh trọng quá đáng, hỏi giọng thân mật:

- Bá Hi, khanh trông nàng thế nào?

- Cung hi Đại vương... phu nhân quả là một trang quốc sắc thiên hương có một không hai.

Tây Thi lắc đầu che nụ cười thâm.

- Khanh quả có mắt!

Ngô vương đứng lên, mạnh dạn bước đến choàng ngang lưng Tây Thi, kéo nàng quay lại đoạn bảo:

- Cho khanh nhìn nàng rõ hơn một chút.

- Vạn tạ Đại vương! Hạ thần đã bảo chuyển đi hôm nay không uổng.

Tây Thi dán sát vào Ngô vương, nói nhỏ:

- Thái tể quá khen thiếp rồi!

Ngô vương tỏ ý tiễn khách:

- Khanh còn điều gì muốn bẩm báo nữa không?

- Tàu không. Giờ này không phải giờ trình tâu.

Bá Hi cười hi hã, hành lễ thôi lui. Trước khi lui hã, Bá Hi còn nói thêm:

- Đại phu nước Việt là Văn Chung đã trở về Hội Kê, người không dám làm phiền Đại vương nên chỉ đứng ở dưới đài xá dài từ biệt. Đồng thời còn thay mặt cho Câu Tiễn cảm tạ hồng ân.

- Văn Chung về rồi... Được! - Ngô vương bâng quơ, đoạn quay sang Tây Thi - Việc công của trẫm cũng xong rồi!

- Đại vương, mong rằng thần thiếp không làm trở ngại công vụ của Đại vương!

Với giọng hiền hòa và gần như chỉ thành, Tây Thi nói thêm:

- Nhưng từ nhỏ, thiếp đã quen tính tự do. Thỉnh thoảng xin nhờ đại vương chỉ bảo, sửa chữa.

- Ta thích sự tự do của nàng (Ngô vương nâng cằm Tây Thi) Chưa bao giờ có ai làm cản trở công việc của trẫm.

Tây Thi nghĩ thầm:

- Điều này lúc còn ở Việt, tôi đã biết. Vua nước tôi năm gai nếm mật chính là học từ ngài đây. Song kể từ khi tôi đến, ngài đã bỏ liên tiếp ba buổi lâm triều.

Đương nhiên Phù Sai không sao nghe được những lời nói thầm. Nhà vua vuốt ve má nàng, đặc ý nói tiếp:

- Sau khi trẫm nối ngôi, nước Ngô đạt đến mức cường thịnh chưa bao giờ có. Trẫm đã trả được mối thù vạn đại, bắt Việt Vương thần phục.

Công phá Việt quốc, trẫm đã làm cho chư hầu Trung Nguyên kinh sợ, coi như Ngô quốc thống lĩnh thiên hạ.

Phù Sai nói giọng khí khái, hùng hồn, vừa nói vừa choàng tay đưa Tây Thi bước ra khỏi phòng. Đứng trên đài cao, nhà vua đưa mắt nhìn chung giang sơn Ngô quốc.

Thành Cô Tô vào thời đại Phù Sai lên ngôi, phồn thịnh hơn tất cả các đời vua trước. Trong thành xây thêm nhiều nhà mới, nguy nga hơn.

Ngoài thành cũng không thiếu chi nhà cửa liên dãy với các trại lính. Ngoài ra, hãy còn biết bao nhiêu biệt thự cao ngất của các trọng thần.

Tây Thi đưa mắt nhìn xuống đại giáo trường dưới Cô Tô đài. Ở đó, một đội chiến xa và một đội bộ binh đang thao dượt. Từ trên nhìn xuống, bắt gặp chiến xa di chuyển rất nhanh, cử động nhất tề.

Lúc được huấn luyện ở Hội Kê, Tây Thi đã biết qua lực lượng quân sự mạnh yếu của các nước. Ngô và Việt nổi danh về thủy quân. Còn thần tình vận dụng chiến xa lại thuộc sở trường của Sở và các quốc gia miền Sơn Đông. Nhưng trông đây thì lực lượng bộ binh của nước Ngô rất mạnh so với lực lượng của nước Việt do người tinh đầu tiên của nàng sáng lập. Nhận ra như thế, Tây Thi cảm thấy lạnh lòng, quay sang nhìn Ngô vương cương nghị và cường tráng, hùng hồn nói:

- Ngô quốc hùng mạnh thế này thì bọn họ bao giờ mới có thể đến chứ?

Bây giờ, Ngô vương đang nhìn vào Thái Hồ mệnh mộng đáp:

- Ở Trường Châu bên Thái Hồ, trẫm hãy còn một cơ sở cung vi và một xạ quán! Ôi, Ngũ Tử Tư đúng là một thiên tài, bản rất giỏi.

Nghe đến tên Ngũ Tử Tư, Tây Thi lại lạnh lòng. Nàng chỉ tay xuống đại giáo trường hỏi:

- Tâu bệ hạ, số binh sĩ và chiến xa này cũng do Ngũ Tử Tư huấn luyện cả sao?

- Phải (Ngô vương hãnh diện nói thêm) Tô chức quân đội của nước Ngô toàn do một tay Ngũ Tử Tư đặt ra. Ngô quốc được như ngày nay đều nhờ vào Tướng phụ.

- Dạ...

Tây Thi cố kìm lòng bớt sợ, nói khéo:

- Thế thì phải nói có đại vương mới có Ngươi... Nếu không có một đấng quân vương tốt thì người có tài cũng chẳng làm nên việc gì. Lúc ở nước Sở, nào Ngủ Tử Tư có làm nên tích sự gì đâu.

Câu nói ấy làm nở lòng Ngô vương. Nhà vua từng nghĩ như thế song chưa nghe ai nói ra. Bây giờ Tây Thi là người đầu tiên hiểu được điều đó. Nhà vua hôn nhẹ tóc nàng, tỏ ra cảm ơn thành thật lời xưng tụng.

Lại tỏ vẻ kiều mỹ của con gái, Tây Thi khéo léo nép mình.

- Đại vương thức sớm quá, ôi, vừa rồi thiếp rất sợ. Mở mắt mà không thấy đại vương đâu, thiếp sợ quá, sợ quá.

- Sợ gì?

Tây Thi dùng tay che miệng, nói nhỏ vào tai Ngô vương:

- Sợ đại vương không cần thiếp nữa.

- Nàng đừng nói vậy. Kể từ nay, nàng là người Ngô, biết không?

Tây Thi nhếch cười:

- Thưa biết, nhưng thần thiếp không dám với cao đâu.

Ngô vương ôm chặt Tây Thi:

- Nàng đã với cao rồi, với đến nóc đài Cô Tô.

Tây Thi nheo mắt hỏi:

- Đại vương vĩnh viễn thân nhận thiếp?

- Vĩnh viễn.

- Vĩnh viễn? Có thật vĩnh viễn? (Nàng tỏ vẻ mừng không trọn tin) Đại vương thử nói lại lần nữa.

- Vĩnh viễn... Tây Thi!

Do đó, toàn thân nàng dán chặt hơn như hòa làm một. Ngô vương thì thầm bên tai nàng thêm mấy câu mà dường như nàng không nghe biết.

Sáng nay, vào lúc nhân dân nước Ngô đang phấn khởi làm việc thì vua nước Ngô lại ôm chàng người đẹp đưa vào nội cung.

Vào trưa, chuông đài Cô Tô vang lên song tiếng chuông không gọi thức Ngô vương, Tây Thi nói nhỏ vào tai người mấy tiếng, ngài cũng không đáp lại.

Tây Thi uể oải bước xuống giường, đi chân không vào phòng thay y phục. Nàng ngồi lặng trước tấm gương lớn cao ba thước, ngang bốn thước, một công trình tuyệt tác.

ở nước Việt, thợ đồng không có cách nào đúc được một tấm gương đồng lớn như thế. Nàng nghĩ thầm:

- Về việc đúc đồng, sắt, nước Ngô đã đi trước khá xa. Loại kỹ nghệ này có liên quan đến việc chế tạo vũ khí!

Nghĩ thế, Tây Thi có phần thương tâm, lo lắng.

Từ phòng ngủ đến phòng thay quần áo chỉ cách nhau có một tấm màn. Tây Thi cố ý sắp đặt như thế để nàng có thể nhìn qua gương đồng thấy được Ngô vương. Ngô vương đang ngủ rất say.

Tây Thi buông tiếng thở phào. Cuộc sống mới trong cung Ngô mỹ mãn và thành công hơn nàng dự tưởng lúc ở Hội Kê. Nhưng, người nàng mệt mỏi, lòng nàng thấp thỏm trong một nhiệm vụ đòi hỏi nhiều cố gắng. Một công tác buồn! Nước Ngô quá mạnh, hùng mạnh về mọi phương diện hơn hẳn quốc gia nàng.

Di Quang mở cửa bên phải, gấp rút bước vào gọi:

- Tây Thi!

Tây Thi nhìn bạn qua gương đồng, áo nào cúi gằm. Di Quang nhẹ khép cửa, liếc qua Ngô vương đang say giấc rồi bước đến bên Tây Thi nói nhỏ:

- Tây Thi, chị thành công rồi, đại thành công!

- Phải!

Tây Thi đáp bằng quơ đoạn nói thêm:

- Thành công như thế cũng chẳng ích lợi gì. Chỉ có thể nói là mình quyền rũ được một người chứ nói thành công thì... - Tây Thi lắc đầu, bỏ lưng.

- Bước đầu được thế và chỉ cần được thế, chúng ta không phải lo gì nữa.

- Minh cho là hoàn toàn vô ích.

Tây Thi liếc qua Ngô vương, nói thêm:

- Nước Ngô quá mạnh. Hơn nữa, thành thật mà nói, mê hoặc được Ngô vương không ích lợi chi nếu Ngũ Tử Tư còn đó. Còn Ngũ Tử Tư, nước Ngô không suy yếu được, Ngô vương lại hoàn toàn tin cậy Ngũ Tử Tư.

- Không, chị lầm rồi. (Di Quang cố nén niềm vui) Em nói chị đại thành công là ở chỗ đó. (Di Quang chỉ hình Ngô vương trong gương đồng, nhún mạnh) Bởi vì Ngô vương không đồng ý kiến với Ngũ Tử Tư.

Tây Thi giật mình:

- Sao?

- Chúng tôi được tin, hôm nay Ngũ Tử Tư cầu kiến Ngô vương là để xin bắt nốt hay giết Văn đại phu. Hơn nữa, Người còn yêu cầu Ngô vương trả gái Việt về nước Việt (Di Quang vui ra mặt) Nhưng Ngô vương đều không nhận lời.

Tây Thi chân động bâng hoàng lúc lâu. Phải kể là nàng hiệp đầu thắng được Ngũ Tử Tư. Quả đáng mừng thật!

Nhưng Tây Thi khác hẳn Di Quang, không vui lộ ra mặt. Sau lúc nghĩ ngợi, nàng nhận thấy hiệp đầu thắng lợi chưa đáng để phô trương. Ngô vương thấu nhận gái Việt là vì vấn đề tư tình, chưa phải vì vấn đề quốc chính. Huống chi, đứng về phương diện quyết định chính sách, Ngô vương có sự cương quyết giữ ý kiến. Năm xưa thả Việt vương về nước Việt, chính Ngô vương đã quyết định lấy, mặc dầu có sự phản đối của Ngũ Tử Tư.

Nghĩ ra, Tây Thi nhếch mép cười khỏ, bảo nhỏ:

- Tất cả còn phải chờ xem. Việc trong vài ngày chưa đủ để luận định. (Tây Thi thờ phào nói luôn) Văn đại phu từng bảo với chúng ta, đàn ông con trai thích của lạ, Ngô vương yêu thích mình bây giờ chỉ vì mình hãy còn mới lạ mà thôi!

- Tôi cho không phải vậy đâu. Trong đám chị em chúng ta, Ngô vương chỉ thích có mỗi mình chị.

- Có thể, vài hôm nữa, Ngô vương sẽ đổi sang người thứ hai. Mà thôi, Di Quang, chúng ta đừng bàn đến chuyện ấy nữa. Lòng mình không thấy dễ chịu.

Tây Thi đưa hai tay bưng mặt, không muốn nhìn Ngô vương trong gương đồng. Bởi nàng nhớ đến Phạm Lãi rồi.

Vài hôm sau, nửa tháng sau, một tháng sau... Ngô vương vẫn như con phi nga, cứ thấy lửa thì bay vào. Ngài không rời xa Tây Thi được, Ngài vẫn yêu nàng cuồng nhiệt như lần đầu.

Ngô vương quanh quẩn bên Tây Thi, không xa cách được một giờ. Lúc lâm triều, Ngô vương bảo Tây Thi xuất hiện chờ sẵn ở bậc thềm. Lúc Ngô vương tiếp kiến trọng thần trên Cô Tô đài, thường có Tây Thi ở phía sau bình phong chờ đợi. Chính Ngô vương đòi hỏi nàng có mặt như vậy.

Trong số gái Việt, chỉ có một mình Tây Thi được Ngô vương chiêu mộ. Trịnh Đán, lúc ở Hội Kê được đem so sánh với Tây Thi như một bên tám lạng, một bên nửa cân thì ở Cô Tô đài, Tây Thi đã vượt hẳn lên, làm nghiêng lệch cán cân. Theo sự thúc đẩy của Tây Thi, Ngô vương miễn cưỡng gần gũi với Trịnh Đán. Song chỉ là gần lúc ca, xem múa, chứ một cái ôm choàng cũng chẳng có cho.

Xem gì thì xem, cứ không đến một giờ là Ngô vương trở lại với Tây Thi, bình phẩm:

- Trịnh Đán rất đẹp, nàng nói điều gì cũng đúng cả.

- Thế sao đại vương trở về sớm vậy?

- Trịnh Đán đẹp tuyệt, song chỉ là nét đẹp của nhục thể. Nét đẹp không linh hồn!

Tây Thi thoát chấn động tận đáy lòng. Câu ấy, người yêu Phạm Lãi của nàng đã nói rồi. Về phương diện thưởng thức nhan sắc, Ngô vương cũng thâm thúy như Phạm Lãi.

Ngô vương bỗng cười:

- Trẫm cho rằng... Trịnh Đán có thể thích hợp với Ngũ Tử Tư! Gương mặt Trịnh Đán có phần trang trọng như tướng phụ!

Tây Thi không sao ngăn được kêu lên:

- Đại vương!

- Thật mà, để trẫm đưa Trịnh Đán cho Ngũ Tử Tư.

Chuyện ấy xảy ra vào ngày thứ hăm lăm sau khi Tây Thi sang Ngô quốc.

Sau đó, quả Ngô vương đưa Trịnh Đán và hai cô gái Việt khác cho Ngũ Tử Tư. Nhưng Ngũ Tử Tư lễ độ, trả hết các cô về lại Cô Tô đài trong khi người còn chưa thấy mặt Trịnh Đán!

Với lý do “Không dám chung hưởng với quân vương” Ngũ Tử Tư đã từ chối việc ân hưởng gái đẹp.

Đối với việc ấy, Ngô vương không một chút áy náy, dường như đã đoán biết trước. Nhưng đối với Tây Thi thì việc ấy làm cho nàng khổ mấy ngày. Riêng đối với các cô không được tiếp nhận lại càng khổ sở nhiều hơn. Dầu vậy, Tây Thi vẫn không bày tỏ trước mặt Ngô vương.

Việc gì rồi cũng qua, tất cả các cô gái Việt lần hồi quên mình, vui theo sự huy hoàng của Tây Thi ngày một gia tăng.

Chiều nay, lúc ánh sáng tàn chiều còn lo lói trên Cô Tô đài, Tây Thi đứng tựa lan can nhìn buổi tịch dương loang loáng trên Thái Hồ, Ngô vương mặc binh phục bước lên đài, không cho người báo trước với Tây Thi. Riêng nàng đang chìm trong vòng suy tư, không sao phát hiện có người đang nhìn nàng.

Nhanh nhẹn và êm êm, Ngô vương bước tới đặt nhẹ hai tay lên vai Tây Thi, gọi tên nàng.

Tây Thi phập phồng quay lại. Dưới ánh tàn chiều trông nàng xanh xao thấy rõ.

Nhận thấy nét xanh xao ấy, Ngô vương vốn vã hỏi:

- Tây Thi, nàng đang nghĩ gì?

- Thiếp... - Tây Thi thở phào, yếu đuối - Đại vương làm thiếp giật mình.

- Tiếng hia bước đi của trẫm, nàng không nghe được sao?

Ngô vương đỡ lấy tay nàng, nhận ra tay nàng run run, càng lấy làm lạ:

- Nàng thấy trong người thế nào?

Nhận biết mình vừa hoang mang, run rẩy, Tây Thi cố gượng cười đáp:

- Thiếp bị đại vương làm cho hết hồn đang khi xuất thần ngắm cảnh Thái Hồ. (Nàng chỉ tay) Đại vương trông, ánh tà dương trên mặt Thái Hồ...

Cho là Tây Thi nói thật, Ngô vương không một chút nghi ngờ, cười hi hi:

- Nàng thích Thái Hồ thì ta sẽ đưa nàng sang đó ở vài ngày - Nhà vua choàng ngang lưng nàng, giọng áy náy

- Vừa rồi, ta làm nàng giật mình, thiệt bậy!

Tây Thi không muốn nghe nhắc lại chuyện vừa rồi, bởi vừa rồi, nàng nhớ Phạm Lãi, người yêu nơi có quốc. Thế nên, nàng tránh chuyện giật mình ra, chuyển sang việc ở Thái Hồ.

- Đại vương đã nói với thiếp lần thứ ba rồi. Đại vương nói Trường Châu...

- Phải. Nhưng trẫm luôn có việc bận, thôi mai mình đi. Đến Trường Châu, nhất định nàng sẽ thích.

Tây Thi đưa mắt nhìn nhà cửa san sát phía dưới đài, nhẹ lắc đầu.

Ngô vương lấy làm lạ, nâng cằm nàng hỏi:

- Sao? Nàng giận à?

- Thưa không! - Nàng té nhị cười ròn.

- Thế thì tại sao?

- Đại vương bận rộn - Tây Thi tỏ ra ái ngại - Đến Trường Châu xem Thái Hồ có làm trở ngại công việc của đại vương?

- Ô, có sao! Trẫm sẽ giao phó công việc cho Ngũ Tử Tư. Trẫm sẽ triệu kiến tướng phụ bây giờ để mai sớm chúng ta đi Thái Hồ.

Lại Ngũ Tử Tư... Tây Thi không sao tránh khỏi phập phồng. Kể từ sang Ngô, ngày nào nàng cũng nghe nhắc đến tên vị tướng quốc ấy nhưng chưa bao giờ nàng được công khai trong kiến.

Có hai lần, nàng núp sau bình phong nhìn vị trọng thần của Ngô quốc. Nhưng khoảng cách khá xa, phần vì nàng nhìn lén, vốn có nỗi phập phồng lo nên không sao nhìn được rõ mặt. Bây giờ có thể gặp trực tiếp rồi. Nghĩ đến nhiệm vụ, nàng có phần khiếp đảm, đưa mắt sang Ngô vương đang chú mục nhìn nàng.

Ngô vương hỏi:

- Nàng đang nghĩ gì?

- Thiếp nghĩ... - một thoáng do dự, Tây Thi nói thẳng - Thiếp muốn được gặp tướng phụ. Nghe nói, tướng phụ rất ghét thiếp.

- Không có đâu. Ngũ Tử Tư sao lại ghét nàng chứ? Cả hai chẳng một liên quan nào mà!

- Thiếp không biết rõ nhưng cảm thấy dường như tướng phụ không ưa chị em thiếp. Ví dụ, tướng phụ không nhận Trịnh Đán.

- Ô, cái đó là do tướng phụ có thù với nước Việt. Mà không, cũng không thể nói cừu thù. Tướng phụ chỉ bản khoãn thôi, lần hỏi sẽ thông qua.

- Nước Việt của thiếp... - Tây Thi kéo dài âm điệu - Bây giờ đã thuộc về người Ngô cả.

- Nhưng khanh từ nước Việt sang.

- Thi tướng phụ cũng từ Sở đến.

- Đúng vậy, thế nên lần hỏi sẽ có sự thay đổi thái độ. Lúc tướng phụ và nàng “Ngô hóa”, tướng phụ sẽ không còn e dè đối với nàng.

Tây Thi giật mình thềm, song bên ngoài vẫn tỏ ra như không:

- Bây giờ, thiếp vẫn không như người Ngô sao?

Ngô vương thẳng thắn đáp:

- Phải, nàng vẫn là người Việt.

Tây Thi thềm lo sợ. Một người đã bị nàng mê hoặc mà vẫn còn đủ ý thức nhận ra vấn đề quốc gia, dân tộc. Chỉ một điểm này đủ thấy nàng

thất bại chăng? Nàng phải cố gắng, nói giọng trang nghiêm:

- Thiếp cho thiếp đã mười phần đầy đủ là người Ngô. Đại vương, Ngài chỉ cho thiếp chỗ nào không phải đi.

- Chuyện ấy rất tế nhị, vài câu không nói hết được. Nhưng không sao, trăm yêu nàng, không phân biệt nàng là người Ngô hay Việt.

- Nhưng đại vương là vua nước Ngô.

- Dĩ nhiên!

Ngô vương bỗng nhếch mép cười:

- Nàng cho trăm hẹp hòi chắc.

Tây Thi tự cho nàng thất bại song không có cách nào tìm ra nguyên nhân. Ý thức về quốc gia đã in khắc tận tâm linh nàng mà sự giáo dục vẫn không sao bôi xóa. Vì vậy, thỉnh thoảng Ngô vương vẫn nhận rõ nàng là gái Việt.

May là Ngô vương không xem trọng điểm ấy. Theo quan niệm của nhà vua thì nước Việt đã thần phục Ngô rồi, Việt là Ngô. Bằng không vậy thì tình yêu giữa trai gái sẽ bị nền tảng chính trị hay biên giới quốc gia ngăn trở.

Tây Thi trầm ngâm nghĩ ngợi.

- Kìa, nàng lại nghĩ gì rồi?

- Thiếp đang nghĩ cách làm thế nào cho thiếp hoàn toàn là người Ngô.

Tây Thi cố ý nói thêm:

- Có phải ghét nước Việt như tướng quốc mới đúng là người Ngô chăng?

Ngô vương xoa lưng nàng, an ủi:

- Nàng trẻ con quá! Trẫm là vua nước Ngô mà nào trẫm có ghét nước Việt.

- Thế thì thiếp phải làm sao đây? (Tây Thi choàng hai tay bá vai Ngô vương) Đại vương, xin nói cho thiếp biết, bằng không, thiếp sợ. Sợ một ngày nào đó... đại vương không còn yêu thiếp nữa.

- Không đâu, trẫm đã nói rồi, tình yêu giữa chúng ta là vĩnh viễn.

Tây Thi trầm ngâm, chậm rãi rời Ngô vương tựa mình vào lan can. Ngô vương bước theo nàng.

Tây Thi nhìn thẳng Ngô vương nói:

- Đại vương! Thiếp nghe đại vương nói Ngũ Tử Tư nhận định Việt vương có thể làm phản. Nếu chuyện ấy xảy ra, thiếp là gái Việt...

- Trẻ con, nàng nghĩ ngợi quá nhiều, coi chừng bị ốm! So với lúc mới đến, nàng đã ốm hơn một chút!

Tây Thi chột cười, kéo tai Ngô vương nói giọng thì thầm:

- Thiếp giận cha mẹ sao không sinh thiếp ở Cô Tô. Giá thiếp là người Ngô thì hay biết bao nhiêu? Thiếp sẽ không phải bán khoán, nghĩ ngợi.

- Bây giờ cũng vậy, nàng bán khoán quá thừa.

Ngô vương vừa nói vừa diu Tây Thi:

- Chúng ta vào thôi, có lẽ Ngũ Tử Tư sắp đến.

Ngô vương đoán không sai. Lúc cả hai vào nhà trong thì có tiếng thị vệ bẩm báo:

- Tướng phụ đến!

Cố che giấu bối rối, Tây Thi nhoèn cười:

- Để thiếp tránh mặt.

- Không cần. Nàng cũng nên ra mắt tướng phụ.

Ngũ Tử Tư hùng dũng bước vào. Không đội mũ, tóc người bạc trắng như bông, so với tuổi tác thật không tương xứng. Song mái tóc bạc ấy là bằng chứng của nhiều ngày gian lao, lo nghĩ. Nghe đâu, chỉ một đêm rời Sở sang Ngô, tóc Ngũ Tử Tư từ đen trở trắng.

Tây Thi cúi mình thi lễ tao nhã, trang trọng. Bây giờ, nàng tự xem nàng là Trịnh Đán vậy thôi.

Ngũ Tử Tư đáp lễ cách thường, song vẫn không nhìn Tây Thi. Thậm chí đến lúc nói, ông cũng không nhìn mặt Tây Thi nữa. Ngược lại, Tây Thi quan sát rất rõ đối thủ số một của nàng: Mày râu, đôi mắt uy nghiêm, lưỡng quyền cao, mũi thẳng, miệng rộng, môi đầy, từ tướng mạo cho thấy Ngũ Tử Tư là nhân vật cương nghị, bất khuất.

Kể như lần này mới nhìn rõ mặt Ngũ Tử Tư. Tây Thi trầm nghĩ:

- Quả là một đối thủ không tầm thường, một đối thủ đáng kính, đáng sợ!

Hôm ấy, Ngũ Tử Tư có vẻ sung sướng, có lẽ do ông nhìn thấy Ngô vương mặc binh phục. Khá lâu rồi, Ngũ Tử Tư thường phản đối Ngô vương mặc hoàng bào rộng thùng thình. Ông cho rằng, chỉ có mặc binh phục, Ngô vương mới không quên chuyện binh bị.

Ngô vương phán giọng trang nghiêm:

- Trẫm muốn đến Trường Châu ở vài ngày. Khanh hạ lệnh cấp vài hoàng thuyền đi dọc theo Trường Châu. Khá lâu rồi, trẫm không có xem thủy quân.

Ngũ Tử Tư cung kính tâu vâng.

Tây Thi đứng kề bên cười thầm. Kể như thêm một lần vua nước Ngô nói dối trước mặt đại thần. Điều đó chứng minh cảm tình giữa Ngô vương và nàng. Nàng nghĩ:

- Ở Cô Tô dài, ta hãy còn hy vọng!

Chương VI *Quán Ốa Cung*

Ngô vương Phù Sai ngồi một mình trên đài Hưng Dương, nhìn hành lang dài rộng, nhìn cỏ xanh mướt ngoài hành lang, nhìn bồ câu trắng quần bay trên cỏ.

Gió xuân phe phẩy, cỏ xuân thoang thoảng hương nồng.

Nhà vua ngẩng lên nhìn, hắt hơi. Hình cọp kề bên như cười ngạo nhà vua.

Ngô vương dang rộng hai tay, bảo:

- Lại đây!

Hai tên nội thị từ cửa trong bước ra bị Ngô vương bắt dừng lại. Họ bàng hoàng, lấm lét đứng bên cửa.

Ngô vương nói thêm:

- Các người nhớ, không ai được phép đặt chân lên hành lang. Ngoài Tây Thi, kể từ nay không ai được phép bước lên hành lang.

- Tâu vâng.

Nội thị đứng nghiêm, chờ dặn dò thêm.

- Các người mau đi xem, tại sao nàng còn chưa tới?

Nội thị vâng dạ, vội vã quay mình đi. Độ một khắc sau, đại phu Vương Tôn Lạc cuời ngựa đến. Ngô vương hứng khởi đứng lên hỏi:

- Sao? Nàng đến rồi à?

Vương Tôn Lạc đứng trên bậc thềm đáp:

- Tàu, sẽ đến bây giờ.

- Khanh không tiết lộ gì chứ?

- Muôn tâu, thần không dám tiết lộ.

- Được rồi, khanh đi đón nàng, hễ nàng đến thì gõ lên ba tiếng (Ngô vương cao giọng nói với thị nữ bên trong) Chuẩn bị! Hễ nghe tiếng báo hiệu thì tấu nhạc.

Bên trong có tiếng so dây đàn vọng ra.

Ngô vương xoa cằm, ý nhị nhìn qua bàn tiệc, uống một hớp rượu rồi để ly xuống. Chỉ cần có chút rượu, nhà vua cảm thấy thỏa mãn.

Xa xa, có tiếng bánh xe lăn. Chẳng bao lâu, có tiếng kiêng ngoài hoàng môn gỗ. Liền đó, tiếng nhạc bên phòng trong trở vang.

- Tây Thi đến rồi! Nàng... - Ngô vương sung sướng lâm bâm, cầm cây thước ngọc đợi chờ.

Chẳng bao lâu, Tây Thi bước lên thềm, tha thước bước lên sàn gỗ hành lang. Ngô vương cầm thước ngọc gõ vang một tiếng, nhạc trong phòng ngưng bật.

Vừa bước vào hành lang, Tây Thi giật nảy. Đồng thời, nàng chợt nhìn thấy Ngô vương, hân hoan gọi:

- Phù Sai!

Vừa nói, nàng vừa bước tới, phát hiện ngay sự kỳ dị của hành lang dài. Sàn gỗ dưới chân nàng dường như chuyển động. Đồng thời, từ mỗi bước chân nàng đều phát ra một tiếng nhạc. Tiếng nhạc trong vắt, âm vang dường như lắng đọng, cũng lại dường như xa vắng không sao sờ mó được.

Bước không được mười bước, Tây Thi bị tiếng đàn kỳ lạ ấy làm cho sững sờ, đứng lại.

Ngô vương nở cười hiền hòa, nhìn nàng, không nói gì.

- Phù Sai, thế này là...

Tây Thi thở hơi gấp rút, hỏi giọng bất an. Nhưng không được trả lời, nàng bàng hoàng nhìn quanh. Bốn bên vắng lặng như tờ khiến nàng cảm thấy bối rối, chân tay luống cuống. Nàng ngập ngừng, bước tới.

Tiếng nhạc bí mật lại vang lên. Nàng bước nhanh, tiếng nhạc trở theo dồn dập.

Tây Thi bước đến bên Ngô vương, thờ hồn hèn ngã ập vào ngai.

- Phù Sai, chuyện gì đây?

- Ha ha... nàng là người thông minh nhưng vừa rồi đã bị trẫm làm cho ngỡ ngàng!

- Thiếp không thông minh, so với Quân vương thiếp đàn độn lắm! Quân vương, hãy nói cho thiếp biết, chuyện gì đây?

- Chuyện này nói ra dài lắm.

Ngô vương không chịu tiết lộ. Ngai đặt Tây Thi ngồi xuống bên mình đoạn gõ nhẹ thước ngọc.

Tiếng nhạc đâu đây như ngọn sóng dâng trào. Kế đến, cửa bên mặt của hành lang dài mở ra, tám vũ nữ mặc áo đỏ xuất hiện. Ở mút đầu bên trái lại có mười vũ nữ mặc áo xanh. Khi hai đoàn vũ nữ đến giữa hành lang thì tiếng nhạc im bật.

Thanh âm bí mật lại vang động. Tây Thi nhìn theo bước chân của các vũ nữ, khá lâu sau mới vỗ mạnh vai Ngô vương hỏi:

- Phù Sai, nhất định ở sàn gỗ có điều kỳ quái, phải không?

- Đúng vậy.

Phù Sai đưa tay ngăn các vũ nữ, đoạn hân hoan rót rượu đưa đến tận môi Tây Thi.

- Nàng vẫn là người thông minh!

- Nhưng ngài đừng có bày đặt ốm ờ có được không? Thiếp có nhiều việc muốn hỏi quân vương đó! (Tây Thi lắc mạnh nhà vua). Như hành lang này có sản gỗ kỳ quái, như hành cung này tên “Quán Oa cung” là tại sao? Quán Oa cung khởi công xây cất từ bao giờ? Tại sao thiếp không hay biết gì hết?

- Dừng nóng!

Ngô vương cố ý chậm rãi:

- Để thư thả rồi trầm sẽ nói cho khanh nghe từng việc một. (Nhà vua ngừng lại một lúc). Tây Thi, nàng còn nhớ một đêm nào cách đây nửa năm không? Trầm bảo là sẽ xây một cung riêng cho nàng, cung này đây “Oa” của Quán Oa là nàng. Người Cô Tô gọi con gái là “Oa”.

- Ô, quân vương tốt quá, tốt quá!

Tây Thi mừng thật sự, dấm hai tay thùm thụp vào ngực nhà vua:

- Một lời nói quả đã thành sự thật rồi!

- Trầm làm sao dối gạt nàng cho được - (Ngô vương kể hôn má nàng) - Nếu nàng thích, trầm có thể cho nàng cả nước Ngô.

Tây Thi ranh mãnh nhận liền:

- Tự nhiên, nước Ngô là của thiếp đấy! - Quân vương là vua nước Ngô mà quân vương là của thiếp!

- Đúng vậy. (Ngô vương lại hôn nàng). Tây Thi, nàng có thích Quán Oa cung chăng?

- Hãy nói cho thiếp nghe trước về sự lạ lùng của nền sàn kia.

- Đó là kiệt tác của thợ nước Lỗ đấy.

Ngô vương đắc ý hớp một hớp rượu, tiếp:

- Dưới nền có gắn những miếng đồng mỏng bẻ uốn. Chân người bước lên, miếng đồng sẽ bị đè thụng xuống. Người vừa rút chân đi qua, miếng đồng với tính co giãn sẽ bắn lên.

- Thế thì từ đâu phát ra thanh âm?

- Phía dưới sàn nền có khám vô số miếng đồng mỏng, phía dưới nữa lại đặt chôn nhiều thứ chum, vò, lu, mái. Mỗi khi miếng đồng bị đè nhún xuống sẽ chạm vào các vật chôn giấu bên dưới để phát ra thanh âm. Do tính chất dày mỏng, dài ngắn của miếng đồng mà phát ra những thanh điệu khác nhau. Và cũng tùy theo bước chân nặng nhẹ mà tạo nên khúc nhạc. Trầm đặt tên cho hành lang này là “Hương Lý Lang”.(1)

- Quân vương! Có phải chưa bao giờ có Hương Lý Lang?

- Phải. Bởi cũng chưa bao giờ có người như nàng!

Tây Thi nở cười tươi tắn như ráng mây. Cách kiến trúc Hương Lý Lang trong toàn bộ kiến trúc Quán Oa cung làm cho nàng cảm động. Có thể thấy được tình cảm của Ngô vương trong công trình kiến trúc này.

Trong giây phút đó, nàng nghĩ đến đi yêu và được yêu. Không nghĩ ngờ gì nữa, nàng đã được yêu rồi. Nhưng nàng không quyền yêu lại. Trong phạm vi tình yêu, nàng thấy xốn xang.

Đôi mắt tuyệt vời của nàng bỗng nhiên sươn ướt lệ, lệ nóng trào ra, rồi lệ nóng chảy dài theo hai góc mắt.

Ngô vương ngạc nhiên kêu lên:

- Tây Thi!

Cố sức ngăn ngọn sóng trào lòng. Tây Thi nở nụ cười:

- Quân vương, thiếp muốn khóc!
- Vì sao?
- Thiếp cũng không biết nữa. Có lẽ là do quá sung sướng, quá hạnh phúc đó.
- Hạnh phúc có thể làm cho con người chảy nước mắt?
- Đương nhiên có thể.

Tây Thi đáp rất nhỏ. Để ngăn nước mắt, để che giấu tâm sự riêng tư, Tây Thi cố trấn tĩnh, tiếp:

- Bởi vì có tượng tượng thiếp cũng không ngờ đến.

Ngô vương nâng cằm nàng:

- Không ngờ hạnh phúc thế này?

- Dạ. Lúc rời nước Việt, lòng thiếp vẫn luôn phập phồng lo sợ, nghĩ rằng thân phận của chị em thiếp là thân phận tù nhân trong cung của đại vương. Làm gì thiếp dám nghĩ đến hạnh phúc? Hơn nữa, thiếp nghĩ rằng đại vương tốt đối với thiếp chỉ vì thiếp đang thời trẻ.

- Tây Thi! Trẫm yêu con người của nàng, lẽ dĩ nhiên, đẹp và trẻ đã hấp dẫn trẫm nhiều nhất. Nhưng bây giờ thì không phải chỉ có tình xuân và nét đẹp.

Ngô vương hôn tóc nàng, nói giọng chí thành:

- Bây giờ, trẫm và nàng là một.

- Nói như thế... đại vương lại bị thiếp nhốt rồi!

Ngô vương cười theo nụ cười kỳ bí của nàng hỏi lại:

- Còn nàng?

- Thiếp vốn đã là tù nhân cung Ngô.

- Trẫm không thích nghe khanh nói thế.

Ngô vương đổi cách xưng hô, cũng là đổi từ quan niệm xem các cô gái Việt như trò chơi, giờ xem Tây Thi mặc nhiên như hoàng hậu.

Nàng bá cổ nhà vua:

- Vậy muốn thiếp phải nói cách nào đây? Thú thật, ngay lần đầu tiên bắt gặp đại vương, nhìn thấy đôi mắt anh tuấn của đại vương, thiếp đã động lòng rồi. Nhưng, đại vương ơi, thiếp ái ngại vì thiếp không là người Ngô...

Tây Thi dụi đầu vào ngực nhà vua, tỏ ra xúc động mãnh liệt:

- Sau khi gần gũi đại vương, Phù Sai, sau đó...

Cách lặp lại và bỏ lửng ấy làm cho Ngô vương không sao ngăn được ôm chầm lấy Tây Thi.

- Tây Thi! Trẫm muốn xem nàng như thần thánh để được cung phụng.

- Thiếp chỉ muốn là một con người kề cận bên đại vương thôi chứ không phải thần.

Ngô vương bồng xóc Tây Thi, bước trên Hường Lý Lang, đi lần vào phòng ngủ.

Chuyện xảy ra vào lúc Ngô quốc thịnh vượng và vang danh nhất. Trong những năm tháng huy hoàng ấy, tại Quán Oa cung, Ngô vương và Tây Thi tách rời chính sự, hưởng thụ niềm hoan lạc của tuổi thanh xuân.

Niềm hoan lạc ấy làm cho Tây Thi cởi mở hơn nhiều. Nàng như một đóa hoa được dời trồng sang đất lạ, lại là đất thích hợp nên tươi tắn vô cùng.

Niềm hoan lạc ấy cũng làm nàng thay đổi quan niệm. Sứ mạng của quốc gia giao phó, tình yêu năm cũ đã bị lãng quên. Trong Quán Oa cung,

nàng như một đóa hoa mới, không biết gió mưa, không biết ưu sầu.

Mỗi ngày, từ sáng đến tối, Ngô vương và Tây Thi chung cùng trong Quán Oa cung, Phù Sai như quên hẳn mình là vua của một nước Ngô bao la. Chỉ một Quán Oa cung đã làm cho nhà vua thỏa mãn.

Sáng tinh sương, cả hai vẫn còn nằm dài trên giường. Cửa sổ được mở ra để cho cả hai nhìn thấy ánh mặt trời rơi vàng trên thảm cỏ xanh. Tây Thi thủ thi về những ngày thơ ấu cho Ngô vương nghe... Toàn là những chuyện thường thôi, song từ cửa miệng nàng nói ra, Ngô vương nghe rất thích thú.

Nhắc đến “chuyện đời xưa” trong khi thật sự không bao giờ nhắc hết chuyện đời xưa, hoặc Tây Thi uốn lưng, hoặc Ngô vương có thói quen nói:

- Tây Thi, dậy đi thôi, mặt trời lên cao quá rồi!

Tây Thi phát lười, gần như không có sáng nào nàng muốn rời giường. Nên khi Ngô vương thúc giục, nàng thường có lời yêu cầu:

- Cho thiếp nằm thêm lúc nữa đã “bạn vàng”, cho thiếp lẩn thêm đôi vòng.

Chưa bao giờ Ngô vương nghịch ý Tây Thi.

Tây Thi còn ôm ghì đôi chân nhà vua:

- Dễ chịu ghê! Tốt nhất là nằm hoài không dậy. (Nàng lim dim mắt, vươn tay vươn chân). Phù Sai, đáng tiếc ngài là quân vương, không thể như thiếp.

- Chúng ta như nhau mà.

- Thật không? Ngài đã bỏ qua nhiều công vụ.

Tây Thi bỗng trở giọng đứng đắn:

- Chúng ta ở Quán Oa cung đã một tháng rồi.

- Một tháng à?

Ngô vương quên bằng thời gian. Những ngày hạnh phúc dường như trôi bay bên họ, vụt qua họ ngày này rồi ngày khác.

- Quân vương, thế này là không được. Quân vương còn bao nhiêu việc.

Nhà vua thành thật:

- Không có việc nào quan trọng bằng khanh.

- Thiếp đã là của quân vương rồi.

Tây Thi ôn nhu nói tiếp:

- Phù Sai, thiếp không muốn rời quân vương một khắc. Nhưng thiếp lại không muốn quân vương bỏ phế chính sự. Một tháng rồi... Quân thần có thể nghị luận về thiếp.

- Không ngại. Quân quốc đại sự, trăm đã giao phó cho Ngũ Tử Tư. Tướng phụ cứ thay mặt ta mà quyết định và hành động lấy. Tướng phụ tin cậy được lắm!

- Nhưng nước Ngô là của quân vương đó! Phù Sai, từ nay về sau, thiếp quy định sẽ trả tự do cho quân vương buổi sáng, được không?

Ngô vương cười:

- Buổi sáng? Bây giờ trả tự do chưa?

- Bây giờ? - Tây Thi càng ghì chặt đôi chân nhà vua - Không! Hôm nay không cho đi được, ngày mai mới bắt đầu!

Sau mấy cái ngày mai rồi...

Buổi sáng ngọt ngào, Tây Thi đã trở giấc song còn quyến luyến, không muốn rời giường. Nàng ôm gối nằm một mình, nhìn bầy chim sẽ tung tăng trên cỏ.

Di Quang sẽ lên đến bên giường, nói nhỏ:

- Tây Thi, Trịnh Đán có tin, mong được gặp chị. Yêu cầu lần này nữa là lần thứ hai...

- Ở ở... (Tây Thi bò dậy). Hình như bữa kia bữa kia gì đó, chị ấy có nhờ người đến, chị ấy bệnh phải không?

Di Quang dàu dàu:

- Phải, chị bị bệnh lâu rồi.

Tây Thi cúi gằm, nghĩ ngợi một lúc, đoạn hỏi:

- Đại vương đang ở đâu?

- Đang cùng Ngũ Tử Tư, Bá Hi và một số trọng thần duyệt binh.

- A... (Tây Thi đứng lên), để tôi đến Cô Tô đài thăm chị ấy.

Trước bàn trang điểm, Tây Thi nhìn vào gương đồng, bắt gặp mình xanh xao, lòng nàng chợt buồn man mác. Nàng nghĩ đến người bệnh, thui thủi nằm một mình, không một người thân ắt không làm sao chịu đựng cho nổi.

- Tây Thi!

Di Quang bậm gan, gọi lên hai tiếng rồi ngậm liềm miệng lại.

Tây Thi nhìn bạn trong gương đồng, một gương mặt nghiêm lạnh. Nàng ngạc nhiên quay hỏi:

- Chị muốn nói gì?

Di Quang cố ý tránh né:

- Không có gì. Chị đi thăm Trịnh Đán là phải.

Tây Thi bắt gặp ánh mắt Di Quang loang loáng, hơn nữa, không phải chỉ một lần. Kể từ lúc đến Quán Oa cung, Tây Thi nhận ra Di Quang và Triền Ba thay đổi thái độ với nàng, không còn thân thiết như trước kia nữa. Trước kia, nàng say sưa trong hạnh phúc, không có ngày giờ han hoi. Nhưng bây giờ, nàng phải hỏi cho ra lẽ.

- Di Quang, tại sao các chị lại làm mặt lạ với mình?

- Đâu có!

Di Quang cười nụ rất khó trông, Tây Thi dàu dàu nhìn bạn, ái ngại nói nhỏ:

- Mình không hiểu, giữa chị em mình có trở ngại gì?

- Đâu có. Sao lại có cách ngăn được chứ?

Tây Thi không hỏi nữa. Nhưng lúc đến Cô Tô đài thăm Trịnh Đán, nàng nhận ra không chỉ có sự ngăn cách với Di Quang và Triền Ba mà với ngay Trịnh Đán cũng có sự lợt lạt như vậy.

Trịnh Đán ốm đau, gương mặt vờ vàng, không thấy có chút huyết sắc nào. Dường như trông gặp Tây Thi lâu lắm, song khi gặp gỡ, gương mặt Trịnh Đán vẫn nghiêm lạnh vô cùng. Nàng nói giọng thều thào:

- Tây Thi, thật khó được chị rảnh ra mà đến đây?

Tây Thi ứa nước mắt:

- Thật em không hay chị bệnh thế này... Có thái y đến xem bệnh cho chị chưa?

- Tôi không cần thầy đâu. (Trịnh Đán cố nhếch cười). Tôi chỉ nghĩ đến việc gặp chị...

Hơi thở mệt nhọc, nói được mấy câu, Trịnh Đán phải ngừng lại thở dốc. Ngưng một lúc, nàng mới nói thêm được:

- Tây Thi, chúng ta từ Hội Kê đến đây...

- Phải.

Tây Thi kéo dài âm điệu, chờ Trịnh Đán nói tiếp. Trịnh Đán hít một hơi dài, dường như gom hết tàn lực, nói:

- Tây Thi! Bằng vào tình hình mấy lúc gần đây, chị em cảm thấy như chị đã quên Hội Kê rồi.

- Chị!

- Chị em mong chị vẫn là Tây Thi của Hội Kê... Chứ không phải Tây Thi của Quán Oa cung!

Tây Thi từ kinh sợ đến run rẩy.

Trịnh Đán dịu dàng chỉ trích, tuy vẫn còn cách xa sự thật song quả tình Tây Thi nhận thấy nàng có mê luyện Quán Oa cung. Nàng cúi gằm, không biết đáp sao cho phải.

Giọng nói của Trịnh Đán càng lúc càng thấp nhỏ:

- Thời gian còn lại của mình chẳng bao nhiêu... Giá tôi có thể sống thêm thì đối với quốc gia chúng ta cũng không ích lợi. Duy có chị... Tây Thi!... (Trịnh Đán mở to mắt), chỉ có chị mới làm được.

Vẫn không biết phải đáp sao, Tây Thi đứng lặng.

Đã tập trung hết nguyên khí lần sau cùng, tinh lực của Trịnh Đán tan nhanh trông thấy. Bấy giờ, một thị nữ người Việt đem vào một ly nước trái cây kê sát miệng Trịnh Đán để cho nàng uống vài hớp.

Tuy đứng lặng, trong mắt Tây Thi đã ngập nước mắt.

Di Quang bước vào, kéo Tây Thi ra ngoài.

- Hãy để Trịnh Đán nghỉ ngơi một chút!

Tây Thi hỏi giọng nặng nề:

- Có phải vì thế này mà chị em xa mình?

Di Quang trịnh trọng gật đầu. Tây Thi thở dài, nói giọng buồn thương:

- Tây Thi có thể làm gì tuy vẫn không quên mình từ Hội Kê đến?

- Tây Thi, chị em nhận thấy, quyền lực của chị lớn hơn Ngũ Tử Tư rồi! Hơn tháng nay, Ngũ Tử Tư thay mặt Ngô vương giải quyết tất cả công việc, đứng về phương diện quốc gia chúng ta mà nói thì điều ấy không tốt.

- Ngô vương và Ngũ Tử Tư có mối tình nghĩa sinh tử...

Tây Thi khổ sở nói thêm:

- Minh có quyền gì làm cho Ngô vương xa Ngũ Tử Tư? Chị em không phải không biết điều đó.

- Nhưng chị không thể không nỗ lực về phương diện đó.

Cách chỉ trích ấy không làm cho Tây Thi khâm phục. Nhưng nàng không muốn tranh luận. Lúc ở Hội Kê, Phạm Lãi từng nói với nàng: Khi đã có sự hiểu lầm thì đính chính cũng bằng thừa. Chưa bao giờ có ai đính chính mà rửa được hiểu lầm.

Hình ảnh Phạm Lãi mấy lúc gần đây đã nhạt nhòa trong nàng. Song từng lời nói của chàng, Tây Thi đều nhớ rõ.

Sau lúc im lặng, Di Quang nói thêm:

- Tiết Dung đã đến Cô Tô và đã gặp chị Trịnh Đán một lần. Tiết Dung rất muốn gặp chị.

- Tiết Dung? Người đến với danh nghĩa sứ thần nước Việt.

- Không như vậy được! Bởi đến với tư cách sử thần thì chị đã biết rồi!
Di Quang nói giọng châm chọc khiến Tây Thi muốn khóc.

- Di Quang đừng nói vậy có phải tốt hơn không? Hãy xem mình là người nhà, sự thật thì Tây Thi vẫn là Tây Thi ở Hội Kê.

- Đại phu Tiết Dung đã cải trang thành lái buôn đến Cô Tô. Người đến gặp Trịnh Đán với tư cách y sinh, lại còn mượn danh nghĩa của chị mới lên đài Cô Tô được đó.

- Ô, đã thế sao không nói cho mình biết sớm?

- Tôi phải nghĩ đến sự an toàn của đại phu Tiết Dung. Lẽ tự nhiên, chính yếu vẫn là vì Hội Kê.

Tây Thi buồn bã:

- Chị em không còn tín nhiệm Tây Thi nên mới xử sự như vậy ư?

- Tây Thi! Chị không thể trách chị em như vậy. Bởi bên Ngô vương chị tỏ ra thích thú quá!

- Nếu Ngô vương đối với mình như đối với Trịnh Đán thì chị em vẫn cứ phê bình mình như vậy.

Tây Thi chau mày:

- Còn Tiết Dung? Bao giờ mình có thể gặp người?

Di Quang không trả lời, lách sang bên vẩy tay.

Sau bình phong, Tiết Dung ăn mặc như thầy thuốc bước ra, mỉm cười chào Tây Thi, nói nhỏ:

- Hèn lâu mới gặp.

Bao nhiêu ý nghĩ dâng trào, Tây Thi vừa vui vừa buồn, buột miệng hỏi liền:

- Phạm đại phu thế nào?

Tiết Dung đưa mắt cho Di Quang, đợi Di Quang đi khuất mới đáp:

- Ngày đêm, Phạm đại phu tưởng nhớ Tây Thi. (Ngừng lại một thoáng, Tiết Dung trở giọng nghiêm). Người bảo tôi mang tin đến cho Tây Thi, cái ngày ấy càng lúc càng gần rồi.

Tim đập mạnh, Tây Thi thở hơi gấp rút.

- Văn đại phu cũng bảo tôi nói lại, Tây Thi nên tận dụng hết cách giết cho được Ngũ Tử Tư. Mất Ngũ Tử Tư, nước Ngô sẽ suy yếu nhanh chóng. Bấy giờ chúng ta sẽ cử binh sang.

- Tạm thời, chưa có cách nào giết Ngũ Tử Tư được. Ngoại trừ có biến cố làm thay đổi quan hệ giữa Phù Sai và Ngũ Tử Tư. Bằng không thì địa vị của Ngũ Tử Tư khó thể lung lay.

- Tây Thi không thể?...
- Tôi không thể! (Tây Thi trịnh trọng). Nếu động đến Ngũ Tử Tư bây giờ, phần thất bại sẽ thuộc về tôi.

- Nhưng quốc gia chúng ta đòi hỏi vậy.

Trầm ngâm lúc lâu, Tây Thi nghiêm giọng đáp:

- Tôi hứa hết sức cố gắng.

Dường như hài lòng câu nói ấy, Tiết Dung tiếp:

- Phạm đại phu hỏi thăm nàng. Thủy chung, người không thay đổi.

Nghe nói đến người yêu, Tây Thi không sao ngăn được xúc động:

- Sức khỏe của Thiệu Bá thế nào? Người có còn bận rộn như trước không?

- Vẫn bận ghé gớm nhưng Phạm đại phu vẫn cường tráng. Người bảo: “Chi cần Tây Thi giữ gìn được sức khỏe!”.

Tiết Dung mỉm cười:

- Phạm đại phu hy vọng Tây Thi vì người mà bảo trọng.

- Vàng, vàng...

Tây Thi lại xúc động, đáp liền miệng. Tiết Dung ngưng cười:

- Tây Thi! Tình hình nước ta rất sáng sủa. Trai cày, gái dệt, mọi người đều quần quật làm việc. Mọi người đều nhớ mỗi sĩ nhục Hội Kê.

Trong những ngày tang tóc ấy, quân nước Ngô đã giở trò tàn bạo, dâm ô, cướp giết.

- Tiết đại phu! Thiếp...

Tây Thi rít răng:

- Nhưng trước người Ngô, thiếp chỉ có cách làm ra một cô gái không linh hồn mới an toàn được. Mong tất cả hãy thông cảm với thiếp.

- Tất nhiên. Trong mỗi người Việt chúng ta đều chảy chung một dòng máu, mục đích của từng người cũng chỉ có một. Tây Thi thế nào cũng được, chỉ cần hướng về một mục đích ấy.

Tiết Dung vòng tay:

- Tây Thi, gặp được nàng rồi, ta phải đi. Đêm nay, ta sẽ nghĩ cách xuất thành. Nàng có lời gì cần ta mang về không?

- Thiếp... nhờ đại phu chuyển lời với Phạm Thiếu Bá, thiếp đợi chàng.

Đại phu nước Việt chống gậy thầy thuốc, thư thả xuống lầu.

Phản Tây Thi sau một giờ đau khổ, nàng lấy lại tinh thần. Tình cảm mới không nhẹ tuy không có cách nào thay thế tình cảm cũ. Ngược lại, tình cảm cũ cũng không cách nào ngăn dẽ được tình cảm mới. Sự mâu thuẫn của tình yêu làm chao đảo lòng nàng. Sứ mạng đối với quốc gia cũng khiến nàng nghĩ ngợi lung tung, không có cách nào trấn định.

Tây Thi lại bước vào phòng Trịnh Đán.

Trịnh Đán nằm dài, dán mắt thất thần nhìn lên trần nhà, dường như không hay biết có Tây Thi bước đến bên nàng. Khá lâu sau, mặt nàng bỗng rần rúm lại:

- Tây Thi, mình không sao bằng chị!

Thế này là gan tỵ! Trịnh Đán vì chuyện Tây Thi được sủng ái mà thương tâm!

Tây Thi khô sớ, cúi mình, nói nhỏ vào tai Trịnh Đán:

- Trịnh Đán, chúng ta cùng chung sứ mạng.

- Phải. Nhưng mình thất bại rồi.

Trịnh Đán đảo mắt long lanh rồi từ từ nhắm lại:

- Mình thất bại một cách hết sức buồn cười, hết sức nhục nhã.

Trịnh Đán nhếch nụ cười buồn. Tây Thi hết chịu đựng nổi từ từ lui ra khỏi phòng, nàng hoang mang bước lên thềm đá, bước lên tầng cao nhất Cô Tô đài.

Một ngày trong vắt, đẹp trời. Trên mặt Thái Hồ gợn gợn một làn hơi nước mỏng.

Tây Thi nghĩ đến sông Tiền Đường, thôn Phưong Tuy, núi Hội Kê...

Từ đó bóng hình Phạm Lãi khi ẩn khi hiện trong ảo giác của nàng. Nàng nhớ lần thứ nhất được chàng ôm choàng, lần thứ nhất được chàng hôn...

Rồi cũng từ đó, nàng nghĩ đến đêm đầu tiên sống với Ngô vương. So với Phạm Lãi, Ngô vương có chỗ khác hơn. Phù Sai dường như mạnh hơn, song Phạm Lãi lại cho nàng cảm giác thật với mẽ.

Nhớ mãi, nhớ mãi dần dần Tây Thi cảm thấy ghét mình. Đối với ái tình, nàng không hoàn toàn trong sạch.

Dần dần nàng ghét cả sứ mạng chính nàng nhận lãnh. Chẳng quang vinh gì, nhục nhã vô cùng khi phải dùng tình yêu làm vũ khí chống đối kẻ thù.

Hướng về Thái Hồ, Tây Thi lẩm bẩm:

- Đã vậy, Trịnh Đán hãy còn gan ghét mình nữa.

Đang lúc nàng trầm tư có tiếng kiêng báo hiệu.

Ngô vương lên đài với tinh thần sung túc, cười giòn hỏi:

- Sao khanh lại đến Cô Tô đài một mình?

Nàng liếc qua nhà vua... Hùng tráng đó, nhu hòa đó, thẳng thắn đó. Ôi, một người đàn ông đáng yêu!

- Tây Thi! Sao khanh lại nhìn trằm chằm chặp?

- Thiếp đang nghĩ đến mối liên hệ giữa ngài và Cô Tô đài.

Cổ gần sự bối rối trong lòng, Tây Thi nói thêm:

- Thiếp nhớ lời quân vương nói: Quân Oa cung như thiếp, Cô Tô đài như quân vương. Thiếp đến đây, luôn nghĩ về điều đó.

- Ha ha ha... Khanh thật giỏi nhớ. Trăm hỏi khanh, Cô Tô đài với trăm liên hệ ra sao?

Tây Thi nói giọng đứng đắn:

- Liên hệ ra sao à? Đồng một khí thế! Thiếp thích Cô Tô đài!

Nhà vua đỡ lấy tay nàng:

- Nói như thế có nghĩa là khanh yêu trăm?

Đêm nay cả hai ở lại Cô Tô. Nhưng vào khuya vắng lặng tiếng người, bao nhiêu ý nghĩ lại dâng tràn trong óc Tây Thi. Ngô vương bên nàng đang cất tiếng ngáy đều. Nhưng Tây Thi thì không bình an như vậy. Câu chuyện ban ngày rần rật như một đôi ngựa phi khua động trí óc nàng.

Nghĩ ngợi lung tung, nàng cảm thấy nhức đầu.

Tây Thi sẽ lên ngôi dậy, xem đồng hồ nước(2) nhỏ từng giọt một. Số cát trong đồng hồ còn lại khoảng một phần ba, có nghĩa là đã quá nửa đêm, không bao lâu nữa trời sẽ sáng.

Tây Thi tự hỏi:

- Còn ta, bao giờ mới sáng?

Nàng đến bên cửa sổ, vén màn cửa.

Trăng tàn đã ngã về tây, đêm mênh mông, thanh tịch và hiền hòa.

Cảnh vật đáng yêu, ánh trăng đã giúp đuổi xua những ý nghĩ trong nàng. Nàng thoãn thoắt bước trở lại giường, lắc gọi Ngô vương...

- Quân vương, ánh trăng quá đẹp. Ngài dậy mà xem.

Nhà vua phát mấy tiếng đáp ư ử đoạn trở mình, ngáy lại.

- Thật là tham ngủ.

Tây Thi nói nhỏ, đứng trước giường một lúc rồi quay mình đi lấy áo choàng thêm. Nàng đẩy cửa, bước ra dương đài.

Trời mù sương. Tây Thi để chân trần bước đi trên nền đất lạnh lạnh. Nàng thích chút lạnh mát ấy, thư thả bước đến lan can.

Thành Cô Tô trùm phủ một màu đen. Chỉ có bên giáo trường có hai ngọn đèn lắc lư theo gió. Nàng biết, ở về phía ấy có chuồng ngựa mà ngày nào vợ chồng Việt vương và Phạm Lãi đã sống qua.

Ánh mắt nàng lại đưa về hướng Quán Oa cung. Không có ánh đèn nào, nàng không trông thấy gì cả.

Bấy giờ chợt có tiếng bước chân từ bên trái đưa đến. Tiếng bước chân nghe được càng lúc càng gần, thì ra là Triều Ba.

Đợi bạn đến gần, Tây Thi mới hỏi nhỏ:

- Khuya khoắt thế này sao chị còn chưa ngủ?

Triều Ba hạ thấp giọng:

- Trịnh Đán chết rồi!

- Há? - Tây Thi chấn động hỏi dồn - Chết cách nào?

- Có lẽ chị ấy nuốt một số kim khí.

- Trời ơi, tội gì lại làm như vậy?

Chuyện hải kinh ấy chợt làm cho Tây Thi cảm thấy hổ thẹn và đau khổ. Người co rút, hai tay ôm lấy ngực, nàng suýt ngất đi.

Triều Ba hoảng hồn gọi:

- Tây Thi!

Tựa lan can một lúc lâu, Tây Thi mới thở được, thều thào:

- Trịnh Đán chưa đầy hai mươi tuổi...

Một cảm giác lạ lùng chợt nảy, Tây Thi nín lặng lúc lâu, nhớ đến lời Trịnh Đán đã nói với nàng ban ngày nên hỏi:

- Triều Ba, Trịnh Đán hận mình lắm phải không?

Triều Ba kéo dài câu đáp:

- Chắc không có đâu.

Lại nói đau, Tây Thi không ngăn được tiếng rên khẽ.

Nơi thành Cô Tô đã có còi báo hiệu sáng. Tuy trời chưa sáng hẳn, binh sĩ nước Ngô bắt đầu cuộc sống một ngày.

Tiếng còi báo hiệu vang rền. Sau vài tiếng ngân là một hồi ngân vang, loáng đưa và mất hút.

Tây Thi với tình yêu, suy tư và sầu muộn dường như bị tiếng còi báo thức xô đẩy. Trong giây phút ấy, dường như bao nhiêu màu sắc hỗn loạn nhảy múa trước mắt nàng.

Tiếng còi báo thức lần thứ hai lại như cuốn quét mây đen đầy trời. Bao nhiêu mây sàu tàn mác. Tây Thi đứng tựa lan can, nhìn sững đăm đăm nhưng tự nàng thì không thấy gì cả.

Triều Ba càng khiếp đảm:

- Tây Thi! Chị vào đi!

Tây Thi vẫn đứng lặng, không một phản ứng.

- Tây Thi, có thể Ngô vương thức rồi.

- Mặc người! (Tây Thi hằm hằm). Mình chịu không nổi...

Thần sắc của Tây Thi làm cho Triều Ba phát sợ. Trịnh Đán tự tử là một điều ngoài ý muốn. Nếu bây giờ, nhân lúc bị xúc động, Tây Thi từ trên lầu cao trăm thước nhảy xuống thì kế hoạch dùng mỹ nhân của nước Việt kể như tan tành.

Thật thì, lúc bấy giờ, linh hồn và thân xác của Tây Thi như trống không. Tiết Dung dặn dò, Trịnh Đán gan tỵ, Phạm Lãi đợi chờ, Ngô vương mê luyến đều với vợ mộng lung, đều trống không, đều xa vắng cả. Tất cả không hơn những vì sao đêm bị mờ dần trong buổi hừng sáng. Nàng nghĩ: Tất cả không liên quan gì đến ta. Ta không có gì tất cả. Quốc gia, con người, so với đất trời mới nhỏ nhoi làm sao!... Sương sớm bình minh loãng tan dần. Từ trên đài cao nhìn xuống nàng thấy buổi sáng trình diện một màu trắng, dịu dàng, trắng muốt.

Chú Thích:

(1) Hành lang phát ra âm hưởng theo bước giày. Cách kiến trúc này có lẽ giống với cách kiến trúc dương cầm sau này.

(2) Vào thời Đông Châu chưa có phát minh đồng hồ như ngày nay. Để định lượng thời gian, người ta dùng đồng làm thành hồ lô đựng cát và nước. Đục lỗ cho nước rơi từng giọt, tùy hồ lô lớn nhỏ mà định mức hết một bình nước là mấy giờ. Đồng hồ chúng ta dùng ngày nay rút từ sự việc này.

Chương VII *Tình Yêu*

Ba năm sau. Tháng ba một chiều xuân, Ngô vương đem theo bốn mươi chiến xa, đưa Tây Thi du xuân bên bờ Trường Giang. Cả hai ngồi riêng trên một chiếc xe lộng lẫy do thợ nước Lỗ tinh chế, y như chiếc xe năm nào vua nước Tề đã dùng chờ Văn Khương. Nóc xe lợp xanh, thân xe làm bằng đá xanh khảm đỏ. Màu xe làm toàn bằng lụa màu vàng óng ánh.

Như thế thì phải là những tháng ngày hạnh phúc. Che bọc bằng giàu sang nhưng lụa, mờ chuyển du hành trên đất không một chút âu lo, ấy thế mà lòng Tây Thi không vui. Sau cái chết của Trịnh Đán, lòng nàng dường như có mưa thưa giữa trời, người cứ trầm trầm u uất.

Mùa hạ năm thứ nhất, nàng lên cơn đau tim dữ dội. Bên Thái Hồ, bao phen nàng ngỡ mình chết rồi. Về mặt tâm lý, nàng cho chết là hạnh phúc, là giải thoát tất cả, là phui hết tất cả.

Quốc gia không thể đổ trách nhiệm cho một người chết. Đối với người yêu, cũng không ai đi trách cứ cái chết của một người. Lòng nàng mâu thuẫn bồi bồi, chỉ có chết mới dứt hẳn đi được.

Nhưng với sự bao bọc của Ngô vương, bệnh tim của nàng rồi cũng lành. Mùa hạ năm thứ nhì, bệnh tim không tái phát.

Sang năm thứ ba, cảm nắng bên Trường Giang, Tây Thi lại bệnh. Bệnh xoàng thôi nhưng Ngô vương lo lắng. Ngài cho đi tìm khắp nơi chọn bốn danh y. Sau đó, ngài cho trung hoàng hiệu, cỡi thuyền nhập Trường Giang. Ngô vương cho rằng cuộc sống trên thuyền thích hợp với bệnh thể của Tây Thi hơn.

Thuyền đến Vô Tích bên Thái Hồ.

Mấy lúc sau này, Tây Thi dễ rơi nước mắt, một chuyến biển không sao giải thích được. Hai năm đầu đến cung Ngô, nàng dịu dàng như nước, reo vui như chim nhỏ, luôn luôn ngọt ngào thư thái. Nhưng bây giờ nàng thay đổi lạ lùng. Lắm lúc, nàng cố ý tự đẩy dọa mình.

Lúc Ngô vương khuyên giải, nàng không hiểu sao lại đi trút giận sang nhà vua. Hơn nữa, nàng còn dùng nhiều phương thức không sao chịu đựng được để khiêu khích nhà vua.

Một lần... vào một chiều hạ nóng bức, Tây Thi nằm trong thuyền rồng lộng lẫy, bắt Ngô vương kể chuyện đời xưa cho nàng nghe.

Nghe kể, dần dần nàng ngủ vui. Ngô vương liền dùng mền lụa nhẹ đắp cho nàng. Khi thức giấc, vừa mở mắt, nàng đá tung mền lụa.

Ngô vương mỉm cười, chịu khó kéo mền sang bên, đợi nàng ngủ lại sẽ đắp. Nhưng vừa đắp lần thứ hai, nàng lại đá mền hơn nữa, còn giận dữ lăn mình vào sát tường.

Ngô vương cũng vẫn chịu đựng, lẽ tự nhiên là chịu đựng hơn nữa, không phải chỉ chịu đựng một lần. Nhà vua chịu đựng vì yêu. Và lại, nàng đang con bệnh, người thấy khó chịu, dĩ nhiên nhà vua phải chịu đựng.

Tây Thi chỉ mặc áo che ngực và quần ngắn, dưới mền lụa lung linh tuyệt diệu. Nàng có ồm hơn song ồm chỉ để cho vừa vặn người hơn. Chân nàng dài, bắp chuối no đều, bàn chân thon với năm ngón thật xinh xắn. Bộ phận nào trong nàng cũng đẹp, mát mắt và đó là một trong những nguyên nhân làm cho nàng thay đổi thái độ.

Trước sau, Ngô vương vẫn một giọng dịu dàng:

- Tây Thi, không có gì không dễ chịu chứ, phải không?

Tây Thi rút người, đáp cộc lốc:

- Đừng lo cho tôi!

Ngô vương ngồi xuống, đặt một tay lên vai nàng:

- Tây Thi!

- Đừng chạm vào người tôi!

Tây Thi lắc vai hất tay nhà vua. Nàng lảo đảo mình, xoay mặt lại nhà vua, nhắm mắt, trề môi!

Nét giận của nàng cũng đẹp. Môi nàng nhếch lên nổi bật nét thơ ngây! Vì vậy Ngô vương rút tay về, cười.

Tây Thi lảo đảo mình vào trong:

- Ngài chỉ có cái nước phá!

- Trầm sợ khanh lạnh nên mới đắp mền. Hồi đầu, cũng tại cảm lạnh mà khanh bệnh!

Trong lòng Tây Thi có sự phân đối lạ lùng. Nàng hận cái gì nàng có, kể cả hận chính nàng. Bởi không có lối thoát, nỗi phẫn hận tràn lòng chất chứa của nàng phải chảy tràn. Nàng nói:

- Tôi không cần ngài lo.

- Tây Thi! Nhưng ta quan tâm tới nàng!

- Khôi! (Tây Thi ứa nước mắt). Ngài quan tâm là quan tâm đến cái đẹp. Ngài quan tâm chỉ vì tôi đẹp... Tôi là mỹ nhân.

Câu ấy làm thương tổn Ngô vương biết bao nhiêu. Cách xưng hô thay đổi của Tây Thi làm cho nhà vua cúi gằm. Từ bao giờ, Ngô vương nghĩ rằng Tây Thi phải biết sự chí thành của mình. Nào ngờ, trái bao săn sóc, yêu chiều, nàng lại nở nói thế! Trước tình yêu đã trở bằng không, Ngô vương áo nào thờ dài.

- Ngài không nói gì tức là tôi nói đúng nên ngài không có gì để nói? Ngài đối tốt với tôi chỉ vì lòng ích kỷ của ngài thôi! Chỉ vì ngài yêu nhan sắc Tây Thi!

- Tây Thi!

Ngô vương cắn môi, có cảm giác đầu óc mình rướm máu:

- Tây Thi! Khanh phải biết trầm đối với khanh...

Di Quang ở trong nhận thấy tình hình đi đến chỗ nghiêm trọng liền không kể gì thân phận mình, bước tới hai bước gọi:

- Tây Thi phu nhân!

Di Quang hy vọng bằng vào thanh âm của mình có thể nhắc nhở Tây Thi đừng đi quá đà. Nhưng Ngô vương lại phát giận, liếc qua Di Quang, khoát tay lia lịa:

- Đi ra! Không phải là việc của ngươi!

Nhà vua quay sang Tây Thi, phát tiếng thờ dài.

Tiếng gọi của Di Quang tuy không có tác dụng gì đối với Ngô vương, song đối với Tây Thi thì quả có giá trị “nhắc chuông” có kết quả. Dầu vậy, nàng vẫn tròn xoe mắt, nhìn Ngô vương đầy ác ý.

Toàn thân nhà vua nóng như lửa đốt. Nếu trước mặt có người thứ hai - cho dầu người ấy là cha ruột - nhà vua cũng sẽ tuốt đao giết chết liền. Nhưng trước mặt không có ai cả, nhà vua đành cúi gằm, ứa nước mắt, do đã quá yêu sâu đậm Tây Thi. Mang giận bao nhiêu, nhà vua cũng không thể trút giận với người mình yêu!

Nhìn lâu, nhìn mãi, ánh mắt Tây Thi lần lần dịu lại. Nàng chợt nhận thấy nàng không nên xử sự như vậy đối với người đã yêu nàng.

Nàng thâm nghĩ:

- Nhà vua yêu ta. Bất luận thế nào cũng không phải là sai lầm của người. Tất cả đều do chính ta và quốc gia ta tạo nên.

Nàng thờ dài, che mặt, không tìm được con đường nào hơn là khóc.

- Tây Thi! (Vua một nước lớn bỗng tự thấy quá nhỏ, bối rối). Khanh đừng tự dày vò nữa! Nếu thấy trầm không tốt, khanh cứ đánh trầm, mắng trầm... Nói chung là, Tây Thi đừng tự dày vò.

Tây Thi xôn xang, bỗng ngồi bật dậy, dang tay ôm chầm nhà vua, khóc mướt:

- Quân vương, tại sao ngài đối xử với thiếp như thế?

Không thể trả lời, nhà vua chỉ ôm siết nàng để bày tỏ tình mình.

- Quân vương! Ngoài cái đẹp của cơ thể, thiếp không có một điểm nào coi được. Tại sao quân vương lại chịu đựng...

Ngô vương xoa lưng nàng như một người cha hiền đối với con gái:

- Tây Thi, chúng ta đừng nói đến chuyện ấy nữa.

Cả hai ôm chầm nhau, nín lặng.

Khá lâu sau, Tây Thi ngưng khóc, Ngô vương đặt nàng nằm xuống, ôm cho nàng ngủ.

Nhưng sau cơn xung động ấy, Tây Thi lại bệnh. Không phải đau tim mà là nàng phát nóng, khiến cho các cô gái Việt theo hầu hết sức kinh sợ. Bởi vì trong cơn mê sáng, nàng thường gọi Thiệu Bá! Cũng có mấy lần nàng nhắc đến Hội Kê. Các cô sợ rùi ra Tây Thi có thể tiết lộ bí mật thì hậu quả không sao lường được. May là Ngô vương không nghe được những lời ấy. Hơn nữa, Ngô vương cũng không để ý. Nhà vua chỉ lo chuyện Tây Thi bệnh, không một nghĩ ngợi gì khác hơn.

Tây Thi lên cơn sốt liên tiếp năm ngày năm đêm. Ngô vương phí biết bao tâm lực để cận kề bên nàng đủ năm ngày năm đêm. Mãi đến khi nhiệt độ Tây Thi hạ dần, nhà vua mới yên tâm.

Trải năm ngày năm đêm, bản thân Tây Thi không hay biết gì cả, nàng vẫn ngỡ như nàng nằm mộng vậy thôi, một giấc mộng đáng sợ, cũng rất ngọt ngào. Sau cơn sốt, nàng không nhớ gì cả.

Nhìn thấy Di Quang bên giường, Tây Thi buồn buồn hỏi:

- Mấy ngày qua, mình làm sao rồi?

- Chị làm chị em sợ chết đi được! (Di Quang thờ phào). Gần như chuyện gì chị cũng muốn nói ra. Tây Thi, chị nhắc tên Phạm đại phu không phải có một lần.

- Thật à? (Tây Thi nhếch miệng cười). Ngô vương có nghe không?

- Có.

Di Quang thâm trầm nói thêm:

- Năm ngày đêm qua, ngài luôn ở bên chị. Tây Thi, thật tôi không ngờ Ngô vương yêu chị đến thế. Trong năm ngày qua, tôi nhận thấy nhà vua hoàn toàn quên mình.

- Ô!...

Không cách nào tập trung được thần trí, Tây Thi đáp bằng quơ và hỏi cho có hỏi:

- Nghe mình nhắc đến tên Phạm đại phu, Ngô vương biểu lộ thế nào?

- Không, ngài không biểu lộ một thái độ nào cả.

Di Quang hạ giọng nói thêm:

- Ngô vương còn vì chị mà khẩn vái thánh thần. Đồng thời mời đồng bóng đến múa may cúng bái.

- Người tốt như thế...

Di Quang nghiêm giọng chận lời:

- Nhưng vẫn là kẻ thù của chúng ta.

- Bao năm rồi, chị vẫn không quên?

- Có chết chúng ta vẫn phải nhớ mình là gái Việt.

- Ô.

Tây Thi đáp bằng quơ, chấp sau bo Di Quang đem gương đồng tới.

Bất luận đẹp xấu, người con gái nào cũng đều chú ý đến nhan sắc. Nhìn chăm chú mình trong gương, hai tay Tây Thi run run:

- Mỹ nhân nước Việt đã tiêu tụy rồi! (Nàng nói với hình nàng trong gương). Thế cũng hay, có thể bớt được khá nhiều phiền não.

Một thiếu phụ, sau cơn bệnh, phục sức rất mau. Một tháng sau, Tây Thi lấy lại vẻ xinh tươi, không phải như cũ mà còn hơn thế nữa.

Sau cơn bệnh, tình cảm trong Tây Thi lại biến đổi.

Bao nhiêu khổ sầu, mâu thuẫn đóng kết bằng như mây khói bay đi. Tây Thi không nghĩ đến mối hận nghìn đời giữa Ngô - Việt, không nghĩ đến ước hẹn với người yêu ở Hội Kê. Cuộc đời một người là một chuyến đi không lâu, thôi thì cứ để nó tự nhiên đi đến.

Ái tình phải ở cả hai mặt. Người đi yêu, lắm lúc phải hết sức cố gắng và cảm thấy hạnh phúc trong sự dâng hiến. Người được yêu cảm thấy nhẹ nhàng, trải thời gian dài, lần hồi cũng nảy nở tình yêu.

Trong lòng Tây Thi chợt thấy áy náy, xôn xang đối với Ngô vương. Giữ chút thiên lương, nàng nhận thấy nàng đã mang tội phụ bạc.

Giữa trai gái, giận hờn hay thù hận cũng đều có tình yêu phảng phất. Tây Thi đã từng cảm giận Ngô vương để rồi trở nên yêu không biết không hay.

Ba ngày trước tiết Trung thu, Tây Thi và Ngô vương rời thuyền rồng ở Vô Tích, lên xe lộng lẫy quay về. Ngày giờ do Tây Thi định. Nàng muốn cùng Ngô vương lên đài Cô Tô thưởng trăng.

Trở lại thành Cô Tô, Ngô vương được dân chúng nhiệt liệt hoan hô. Ngô vương là vị vua được dân chúng kính mến. Trong những ngày Phù Sai tại vị, binh lực nước Ngô rất hiển hách. Trước kia, nước Ngô khép nép ở phía Đông - Nam, không được người Trung Nguyên chú ý.

Còn giờ, các đảng chư hầu Trung Nguyên đều ngưỡng phục, tôn sùng. Sau khi công phá thủ phủ vài nước và chiến thắng về vang nước Việt, mọi người đều xem nước Ngô ở hướng Đông - Nam như nước Tần ở phương Tây, hay nước Tấn ở phương Bắc.

Tây Thi lên đài trước, Ngô vương còn ở lại chờ quần thần triệu kiến.

Nửa tháng rời Cô Tô đài, Tây Thi bỗng thấy thân thuộc quá nơi này, giờ gặp lại như là gặp một bạn thân cũ. Nàng có quà tặng cho mỗi thị nữ, thị vệ và nội thị.

Ngồi qua loa một chút, nàng thay đổi y phục, phần khởi bước lên bình đài, nhìn về Thái Hồ.

Triền Ba bước tới nói nhỏ:

- Người ở nơi này nói, tình hình giữa Ngô - Việt tương đối khản trương.

- Ồ! - Tây Thi buông thõng, mong cho chính mình không nghĩ đến việc của Ngô - Việt.

Triền Ba nói thêm:

- Gia Tề nói, nước Việt có thể cử binh sang phục thù.

Tây Thi không thể không quan tâm được rồi. Nàng quay phắt lại, hỏi dồn:

- Gia Tề đâu? Mau đưa Gia Tề đến đây!

Gia Tề là trưởng đoàn vũ nữ từ Việt sang Ngô. Lúc rời Cô Tô, Tây Thi đem theo tám cô gái Việt, số còn lại đều giao cho Gia Tề trông nom. Chẳng bao lâu, Gia Tề đến, báo cáo tin tức do các cô thu lượm được từ sự tiết lộ của Thái tể Bá Hi. Gia Tề nói:

- Có lần, Ngũ tướng quốc đến phủ Thái tể, khiển trách Thái tể đã chủ trương phóng thích Việt vương ngày trước. Tướng quốc chắc chắn Việt quốc sẽ hưng binh.

Tây Thi trịnh trọng hỏi:

- Thái tể trả lời làm sao?

- Người bảo, Việt vương quyết không dám cử binh xâm lấn.

- Chỉ có bao nhiêu tin đó?

- Còn nữa... Ngũ tướng quốc đã phái một cánh quân đến vùng biên cảnh tra xét, dò xem động tĩnh của nước Việt. (Gia Tề hạ giọng thật thấp). Xem ra thì tùy thời, cuộc chiến có thể nổ bùng.

Lúc các nàng nói chuyện, thị vệ trên đài bỗng cất cao tiếng hô:

- Quân vương giá lâm!

Tây Thi chỉ vào trong, bảo Gia Tề lách tránh, đoạn tha thướt bước tới nghênh đón. Nhưng lúc nhìn mặt Ngô vương, Tây Thi bỗng nhiên thâu lại nụ cười. Bởi phía sau Ngô vương còn có Ngũ Tử Tư.

Không hiểu vì sao, cứ mỗi lần nhìn mặt Ngũ Tử Tư, Tây Thi có phần khiếp sợ. Nàng từng cố gắng tự kiềm chế, song bao nhiêu cách đem ra áp dụng đều không đạt kết quả nào.

Tây Thi lẩm lét gọi:

- Quân vương!

- A, khanh đã thay xong y phục. (Nhà vua nhìn lướt qua nàng). Có tướng phụ cùng theo trẫm lên đây.

- Tướng phụ!

Tây Thi gọi chào bằng tiếng nói nhỏ. Lúc chạm phải đôi mắt thâm nghiêm của Ngũ Tử Tư, nàng không sao ngăn được cúi gằm.

Ngô vương vui vẻ nói với nàng:

- Nước Tề và nước Lỗ đánh nhau rồi. Nước Lỗ sang Ngô cầu viện đúng lúc trẫm vừa về. Tây Thi!... (Nhà vua vẫy tay phải). Binh sĩ chúng ta lại có cơ hội giương uy ở Trung Nguyên.

- Tâu vâng!

Tây Thi đáp xuôi. Có Ngũ Tử Tư bên cạnh, nàng không dám để lộ nổi bồn chồn trong nàng.

Ngũ Tử Tư lẳng lẳng đây ngạo mạn, dường như không xem Tây Thi là nhân vật ngang hàng với mình. Dường như xem nàng thấp thỏi như

giun dề!

Cả ba bước vào chính sảnh, Ngô vương khách sáo mời Ngũ Tử Tư ngồi. Tây Thi ý thức được giữa họ có điều quan trọng cần thảo luận, liền mượn cơ chuẩn bị tiệc rượu để rút lui.

Ngô vương định giữ nàng nhưng Ngũ Tử Tư lấy mắt ngăn cản nhà vua.

Ngô vương ngọt ngào giải thích:

- Tướng phụ, nàng là người không thích chen vào việc phải trái.

- Vâng! (Ngũ Tử Tư trầm trầm nói thêm). Nhưng nói chung thì Tây Thi là người Việt. Chúng ta sắp phải bàn về chuyện nước Việt.

- Nước Việt làm sao? Vừa rồi Thái tể bầm báo, nước Việt có dâng cống phẩm gồm mười gánh lụa nguyên chất và...

- Đại vương!

Tử Tư móc một tấm vải trải ra, trên vải đầy dãy nét chữ chi chít. Tử Tư vừa nhìn vào vải vừa nói:

- Câu Tiễn có ý súc tích lực lượng, luyện tập binh mã, chờ đợi thời cơ. Văn Chung lo về chính sự, Phạm Lãi lo về quân sự, họ đã cho đóng thuyền lớn ở Đông Hải, đóng chiến xa ở Đông Dương và Gia Kê. Thần nhận tin thám mã nói rằng Phạm Lãi đã luyện xong ba trăm tên lái chiến xa làm đội ngũ chính.

Ngũ Tử Tư dừng lại một chút mới tiếp:

- Suốt năm năm rồi, Câu Tiễn hoạt động ngày đêm, thề quyết tấy nhục Hội Kê!

Phù Sai là một vị vua anh minh. Tình yêu tuy có làm cho ngài sơ xuất khá nhiều việc song không làm ngài mê muội đắm chìm. Sau khi nghe

Ngũ Tử Tư báo cáo, nhà vua hít một hơi dài nói:

- Câu Tiễn dám liều lĩnh như vậy à?

- Quân vương! (Tử Tư xếp vải cất vào mình, nghiêm trang nói tiếp). Câu Tiễn là người có thể chịu nhục thì cũng có thể chịu khổ. Hiện tại người đã vứt bỏ hết các trò hưởng thụ. Thần nghĩ rằng Câu Tiễn đã hạ quyết tâm nuôi chí lớn.

Ngô vương cau mày:

- Câu Tiễn không biết cảm ân báo đức! Năm xưa, trẫm đã không giết hắn, lại tha cho về làm vua mà lại còn dám mưu đồ chống trẫm!

- Người ấy thâm độc dị thường. Văn Chung, Phạm Lãi là những người có tài....

Ngập ngừng một thoáng, Ngũ Tử Tư dường sực nhớ ra chuyện gì, tiếp:

- Hãy còn một nguồn tin không được chắc chắn lắm. Nghe đâu có một đại phu nước Việt tên Tiết Dung đã trà trộn vào Cô Tô thành để do thám tình hình quân sự nước ta.

Ngô vương không nói gì, cúi đầu, trầm ngâm. Ngũ Tử Tư lại nói:

- Quân vương! Sở dĩ thần phản đối việc đem binh cứu Lỗ là vì muốn đề phòng có sự biến động từ nước Việt. Tề, Lỗ ở cách chúng ta xa quá, mỗi lợi hại không thiết thân. Nhưng nước Việt lại là lân bang, thần trọng nghĩ Câu Tiễn mới là mối họa tâm phúc!

- Đối với chúng ta, cứu Lỗ là phát triển thanh thế quá lớn... Một đại chur hầu Trung Nguyên lần đầu tiên ngửa tay cầu viện với chúng ta! Đây là một cơ hội tốt, trẫm tin rằng chúng ta cất binh sẽ thắng.

- Nếu Câu Tiễn hưng binh công phạt, tình hình của ta còn ở đất xa thì có phải là phiền không? Đại vương, thần nghĩ rằng chúng ta nên đối phó với nước Việt trước hết.

Ngô vương không trả lời. Ngài biết, mỗi họa tâm phúc không sao để được, nhưng bây giờ phạt Việt thì cũng không có lý lẽ nào để nói cho xuôi. Bởi vì về mặt ngoại giao, nước Việt đã giữ thân phận thân phục tiến cống đều đều cho Ngô quốc.

- Thần đã phái một cánh quân đến tuần tra biên cảnh, có ý cảnh cáo Câu Tiễn không nên vọng động.
- Chúng ta sẽ bàn lại. Trẫm muốn mời Tử Công của nước Lỗ đến để hỏi ý. Tử Công là học trò của Khổng Trọng Ni (tức Khổng Tử) ắt sẽ có những kiến giải đặc biệt.

Tử Tư phản đối:

- Đại vương! Tử Công đến để thuyết khách, tất phải dùng trăm phương ngàn cách nói cho chúng ta đem binh cứu Lỗ.
- Cái đó... trẫm biết. Trẫm muốn hỏi chuyện Người để biết tình hình Trung Nguyên. Tề, Lỗ đối với chúng ta quá ư xa lạ! (Ngô vương đầy tự tin lên giọng) Đối với Tề, Lỗ bang giao của ta đối với họ như nhau. Thành thật mà nói, xuất binh hay không toàn vì mỗi lợi của chúng ta.

Tử Tư nhấn mạnh:

- Kính mong Đại vương để ý đến nước Việt gồm toàn những người có quý kể. Hơn nữa, còn các cô gái Việt trong cung...

Ngô vương nhếch cười thân nhiên:

- Tướng phụ lo ngại Tây Thi à? Không, nàng không thể thông tin tức gì với Câu Tiễn, bởi nàng đã trở thành người Ngô rồi.

- Phù Sai!

Ngũ Tử Tư bỗng gọi thẳng tên nhà vua. Trước khi Phù Sai đăng vị, Tử Tư vẫn luôn gọi như thế. Sau này, tuy cả hai có nghĩa quân thân, do mỗi quan hệ cũ, giữa cả hai vẫn hết sức thân mật và Phù Sai chưa bao giờ tỏ ra bất mãn khi nghe kẻ bề tôi gọi thẳng tên mình.

Tử Tư nhếch cười u uất, tiếp:

- Thần mong Tây Thi là của Ngô quốc. Nhưng, có lẽ do thần suy nghĩ quá nhiều nên về mặt ý thức vẫn xem nàng là gái Việt. Hình như trên mặt nàng có nét gì đặc biệt, nét đặc biệt của người Việt... (Tử Tư thở dài) Phù Sai, xin tha thứ cho thần có tội đa nghi. Thành thật mà nói, thần lo ngại Tây Thi. Nàng đẹp quá, lại hiền quá, không nghị luận chuyện phải trái nào hết.

Ngô vương sờ cằm, bỗng nhếch cười:

- Sao tướng phụ biết? Tại sao cứ nhất định một người gái đẹp phải có lòng dạ xấu xa, đa sự, hay chen vào chuyện phải trái?

- Phù Sai nên biết, thần không phải là người đàn ông không thích phụ nữ. Hình như thần có nói qua, lúc mới đến Cô Tô, gặp gái vùng này, thần đã giao tiếp cũng không ít.

- Ô, phải rồi, lúc ấy người đẹp Cô Tô tên là gì nhỉ?

Tử Tư cười đáp cách tự nhiên:

- Nàng tên Nguyệt Oa.

- Đúng, Nguyệt Oa, trẫm biết có dạo hai người rất quấn quít nhau, nhưng về sau thì tướng phụ bỏ nàng!

Tử Tư lại thở dài:

- Không thể không rời xa nàng. Lúc ấy thần cần hưng binh phạt Sở, không thể để có sự trì kéo.

Phù Sai chần động, hít một hơi dài:

- Nguyệt Oa bây giờ ra sao rồi? Già lắm thì phải!

- Nàng chết rồi, chết sau khi thần phạt Sở về. (Tử Tư để lộ u buồn) Nghe nói, nàng chết vì ư tu, thương cảm.

Ngô vương như tìm được một lối thoát, kết luận:

- Thế thì, về phương diện ái tình, tướng phụ là người phụ bạc.

- Lòng thần rất đổi xôn xang!...

Tử Tư hạ thấp giọng, trở đề:

- Phù Sai, chúng ta trở lại nghiên cứu vấn đề đối phó với Việt đi!

- Ô, Câu Tiễn có thể sanh lòng nhưng trăm đoán chừng hẳn không dám. Thứ nhất, phân nửa binh lực của ta đã đủ chinh phục nước Việt. Thứ hai, năm xưa ta đánh Hội Kê là vì thù cha, phụ hoàng đã bị nước Việt giết chết đấy. Chiều lẽ thường tình thì trăm phải giết hại Câu Tiễn. Nhưng trăm có lòng dạ nhân từ, không kết tội dĩ vãng! Câu Tiễn là một con người, giữa con người với con người phi có nhân tánh. Trăm ân xá Câu Tiễn, còn cho trở về lo phục quốc, đứng về phương diện đạo nghĩa thì Câu Tiễn không thể phản trăm được.

- Phù Sai! Nhưng giữa nước này và nước kia có qui luật riêng để tồn tại chứ không phi đạo nghĩa. Câu Tiễn là một con người mà thần luôn cho là nguy hiểm. Mong rằng ân đức của Phù Sai có thể cảm hóa hắn, nhưng chúng ta không thể không phòng! Huống chi, bây giờ Câu Tiễn đã có xu hướng phát động chiến tranh rồi!

Ngũ Tử Tư mở một vòng tròn rồi lôi vấn đề vào giữa. Nhưng Ngô vương có cách tính toán riêng. Phạt Việt thành công chẳng đương danh chi trong khi chính lòng Ngô vương thì muốn hướng vào Trung Nguyên xưng bá.

Thêm một lần nữa Ngô vương tỏ ra cự tuyệt. Tử Tư có phần ái ngại song giữ lặng thinh.

Ngô vương bỗng nhếch mép cười:

- Hãy còn một điểm này nữa, tướng phụ! Về Tây Thi, tướng phụ nhận xét có thể làm. Nàng sẽ như tướng phụ, trở thành người Ngô hoàn toàn. Trẫm tin... tướng phụ, trẫm không hiểu sao có sự tự tin này: Ngô quốc có thể chứa khách và có thể làm cho khách từ các phương lại bị đồng hóa, an cư. Tướng phụ năm xưa không phải cũng bị người kỳ thị sao? Nhưng đến bây giờ thì không ai nghĩ tướng phụ từ Sở đến. Tây Thi rồi cũng vậy.

Lời nhà vua làm cho Ngũ Tử Tư có phần thương cảm. Tử Tư muốn giải thích nguyên nhân nhập Ngô của mình khác hẳn Tây Thi. Nhưng rồi, Tử Tư lại nghĩ, có nhiều việc không nên nói thẳng với nhà vua. Tử Tư chỉ cúi đầu, vâng dạ.

Ngô vương cười cợt mở:

- Nhưng có một việc tướng phụ đúng. Một người đẹp, ít nhiều gì cũng có chút đỉnh tính xấu. Tây Thi không ngoại lệ. Sau khi ngã bệnh, tính tình nàng thay đổi rất lớn. Thành thật mà nói, ở nàng cái gì cũng đẹp, duy có tính tình lúc bệnh thì trẫm chịu không nổi! (Ngừng lại một chút, Ngô vương nói thêm) Nhưng trước nàng, tính trẫm lại rất tốt!

Ngô vương có vẻ thú vị thuật lại chuyện riêng giữa hai người. Ngũ Tử Tư biết ngay cuộc bàn tho hôm nay đến đây là thôi, không mong gì tiến triển hơn. Vì vậy, Tử Tư đứng lên, có không để lộ thất vọng, nói lời cáo biệt.

Đợi tướng quốc đi rồi, Ngô vương gọi:

- Tây Thi!

Di Quang bước ra đáp thay:

- Muôn tâu, Tây Thi phu nhân đang ngủ, phu nhân có dặn bao giờ quân vương xong việc cứ vào.

Thật ra Tây Thi đã núp sau màn nghe lén. Và đã nghe được hết những lời qua lại giữa Ngô vương với Ngũ Tử Tư. Hơn nữa, sự thẳng thắn và thân mật giữa hai vua tôi đã ảnh hưởng đến nàng rất lớn. ánh mắt của Ngũ Tử Tư lại bén nhạy quá, khiến nàng nghĩ rằng Tử Tư đã nhìn thấy tất cả.

Việc thứ hai khiến Tây Thi phát run là phần lý giải của Ngô vương về mối quan hệ Ngô Việt. Đã nhận sự giáo dục của nước Việt, Tây Thi từ Hội Kê đến với mối si nhục của một công dân vong quốc, mối si nhục vì quân vương bị bắt cầm tù. Theo nàng, vì nước thì có thể áp dụng bất cứ phương thức nào để rửa được nhục là đúng. Tình yêu của Ngô vương dành cho nàng là chuyện riêng. Nhưng giờ nàng nghe Ngô vương nói rõ lại chuyện Ngô phạt Việt là để trả thù cha. áy thế mà Ngô vương không giết Việt vương, còn để cho Việt tồn tại, ân đức ấy quả

không nhỏ! ấy thế mà Việt vương lại xem ân đức thành thâm cù!

Sau khi nghe rõ nhân quả, Tây Thi cảm thấy nàng không có đất đứng. Vì vậy, nàng vội vã rút lui, lên giường trầm tư.

Chẳng bao lâu, Ngô vương hân hoan bước vào, vươn vai nói:

- Tây Thi! Ngũ Tử Tư cùng trăm bàn khá nhiều chuyện... Có nhắc đến khanh nữa.

- Nhắc đến thiếp? (Tây Thi trề môi)! Nói xấu sau lưng người ta, thiếp không thích chút nào!

Ngô vương cả cười đi đến bên giường, bỗng xúc Tây Thi như bỗng một đứa bé. Tây Thi không phòng, đành nắm tay đấm thùm thụp trên lưng nhà vua:

- Phù Sai, ngài lại khinh thiếp rồi. Không được đâu!... Mà thôi, ngài đã xem Tây Thi như người tù! Thiếp biết, từ bao giờ ngài chỉ đùa với thiếp chỉ vì thiếp không phải là người Ngô!

Ngô vương ôm Tây Thi càng chặt, càng cười lớn tiếng. Cười đến Tây Thi ngạc nhiên, mềm nhũn rồi bật khóc.

Ngô vương hôn tóc nàng, bảo nhỏ:

- Ngũ Tử Tư nói người đẹp tất nhiên có tính khó chịu. Thoạt đầu, trăm không nhận thấy, sau mới hiểu ra. Kể từ sinh bệnh đến giờ, khanh đối với trăm có nhiều chuyện tệ, dường như trăm còn thiếu cái gì với khanh vậy. Nhưng lúc nàng đối tốt thì lại quá tốt. Ôi, quá tốt và quá tệ!

Tây Thi sững sờ, thối nức nở. Thật sự nàng thấy áy náy. Bởi cho dầu thế nào, nàng cũng là một người có âm mưu. Nàng có lý do gì để xử tệ với Ngô vương?

Với nàng, Ngô vương không một chút khinh bạc, chỉ có nàng khinh bạc người ta!

Nghĩ ra, Tây Thi cảm thấy khổ sở khôn cùng. Khổ nỗi, nàng không thể tiết lộ. Và việc đau khổ nhất của người đời là có miệng không thốt nên lời.

Phù Sai hôn mũi nàng, nói tiếp:

- Tây Thi, mọi người nghi ngờ nàng vĩnh viễn vẫn là người Việt. Nhưng theo trăm, hai năm trước thì có thể nói thế. Chứ như bây giờ, nàng đã là người Ngô.

- Nghĩa là thiếp được giải thoát khỏi thân phận tội tù?

Tây Thi cố ý hỏi bằng giọng còn nước mắt thừa. Nhưng giọng nàng mềm nhũn, nghẹn ngào như hầy còn đang khóc.

Ngô vương lại hôn nàng và véo nàng:

- Được rồi, lòng dạ trăm đã làm tù làm tội, làm nô lệ trăm đấy!

Tây Thi cười rồi giẫy giẫy đôi chân, kêu lên:

- Phù Sai, thiếp sợ nhột!

Nàng dẩy dựa mạnh làm cho quần dài tuột ra, để lộ đôi chân dài đều tuyệt mỹ.

Ngô vương nhìn chân nàng, gót son, ngón nhỏ. Thân thể này đã thuộc về nhà vua nhưng bỗng nhiên nhà vua cảm thấy bị kích thích bằng thứ cảm giác thật mới mẻ như mới thấy lần đầu. Tim đập loạn, máu huyết như sục sôi, nhà vua có cảm tưởng như trái tim mình sắp vọt ra.

- Tây Thi!... Nhà vua gọi với giọng run run.

- Tây Thi!... Nhà vua gọi với ánh mắt như phát lửa.

Tây Thi chần động, tuy đang mang tâm sự bời bời, tự nàng không biết khao khát gì. Nhưng tiếng gọi kia, ánh mắt kia làm cho nàng không sao ngăn được đưa tay ra, dùng hai ngón tay véo nhẹ lỗ tai nhà vua.

Cử chỉ ấy như một khuyến khích tuyệt vời. Ngô vương thờ hồn hên và hôn tới tấp khiến Tây Thi bối rối:

- Phù Sai, đang giữa ban ngày ban mặt đấy!

- Nào đã có sao đâu!

- Không biết mắc cỡ mà còn nói!... O, Phù Sai... Ôm chặt nữa!

Tây Thi bỗng trở giọng, đổi lời khác hẳn. Hàng ngày, Tây Thi rất trầm tĩnh, nét trầm tĩnh phiêu dật như tiên. Không như bây giờ, mũi nàng, trán nàng, cả chân tóc nàng cũng xuất mồ hôi.

Trong cơn điên đảo buổi xuân thời, Tây Thi quên hết những lý lẽ của ân cừu, Ngô vương cũng quên cuộc hẹn tiếp Tử Cống.

Dưới đài Cô Tô, Tử Cống đứng mãi trong nội điện, chờ mãi nhà vua nước Ngô. Ngài hy vọng thuyết phục được đoàn hùng binh Giang Nam kéo rốc lên mặt Bắc, giải nguy giúp quốc gia của ngài. Ngài hy vọng có người của nước khác vì quốc gia của ngài mà đầu rơi máu đổ.

Chương VIII.

Binh Việt

Vào một buổi chiều êm , hai người danh cầm ngồi trên tầng thượng Cô Tô đài gảy đàn. Một tháng trước, Tây Thi bỗng muốn học đàn nên Ngô vương liền cho tuyển hai tay danh cầm nổi tiếng nhất nước đưa đến Cô Tô.

Nhưng Tây Thi hiện đang nằm trên giường ngủ trưa. Nàng chưa ngủ hẳn, tiếng đàn tình tang vẫn thỉnh thoảng truyền vào tai nàng. Tiếng đàn êm dịu, ngọt ngào, nhưng đối với Tây Thi thì không có tác dụng gì hết.

Sau lần nghe lén cuộc nói chuyện giữa Ngô vương và Ngũ Tử Tư, nàng sầu khổ hơn nhiều, tuy nàng đã vứt bỏ khá nhiều vấn đề, để chỉ nghĩ ngợi về tình nàng đối với Ngô vương.

Lắm lúc, Tây Thi tự nhận nàng đã thật sự yêu Ngô vương rồi. Lắm lúc nàng lại nghĩ, nàng đã đi yêu và được yêu trên xuất phát điểm không thuần chân.

Trong vòng vây bủa của tình yêu, nàng cố tìm một lối thoát. Nhưng vòng vây tình yêu như ráng mây hồng, biến ảo diệu kỳ! Càng nghĩ, càng vùng vẫy, càng muốn vượt thoát thì lại càng không thấy có lối nào ra cả. Tình yêu ngổn ngang như vạn mối tơ tình.

Không biết bao nhiêu buổi chiều, Tây Thi nằm trên giường để tự hỏi nàng:

- Người yêu trong lòng ta phải chăng là Phạm Lãi?

Rồi Tây Thi tự trả lời nàng:

- Mối quan hệ giữa Phạm Lãi và ta nào đã thâm sâu! Thế thì, ta yêu Ngô vương chẳng? (Nàng lại phủ định) Không, không đâu! Lần đầu tiên thấy mặt Ngô vương nào ta đã yêu! Ta mang sứ mạng của quốc gia mà vào Ngô đấy! Ngô vương chọn ta chỉ vì ta đẹp...

Tây Thi từng nghĩ đến việc Ngô vương ôm chầm nàng giữa ban ngày ban mặt, sống với nàng không phân biệt ngày đêm. Ôi, đẹp làm sao, cuồng nhiệt làm sao!

Nàng cũng nghĩ đến đêm nào đã đứng cách song trò chuyện sáng đêm với Phạm Lãi.

Một cô gái lúc chưa động chạm xác thịt thì tình thuần tình, không có một ý niệm gì về nhục dục. Nhưng khi đã trải qua cuộc đụng chạm rồi thì tình yêu và xác thịt lại đi đến chỗ hợp nhất. Tình yêu, ý niệm về tình yêu là một nhu cầu của dục vọng.

Tây Thi lẩm bẩm, đưa hai tay ôm lấy mặt:

- Ta biến đổi đến thế này sao?

Trong giây phút đó, nàng có nghe văng vẳng tiếng trống, tiếng phèng la nhưng nàng không quan tâm.

Di Quang vội vã bước vào phòng Tây Thi với gương mặt vừa khấn trung, vừa phấn khởi và cũng vừa hoang mang gọi:

- Tây Thi!

Đang lơ mơ nghĩ ngợi, nhìn thấy Di Quang, Tây Thi linh cảm ngay có chuyện quan trọng nên bật dậy, hỏi liền:

- Đã xảy ra chuyện gì rồi?

Di Quang chỉ tay ra ngoài, thờ hồn hển một lúc mới đáp được:

- Binh Việt đến rồi!... Binh Việt đến rồi!...

Tin ấy như một ngọn roi quất thẳng vào đầu, Tây Thi lão đảo, cơ hồ ngã quỵ.

- Tây Thi! Chị ra xem, binh Việt của chúng ta...

Tây Thi run rẩy, cắn môi:

- Đừng có điên! Di Quang quên mình đang ở đâu sao? (Tây Thi trấn tĩnh hỏi) Binh Việt đang ở đâu?

- Dưới Cô Tô đài.

Tây Thi cơ hồ chóng mặt. Nàng nghĩ rằng binh Việt đã đánh vào Cô Tô, tình hình thay đổi nhanh quá mà nàng không hay biết gì hết. Nàng vội chạy ra đứng tựa lan can.

Thật ra thành Cô Tô không có chiến tranh. Binh Việt vào thành Cô Tô là để nhập vào binh Ngô tiến lên mặt Bắc, can thiệp cuộc chiến giữa Tê - Lô.

Đứng trên lan can, Tây Thi nhìn thấy binh xa nước Việt tiến dần vào quảng trường. ở chiếc xe đầu có cắm cờ lớn, cờ hiệu nước Việt.

Tuy đã gác qua mối ân cừu quốc gia, tuy đã phủ nhận với chính mình, sứ mạng mình nhận lãnh không chân chính, nhưng dầu sao, Tây Thi cũng là người Việt. Người Việt nhìn cờ Việt không làm sao tránh khỏi xúc động.

Nàng xúc động lắm lắm:

- Họ... Sao họ lại đến đây? Ồ, lâu quá rồi, không thấy cờ nước ta.

- Phải, lâu quá rồi, Tây Thi! (Di Quang đứng kề bên nói thêm) Binh xa nước ta oai làm sao! Phải chăng vừa cử binh là chiếm được Cô Tô?

- Di Quang!

Tây Thi ngăn bạn, nghiêm giọng nói:

- Không phải chiến tranh đâu! Xe của Ngô vương và xe của Ngũ Tử Tư đều có ở quảng trường.

Di Quang xụ mặt:

- Không phải chiến tranh à? Chúng ta chờ đợi biết bao lâu... tại sao không phải?

Bao ngày đắm chìm trong ân ái, Tây Thi không nghĩ gì đến chuyện binh bị. Vì vậy, nàng không rõ nguyên nhân tại sao quân Việt sang Ngô. Nhưng quân Việt có mặt dưới đài Cô Tô, thì dầu nàng nghĩ hay không nghĩ, tin hay không tin, chuyện ấy đã thành sự thật.

Nàng nghĩ thầm: Ngô vương đã biết Việt binh nguy hiểm, tại sao còn cho kéo róc đến Cô Tô?

Di Quang lại nghĩ: Binh đội ta cường tráng thế này tại sao không mở cuộc tấn công? Bây giờ, vua nước Ngô đang đứng gần quân ta, có Ngũ Tử Tư nữa... Nếu bây giờ mở cuộc tấn công...

Di Quang nghĩ đến xuất thân, tay phải tự động vung lên dường như ra lệnh tấn công.

Dưới đài Cô Tô, quân Việt đã vào hết trong quảng trường. Tướng quân nước Việt là Gia Kê Dĩnh, hai tay nâng cờ hiệu, bước chắc nịch đến trước Ngô vương, trao cờ.

Đại phu nước Ngô là Vương Tôn Hùng từ bên phi xe Ngô vương bước xuống nhận cờ nước Việt thay vua, đoạn đem cắm trên xe thứ hai.

Gia Kê Đinh thay mặt vua Việt dâng lời thăm viếng và chúc lành.

Liên đô, đại thần nước Ngô là Ngũ Tử Tư đứng trên chiến xa vẫy tay mặt. Một hồi còi vang lên, từ phía Nam quảng trường có bốn chiến xa Ngô chính tề lướt tới. Ngũ Tử Tư lại vẫy tay trái, bốn chiến xa khác từ phía Bắc chạy vào.

Lúc đến gần quân Việt, tám chiến xa Ngô bày thành hàng một, chạy kẻ hai bên. Chiêng trống vang lên. Ngũ Tử Tư giục xe đến trước đầu hàng quân, hướng dẫn hai đoàn chiến xa và đoàn quân nước Việt rời quảng trường.

Ngô vương cũng rời quảng trường, bước lên Cô Tô đài, Thái tể Bá Hi bước theo nhà vua, đứng trên bệ thềm nói:

- Đại vương, quân binh tinh nhuệ của nước Việt đều đến đây cả.

- Ô, chắc là binh tinh nhuệ nên khí sắc trông hùng dũng lắm!

- Xem thế đủ biết lòng trung thành của Câu Tiễn đối với đại vương. Nếu có lòng khác, Câu Tiễn sẽ không chọn tinh binh đưa cho đại vương mở cuộc viễn chinh.

Ngô Vương vuốt cán kiếm, mỉm cười, đồng ý với Bá Hi.

Bá Hi bước thêm một bước, nói:

- Tướng phụ phản đối chúng ta phạt Tề cứu Lỗ, hạ thần thấy là không có lý gì hết. Cứu viện lần này, chư hầu trong thiên hạ sẽ kính mến và khâm phục đại vương!

- Tướng phụ không phải hoàn toàn không có lý. Chẳng qua là tướng phụ quá cẩn thận. Giữ nước, cẩn thận là tốt. Nhưng...

Ngô vương bước lên đài, tiếp giọng hào hùng:

- Bây giờ là những năm tháng của anh hùng đây! Tướng phụ già rồi, đã mất đi nhuệ khí ngày xưa. Ngày xưa, tướng phụ hưng binh phạt Sở hào hùng lắm!

Bá Hi không làm sao hơn được là “bấm phải”!

Chợt nhìn thấy Tây Thi đứng tựa lan can, Ngô vương hân hoan bước tới hỏi:

- Tây Thi! Khanh nhìn thấy trăm duyệt binh không?

- Có thấy.

Tuy đa mang tâm sự, Tây Thi vẫn nở cười rất ngọt. Ngô vương hứng khởi nói thêm:

- Những năm tháng của anh hùng đến rồi! Trẫm sẽ dương danh ở Trung Nguyên để cùng Tần, Tấn so vai.

- Đại vương! (Tây Thi từ từ ngẩng lên, tỏ vẻ vui mừng có ít nhiều không yên tâm. Dừng lại một thoáng, nàng miễn cưỡng nói tiếp) Lúc xe quân đi động, trông đẹp lắm!

Bá Hi vừa bước lên cúi chào:

- Tây Thi phu nhân.

Tây Thi đáp lễ: “Thái tể!”, đoạn quay hỏi nhà vua:

- Quân vương cùng Thái tể hãy còn có chuyện cần bàn?

- Phải! Khanh cứ ở đây tham gia. Tây Thi, trăm muốn phát binh cứu Lỗ, nội trong ba ngày sẽ xuất phát.

Tây Thi vội hỏi:

- Thưa, còn số quân Việt ấy?

- Họ sẽ tham gia cứu Lỗ trong trận tuyến của ta. (Ngô vương vui vẻ nói thêm) Từ Cổng của nước Lỗ có đến Hội Kê, Câu Tiễn vốn muốn đích thân đem quân sang đây chờ trăm sai khiến nhưng trăm đã cảm ơn và từ chối. Dầu sao, Câu Tiễn cũng là vua một nước, đi phục dịch

cho vua nước khác là không hợp lý. Vì vậy, Câu Tiễn mới phái tướng quân Gia Kê Dĩnh cầm quân sang.

Ngô vương vừa nói vừa đi lần vào nội thất. Tây Thi có phần lưỡng lự, sau cùng rút lui. Nàng không muốn tham gia bàn bạc về mưu lược quân sự của một nước. Nhưng trước khi vào khuất, Tây Thi còn dặn Ngô vương bàn xong việc cứ vào.

Trở về phòng riêng, Tây Thi phiền loạn. Quân Việt xuất hiện dưới thành Cô Tô khiến nàng vui, cũng khiến nàng buồn. Tổ quốc cường thịnh trong gian khổ khiến nàng vui và phần khởi. Nhưng khi nghĩ rằng binh Việt đến đây không với ý tốt, nàng lại đau khổ, buồn phiền.

Nàng nghĩ: Nếu binh Việt nổi loạn trong nội thành Cô Tô rồi làm sao?

Nàng lại nghĩ: Một khi ra đến chiến trường, quân Việt hợp tác với kẻ địch rồi làm sao? Ngô vương bị trận nội công ngoại kích ắt không làm sao chịu nổi!

Cứ thế, bao nhiêu ý nghĩ bủa vây nàng khiến trong phiền loạn, nàng lại nghe chùng tim nhói đau.

Khoảng nửa giờ sau, Ngô vương bước vào, gỡ kiếm đao lưng treo lên, đoạn đến bên giường kéo tay Tây Thi nói:

- Trẫm quyết định ngày mốt phát binh. Tây Thi, chúng ta có một khoảng thời gian xa cách.

- Một khoảng thời gian xa cách?

Tây Thi vừa lặp lại vừa tròn xoe mắt. Kể từ bước vào cung Ngô, nàng chưa xa cách Ngô vương một ngày nào. Trong đời nàng, chỉ có một lần cách xa với Phạm Lãi và chỉ một lần ấy, biết bao sự việc đổi thay! Giờ lại xa cách nữa, chao ôi... Tây Thi bỗng cảm thấy có điềm bất thường nên trong lòng chần động.

Ngô vương lạc quan đáp:

- Không xa cách lâu đâu! Trẫm tin rằng, trong trận đầu giao tranh, quân ta sẽ đánh bại quân Tề.

- Đại vương! (Tây Thi áp úng nói) Thế thì tại sao phải cần có binh Việt trợ chiến?

- Cái đó... có nhiều nguyên nhân lắm! Tướng phụ lo nước Việt nổi loạn, muốn ta diệt Việt trước, lẽ tự nhiên điều đó không thể làm được.

Bây giờ, tinh binh của nước Việt theo trẫm vào Trung Nguyên thì nước Ngô có thể yên tâm, ít ra trẫm cũng không phải lo nghĩ đến chuyện về sau.

- Rủi như quân Việt đi trước?...

Tây Thi muốn nói lại thôi, phát tiếng thở dài. Giọng nhà vua đầy rẫy tự tin:

- Khanh muốn nói quân Việt có thể làm loạn chăng? Không phải sợ đâu, quân ta đông gấp ba bốn lần quân Việt, Gia Kê Dĩnh làm sao dám vọng động?

Tây Thi nhếch cười:

- Quân vương, thiếp không hiểu việc binh, xin tha thứ cho thiếp đã hỏi càn.

- Coi kia, sao khanh lại nói khách sáo như vậy.

Tây Thi lại hỏi:

- Tướng phụ có đi không?

- Tướng phụ ở lại giữ nước. Thoạt đầu, trẫm muốn tướng phụ cùng đi với trẫm, để Bá Hi ở lại. Nhưng tướng phụ phản đối việc trẫm phạt Tề...

Nghe Ngũ Tử Tư giữ nước, Tây Thi có cảm giác an toàn. Nàng cười thoải mái rồi bỗng nhiên yêu cầu:

- Quân vương đem thiếp đi theo với!

Chưa bao giờ nghịch ý Tây Thi nhưng lần này thì Ngô vương cự tuyệt:

- Đây là chiến trận, khanh không thể đi được.

Tây Thi trề môi, tỏ vẻ giận.

Nhà vua ôm chầm nàng:

- Tây Thi, đi đây không phi là đi như du lịch đâu! Đây là chiến tranh, lại là một cuộc viễn chinh.

Lần thứ nhất yêu cầu không được, Tây Thi dậm phiến, nói lẫy:

- Quân vương không đem thiếp đi thì thôi!

- Lại muốn giận nữa à?

- Thiếp... (Tây Thi giận véo nhà vua) Ai bảo không đem người ta theo? Binh Việt quân vương đã đem theo hết, mà thiếp thì quân vương lại không cho đi.

- Tây Thi! Đây là chuyện của đàn ông.

- Thiếp không màng gì hết!

Đang khi nói, Tây Thi chợt hiểu ra lời yêu cầu của nàng gần như vô lý. Hơn nữa, nàng cũng hiểu ra những lời nàng nói về binh Việt có thể làm hại Tô quốc! Vì vậy, nàng dậm hoang mang, không hiểu sao nàng thay đổi đến mức này.

Tây Thi hết giận, ngả tựa vào nhà vua. Ngô vương đã quen với những diễn biến tình cảm đột ngột của nàng, ôm chầm nàng, nhỏ nhẹ:

- Trẫm đã nói rồi, khanh như ráng mây trên trời, thay đổi vô cùng.

- Quân vương đừng giận thiếp. Thiếp quyến luyến, không rời quân vương được. Quân vương đi rồi, thiếp đứng một mình trên Cô Tô đài mới đáng sợ làm sao? Quân vương. Mấy năm rồi thiếp không hề xa cách quân vương, nay mai quân vương đi xa, thiếp làm sao sống nổi?

Theo tướng tượng, Tây Thi nghĩ nàng sẽ buồn bã lắm, buồn đến sa nước mắt.

Ngô vương xốn xang. Nhà vua yêu Tây Thi và không muốn cho người yêu thất vọng. Khổ nỗi, xưa nay đâu có ai mang gái đẹp ra chiến trường!

- Quân vương! Ngài đã nói thiếp như một đóa hoa có lẽ đúng. Quân vương đi rồi, thiếp sẽ héo gầy!

Ngô vương ôm chặt nàng, cũng ứa nước mắt:

- Tây Thi! Tây Thi! Nàng đừng thương tâm như vậy, để trẫm nghĩ cách cho khanh cùng đi... Không phải đưa khanh ra chiến trường, mà là để khanh ở vùng biên giới. À, trẫm nhớ ra rồi, ở Cú Khúc, chúng ta có một tòa Ngô cung, khanh sẽ ở đó đợi trẫm. Tây Thi, ở đó là vùng biên giới nước Ngô...

Tây Thi thở ra nhẹ nhõm, hai tay bưng mặt nhà vua, lau nước mắt mà cười:

- Phù Sai, ngài tốt thế này! Thiếp đã biết ngài tốt nhất.

Tây Thi cười khiến Ngô vương cũng thấy nhẹ, Nhà vua hôn nàng, cất giọng hùng hồn:

- Trẫm có thể làm bá chủ Trung Nguyên như Tề Hằng công hay Tấn Văn công năm nào. Trẫm sẽ là minh chủ các trấn chư hầu.

Tại bình nguyên Ngải Lâm, Tề quốc có ba trăm binh xa bày liệt trận. Hai bên đất cao có khoảng ba ngàn binh Tề trấn giữ.

Quan sát hình thế thì quân Tề chiếm giữ địa hình, dùng khỏe đánh mệt. Nhưng quan sát khí thế thì hình như quân Tề mỏi mệt như quân Ngô từ ngàn dặm đến đây. Quân Ngô được nhà vua thống lĩnh cảm thấy hãnh diện vô cùng. Theo họ nghĩ, chỉ thắng một trận là độc chiếm Trung Nguyên.

Phù Sai mang áo giáp, đứng trên chiến xa, lui tới trong đoàn quân, không mở miệng nói gì. Nhưng thần sắc trang nghiêm ấy của nhà vua như

nói với ba quân tướng sĩ:

- Đây là một cuộc chiến đấu sinh tử. Vì nước Ngô, các ngươi phải liều thân!

Mỗi binh sĩ đều có cảm giác run run, thần kinh căng thẳng tột độ chờ lệnh tấn công.

Ngô vương cho xe đi sang cánh phải. Đội quân bên cánh ấy do tướng quân Vương Tôn Hùng thống lĩnh, gồm sáu mươi chiến xa, bốn trăm tám chục bộ binh.

Ngô vương trầm giọng nói:

- Vương Tôn Hùng! Khanh đã theo trẫm dự trận không biết bao nhiêu lần. Nhưng lần này quan trọng hơn tất cả các lần trước.

- Tâu đại vương, thần biết. Thần đã đứng đây quan sát địch tình nửa giờ rồi.

- Khanh thấy quân Tề thế nào?

- Ở họ, từng đội ngũ đều có sự huấn luyện chặt chẽ, phối hợp chuẩn bị rất đầy đủ. Duy có điều, quân địch có phần mệt mỏi.

- Đúng, bọn chúng có phần mệt mỏi.

Ngô vương đưa cao tay mặt nói thêm:

- Quân ta có thể đánh thắng là nhờ ở quân chúng mệt.

- Đại vương, (Vương Tôn Hùng đề nghị) thần muốn chuyển đội ngũ sang cánh trái, bày thành hàng ngang xông vào trận tiền.

Ngô vương trầm ngâm. Đề nghị của Vương Tôn Hùng là một chiến thuật đặc biệt trong các cuộc chiến ở phương Nam. Bày quân trước trận, cố ý gây náo loạn. Năm xưa, Ngũ Tử Tư đã dùng hai trăm xe đánh thắng ba trăm năm chục xe của nước Sở. Nhưng phương thức ấy có phần nguy hiểm. Nếu đối phương xuất kỳ bất ý đột kích khu trung tâm thì khó thu quân về.

Wương Tôn Hùng nói thêm:

- Xin để người anh em của thần trấn giữ mặt trận bên phải. Chiến xa của người ấy có thể kéo đi vòng vây phía sau trung ương qua.

Ngô vương không dám quyết định, nói nhỏ:

- Vậy cũng nguy hiểm!

- Đại vương, hạ thần đã quan sát địch nửa giờ rồi nên nắm chắc. Chúng ta cần áp dụng phương pháp di quân để làm loạn mắt đối phương.

Ngô vương do dự, nhưng sau cùng cũng phất lá cờ đỏ. Tám chiến xa từ mặt trận trung tâm xuất hiện, lần nhanh đến trước Ngô vương. Ngô vương truyền lệnh thay đổi bộ vị hai cánh quân đoạn rút vào mặt trận trung tâm hạ lệnh gióng trống. Cánh trái của Vương Tôn Hùng dần dần rút ra sau.

Wương Tôn Hùng từ cánh phải quơ trường mâu. Một chiến xa sấn ra đâm sầm vào mặt trận Tề.

Bên Tề đã gióng chiêng rồi, báo hiệu bắt đầu cuộc quyết chiến. Nhưng xe của Vương Tôn Hùng từ khu trung tâm bỗng xoay sang phía trái, sáu mươi chiến xa vội vã kéo theo. Cánh phải bỏ trống lúc bấy giờ bỗng có hai mươi chiến xa xuất hiện bày hàng ngang. Cánh quân ấy thuộc đội hậu vệ của Vương Tôn Hùng giăng ngang phòng thủ, trong khi chờ đợi cánh quân của Vương Tôn Lạc chuyển sang bổ sung.

Quân Tề có phần hoang mang, đội trung ương sấn lên mười bước.

Wương Tôn Lạc đem chiến xa bổ sung cho cánh bên phi, gióng trống không ngừng.

Tướng soái quân Tề là Quốc Huệ Tử cho rằng quân Ngô chia đội trung ương ra làm hai, cần tấn công trước hai cánh ấy nên hạ lệnh chia quân chuẩn bị ứng chiến.

Bấy giờ, Ngô vương từ mặt trận trung ương phải vọt ra. Sáu mươi chiến xa đi kèm theo hai bên trái phải của nhà vua là đội “Hiền Lương”.

Trong vòng trăm thước, xe Ngô vương đã nhanh như chớp, xông vào mặt trận trung tâm của quân Tề.

Đội Hiền Lương là đội tinh nhuệ nhất của quân Ngô, tổng cộng có một trăm hai mươi chiến xa, hiện đang dùng phân nửa đội công kích.

Tiếp theo, có đến hàng trăm xe ngựa xuất hiện, kể đến là bộ binh reo hò...

Quân Tề cả kinh, giàn ra ngăn chặn.

Hai cánh quân Ngô đã phát động song không phải từ vị trí hai cánh phải, trái. Mà là phát động kèm theo đội trung ương. Hai đội quân Tề chia tấn công hai bên nhưng không bắt gặp ai ra nghênh chiến.

Trên cánh đông Ngải Lâm, binh xa hai nước chia ra làm ba đường. Quân Ngô đột nhập khu trung tâm, quân Tề bị chẻ ra làm hai bên tả hữu.

Tiếng la hét chóc, tiếng sát vang lừng, tiếng ngựa hí rân trời, tiếng xe âm âm lán ngã...

Bộ binh của nước Tề cũng đã xuất phát. Bây giờ quân Ngô từ trung ương chia ra làm hai, bao gọn hai cánh quân Tề. Đồng thời, tướng quân nhà Ngô là Kế Bá, Nghê Kỳ hướng dẫn đoàn cung tiễn tham gia. Một mặt trận này có đến năm đội tiễn đánh!

Phản Ngô vương hướng dẫn hai mươi chiến xa cùng một trăm hai mươi bộ binh từ trung tâm sấn ra cánh trái, đánh tả toại đội hậu bị của quân Tề. Lúc trở lại, gặp phó soái của Tề quốc là Cao Chiếu Tử, Ngô vương cầm trường mâu xông tới, hai xe chạm vào nhau, Ngô vương dùng mãnh nhờ sức trường mâu, tung người nhảy sang xe bên phải trong khi xe của Cao Chiếu Tử bị lật, vị phó soái Tề bị quân Ngô bắt sống.

Chiêng khua, trống giục, còi hiệu cứ vang lên, vang lên...

Ở về cánh phải phía sau bình nguyên, tướng quân nước Việt là Gia Kê Dĩnh đứng quan sát chiến trường. Nhìn quân Tề bị phá vỡ nhanh chóng, Gia Kê Dĩnh có phần lo ngại.

Bây giờ, có một trung niên ăn mặc như binh sĩ, đến vịn thành xe Gia Kê Dĩnh, nói nhỏ:

- Tướng quân kế hoạch của chúng ta phải thay đổi rồi. Chúng ta phải gấp rút tiêu diệt cánh quân Tề chạy dạt sang ven sông.

Tên binh sĩ ấy thật ra là thống soái của quân Việt tham gia cuộc viễn chinh. Người là đại phu Phùng Đồng của nước Việt, bạn thân của Văn Chung thuộc dòng họ Phùng bên nước Sở, gần đây mới từ Sở sang Việt nên đa số quân Việt không biết.

Gia Kê Dĩnh ngần ngại nói:

- Đại phu! Thật không ngờ quân Ngô quật cường đến thế này.

- Phải, Phạm Thiệu Bá nói không sai, nhân mã dưới sự thống luyện của Ngũ Tử Tư là vô địch. Không trừ được Ngũ Tử Tư, công cuộc phục hận của chúng ta sẽ khó khăn lắm.

Quân Việt phát động, mở mặt trận thứ hai dễ dàng tiêu diệt tàn quân Tề chiếm giữ Bắc Hà.

Hai vị thống soái và phó thống soái của Tề là Quốc Cao đã bị quân Ngô bắt giữ. Trận đánh Ngải Lâm làm cho quân đội nước Tề tổn thất phần nửa. Các đại chư hầu của Tề ở tỉnh Sơn Đông không làm sao hơn được là phải rút quân đang bao vây Lỗ về, xưng thần với Ngô vương ở phương Nam.

Đó là lần thứ nhất quân đội ở phía Nam Trường Giang dương danh ở Trung Nguyên. Trên đường về, Ngô vương mang theo hàng trăm xe chiến lợi phẩm. Cũng trên đường quay về, Ngô vương chiếm lấy đất đai nước Trâu để làm đồn điền ngăn chặn các nước mặt Bắc Trường Giang.

Các chư hầu Trung Nguyên ngán sợ uy lực quân Ngô, không dám cứu Trâu. Hơn nữa, kể cả kế hoạch đột kích của Sở rồi cũng bỏ.

Nguyên Sở có phái một cánh quân địch chặn đường đột kích quân Ngô, có quân Việt làm nội ứng. Nhưng trận đánh ở Ngải Lâm làm cho người Sở phát khiếp! Đồng thời quân Việt trong đoàn quân Ngô không thể hoạt động gì. Họ đành cất trống dẹp cờ, quay về.

Quân Ngô ca hát vang lừng nhắm hướng Cú Khúc.

Cú Khúc, chợ búa vùng biên cảnh nước Ngô đã chuẩn bị sẵn trâu bò, rượu thịt để đón đoàn quân viễn chinh về. Lệnh cấm uống rượu trong

quân cũng được rút lại. Ngô vương phán truyền cho phép toàn quân nghỉ ngơi ba ngày ở Cú Khúc mới kéo về Cô Tô.

Tại Ngô cung, Tây Thi vui vẻ như trẻ thơ.(1)

Lúc bắt đầu cuộc chiến, Tây Thi lo rầu, những sợ có điều ngoài ý. Không như bây giờ, tất cả đều trôi qua, Ngô đã thắng Tề, nhà vua nước Ngô đã tự hoàn thành một sự nghiệp anh hùng.

Thế nên lúc Ngô vương đến cung Ngô, Tây Thi thật lòng cung kính quỳ xuống, hai tay dâng rượu nói:

- Đại vương! Thần thiếp cung hi đại vương.

Nhà vua kéo Tây Thi đứng lên, không uống rượu mà chỉ nhìn nàng chăm chú. Đoạn bật cười hào sảng,

Ngô vương uống một hơi hết sạch rượu.

- Tây Thi, nàng vẫn như lúc chúng ta chia tay (Ngô vương đặt tay trên vai Tây Thi) Nàng có hiểu tình hình cuộc chiến ở Ngải Lâm không?

- Thưa hiểu, mỗi ngày thiếp đều nhận được thư của đại vương. Duy có mấy hôm, thơ viết rất ngắn, trên tờ giấy trúc, chỉ có đầu mười chữ...

(Tây Thi dịu dàng nói tiếp) Song mười chữ ấy cũng đủ làm cho thiếp thỏa mãn, quân vương. Ngải vĩ đại hơn sự tưởng tượng của thiếp. Có người nói quân vương không bằng Tề Hằng công nhưng thiếp thì chắc chắn là quân vương hơn.

- Tây Thi, lúc nghĩ đến nàng, dưng khí của trăm tầng gia gấp trăm lần.

Ngô vương ôm chặt nàng, hỏi giọng âu yếm săn sóc:

- Ở Ngô cung, không có gì bất tiện chứ?

- Thưa tốt lắm, thiếp thích ở đây. (Tây Thi cười yêu kiều) Quân vương, ngài cùng thiếp uống một ly. Ồ, mà sau này, thiếp không gọi Phù Sai hay quân vương, mà phải gọi ngài là Đại đại vương!

Ngô vương xoa má nàng, cười khúc khích:

- Ai khanh của trăm muốn gọi gì cứ gọi! Ruột gan trăm đây, nàng cũng có thể đem làm đồ nhắm!

- Hôm nay thiếp phải uống rượu. Hôm nay, một ngày tốt nhất phải ghi vào lịch sử nước Ngô chúng ta.

Tây Thi đã tự nhiên nói: “Nước Ngô chúng ta”.

Ngô vương đối ẩm với nàng, uống cạn thêm một ly.

Bấy giờ, quần chúng hoan hô vang dậy, yêu cầu được “tham kiến đại vương!” Ngô vương hôn vội tóc Tây Thi, đứng lên:

- Trẫm phải ra gặp mặt thần dân!

Nhưng quay mình đi được mấy bước, Ngô vương bỗng trở lại dìu Tây Thi nói:

- Khanh là quân phu nhân (vợ vua) hãy cùng ra với trẫm.

Đây là lần thứ nhất, Tây Thi được nhà vua gọi “Quân phu nhân” cho nàng thứ cảm giác mới lạ.

Phù Sai đã có vợ chính thức, tức “Quân phu nhân”, đã chết vài năm rồi, để lại cho nhà vua hai trai, một gái. Không có cảm tình sâu đậm với bà ấy, kể từ khi Tây Thi sang Ngô, Phù Sai cũng không lấy gì làm quan trọng. Duy có lúc sống, thì Phù Sai vẫn giữ cho bà ấy danh vị “Quân phu nhân”. Bây giờ mới trao cho Tây Thi, tuy nàng đã chiếm giữ địa vị ấy từ lâu.

Về phương diện danh nghĩa, Tây Thi không có cao vọng. Nhưng nhà vua gọi nàng là “Quân phu nhân” thì nàng không sao tránh khỏi thẹn thùng.

Đứng trước quảng trường hùng vĩ, Tây Thi không phải suy nghĩ nhiều. Lúc quần chúng và binh sĩ hoan hô, nàng quên đi tất cả, nở nụ cười hường chia công thắng trận dường như chính nàng thắng lợi vậy.

Trong ngày huy hoàng ấy, Ngô vương uống đến say khướt ngủ vùi cho đến khi trời sáng.

Đêm Cú Khúc sáng tự ban ngày. Binh sĩ đốt lên hàng ngàn hàng vạn đuốc lớn, soi khắp chợ búa để mừng một ngày thắng lợi.

Tây Thi đứng tựa lan can ngoài Ngô cung, nhìn binh sĩ đi đi lại lại. Đôi khi nàng mỉm cười, vẫy tay với bọn thủ vệ.

Di Quang muốn đi xem tình hình quân Việt nhưng không có cách nào nói rõ hơn:

- Chúng ta có thể đi xem không?

- Di Quang muốn đi thì tự nhiên có thể. Nhưng, đầy đường con trai, Di Quang phải cẩn thận đấy.

- Mình đi về liền. Tây Thi, xin chị phái cho một chiếc xe trong đội Hiền Lương.

Tây Thi liền phái một chiếc xe đưa Di Quang và ba tên thị nữ dạo phố. Chính nàng cũng muốn đi chợ đêm nhưng lại không yên tâm về việc

Ngô vương nằm say trong phòng nên đứng tựa lan can một lúc, nàng liền trở vào phòng.

Triền Ba và hai tên thị nữ giữ phòng. Tây Thi đến trước giường liếc qua, đoạn bước tới đỡ gối lại cho Ngô vương và xoa nhẹ bộ giáp ngực.

Trong âm thầm, nàng nghĩ đến chiến trận, nghĩ đến tình hình lúc Ngô vương bắt sống Cao Chiếu Từ...

Sau cùng, nàng cầm Thuộc Lâu bửu kiếm, thử rút ra. Ánh kiếm loang loáng phát lạnh, dưới ánh sáng đèn tỏa ra hào quang nghiêm lạnh. Tây Thi nín thở nhìn kiếm rồi lại nhìn Ngô vương...

Triền Ba nói nhỏ:

- Đại vương uống rượu phải không?

- Hôm nay ngài uống rất nhiều rượu. (Tây Thi nói nhỏ) Triền Ba, đi cho thêm hương liệu vào lò...

Trong phòng vắng lặng như tờ, nhưng bên ngoài tiếng người huyên náo vẫn thỉnh thoảng vọng thốc.

Khoảng nửa giờ sau, Triền Ba lại hỏi nhỏ:

- Tây Thi, chị có ngủ không?

Tây Thi lắc đầu, nhếch miệng cười:

- Mình không thể ngủ vì bên ngoài ồn quá!

Đúng lúc ấy, Di Quang trở về, đứng ngoài cửa vẫy tay gọi Tây Thi.

Tây Thi bước ra, Di Quang ém tiếng nói thật nhỏ:

- Tây Thi, có một người muốn gặp chị.

Hiều liền người ấy là ai, Tây Thi nghiêm trang cự tuyệt:

- Lúc này, không thể cho gặp được.

- Tôi sắp đặt đầu đó an toàn. (Giọng Di Quang cũng nghiêm trang không kém) Tuyệt đối an toàn.

- Không. Sau này còn thiếu gì cơ hội, chứ đêm nay không được.

- Tây Thi, vấn đề quan trọng lắm!

- Bất luận thế nào, đêm nay cũng không gặp được.

Tây Thi cương quyết nói thêm:

- Gia Kê Dĩnh phải không? Di Quang tìm cách thông tin, Tây Thi không thể gặp người.

- Không phải Gia Kê Dĩnh đâu, một người còn quan trọng hơn nhiều. Người ấy tên là Phùng Đồng, chúng ta chưa biết. Người ấy là đại phu,

lẫn lộn trong đoàn quân Việt.

- À... (Tây Thi kéo dài âm điệu, nói tiếp) Di Quang tìm cách thông báo với họ, mình không gặp được.

Tây Thi mong thoát ra khỏi những oán thù quốc gia. Nhưng buổi chiều hôm sau, lúc Ngô vương khao quân thi tại vườn Ngự uyển phía tây Ngô cung, nàng gặp Phùng Đồng.

Phùng Đồng là người Sở nhưng nói rất lưu loát tiếng Việt và tiếng Ngô. Tiếp xúc chẳng bao lâu, Tây Thi nhận ra Phùng Đồng là một nhân vật rất uyên bác và cơ trí.

Khen vài câu, Phùng Đồng vào ngay chính đề:

- Quân vương rất lo cho công nương nên ngài và quân phu nhân phải tới để thăm hỏi.
- Cảm ơn quân vương và quân phu nhân. Phùng đại phu, đối với nhiệm vụ, thiếp cảm thấy thiếp đã cố gắng.
- Chuyện ấy rất tự nhiên, ai rồi cũng vậy.

Phùng Đồng hùng biện tiếp:

- Máy năm rồi, cô nương rất xuất sắc!
- Đại phu, thật thì thiếp không có làm gì cả. (Tây Thi thoáng buồn) Nhiều người bảo thiếp mê hoặc được Ngô vương là một đại công, nhưng sự thật thì do Ngô vương đối xử tốt với thiếp. Thiếp nghĩ rằng, giữa hai nước thiếp không làm lợi cũng không gây hại.

Phùng Đồng nhếch cười:

- Tây Thi, có một số việc công nương không nghĩ đến. (Ngưng lại một chút, Phùng Đồng tiếp giọng nghiêm trang) Chúng ta bàn vào chính đề. Tôi sẽ xuất hiện ở nước Ngô, mong được cô nương ủng hộ, yểm trợ.

Tây Thi ngạc nhiên, nhìn Phùng Đồng.

- Tôi sẽ nhờ Thái tử Bá Hi tiến dẫn, hoặc sẽ làm một tên gia thần bên cạnh Thái tử. Tin rằng tôi có thể làm được việc.

- Tình hình ở Hội Kê như thế nào?

- Chúng ta phân đấu trong gian khổ, xem ra có nhiều hy vọng.

- Còn Phạm đại phu?

- Người rất bận. Binh Việt tham gia phạt Tề là do Phạm đại phu huấn luyện đó.

- À...

Tây Thi bỏ lửng, nghe bản loạn trong lòng.

Phùng Đồng tự nhiên, mỉm cười nói thêm:

- Phạm đại phu đặc biệt nhờ tôi hỏi thăm cô nương. Người bảo, sẽ có một hôm, người đến Cô Tô thăm viếng... Tây Thi, người đã được hai con rồi!

Tây Thi rất đỗi ngạc nhiên:

- Phạm Thiếu Bá đã kết hôn?

- Phải.

Nhìn thái độ Tây Thi, Phùng Đồng có phần áy ngại giải thích:

- Chính quân vương và quân phu nhân khuyến khích Phạm đại phu sinh sản để gia tăng dân số. Quân vương truyền lệnh nam nữ đến tuổi phải kết hôn. Thiếu Bá thành hôn trong hoàn cảnh tuân hành lệnh vua như vậy, Thiếu Bá cũng đặc biệt nhờ tôi nói lại với cô nương, người vĩnh viễn không quên lời hứa. Và hôn nhân không ràng buộc người được.

- Ồ... - Tây Thi lại kéo dài âm điệu, nửa như khổ sở, nửa như không mấy quan tâm.

- Tây Thi, quốc gia chúng ta lúc nào cũng có đủ lực lượng để rửa nhục, tấy thù, nhưng có một việc phải giải quyết trước. Đó là... phải trừ

Ngũ Tử Tư trước, còn Ngũ Tử Tư, chúng ta khó thắng được Ngô quốc.

Tây Thi mờ to mắt, toàn thân lắng nghe, không nói gì.

Phùng Đồng nghiêm giọng:

- Tây Thi! Mong cô nung chú ý đến điều ấy. Mong cô nung dùng toàn lực đối phó với Ngũ Tử Tư! Ngũ Tử Tư là bàn thạch của nước Ngô, lắc đây bàn thạch e không ngã mà người sờ vào sẽ dễ dàng bị dè bẹp.

Khá lâu rồi, Tây Thi l là thi hành sứ mạng. Quan trọng hơn c là đứng về mặt lý luận, nàng tự thấy nàng không có chính nghĩa để thi hành. Vì vậy, nàng thẳng thắn tr lời:

- Phùng đại phu, thiếp không có cách nào nhận lãnh.

Phùng Đồng giật nảy, buột miệng nói:

- Nhưng đó là yêu cầu của quốc gia... Đó là bước thứ nhất trên đường phục thù!

Tây Thi đắn đo, gợn gờ:

- Phùng đại phu, thiếp có chỗ hoài nghi trên nguyên tắc căn bản. Lẽ ra chúng ta không nên ghi cừu ghi hận với nước Ngô.

- Nhưng mỗi hận Hội Kê, mỗi người dân Việt đều vĩnh viễn ghi nhớ!

- Chúng ta đã giết đời vua Ngô trước, cuộc chiến ở Hội Kê là do Phù Sai rửa thù cha. Người đã không mang hận thù, mở cuộc tru di, chỉ bắt cầm tù quân vương rồi vẫn cho về. Với ân tình đó, lẽ ra, chúng ta không nên mang thù hận!

Từ bồn chồn lo lắng, Phùng Đồng dần lấy lại điềm tĩnh chậm rãi nói:

- Tây Thi, cô nung nói không sai nhưng đó là lý do của người Ngô, chứ người Việt thì không nghĩ vậy. (Thanh điệu của Phùng Đồng dần dần trầm nặng) Đối với nước Việt thì nợ máu vĩnh viễn không sao bôi xóa! Ngô vương đã cầm tù quân vương và quân phu nhân, bắt làm nô lệ giữ ngựa. Trên đất Việt, quân Ngô chiếm giữ với thái độ hung hăng, tàn bạo, cướp đoạt tài sản, lăng nhục đồng bào ta, gian dâm phụ nữ, tình cảnh năm nào, chính mắt cô nung cũng thấy. Nợ máu ở Hội Kê sản nhất định phải rửa bằng máu, máu!

Tây Thi bối rối... Cùng một sự kiện mà có đến hai cách giải thích: Trước đây, nàng nghe Ngô vương nói rất đúng, giờ nghe Phùng Đồng nói cũng phi. Khá lâu rồi, nàng cố tìm cho nàng một lý lẽ để được yên tâm. Nhưng ai nói nghe cũng có lý, lý luận có đến hai, nàng biết phi làm sao?

Dường như nhìn thấy chỗ mâu thuẫn trong lòng nàng, Phùng Đồng nói thêm:

- Tây Thi, lý luận là lý luận, bằng không... Thực tế nhất, cô nung là người Việt, một công dân chỉ có thể chấp nhận yêu cầu của quốc gia.

Tây Thi trầm mặc. Lúc ở Hội Kê, nàng được huấn luyện chính trị, nhận ra quyền lợi quốc gia cao hơn tất cả. Nàng cũng biết rõ, cá nhân phi từng phục quốc gia.

Phùng Đồng nhấn mạnh:

- Tây Thi, Ngô vương đối tốt với cô nung là tình riêng, cũng như mối quan hệ ngày xưa giữa Phạm Thiếu Bá và cô nung vậy. Ngày xưa, cô nung đã vì yêu cầu của quốc gia mà chấp nhận ly cách. Chẳng lẽ cô nung lại quên chuyện ly biệt ngày xưa?

- Phùng đại phu!... - Tây Thi muốn khóc quá, tiếng nói run run.

- Tây Thi! Cô nung là người Việt, không lẽ nay thành quân phu nhân của nước Ngô rồi lại cải biến được gốc Việt hay sao?

Phùng Đồng tiến từng bước một, gọi dậy tinh thần trách nhiệm đối với quốc gia của Tây Thi. Đồng thời đưa nàng đến chỗ vứt bỏ tình yêu cá nhân.

Toàn thân ngứa ngáy đáng sợ, mặt Tây Thi trở xanh. Nhưng Phùng Đồng vẫn cứ lạnh nhạt một cách tàn nhẫn, nhìn thẳng nàng, nói tiếp:

- Cô nương quên mình là người Việt?
- Hết chịu đựng được nữa, Tây Thi run rẩy đứng lên, sọ sệt, lấp bắp:
- Thiếp biết... Phùng đại phu, thiếp biết!
- Biết thế thì phi giết Ngũ Tử Tư!
- Không...

Tây Thi đưa tay ôm ngực, cảm thấy tim nhói đau nhưng nằng cổ nén đau:

- Đứng về mặt nhân đạo, chúng ta không thể làm vậy. Hơn nữa, Phù Sai cũng không giết Tử Tư đâu!
- Nhưng đó là yêu cầu của quốc gia.

Cố gắng hết mức, Tây Thi vẫn cảm thấy tim nằng mỗi lúc một nhói đau thêm. Nằng cổ bước ra khỏi Tây uyển, nhưng khi về đến giường thì nằng ngất xỉu.

Chương IX *Ngũ Tử Tư*

Ngũ Tử Tư như mặt trời của nước Ngô. Chỉ cần có Ngũ Tử Tư thì nước Ngô có ánh sáng, có sức nóng, huy hoàng, sáng lạn. Quân đội dưới sự huấn luyện của Ngũ Tử Tư có thể đánh trên bờ, đánh dưới nước. Tuy thủy quân của Ngô đã có lần bị đánh bại trên mặt biển nước Tề, nhưng lực lượng chủ yếu vẫn không tổn thất. Còn về lục quân thì gần như độc bá Trung Nguyên rồi.

Năm xưa, người nước Trịnh chuyên dùng trận “Ngư Lê” bây giờ quân Ngô cũng áp dụng cách đánh ấy tuyệt vời. Năm xưa, nước Sở khoe khoang chiến pháp “Qua kích liên xa”, bây giờ, chiến pháp ấy đã trở thành sở trường của quân Ngô.

Tất cả đều do Ngũ Tử Tư huấn luyện.

Nhưng trước sau như một, Ngũ Tử Tư vẫn phản đối Ngô vương có ý muốn độc bá Trung Nguyên. Lý luận của Ngũ Tử Tư là: Ngô quốc thuộc dân tộc phương Nam, lúc phương Nam còn chưa thống nhất thì không nên đặt chân lên mạn Bắc. Trái lại, Ngô vương thêm khát ngôi vị bá chủ Trung Nguyên với nhiều nguyên nhân phức tạp về mặt tâm lý: Các dân tộc phương Nam từ trước đến giờ bị người phương Bắc kỳ thị, khinh rẻ. Vào thời Phù Sai, nước Ngô đã hưng thịnh, nhưng người phương Bắc vẫn coi các nước phương Nam thuộc hàng man rợ mọi rợ. Các quốc gia thuộc lưu vực Hoàng Hà, Trung Nguyên vẫn có sự kiêu hãnh tự tôn về lịch sử lập quốc dài lâu và đã có nền văn minh cao độ.

Nói chung, các quốc gia phương Nam đều có sự tự ti mà khát vọng độc bá Trung Nguyên của Ngô vương phát xuất từ nguồn tự ti ấy. Ngô vương muốn dùng vũ lực để chứng minh người phương Nam không lạc hậu.

Nhan sắc mỹ lệ của Tây Thi cũng khuyến khích Ngô vương nuôi mộng bá vương theo quan niệm: Mỹ nhân sánh với anh hùng! Về mối quan hệ Ngô - Việt, Tây Thi chưa bao giờ bày tỏ ý kiến, nhưng đối với Trung Nguyên thì nằng nói nhiều, tạo nên một thứ anh hùng chủ nghĩa.

Có sự khuyến khích của nằng, Ngô vương phát khởi hùng tâm.

Vì vậy, nhà vua phái một số lớn dân công đến bờ phía Bắc Trường Giang, lập thành xây lũy bên sông Hàn. Đồng thời đào lạch ăn thông từ Trường Giang đến sông Hoài cho tiện vận lương. Dân công còn đào kinh thông thương, phía Bắc giáp với sông Nghi, phía Tây giáp với sông Tế, đưa biên cương nước Ngô giáp với nước Lỗ, nước Tống.

Ngô vương còn cho di cư một phần dân Giang Nam đến Giang Bắc, khai phá khu hoang vu Hoàn Hã giữa nước Ngô và Trung Nguyên. Tiếp theo các công tác quân sự và chương trình thật qui mô về đắp đường, đào kinh, nền kinh tế nước Ngô bị ảnh hưởng không ít. Vì vậy,

Ngũ Tử Tư càng lúc càng phản đối gay gắt chính sách Bắc tiến.

Có lần, trên đài Cô Tô, tôi chúa nhà Ngô đã tranh luận sôi nổi chưa từng có. Vị tướng phụ già nua đã thẳng thắn chỉ trích Ngô vương không biết tiếc công sức của nhân dân.

Phù Sai cũng cao giọng biện luận:

- Người phương Nam chúng ta dựng uy ở Trung Nguyên là bắt đầu từ thời đại của nước ta! Hôm nay, các nước Tề, Tấn, Lỗ, Tống, không một nước nào sợ chúng ta, Tướng phụ có biết không? Sau khi chương trình đào kinh đắp đường của chúng ta xong, hai nước Tề, Lỗ sẽ trở thành chư hầu phụ thuộc của ta!

- Nhưng chúng ta cứ khước trương mãi thì dân nghèo, tài tận! Bây giờ, thần sợ Việt vương Câu Tiễn sẽ kéo quân man rợ công phá Cô Tô thành.

Ngô vương bỗng bật cười cách khinh miệt:

- Tướng phụ ơi! Tướng phụ đã nói câu ấy trên mười năm rồi nhưng Câu Tiễn lại không thấy tới, ha ha!... Tướng phụ già rồi, liệu việc không còn sáng suốt nữa!

Tử Tư cảm thấy bị lảng nhụt, toàn mặt bừng đỏ.

- Tướng phụ hãy nhìn xem trăm độc bá Trung Nguyên! (Ngô vương vẫn tiếp giọng cao ngạo trùm đời). Với tình hình Trung Nguyên, trăm cho là tướng phụ hiểu biết không nhiều. Đêm qua, Tây Thi nói rất đúng! Nói rằng “Các tướng Trung Nguyên đều già cõi không tự giữ được”! Ha ha...

Ngô vương bỗng liên tưởng từ sự suy nhược của con người đến sự suy nhược của một quốc gia và ngược lại. Nhà vua bỗng ngưng cười, nhìn mái tóc bạc phơ của Ngũ Tử Tư:

- Tướng phụ cũng già rồi!

- Thần tuy già nhưng chưa đến mức không dùng được.

Tử Tư nặng mặt, hít một hơi dài, gằn giọng:

- Phù Sai, nếu ngài cứ nghe lời Tây Thi và ngày đêm nghĩ đến chuyện xưng bá ở Trung Nguyên, e rằng sẽ hối không kịp đâu!

- Tướng phụ! Muốn xưng bá ở Trung Nguyên là do trăm chứ không phải ý của Tây Thi! Nói cách khác, trăm mong tướng phụ không nên khát khe và dèm xiêm đàn bà! Phải chăng, xúc xiêm đàn bà mới là anh hùng hào hán?

- Phù Sai quên Tây Thi là mỹ nhân của nước Việt tiến cống?

- Nhớ lắm chứ! (Ngô vương bỗng nói như hét). Trăm có thể thấu dụng người nước Sở mà không thể thấu dụng người Việt sao?

- Phù Sai!

- Trăm không muốn có người làm thương tổn Tây Thi!

Ngô vương không một chút lưu tình nói tiếp:

- Nàng là phu nhân của trăm, trăm không muốn có ai can thiệp vào cuộc sống vợ chồng của trăm. Cũng như trăm chưa bao giờ nói về gia sự của tướng phụ. Nhưng, tướng phụ, không phải là trăm không biết nhân lần đi sứ sang Tề, tướng phụ đã đem con theo và mãi đến bây giờ vẫn còn để lại bên Tề!

- Phù Sai! Thần mang con sang Tề du học.

Ngô vương cười nhạt.

- Cho nên tướng phụ ngăn trăm phạt Tề!

- Phù Sai!...

Sự tôn nghiêm của Ngũ Tử Tư đã bị thương tổn nặng nề. Tử Tư là người sáng lập ra nước Ngô, nói cho đúng là đã biến nước Ngô từ tội tề thành cường thịnh. Mãi đến ngày nay, Tử Tư cũng vẫn là người cực cung tận tụy với nước Ngô. Nhưng giờ, tác lòng trung trinh đã bị nghi ngờ đến không sao chịu đựng. Tử Tư vỗ bàn, quát:

- Phù Sai, ngài bảo ta tư thông với ngoại quốc chẳng?

- Trẫm nghĩ là không. Nhưng tướng phụ đưa con ra ngoại quốc du học sao không cho trẫm biết? Với trẫm điều ấy thật không vui chút nào!
- Lúc đi, con ta đã làm đúng thủ tục quốc gia. (Tử Tư hầm hầm nói tiếp). ở nước Tề, con ta sống chung với con của tướng quân Vương Tôn Hùng! Đó là việc ta có thể quyết định trong phạm vi quyền hạn. Người xuất ngoại du học chưa bao giờ bị bắt buộc phi báo cáo với vua.

- Dưới mắt tướng phụ, trẫm là vị vua ngồi cho có vị.

Căm tức chuyện Ngũ Tử Tư nói động đến Tây Thi, Ngô vương cố ý buộc gắt lại:

- Cho nên tướng phụ không muốn cho trẫm làm bá chủ Trung Nguyên.

Ngũ Tử Tư đã hết mức chịu đựng:

- Phù Sai, ta từ chức là xong!

Nói xong, Tử Tư quay phắt, đi xuống lầu.

Tây Thi đang ngủ say, không hay có việc tranh cãi ghê gớm giữa vua tôi nhà Ngô.

Ngô vương thống khổ vì mối mâu thuẫn khó giải quyết. Ngũ Tử Tư chuyên quyền càng lúc càng làm cho nhà vua chịu không nổi. Nhưng Ngũ Tử Tư và nước Ngô, kể cả với chính bản thân Ngô vương có liên quan sâu xa như máu với thịt. Cho dầu thế nào, Ngô vương cũng không thể để cho Ngũ Tử Tư rời chức tướng phụ. Nhưng giữ Ngũ Tử Tư thì lại làm mất thể diện nhà vua. Thế nên Ngũ Tử Tư đi rồi mà Ngô vương vẫn còn thịnh nộ, ngồi im rất lâu.

Di Quang lên vào đánh thức Tây Thi, thuật cho nàng nghe cuộc tranh cãi vừa rồi, đồng thời nói thêm:

- Tây Thi, đây là cơ hội trừ Ngũ Tử Tư tốt nhất!

Tây Thi chớp chớp mắt, nhìn khắp bốn bên hỏi nhỏ:

- Đại vương đâu?

- Ngài còn ngồi lặng bên ngoài có đến nửa giờ rồi.

- à... thế thì theo mình nghĩ, Ngô vương sẽ không chịu để cho Ngũ Tử Tư từ chức.

- Nếu chị chịu khó nói vô một chút thì cuộc diện sẽ đổi khác. Trong cuộc tranh cãi vừa rồi có ghé chị vô. Ngũ Tử Tư nhắc đến chị, đại vương mới phát giận. Hơn nữa, còn sinh nghi ngờ lòng trung thành của Ngũ Tử Tư. Tây Thi, chị còn nhớ không? Có hôm Thái tể đến mặt báo với đại vương chuyện Ngũ Tử Tư đưa con sang Tề. Lúc ấy đại vương không xem chuyện vào đâu, nhưng hôm nay thì hoàn toàn khác hẳn. Đại vương lấy điểm ấy ra công kích. Và, Ngũ Tử Tư cũng vì điểm ấy mà từ chức.

Di Quang phấn khởi nói thêm:

- Tây Thi, đây là cơ hội tốt, chị không nên bỏ qua!

Tây Thi vươn vai miễn cưỡng gật đầu:

- Di Quang ra mời đại vương đi, bảo là Tây Thi đã thức.

Bước vào phòng ngủ, câu đầu tiên Ngô vương nói ra là:

- Ngũ Tử khinh người quá lắm!

Tây Thi không nói gì, nắm tay Ngô vương kéo ngồi xuống. Sau đó nàng ngồi tựa vào đầu gối nhà vua, nói giọng dịu dàng:

- Quân vương quên hết những chuyện không vui ấy đi! (Nàng cười buồn). Thiếp không hiểu sao, tướng phụ cứ luôn ghét thiếp. Mười năm rồi, không, mười mấy năm rồi...

Ngô vương không muốn nói thẳng nguyên nhân làm cho Ngũ Tử Tư bất mãn để giữ sự tôn kính của một quân vương. Nhà vua chỉ thờ dài, đáp cách lửng lơ:

- Có lẽ là do đó kị. Mười mấy năm rồi, khanh càng lúc càng đẹp!

- Nữa!... - Tây Thi cắn đuôi nhà vua một cái.

- Ui da!...

Ngô vương nhảy nhồm, đồng thời choàng ôm nàng. Nhân đó, hai tay Tây Thi choàng vòng cổ nhà vua, nàng khẽ sát tai ngài nói nhỏ:

- Quân vương! Hãy đến nhà Ngũ Tử Tư một chuyến, an ủi người, tạ tội với người.

Ngô vương tròn xoe mắt, lắc đầu. Tây Thi lại nói giọng thật êm:

- Một vị bá vương, quan trọng hơn hết là phải có đảm lượng dung người. Năm xưa, Quân Trọng bán Tề Hằng công một mũi tên, Tề Hằng công vẫn dùng Quân Trọng làm tướng. Câu chuyện xưa ấy hàm chứa rất nhiều đạo lý. Quân vương, thái độ của Ngũ Tử Tư tuy không tốt nhưng xuất phát điểm lại tốt. Đối với nước Ngô, Ngũ Tử Tư rất mực trung thành.

Ngô vương trầm ngâm, không trả lời liền.

Giọng của Tây Thi càng êm như ru:

- Quân vương ơi, nghe thiếp một lần đi, có được không?

Sự dịu dàng của Tây Thi làm cho nhà vua mềm nhũn. Ngài gật đầu:

- Khanh muốn thăm đi thì thăm đi thôi!

Tây Thi xoa má Ngô vương:

- Nói miễn cưỡng quá!

- Thôi thì thăm đi liền.

Ngô vương đặt nhẹ Tây Thi xuống.

Ngũ Tử Tư được an ủi giữ lại chức vụ. Thêm một lần Tây Thi phản bội sứ mạng nhưng nàng không may mắn.

Riêng nội bộ nhà Ngô không vì việc Ngô vương hạ mình đến nhà Ngũ Tử Tư mà vàng mây u ám giữa chúa tôi được quét sạch.

Đại phu nước Việt là Phùng Đồng đã trở thành gia thần trong phủ của thái tử Bá Hi cố hết sức tạo mầm ly gián. Đầu tiên là tạo sự hiềm khích giữa Ngũ Tử Tư và Bá Hi. Phùng Đồng chủ mưu vì Bá Hi mà đoạt chức tướng phụ của Ngũ Tử Tư.

Chính sách của nhà Ngô càng lúc càng phân hóa. Ngũ Tử Tư luôn luôn chủ trương bình Nam thay vì phạt Bắc, trở thành mục tiêu cười ngạo của triều thần. Bá Hi lại chủ trương phạt Bắc, khi dậy hùng tâm của Ngô vương.

Ngô vương lại phát binh nữa, nhằm vào hai nước nhỏ dưới sự bảo vệ của nước Tề.

Với binh lực hùng mạnh của nhà Ngô mà tiến đánh hai nước nhỏ thì tất nhiên chiến thắng dễ dàng. Từ đó, Ngô vương hạ lệnh tuyển năm trăm chiến xa, ba ngàn bộ kỵ binh, chuẩn bị tiến lên mặt Bắc.

Các nước Trung Nguyên lần lượt bị quấy nhiễu. Hai nước lớn Tề, Tấn binh lực không còn được như xưa. Đến như nước Sở, ngày xưa uy vũ hiển hách biết bao nhiêu nhưng sau khi bị Ngũ Tử Tư công phá thủ phủ cũng trở thành chiều tà ngã bóng, không ánh sáng. Các nước ấy tự lo bảo vệ còn không xuê, dám đâu chia lòng chiếu cố các nước nhỏ. Vì vậy, Ngô vương cho rằng chỉ cần năm trăm chiến xa là đã đủ khuynh đảo Trung Nguyên.

Nhưng lúc Ngô xưng tuyên bố quyết định giữa đại diện thì Ngũ Tử Tư lại ra mặt phản đối.

Tướng quốc nhà Ngô chỉ trích: xuất sư chẳng được danh gì. Đồng thời Ngũ Tử Tư còn trình bày những tin tình báo góp nhặt được, theo đó thì gián điệp nước Việt đang hoạt động mạnh trên nước Ngô.

Bá Hi nắm lấy cơ hội, đứng lên:

- Tướng phụ sự đại vương đánh Tề, diệt Tề!

Ngũ Tử Tư giận, thét:

- Bá Hi! Ta không cho phép Thái tử nói loạn! Tề quốc và ta không có chút liên quan nào hết. Nhưng sau khi bị đánh bại, Tề có thể liên hiệp với Tần, với Sở. Chúng ta tấn công các thuộc quốc của Tề, nếu Tề liên hiệp với Tần, Sở, có phải đặt chúng ta vào hoàn cảnh khó xử không? Hãy còn một điều này, lần trước chúng ta phạt Tề cứu Lỗ nhưng bây giờ, mối quan hệ giữa Tề - Lỗ thật hết sức vi diệu. Theo ta thấy, người Lỗ không phải là bạn đồng minh trung thành của chúng ta.

Ngừng lại một thoáng, Ngũ Tử Tư nói tiếp:

- Nhưng tất cả đều không quan trọng bằng nước Việt...

Ngô vương chận liềm:

- Tướng phụ lại nhắc đến Việt rồi!

- Đại vương! (Ngũ Tử Tư cất cao giọng). Thần nhận được tin suốt tám tháng qua, Việt vương đã phái sứ giả nhập Sở, Tề, Tần. Hơn nữa, còn đưa người vào Tần, đã tâm của Câu Tiễn không nhỏ đâu! Đồng thời, tướng nước Việt là Gia Kê Đình đã mượn danh tuần tra từ hai tháng trước để đóng binh ở Đương Dương, Dư Hàng, mãi đến nay chưa rút về.

Bá Hi nói:

- Đương Dương, Dư Hàng thuộc lãnh thổ của nước Việt đấy!

- Chưa bao giờ có việc đóng quân nơi khu vực ấy! (Ngũ Tử Tư trình trọng nói tiếp). Lại nữa, vào hai tháng trước, đã thấy có quân tuần tra của Việt xuất hiện ở Thái Hồ, mà Thái Hồ thuộc địa phận của chúng ta, Tại Ngô Hưng, quân phòng của ta bắt được tám tên quân Việt. Thần hạ lệnh áp giải tám tên ấy trả về Việt đồng thời nghiêm trách chuyện vượt biên. Chính Câu Tiễn tự viết chiếu xin lỗi, đổ tội cho binh sĩ đi lạc đường. Thử hỏi, quân tuần tra sao lại có thể đi lạc đường hàng trăm dặm vậy?

Ngô vương dần giải cách ôn hòa:

- Cũng không có gì quan trọng lắm! Trẫm để Thái tử Hữu ở lại giữ nước, có tướng phụ hiệp trợ thì Việt dám vọng động sao?

Nhà vua ngừng lại, nghĩ ngợi rồi bỗng cười:

- Tướng phụ thử nói xem tình hình Trung Nguyên sẽ cày vào đâu?

- Bằng vào thực lực thì nước Tề không dám xuất binh cứu những thuộc quốc. Nhưng chúng ta chiếm được vài thành thì có ích lợi gì? Nếu người Tề sợ chúng ta được một tấc sẽ nhích ra một thước, khuyến đảo quốc gia họ thì họ sẽ liên hiệp với người Tần chống lại chúng ta.

Cuộc chiến bây giờ sẽ rất khó khăn. Hn nữa, không phải chỉ dùng năm trăm chiến xa là có thể giải quyết được.

Ngô vương vẫn mỉm cười:

- Thế thì năm trăm chiến xa không đủ dọa Tề à? Người Tề phải biết, ngoài năm trăm xe, chúng ta hãy còn một số lớn binh sĩ khác.

Ngũ Tử Tư chưa kịp trả lời, Bá Hi đã chận nói trước:

- Đại vương, chúng ta nên trưng dụng số lính mới ở Bình Vọng chuyển lên mặt Bắc. Nếu người Tề dám đối địch, chúng ta sẽ công phá Lâm

Truy.

- Lính mới ở Bình Vọng... (Ngô vương đắc ý cười). Đứng rồi. Tướng phụ nên cho ba ngàn lính mới ở Bình Vọng theo trẫm Bắc tiến.
Ngũ Tử Tư đỏ mặt. Bộ phận lính mới ở Bình Vọng do Ngũ Tử Tư lập ra trong sáu năm. Đó là số quân thiện chiến dưới nước lẫn trên bộ.
Họ không cần có chiến xa yểm trợ, tính chất di động của họ cũng rất cao.

Ngũ Tử Tư đã tuyển toàn những lính tráng kiện ở các nơi để huấn luyện và thành lập bộ phận này nhằm đối phó với nước Việt. Đoán chắc thế nào cũng có một hôm nước Việt nổi dậy, Ngũ Tử Tư xem bộ phận ở bình Vọng là chủ lực đối đầu. Nay Ngô vương muốn đoạt lực lượng sau cùng này nên Ngũ Tử Tư nhất định phản kháng:

- Lính mới ở Bình Vọng không thể trưng dụng được.

Bá Hi nhanh nhẩu nói liền:

- Nhưng đại vương cần trưng dụng!

- Cũng không được! Không được!

Ngũ Tử Tư thét lớn, sự từ chối ngay tình như vậy làm cho Ngô vương vô cùng khó xử. Nhà vua cho rằng Ngũ Tử Tư đã khiêu chiến với vương quyền. Vì vậy, Ngô vương cố dãn lòng, nhấn mạnh:

- Để bảo đảm thắng lợi cho cuộc Bắc tiến, trẫm cần cánh quân ấy. Tướng phụ, chúng ta luyện binh là để đánh giặc. Giữ lại không dùng thì luyện binh để làm gì?

- Đại vương! (Tử Tư sốt ruột). Thần luyện binh ở Bình Vọng là để đề phòng nước Việt. Quân số được bốn ngàn, thần chia ra làm bốn nhóm, mỗi nhóm phục dịch ba tháng. Số còn lại thì trong chín tháng lo việc bắt cá, đi săn. Bây giờ đại vương lấy đi ba ngàn là hủy diệt bộ phận phòng thủ phương Nam. Một khi quân Việt tấn công thì có thể đánh róc một mạch đến Cô Tô đó. Bây giờ đợi khi đại vương về kíp, e rằng Cô Tô đài đã bị diệt rồi!

Không muốn nghe cách nói trút giận kiêu đó, Ngô vương quát:

- Tướng phụ! Trẫm quyết định dùng quân Bình Vọng. Trẫm không cần đề quân hậu bị.

Ngăn cản lần chót, Ngũ Tử Tư vận dụng đến tướng quyền:

- Đại vương! Lão thần cự tuyệt phát binh!

Quần thần trong điện đều giật nảy. Mặt Ngô vương trở xanh, hai tay run thấy sợ.

Đại phu Vương Tôn Hùng bước ra nói với Ngũ Tử Tư:

- Tướng phụ, đại vương đã quyết định chinh Bắc...

- Đó là cuộc chinh phạt vô danh. Chúng ta có thể thắng nhưng thắng lợi ấy không ích lợi gì.

Wương Tôn Hùng hạ giọng:

- Tướng phụ! Bắc tiến là quyết sách của đại vương.

Ngũ Tử Tư hùng dũng quay sang quần thần, cất cao giọng:

- Làm tướng một nước không thể không đề ý đến sự an nguy của quốc gia. Ta không thể để cho đại vương đem vận mạng quốc gia mà vứt vào sọt rác, trừ phi ta rời chức tướng phụ.

Wương quyền của nhà vua bị tổn thương trầm trọng. Hết chịu đựng được nữa, Ngô vương đứng lên, rít răng truyền lệnh:

- Bãi triều!

Lúc quần thần còn ngạc nhiên, ngờ ngác, Ngô vương hầm hầm bỏ đi.

Kể từ lên ngôi, chưa bao giờ Ngô vương bị nhục thế này. Huống chi bây giờ là lúc Ngô vương định làm bá chủ thiên hạ, làm sao có thể để

cho kẻ bề tôi thao túng, khống chế? Càng nghĩ Ngô vương càng cảm thấy Ngũ Tử Tư lần lượt mình. Mâu thuẫn chính trong việc Nam chinh Bắc phạt đã làm cho Ngô vương chịu đựng hết nổi, huống chi còn cả vấn đề của Tây Thi nữa. Mười mấy năm qua, Tây Thi không một lần công kích Ngũ Tử Tư, nhưng Ngũ Tử Tư thì luôn luôn đổ ky nàng. Bấy nhiêu đủ thấy tâm địa Ngũ Tử Tư quá đỗi hẹp hòi! Huống chi công kích Tây Thi tức là khinh miệt chính Ngô vương vậy.

Nhà vua vừa đi vừa lẩm bẩm:

- Ta báo đáp ơn tướng phụ như thế đủ rồi.

Thái tử Bá Hi và đồng đảng là đại phu Khuyết Hùng bước theo bẩm báo:

- Muôn tâu đại vương, tướng phụ đã phát lệnh cho toàn quân không được phép di động.

Ngô vương liếc nhìn họ một cách gay gắt, nạt:

- Các người đi đi... Ta biết rồi.

Khuyết Hùng cố nói:

- Đại vương! Không quyết đoán cơ hội này sẽ nguy hiểm cho quốc gia.

Ngô vương dùng bước, nghiêng rặng. Bá Hi bước đến gần nói tiếp:

- Đại vương! Nếu tình hình này phát triển thì người trong nước chỉ biết có tướng phụ chứ không biết có đại vương! Quyền thế của tướng phụ quá lớn không phải là cái phước của quốc gia. Một mai tướng phụ có lòng riêng thì sẽ nảy sinh những điều không thể tưởng tượng...

Ngô vương đang nổi giận, chùng như suýt nổ tung. Tay chân và môi nhà vua run run...

- Đại vương, tướng phụ yêu cầu truất phế Tây Thi, tiêu diệt nước Việt.

- Ta biết, ta biết rồi, các khanh đi đi!

Ngô vương nói như thét, vừa nói vừa khỏa bước chạy lên Cô Tô đài.

Trên đài Cô Tô, Tây Thi đã nhận được báo cáo. Nàng đứng trên bình đài chờ đợi Ngô vương. Nàng tư lự... Tình cảm giữa quân vương và tướng phụ ngày càng tồi tệ, e sẽ có ngày hết phương cứu vãn.

Cái ngày ấy, toàn dân nước Việt đang chờ đợi. Nhưng Tây Thi, gái nước Việt thì lại thảm lo cái ngày ấy đến.

Cuối cùng, ngày ấy đã đến...

Tây Thi nhìn thấy Ngô vương hằm hằm đi lên, chân bước loạn, toàn thân dường như đang phát run. Tây Thi giật mình, kinh sợ, muốn sấn xuống đón.

Ngô vương đã lên tầng thứ nhất.

Ngô vương lại vượt tầng thứ hai. ở thềm đá tầng ba, Tây Thi nhìn thấy rõ Ngô vương mặt mày đỏ như gấc. Nàng hồn hèn kêu lên:

- Đại vương!

Ngô vương gật đầu ngẩng lên. Con giận quá độ làm cho nhà vua mất quân bình, Thuộc Lâu bửu kiếm đang nằm lũng lảng bên lưng nhà vua đập vào thềm đá phát ra tiếng keng rồi rơi xuống đất.

Thị vệ trên thềm toan cúi xuống lượm dâng, nhưng Ngô vương đã lượm kiếm trước, nhìn kiếm dăm dăm. Đi lên ba bậc thềm, Ngô vương bỗng rút kiếm ra.

Khoảng cách với Ngô vương rất gần, Tây Thi nhìn thấy ánh kiếm sáng lạnh khiến nàng phát run.

- Lại đây!

Ngô vương rít răng bảo, nhân thế rút kiếm ra khỏi bao trao cho thị vệ:

- Dem kiếm giao cho tướng phụ!

Tây Thi nghe thế, toàn thân rợn lạnh, Ngô vương tất tả bước lên bình đài. Tây Thi sụp quỳ:

- Đại vương! (Nàng khóc không ra tiếng) Quân vương không thể...

Tên thị vệ cầm kiếm còn đứng nơi bệ đá. Ngô vương hét như rống:

- Đi đi! Người còn chờ gì?

- Đại vương!...

- Ta không cho phép khanh mở miệng!

Ngô vương quay hét với Tây Thi đang quỳ toan nói. Kể từ bước vào cung Ngô, đây là lần thứ nhất nhà vua quát nạt Tây Thi.

Nàng giật mình, ngưng khóc, đưa mắt lăm lét nhìn Ngô vương. Nhưng dường như cơn giận đã làm mờ mắt nhà vua...

Tên thị vệ cầm kiếm tuy bị khiển trách nhưng vẫn chưa bước đi. Đến khi thấy Tây Thi bị nạt thì hẳn biết sự việc không mong cứu vãn rồi.

Hắn biết, trong lịch sử Cô Tô, Tây Thi được nhà vua tôn kính như thần. Thần còn bị nạt thì không còn việc gì hy vọng nữa. Vì vậy, hắn bước chậm rãi xuống lầu.

Hài da của thị vệ giã trên phiến đá như là giã đập lòng Tây Thi tan nát. Nàng cảm thấy tim phát đau nhói, thân dần gục xuống.

Ngô vương nắm chặt hai đầu tay, đứng run. Con thịnh nộ đã qua, bây giờ nhà vua chợt cảm thấy trống không, thứ cảm giác dường có, dường không, như mây như khói, lơ mờ, phảng phất. Trong giây phút ấy, Ngô vương cảm thấy như linh hồn và thân xác tách ra, không biết làm cách nào cho hòa hợp lại.

Ngô vương lê bước nặng nề bước đến lan can.

Sau cơn đau tim, Tây Thi đã thờ được, mặt mày trắng xanh nhưng thần trí không mê muội. Nàng ngẩng nhìn, đi bằng đầu gối đến bên lan can, hai tay ôm choàng chân Ngô vương khóc gọi:

- Đại vương!... Đại vương!...

Nhà vua dăm dăm nhìn mây không chớp, trong giây phút này, dường như Ngô vương đã đánh mất đi mọi ý nghĩ.

Giây phút này quan trọng nhất trong lịch sử nước Ngô! Tây Thi sợ sệt và đau khổ nghĩ thầm: Phù Sai làm thế là làm sụp đổ vũ trụ, không nghi ngờ gì nữa! Phù Sai làm thế là tự diệt mình, không nghi ngờ gì nữa!

Tây Thi chợt nhớ lời người dân Việt nói: “Ngày nay không có Ngũ Tử Tư thì ngày mai không có Ngô quốc!”.

Tây Thi lại nghĩ: Không có nước Ngô thì cũng không còn Ngô vương!

Tây Thi lại cảm thấy rợn lạnh đáng sợ. Nàng khóc gọi:

- Đại vương!... Đại vương!... Không thể... Tướng phụ không thể...

Ngô vương đứng lặng. Để bảo vệ vương quyền, để bảo vệ sự tôn kính của nhà vua, Ngô vương cho mình đối xử với Ngũ Tử Tư như thế không sai. Nhưng lật lại lịch sử nước Ngô thì lẽ ra nhà vua không nên xử sự như vậy. Mâu thuẫn ấy không biết làm sao giải quyết cho ổn thỏa.

Bây giờ, chính Ngô vương lại cảm nhận một nỗi đau khổ mới. Bởi vì, trong cơn thịnh nộ, nhà vua đã lỡ nạt nộ Tây Thi.

Lâu lắm, lâu lắm, nhà vua mới phát tiếng thở dài.

Tây Thi lại khóc nói:

- Đại vương! Tướng phụ là trụ cột của Ngô quốc!

Ngô vương vẫn không nói gì.

Tây Thi tuyệt vọng lắc đầu:

- Đại vương! Thiếp cầu xin ngài...

Một tay gác trên lan can, Ngô vương hờ hững đáp:

- Trẫm không chịu đựng được nữa.

- Đại vương! Cố gắng thêm chút nữa. Đại vương không nên giết tướng phụ... Tướng phụ và nước Ngô...

- Tây Thi! - Nhà vua khoát tay ngăn nàng nói.

Nhưng Tây Thi vẫn gác mặt lên chân nhà vua, khốc nói:

- Phù Sai i!... Thiếp vì ngài đó! Tướng phụ là người giúp ngài giữ vững ngôi vua. Tướng phụ là người giúp cho đại vương được liệt quốc kính sợ.

Ngô vương thoát chấn động. Bên tai Ngô vương dường như có ngàn vạn âm thanh chấn động! Run rẩy, từ từ, nhà vua đưa tay kéo Tây Thi đứng lên.

- Đại vương, xin nhận lời thiếp thỉnh cầu.

Trong giây phút ấy chợt có tiếng hài da của thị vệ bước lên bình đài. Tây Thi nghe tiếng bước chân, vội ngẩng lên. Và nàng nhìn thấy thị vệ nâng Thuộc Lâu bừu kiếm đi tới...

Mặt trời Ngô quốc đã rụng rồi! Khung trời Ngô quốc đảo điên rồi! Nhưng người nữ gián điệp của nước Việt là Tây Thi lại vì đó mà ngất xỉu! *Chương X*

Những Ngày Không Ánh Sáng

Kim Tịch Hà Tịch hề, Tài Châu Trung Lưu.

Kim Nhật hà nhật hề, đắc dĩ Quân vương đồng chu

Mộng nữ bị ho hề, bất tí cấu sĩ

Tâm kỳ phiến nhi bất tuyệt hề, đắc tri vương tử.

Sơn hữu mộc hề, mộc hữu chi

Tâm duyệt quân hề, quân bất tri.

Trên Cô Tô đài, gái Việt ca bản tình ca của nước Việt.

Ngô vương Phù Sai ngồi uống rượu, nhìn Tây Thi, nghe gái Việt ca, trông gái Việt múa, đó là những ngày an nhàn hưởng lạc. Những ngày yên tĩnh và êm đềm.

Tây Thi bệnh đi một dạo, dường như ốm hơn một chút, cũng dường như càng đẹp hơn lên. Hay ít ra, dưới mắt Ngô vương, nàng càng mảnh mai lại càng nhu hòa, kiều mỹ.

Vì thế, nhà vua bầu bạn bên nàng vui chơi, mong cho nàng cõi mở, khuấy khoả để tăng sức khỏe. Đó là nguyên nhân Ngô vương gác cuộc chinh Bắc. Vì cuộc chinh Bắc, Ngô vương đã giết hại đại thần Ngũ Tử Tư. Nhưng Tây Thi bệnh lại dễ dàng ngăn trở Ngô vương mở rộng biên cương lên mặt Bắc.

Điều ấy làm cho Tây Thi khổ sở hết sức tuy trên đài Cô Tô rất bình yên, phẳng lặng. Duy có dưới đài Cô Tô thì từ thành thị đến thôn quê

nước Ngô, toàn dân bi thương, ta thán, thờ dài... Đã ba tháng rồi, người dân nước Ngô mặt ủ mày châu vì họ đã mất đi vị tướng phụ tài ba Ngũ Tử Tư.

Bên núi bên sông, tại những nơi cây to bóng cả, ở những nơi có thầy đồng bóng, người Ngô thường hát nhờ bài ca từ Sở loan truyền:

- Thành ký dưng hề, hữu dĩ vô,

Chung cương cường hề, bất khả lãng.

Thân ký tử hề, thần dĩ linh,

Hồn phách nghị hề, vi quý hùng.

Bài ca ấy vốn của người nước Sở khóc cho vận nước Sở, nay người Ngô dùng để truy điệu vị tướng phụ nước Ngô.

Biết bao cuộc tế lễ cử hành bên ven sông. Bởi vì thi thể Ngũ Tử Tư đã bị Ngô vương vớt xuống sông.

Nguyên cái chết của Ngũ Tử Tư làm cho Ngô vương hối hận. Nhưng lời trối của Ngũ Tử Tư lại làm cho nhà vua nổi giận. Trước khi chết, Ngũ Tử Tư dặn lại kẻ gia thân hãy móc mắt mình đặt ở cửa Đông thành Ngô để sẽ nhìn rõ quân Việt tràn vào. Câu nói ấy làm cho Ngô vương sinh hận, truyền đem thân Ngũ Tử Tư vớt xuống sông.

Với nước Ngô, Ngũ Tử Tư trở thành bất tử. Chuyện về Người lúc chết đã phổ biến khắp nước. Truyền rằng lúc thị vệ mang Thuộc Lâu bừa kiếm đến tướng phủ, cũng vừa lúc đại phu Vương Tôn Hùng đến. Đại phu cố ngăn Ngũ Tử Tư tự sát đồng thời cho biết sẽ thâu hết can đảm đến gặp Ngô vương xin lượng tình. Ngũ Tử Tư lắc đầu, biết chắc Ngô vương sẽ không vì Vương Tôn Hùng mà thay đổi quyết định.

Wương Tôn Hùng lại khuyên Ngũ Tử Tư trốn đi, nhưng người vẫn lắc đầu nói:

- Làm kẻ vong thân thì ở đâu cho yên? Vương Tôn Hùng nhắc nhở:

- Trước kia, tướng phụ cũng từng chạy khỏi Sở.

- Trước kia à?

Ngũ Tử Tư sờ đầu tóc bạc, bỗng nhiên cả cười. Lặp lại mấy tiếng “Vong thân ở đâu cho yên”, Ngũ Tử Tư nhận kiếm, ngửa mặt than dài:

- Ta giúp cho phụ thân Phù Sai xưng bá. Ta lại giúp cho Phù Sai làm vua. Bây giờ, Phù Sai muốn chia cho ta nửa nước Ngô để ta xưng vương nhưng ta không cần... Ngày nay Phù Sai lại đem Thuộc Lâu bừa kiếm cho ta... ha ha.

Wương Tôn Hùng run rẩy:

- Tướng phụ!

- Đừng lo cho ta, Vương Tôn Hùng, hãy lo cho quốc gia! Hãy đề phòng người Việt, sẽ có một hôm quân Việt kéo đến... Ôi...!

Nói xong, Ngũ Tử Tư quay lại dặn gia thân: Sau khi ta chết, người khoét mắt ta treo ở cửa Đông thủ phủ nước Ngô để ta nhìn thấy quân Việt tràn vào...

Sau đó, Ngũ Tử Tư dùng Thuộc Lâu bừa kiếm tự vẫn.

Tại Hội Kê, Việt vương Câu Tiễn mở tiệc khao lớn, mừng mặt trời nước Ngô đã rụng.

Mọi người đều dâng rượu cho Câu Tiễn khiến nhà vua say mềm, rút kiếm múa theo nhịp phách. Đến trước Phạm Lãi, Câu Tiễn bỗng dừng lại hỏi:

- Thiếu Bá có cảm tưởng gì trước cái chết của Ngũ Tử Tư?

- Trời giúp nước Việt ta!

Việt vương cả cười, vớt kiếm, nâng ly để trước mặt Phạm Lãi uống một hơi hết sạch. Kế đến, nhà vua lại vỗ vai Phạm Lãi nói:

- Sẽ có một hôm, chúng ta cùng đến Cô Tô, song không phải đến để giữ ngựa cho Phù Sai. Ha ha... Tại Cô Tô, Thiếu Bá còn một Tây Thi!

Phạm Lãi đáp cách vô tâm:

- Bẩm phải.

- Ha ha... nào, cạn ly!

Câu Tiễn lại loạng choạng bước đến trước mặt Văn Chung.

Phạm Lãi không thấy vui gì. Cái chết của Ngũ Tử Tư đã làm cho chàng thứ cảm giác nặng nề. Huống chi còn có Tây Thi... Thời gian không làm phai tình cũ. Cuộc sống có nhiều biến cải vẫn không làm sao ngăn chàng hồi nhớ chuyện ngày xưa. Tây Thi dường như vĩnh viễn sống trong lòng chàng. Hình ảnh lúc kề cận bên Tây Thi đã trở thành ảo ảnh xuất hiện trước mắt chàng. Đến cả vợ chàng nằm bên giường, chàng cũng thấy là Tây Thi nữa!

Phạm Lãi thầm trách mỹ nhân kế của Văn Chung. Vì mỹ nhân kế mà chàng phải chia tay với người đẹp Tây Thi. Hơn nữa, chàng còn trách kế hoạch “Mười năm sinh sản, mười năm huấn luyện”. Kế hoạch ấy đã bắt chàng cưới vợ sinh con... trong khi Tây Thi vì chuyện quốc gia mà chấp nhận ly cách.

Phạm Lãi vốn muốn giữ thân phận trong sạch của một người con trai để chờ đợi ngày hội ngộ. Nhưng kế hoạch “tăng gia sinh sản” làm cho chàng không sao giữ được. Bao lần chàng nghĩ: “Tây Thi biết ta thành hôn ắt đau đớn lắm! Có thể nàng trách ta là kẻ phụ tình!”

Lệch lạc vẫn đề, lệch lạc cảm tình làm cho lòng Phạm Lãi như biển chứa ưu sầu, từ bao lâu nay chàng cố gắng làm việc, dùng sự mệt mỏi để dẹp bỏ suy nghĩ. Chàng sợ rảnh rang, vì mỗi phút rảnh rang là một trào lòng tưởng nhớ.

Bây giờ, chàng nhìn ly rượu trống không mà nghĩ ngợi.

Văn Chung lướt tới nói riêng với chàng:

- Thiếu Bá! Chúng ta vào trong bàn bạc, chứ quân vương say rồi. Chúng ta cần phải quyết định một số việc. Như sáng mai, phải đưa người sang Cô Tô.

Vào phòng trong, Văn Chung cười hi hã mời Phạm Lãi ngồi. Đoạn mở cửa hông cho Phùng Đồng bước ra chào Phạm Lãi.

Sự có mặt của Phùng Đồng làm cho Phạm Lãi giật nảy, buột miệng hỏi:

- Phùng huynh sao lại chạy về đây?

Văn Chung đáp thay:

- Tác dụng của Ngũ Tử Tư là ở chỗ đó. Lúc Ngũ Tử Tư còn sống, Phùng Đồng không dám ra khỏi Cô Tô thành.

- à à!... (Phạm Lãi vòng tay hướng về Phùng Đồng) Phùng huynh thật có bản lĩnh, ở phủ Bá Hi mấy năm mà chẳng ai nghi!

Phùng Đồng mỉm cười:

- Làm gia thân của Bá Hi là an toàn nhất. Vừa rồi, tôi bàn với Bá Hi chuyện sai sứ đi tuần tra biên cảnh, nhân đó vượt Tiền Đường về đây.

- Thế còn...?

Phạm Lãi muốn hỏi liền tình trạng của Tây Thi nhưng kịp bẻ lưng, trở đề:

- ... Còn nước Ngô có gì đặc biệt sau khi Ngũ Tử Tư chết?

- Tạm thời chưa có gì đặc biệt. Chỉ thấy các ni, các bộ môn đều có hiện tượng chán chường, mệt mỏi. Bá Hi nắm quyền chính trị làm hồng bát!

Phạm Lãi trầm ngâm. Văn Chung liếc qua bạn hỏi:

- Thiếu Bá! Sao anh không hỏi chuyện Tây Thi?

Phạm Lãi ngẩng nhìn Phùng Đồng, Phùng Đồng cũng nhìn lại chàng chăm chú, dường như muốn tìm trên mặt chàng đường nét của tình yêu.

Phạm Lãi hỏi giọng âu lo:

- Tây Thi có biết Phùng huynh trốn về Việt không?

- Không. Tôi không nói cho nàng biết tuy tôi vẫn thường liên lạc với nàng. Tây Thi rất mạnh, dường như rất nhớ Thiệu Bá.

Phùng Đồng cố giấu chuyện Tây Thi yêu Phù Sai.

Phạm Lãi lập lại cách kéo dài: “Nàng rất mạnh...” với ngập tràn chua xót.

- Tây Thi đã sống thích ứng với hoàn cảnh nên từ bao giờ cho đến bây giờ, Ngô vương chẳng để tâm nghi ngờ nàng. Xem thế đủ biết nàng thành công ở Cô Tô đài.

Phạm Lãi khổ sở hỏi:

- Nghe đâu nàng bị bệnh mấy lần...

- Bệnh lúc trước, nhưng bây giờ nàng rất khỏe.

Phùng Đồng lại che giấu thêm một số việc mà sau khi thảo luận với Văn Chung, cả hai đồng ý không nên nói cho Phạm Lãi nghe.

Phạm Lãi nói nhỏ như nói để chàng nghe.

- Mong cho nàng mạnh giỏi.

Văn Chung chen nói:

- Bây giờ chúng ta đi vào vấn đề chính yếu. Theo tôi thì chúng ta nên hỏi mượn nước Ngô ba vạn thùng thóc.

- Mượn thóc? (Không hiểu ý Văn Chung, Phạm Lãi nói luôn) Chúng ta có thiếu lương thực đâu?

- Mượn không vì thiếu mà muốn làm cho người Ngô hiểu rằng chúng ta có tính ý lại. Hơn nữa, còn làm cho Ngô vương hiểu rằng chúng ta nghèo, nghèo thì không phát động chiến tranh. (Văn Chung thừa nói thêm) Theo lời Phùng Đồng thì sau cái chết của Ngũ Tử Tư, Phù Sai để ý đến nước Việt chúng ta nhiều hơn. Vì trước khi chết, Ngũ Tử Tư tiên đoán chúng ta sẽ đánh Cô Tô.

- Thế à...?

- Mong được như vậy. (Văn Chung bỗng bật cười) Đến lúc ấy, Thiệu Bá sẽ nhận Tây Thi về!

Phùng Đồng hỏi:

- Phạm đại phu có tin gì cần tôi mang sang Cô Tô?

- Không... có...

Phạm Lãi không muốn đưa tin tuy chàng có muôn lời vạn tiếng cần nói. Vì sự an toàn của Tây Thi, chàng không muốn thổ lộ gì. Ngừng lại lúc lâu, Phạm Lãi hỏi:

- Bao giờ Phùng huynh trở lại Cô Tô?

- Vào tờ mờ sáng thì qua sông.

- Để tôi đưa Phùng huynh đến ven sông. (Văn Chung nói thêm) Có gì, lên xe chúng ta sẽ bàn tiếp. Thiệu Bá, anh có thể đi chung không?

- Không được rồi. Sáng sớm, tôi phi duyệt binh.

Phạm Lãi không muốn nói nhiều với Phùng Đồng vì nói đến Cô Tô thì không thể tách rời Tây Thi. Và nhắc đến nàng thì chàng sót ruột cơ hồ điên lên được.

Chẳng bao lâu, Phạm Lãi cưỡi ngựa đưa Văn Chung và Phùng Đồng ra ngoài thành Hội Kê.

Trong đêm khuya, có một chiếc xe lao đi mất hút. Chỉ còn một mình Phạm Lãi đứng lặng, đưa mắt nhìn vào nguyên dã mịt mù. Từ đó, chàng bỗng thấy ai mừng tượng như Tây Thi, nàng độc hành trong đêm đen vô bờ...

Tin Ngũ Tử Tư chết đã truyền sang nước Sở.

Sở vương đội mũ cao, đeo trường kiếm, hướng dẫn các đại phu, triều thần đến văn miếu cúng tế tổ tiên. Nhìn các hình tượng của tổ tiên, Sở vương cất giọng oang oang:

- Tên sát sinh ấy chết rồi, từ đây nước Sở chúng ta không phi lo sợ nữa.

Dưới sự hướng dẫn của các thầy cúng rồi, triều thần vừa ca vừa múa.

Vương tộc nước Sở vĩnh viễn không quên chuyện năm nào Ngũ Tử Tư thống lĩnh binh Ngô sang công phá thủ đô nước Sở. Ngũ Tử Tư đuổi vua Sở chạy, quật thây đời vua Sở trước lên để tự tay cầm roi đánh ba trăm roi. Đó là mối đại sỉ nhục từ thuở sơ khai đến giờ chưa có.

Hàng quý tộc nước Sở cũng vĩnh viễn không quên chuyện Ngũ Tử Tư để quân Ngô chiếm đoạt hết vợ con họ sau khi tràn chiếm thủ phủ.

Sở vốn là nước đứng đầu các quốc gia phung Nam, nhưng sau lần càn quét của Ngũ Tử Tư, nước Sở tan hoang. Vua Sở không thể không dờn dỏ cách xa Ngô hơn. Dầu vậy, tôi chúa Sở vẫn nặng lòng lo một ngày nào đó, binh Ngô sẽ đến nữa. Hôm nay, họ khỏi lo rồi bởi vì mặt trời Ngô quốc đã lặn.

Tại thành Lâm Truy, con trai của Ngũ Tử Tư mặc vải gai, thắt dây cỏ, mang tin thân phụ bị bức tử đến báo với vua Tề.

Tề vương cau mày, lập tức bãi triều, triệu tập riêng quần thần thân tín nghị sự. Vì Ngũ Tử Tư là người duy nhất phản đối việc Ngô phạt Tề. Ngũ Tử Tư chết đi, Ngô vương sẽ triệt để thi hành chính sách Bắc tiến. Bây giờ, nước Tề được coi như tiền đồn phía Bắc, sẽ gặp điều bất hạnh nên Tề vương lo lắng mãi không thôi.

Nhưng họ Bao được giao chăm sóc việc học cho con của Ngũ Tử Tư lại hết sức mừng rỡ tâu:

- Ngũ Tử Tư chết rồi thì binh Ngô không thể hoành hành Trung Nguyên được. Trước kia, Phù Sai ngang dọc là bằng vào binh sĩ do Ngũ Tử Tư huấn luyện. Giờ Ngũ Tử Tư chết, binh Ngô sẽ mất tinh thần!

- Nhưng Phù Sai vẫn có thể tấn công chúng ta.

Họ Bao cả quyết:

- Tạm thời Phù Sai chưa phát binh đâu. Bằng có đến cũng bị đánh bại ngoài thành Lâm Truy!

Tại Khúc Phụ, công khanh nước Lỗ cũng theo luận về cuộc thế diễn biến sau cái chết của Ngũ Tử Tư. Bao năm qua, nước Lỗ thần phục nước Ngô. Nay Ngũ Tử Tư chết khiến chúa tôi nước Lỗ cảm thấy hoang mang, trống rỗng.

Vua Lỗ đau đớn nói:

- Nghiệp bá của nhà Ngô xem chừng phải đổi. Chúng ta lại phải tìm một chủ nhân khác!

Lý Tôn Thị lên tiếng khuyên ngăn:

- Muôn tâu, bây giờ chúng ta không nên vọng động. Bởi Ngũ Tử Tư tuy chết, nhưng binh sĩ do một tay Người huấn luyện hãy còn. Hơn nữa, binh Ngô có kỷ luật sắt, nhất thời chưa tan rã đâu! Theo thân đoán thì trong vòng đời ba năm, nước Ngô vẫn chưa suy sụp hẳn.

Trong niềm lo sợ ấy, Lỗ vương phái người đi dò động tịnh của bốn nước: Ngô, Sở, Tấn, Tề.

Ngoài Hàn Cốc, cách Cô Tô thành không biết bao xa, nước Tần cũng được tin Ngũ Tử Tư chết. Người Tần trước đây cũng có việc đụng chạm với Ngũ Tử Tư. Nguyên lúc Ngũ Tử Tư công phá thành đô nước Sở, quân Tần giúp Sở mới đuổi được quân Ngô về. Lần ấy, binh Tần thắng nhưng người Tần biết rõ Ngũ Tử Tư là một nhân tài. Họ luôn luôn chú ý đến hành động của Ngũ Tử Tư nên cái chết của người rất được nước Tần xem trọng.

Ngũ Tử Tư là mặt trời của nước Ngô. Giờ đây, mặt trời đã lặn khuất rồi!

Chương XI

Cuộc Bại Binh Lân Đầu

Từ đài Cô Tô nhìn xuống giáo trường, quân đội nhà Ngô vẫn cường tráng và có qui củ như trước.

Các cô gái Việt trên đài Cô Tô dĩ nhiên có phần thất vọng. Ai nấy tin rằng, cứ Ngũ Tử Tư chết đi thì binh Ngô sẽ tan rã. Nào ngờ, Ngũ Tử Tư chết đã hai năm mà binh lực nhà Ngô vẫn hùng mạnh như trước.

Di Quang thất vọng ê chề. Trong những đêm hôm vắng lặng, hoặc lúc Tây Thi ngủ trưa, Di Quang thường cùng chúng bạn tâm tình:

- Binh Hội Kê chưa phát động là họ đã lão khoét. Trước đây họ nói: “Ngày nay Ngũ Tử Tư chết, ngày mai binh Việt đến Cô Tô”.

Triền Ba biện giải:

- Có lẽ vì một biến chuyển quan trọng nào đó. Di Quang nhớ không, năm rồi quân vương cho người sang Ngô hỏi mượn lương thực. Lương thực không đủ thì làm sao đánh giặc cho được?

- Vì thế mà Ngô vương thêm phần quyết tâm tiến lên mặt Bắc. Sau cái chết của Ngũ Tử Tư, nhà vua định bỏ kế hoạch chinh phạt. Nhưng vì có người Hội Kê đến mượn lương mà nhà vua phát binh đánh Tề.

Các cô cùng thờ dài:

- Đợi đến mình già chắc?

- Mười hai hay mười ba năm rồi nhỉ?

Thời gian ở Ngô quá lâu làm cho các cô gái Việt gần như không còn nhớ rõ nữa. Mỗi lần họp mặt than thở, chẳng mấy chốc là các cô nói đến Tây Thi.

- Thật là một con người kỳ cục!

- Tây Thi đã đến mức nguy hiểm rồi đó!

- Không hiểu chị ấy có mưu đồ gì trong cái chết của Ngũ Tử Tư, chứ theo mình thấy thì chị ấy rất thương tâm. Hình như không phải chị ấy chủ mưu giết Ngũ Tử Tư.

- Phùng đại phu nói Tây Thi là một nữ gián điệp tuyệt vời, nhưng tôi không tin.

- Có thể là Phùng đại phu nói mỉa đó!

- Không. Đại phu nói thật và tôi biết rõ ý người. Theo người, Tây Thi làm việc rất cẩn thận khiến ai cũng hiểu là chị ấy thật sự yêu Ngô vương và được Ngô vương yêu lại.

Các cô tha hồ bàn luận, không biết chắc đâu là đâu. Nỗi buồn phiền trong các cô ngày một gia tăng vì cả năm rồi, Phùng Đồng không cho các cô một chỉ thị nào cả.

Phản Ngô vương thì đã khởi binh phạt Tề chưa thấy trở về. Một mình trên Cô Tô đài, cuộc sống của Tây Thi rất đổi bình yên nếu trông vào dáng vẻ bên ngoài. Nhưng ở tận đáy lòng nàng, mỗi khổ sầu đã đóng thành khối.

Thời gian dằng dặc càng lúc càng làm cho nàng cảm thấy cuộc đời rộng tuếch. Sứ mạng nhận lãnh của quốc gia, thành thật nhìn nhận, nàng không có cố gắng thi hành. Về phương diện tình yêu, nàng cũng đã phụ tình. Nàng thường mong muốn trọn vẹn đôi đàng nhưng đây là một mối mâu thuẫn không có cách nào thống nhất.

Sáng nay, trên bình đài, Tây Thi đang tập múa kiếm, bỗng có tin báo thái tử Hữu một mình bước lên đài.

Lâu lắm rồi, Tây Thi và thái tử Hữu rất ít khi qua lại. Dưới mắt người Ngô, thái tử Hữu thuộc phe Ngũ Tử Tư. Tử Tư không ưa Tây Thi thì

thái tử cũng bất mãn nàng. Vì vậy, ngày lúc vua cha ở nhà, thái tử cũng rất ít khi trao lên đài Cô Tô vì không muốn gặp Tây Thi.

Thế nên, thái tử nghe thị vệ báo có thái tử đến, Tây Thi rất ngạc nhiên. Nàng vội trao kiếm cho thị nữ, đoạn vào trong thay đổi y phục. Nàng thẳm nghĩ, thái tử đến ắt có tin từ mặt trận. Và nếu vì tin mặt trận thì tin ấy hẳn quan trọng phi thường.

Tây Thi vội vàng trở ra tiếp người khách hiếm. Thái tử nghiêm trang hành lễ với nàng:

- Tây Thi phu nhân!

- Kìa! Thái tử, có phải có tin từ mặt trận không?

- Phụ vương sai tôi về vấn an phu nhân.

Nhìn thần sắc sợ hãi của Tây Thi, thái tử Hữu trở giọng nhẹ nhàng:

- Có lẽ phụ vương còn mất thêm một thời gian nữa ở mặt trận...

Tây Thi miễn cảm, xanh mặt. Nàng có phần lo đo, khó khăn lắm mới nén được tiếng thở dài, hỏi giọng âu lo:

- Thái tử, có phải quân mình thất lợi...

- Bẩm phi, nhưng không lấy gì làm nghiêm trọng. (Thái tử vẫn giữ giọng hòa hoãn). Phụ vương không báo thẳng cho phu nhân biết vì sợ phu nhân sốt ruột. Phụ vương sai tôi về nói rõ tình thế: chúng ta chỉ thất bại nhỏ mà thôi.

Tây Thi cúi đầu, từ từ ngồi xuống.

- Thái tử! Tình trạng của đại vương như thế nào? Đã năm hôm rồi, thiếp chưa nhận được tin tức.

- Phụ vương rất bình yên.

Bấy giờ, Tây Thi mới mời thái tử ngồi.

Im lặng một lúc.

Đôi bên đều có bao lời muốn nói nhưng đều nhận thấy sự xa lạ giữa nhau nên chưa tiện nói ra. Vì vậy, Tây Thi truyền cho thị nữ dâng rượu.

- Tây Thi phu nhân!... Phụ vương hối hận về việc giết Ngũ tướng công...

Tây Thi giật nảy, nhìn thái tử, nghĩ rằng thái tử sẽ dùng điềm ấy vào đề trách nàng. Nàng hỏi lại:

- Tướng phụ chết đi, phải chăng đã ảnh hưởng đến lần tác chiến này?

- Bẩm phi. Binh Tề không sợ chúng ta, về mặt khí thế, chúng ta không lấn át họ. (Thái tử thờ dài tiếp). Tây Thi phu nhân! Phụ vương có viết ra đây niềm hối hận đã không nghe lời phu nhân đề bảo toàn tướng phụ.

Tây Thi buồn bã lắc đầu, ngăn thái tử:

- Thôi đi!...

- Phụ vương còn nói, vì tướng phụ chết mà phu nhân bệnh một thời gian. Phụ vương bảo tôi thay người nhận lỗi với phu nhân...

- Thái tử! Thiếp không muốn nghe nhắc chuyện cũ.

- Bẩm phi. (Thái tử cao giọng). Trước đây, tôi cứ nghĩ rằng tướng phụ chết là vì phu nhân! Xin tha thứ cho ý nghĩ thấp kém của tôi.

Tây Thi có phần xốn xang:

- Thái tử, bỏ qua chuyện cũ đi! Trước kia, đại vương luôn luôn đối tốt với tướng phụ...

Tiếng nói của Tây Thi nhỏ rút.

Im lặng thêm một lúc, thái tử Hữu mới thận trọng nói:

- Tây Thi phu nhân! Tôi muốn trưng dụng binh Bình Vọng đưa đi tiếp viện. Tôi biết, phụ vương không thắng trận này thì không chịu quay về.

Nghe nói đến “binh Bình Vọng”, Tây Thi không rét mà run. Lúc sống, Ngũ Tử Tư đã huấn luyện riêng số tân binh này để đề phòng nước

Việt! Ngô vương từng muốn điều động cánh quân này nhưng Ngũ Tử Tư từ chối. Giờ thái tử Hữu lại cũng muốn rút cánh quân này khiến Tây Thi khó xử vô cùng.

- Tây Thi phu nhân! Mong được phu nhân cho ý kiến.

- Thái tử! Từ trước đến nay, thiếp không hề tham gia chính sự. Hơn nữa, thiếp là người Việt, đối với vấn đề này không nên nói gì. Nghe đầu tướng phụ lập đội quân ấy là để ngăn ngừa Việt trong sinh tâm.

- Phu nhân! Tình hình trước mắt khá nghiêm trọng. Nếu phụ vưng bại binh ở Trung Nguyên thì nghiệp bá của chúng ta đứt rồi... Huống chi, xây xong nghiệp bá thì nước Việt sẽ vĩnh viễn phát run, không dám làm nguy. Chớ nếu rùi ra phụ vương thất bại ở Trung Nguyên thì Tấn, Tề, Sở có thể liên hiệp với Việt mà tấn công ta.

Thái Tử lo lắng nói tiếp:

- Tuy biết tân quân Bình Vọng không thể tùy tiện điều động nhưng với tình hình trước mắt, chúng ta không thể không dồn lực lượng vào Trung Nguyên.

- Thế thì xin tự thái tử quyết định lấy!

Tây Thi mỉm cười hiền hòa để che giấu nỗi băn khoăn trong lòng:

- Đối với quốc chính, thiếp không thể tỏ bày ý kiến.

- Phải rồi... (Thái tử Hữu trầm ngâm một thoáng đoạn tiếp). Tôi muốn nhờ thái tử Bá Hi dẫn đạo quân ấy lên mặt Bắc.

Đối với Bá Hi, Tây Thi luôn mắt cảm tình tuy Bá Hi có lợi cho nước Việt. Nhưng trước sau như một, nàng vẫn xem Bá Hi không được chút nào. Thế nên, nàng phản đối, song là phản đối thật khéo:

- Thiếp thường nghe đại vương nói, Bá Hi sở trường về chính trị chứ không chuyên quân sự. Thái tử phái Bá Hi đi, biết đại vương có phản cảm gì không?

- Vậy để tôi phái Lâu Đông Trường Nhon Ngu dẫn quân đi. Tự tôi sẽ đến trấn giữ Bình Vọng.

Lâu Đông Trường Nhon Ngu là một dũng sĩ nổi danh của Ngô quốc. Năm xưa, tiếng tăm của người rất hiển hách trên chiến trường. Trong trận Hội Kê, Lâu Đông Trường Nhon Ngu góp công nhiều nhất nhưng gần đây, Người già cả, bệnh hoạn, thối ngũ. Tây Thi rất biết Người, và cũng rất tin Người. Thế nên, lúc thái tử Hữu nhắc đến Lâu Đông Trường Nhon Ngu thì Tây Thi mỉm cười, im lặng một thoáng mới nói giọng khẩn khoản:

- Thái tử! Thiếp có thể đi theo trong quân không?

- Tự nhiên có thể. Nhưng phụ vương mong phu nhân ở lại Cô Tô hơn!

- Thiếp sẽ tùy tình hình mà quyết định. Nếu có thể được, thiếp sẽ theo lên mặt Bắc với đại vương. Bằng không, thiếp sẽ ở Ngô cung chờ ngênh đón đại vương.

Cuộc bàn bạc đến đây là chấm dứt. Và lần thứ nhất, tân quân Bình Vọng bị điều động. Cũng lần thứ nhất Tây Thi đi theo quân đội chinh Bắc. Lâu Đông Trường Nhon Ngu nay đã già rồi. Người đứng trên chiến xa kéo quân lên mặt Bắc, tuy cũng ưỡn ngực uy nghi song đầu người trắng xóa khiến ba quân có cảm giác về chiều. Tây Thi vì thế mà buồn. Nàng thăm lo số tân binh này vì mất Ngũ Tử Tư mà mất tinh thần chiến đấu. Nàng cũng thăm lo vị lão tướng không đương nổi trọng trách lúc quyết chiến.

Ngoài thành Cô Tô, thái tử Bá Hi suất lãnh cung viên đến đưa tiễn. Bấy giờ, thái tử Hữu đã cẩn thận sang Bình Vọng trấn nhiệm nên không dự cuộc tiễn đưa. Nhận xong tiệc rượu của Bá Hi, Lâu Đông Trường Nhon Ngu truyền lệnh bày đội ngũ cho Tây Thi và Bá Hi duyệt qua lần chót.

Bây giờ, gia thần của Bá Hi là Phùng Đồng tự đến đánh xe cho Tây Thi.

Chiến xa đi từ hướng Tây vào trung ương. Phùng Đồng đưa cao roi ngựa, bảo các vệ sĩ xuống xe đem vật dụng đến cho Lâu Đông Trường Nhơn Ngụ. Trên xe bây giờ chỉ còn lại Tây Thi và Phùng Đồng.

Phùng Đồng nói giọng reo vui:

- Tây Thi! Thời giờ của chúng ta càng lúc càng gần. Rồi đây, Ngô quốc nhất định sẽ chiến thắng ở Trung Nguyên. Sau khi họ thắng là đến chuyện của chúng ta.

Tây Thi liếc qua Phùng Đồng không nói gì. Phùng Đồng tiếp:

- Cô nương đã vì Tổ quốc lập được đại công... Vấn đề điều động tân quân Bình Vọng đối với chúng ta thật hết sức quan trọng. Mong ở phương Bắc, cô nương cố gắng khuyến khích Ngô vương tranh bá với Tần. Ngô - Tần chống nhau là lúc chúng ta vào Cô Tô!

Lòng Tây Thi quặn thắt. Chuyện điều động tân quân Bình Vọng đã ghi khắc trên vai nàng. Đối với nước Việt, nàng lập được đại công. Nhưng đối với Ngô quốc thì nàng không sao tránh khỏi làm bia cho ngàn năm mắng chửi. Ôi, mà nào nàng có chủ tâm làm nên chuyện ấy cho cam!

- Tây Thi! Quân vương đã vì cô nương mà hãnh diện, Phạm đại phu cũng phái người đến nhờ tôi vẫn an cô nương và báo rằng: Ngày giờ cả hai gặp lại gần rồi!

Phùng Đồng nhìn thấy lính mỗi lúc mỗi đến gần, nói thêm:

- Nhưng, lúc cô nương từ phương Bắc về thì quân ta đã vào thành Cô Tô.

Tây Thi chưa kịp trả lời thì vệ sĩ bảo vệ xe đã trở lại.

Phùng Đồng nói nhỏ lời bảo Tây Thi thận trọng đoạn giục xe vào trung tâm. Bây giờ, tiếng trống vang rền, quân Ngô xuất phát.

Tình trạng giao chiến với Tề thật là thảm nào!

Bao phen chinh chiến, đây là lần thứ nhất, Ngô vương Phù Sai bút rút, đứng ngồi không yên. Không phải thua lớn nhưng sau ba lần tấn công, quân Ngô đều bị quân Tề anh dũng đánh lui cả ba. Binh xa Ngô quốc tổn thất hơn trăm, bên Tề cũng thiệt mất ngàn ấy. Thế nên, tuy quân Ngô tấn công không thủng, quân Tề cũng không đủ lực lượng phản công. Trận chiến nhì nhằng, cứ thế kéo dài.

Ngô vương mệt mỏi lắm rồi, ngài biết rằng trận chiến này phải thắng chứ không thể để bại. Nếu bại, hùng đồ tranh bá ở Trung Nguyên sẽ trở thành không. Và nước Ngô sẽ vì đó mà bị giáp công. Bao vây Ngô đầu tiên sẽ là Sở và Việt. Hai nước này chỉ vì quân Ngô quá mạnh mà ngăn ngại, chưa hành động đó thôi. Nếu Ngô bại trận ở Tề thì họ sẽ không còn sợ gì nữa. Nước Ngô sẽ lâm vào nguy hiểm.

Thế nên, Ngô vương chinh đồn đội ngũ, cố giữ nguyên tình trạng, mong lấy việc không lui binh uy hiếp cho người Tề đầu hàng.

Chi cần Tề đầu hàng, Ngô sẽ rút quân liền. Ngô vương cho rằng Tề có thể đầu hàng. Vì trong quá khứ, đã bao phen Tề làm như vậy. Đầu hàng tương trung cũng được, cứ Tề lên tiếng đầu hàng thì Ngô rút quân, có gì là không hay đâu!

Ngô vương chờ đợi, đồng thời lên phái người liên lạc với Trần Hằng đang chấp chính nước Tề để giục Trần Hằng cầu hòa.

Nhưng Trần Hằng không cầu hòa. Tuy không đủ sức phản công, Trần Hằng đã nhìn thấy Ngô vương có ý định muốn rút lui. Thế nên, người cũng có cách tính toán riêng. Cứ quân Ngô mỗi một rút lui thì trong sách sử sẽ có tên Trần Hằng đẩy lui quân Ngô, hiển vinh biết mấy!

Vì những lẽ trên, đôi bên Ngô, Tề đều cố gắng cầm cự.

Quân Ngô đã được dày công huấn luyện, tuy sau ba lần tấn công không thắng, song dưới sự đôn đốc của nhà vua, tinh thần chiến đấu không sút. Duy có thời gian làm cho nhụt nhuệ khí đi. Thậm chí có binh sĩ hỏi nhau: “Chừng nào chúng ta có thể kéo về?”. Nhớ quê là một thứ tình

cầm bắt lợi trong quân.

Mỗi đêm, Ngô vương đều đích thân đi tuần tra. Có thể nói, chính sự nhọc nhằn của nhà vua làm cho binh sĩ còn tinh thần chiến đấu. Bất luận ngày đêm, Phù Sai đều có mặt giải quyết quân vụ. Mỗi ngày, nhà vua ngủ không quá ba giờ.

Đêm nay, nhà vua được tin có quân tiếp viện từ Giang Nam qua sông rồi theo đường thủy tiến lên mặt Bắc, vài ngày nữa là có thể tham chiến. Nhà vua không cho công khai tin ấy, định sẽ xuất kỳ bất ý tấn công một trận mà xoay trở cục diện.

Nhưng đồng thời nhà vua cũng có mối lo âu. Nếu lời tiên đoán của Ngũ Tử Tư trở thành sự thật, nếu Lưu Đông Trường Nhọn Ngu điều động tân quân Bình Vọng đi rồi, quân Việt thừa thế kéo róc qua thì tình thế không sao tưởng tượng! Hơn nữa, nhà vua cũng có phần băn khoăn đối với Tây Thi. Nếu nàng nhìn thấy nhà vua bại trận thì thật không còn mặt mũi nào cho nhà vua hết!

Tây Thi, từ bao giờ vẫn xem nhà vua chồng nàng là anh hùng vĩ đại nhất. Nhà vua không muốn bị mất mặt trước người yêu. Ngô vương thầm nghĩ: Nhất định Tây Thi đã nghe được tin ta thất lợi ở chiến trường! Nhất định nàng vì ta mà lo âu... Nàng là người đàn bà quan tâm đến ta nhất! Nhất định ngày đêm nàng gọi tên ta... Nhất định ta phi thắng trận để cho nàng thấy...

Bồi hồi trước trận tiền, bao nhiêu ý nghĩ đổ xô vào Ngô vương. Tiếng trống điểm canh lại như thúc giục khiến tinh thần Ngô vương căng thẳng ghê gớm! Nhà vua bồng nắm chặt tay, lẩm bẫm:

- Ta không thể thất bại!

Từ thoảng đã có tiếng yếu ớt vọng về:

- Ta không thể thất bại!

Tiếng vọng làm cho Ngô vương ngạc nhiên, chú mục nhìn quanh. Do đó, nhà vua bắt gặp một binh sĩ đi tới, khom mình nói:

- Đại vương có thể về nghỉ.

Nhà vua như một dã lang gio tai nghe động tĩnh từ xa đến gần. Đột nhiên, nhà vua đưa cao tay mặt hỏi:

- Bây giờ, quân địch ngủ cả phải không?

- Tàu vâng, đại vương!

- Thế thì bây giờ chúng ta tấn công.

Ngô vương nói như chỉ để nói với mình, đoạn khoa bước vào phòng đặt kế hoạch tấn công đêm. Ngài nghĩ: Bây giờ xua quân tấn công thì có thể bắt buộc Trần Hảng cầu hòa... Theo tưởng tượng thì dường như nhà vua mặc áo giáp, cầm mâu xông vào quân địch. Nhưng thời gian lặng lẽ trôi qua, kế hoạch tấn công ban đêm lần lần bị xóa bỏ. Không phải nhà vua không có hùng đồ mà là nhà vua bị mất niềm tin, sợ rằng rủi ra thất bại, cuộc chiến bây giờ sẽ không giữ được. Nhà vua nằm trên giường thờ dài.

Tiếng trống điểm canh lại vang lên lần nữa... Tiếng trống canh tư...

Gió đêm vi vu. Kế có tiếng sừng báo hiệu. Ngô vương biết đó là còi hiệu đổi phiên canh. Chiến trường qua được một đêm yên tĩnh.

Viện binh Ngô quốc đã đến chiến trường.

Tây Thi nhìn thấy nhà vua sạm nét phong trần tại chiến trường. Thần sắc của nhà vua khiến nàng âm thầm kinh mạng. Cách nhau năm tháng, Ngô vương dường như già hơn năm tuổi. Tóc râu không cắt, gió tấp, nắng ăn khiến Ngô vương vừa đen vừa cằn. Bề ngoài nhà vua vẫn còn giữ vẻ tráng kiện nhưng từ đôi mi không sao giấu được nét ưu sầu.

- Tây Thi, nàng đến thật đúng lúc. Trẫm sẽ thắng trận cho nàng xem.

Nhà vua vừa nói vừa cười nhưng cười không được tự nhiên lắm. Tây Thi cố giữ điềm tĩnh, tươi vui nhẹ nhàng như lúc ở Cô Tô đài:

- Thiệp đến là để đón Quân vương ca khúc khải hoàn!

- Người Tề vì việc trảm giết Ngũ Tử Tư mà có phần không sợ chúng ta. Họ cho rằng quân ta không có Ngũ Tử Tư thì không thể thắng. Có lý nào như vậy. (Ngô vương thẳng thắn trình bày chiến cuộc). Họ liều mạng cầm cự chờ ta rút lui! Họ thật hồ đồ, quân vương nước Ngô chưa bao giờ bại trận rút lui.

Ngô vương hít một hơi dài nói luôn:

- Tây Thi! Máy lúc này, trầm rất mệt...

- Tân quân Bình Vọng đến rồi, thiếp tin chắc chỉ đánh một trận là quân Tề tan rã.

- Tây Thi! (Nhà vua bỗng dấy vẻ sợ sệt, âu lo). Trầm hỏi khanh...

Đợi một lúc, Tây Thi mới hỏi:

- Quân vương muốn hỏi gì?

- Việt quốc có thể nhân lúc ta rời Cô Tô mà tấn công không?

- Phù Sai!

Tây Thi thấy thẹn, trầm ngâm một thoáng mới lấy lại thần nhiên đáp:

- Nếu quân Việt đánh đến Cô Tô, thiếp sẽ thất cố trước mặt quân vương...

- Kia, Tây Thi, trầm không nghi ngờ lòng khanh. Trầm chỉ muốn hỏi cho rõ tình hình... Quân Việt đánh vào Cô Tô có liên quan gì tới khanh đâu! Tuy là người Việt, khanh đã là quân phu nhân của nước Ngô! Trầm hỏi khanh vì khanh và trầm là một. Tây Thi, đừng quá nghi ngờ...

- Phù Sai! (Tây Thi tựa người vào nhà vua, thủ thi). Thiếp không có cách nào nói về vấn đề của nước Việt. Thái tử đóng quân ở Bình Vọng, thiếp tin rằng, tạm thời không có vấn đề gì. Nếu có, thái tử cũng có thể đối phó được.

Đó là cách nói như không nhưng Tây Thi đã phải cố gắng lắm mới nói được. Nàng cảm thấy, cứ có vấn đề liên quan giữa Ngô và Việt thì nàng nói gì cũng không tiện.

Ngô vương đặt một tay lên vai nàng.

- Trầm mong thay đổi được cuộc diện.

Ngô vương từ từ quay lại, truyền cho thị vệ đi triệu Lâu Đông Trường Nhon Ngu. Sau đó, nhà vua bước ra luôn, có Tây Thi bên cạnh.

Chẳng bao lâu, Lâu Đông Trường Nhon Ngu đến. Tóc người trắng xóa, đầu cao hơn người khác một đầu. Đội Hiên Lương bày ra hai bên, Ngô vương nhìn Trường Nhon Ngu với cảm giác xúc động. Bởi tuy lão thói ngữ đã bảy năm rồi, mọi người vẫn nhớ chuyện ngày xưa của lão...

Ngày xưa, Ngũ Tử Tư đã bảo lão:

“Người rời khỏi chiến đoàn đi!”

Trường Nhon Ngu hỏi lại “Tại sao?”, thì Ngũ Tử Tư đáp: “Ta không thể để cho một danh tướng chết giữa chiến trường...”

Bây giờ, Trường Nhon Ngu có mặt tại sa trường, chứng tỏ cuộc thế đã đến mức nghiêm trọng lắm!

- Ngu! (Ngô vương nhìn thấy đầu lão trắng xóa cũng có phần cảm thán gọi nhỏ. Nừng lại một lúc Ngô vương mới hỏi). Khanh thấy tình hình thế nào?

Thái độ Trường Nhon Ngu rất nghiêm túc:

- Chúng ta có thể thắng trận!

- Khanh và tân quân Bình Vọng thật quen thuộc nhau không?

- Thân có thể chỉ huy như ý.
- Được rồi, vậy trăm và khanh cùng xuất phát.

Ngô vương nắm chặt đầu tay gọi:

- Vương Tôn Hùng!

Vương Tôn Hùng nai nịt gọn gàng, bước tới mấy bước, đứng nghiêm trước mặt Ngô vương. Nhà vua phân công:

- Khanh phụ trách trung quân, dùng cờ hiệu của ta, thử tấn công địch trước có tính cách đánh như. Đợi khi hai cánh khác khởi tấn công, khanh mới thật sự tấn công. (Ngô vương quay bảo Phó Nghi là người chỉ huy đội Hiền Lương). Khanh chuẩn bị binh xa, phụ trách cánh mặt.

Ngô vương đích thân chỉ huy hai trăm chiến xa và ba ngàn bộ binh từ bên mặt công thẳng vào đội ngũ kiên cố của quân Tề. Ngô vương phải tám tên lực sĩ chia nhau ở lại trên bốn chiến xa kiên cố để bảo vệ Tây Thi phía sau. Trước khi chia tay, nhà vua đặc biệt diu Tây Thi lên xe, đồng thời gọi tên đánh xe đến dặn nhỏ:

- Nếu mặt trận phía trước bất lợi, ngươi phải đưa xe gấp rút trở về, đừng để Tây Thi phụ nhân lâm cảnh nguy hiểm! Lại nữa...

Ngô vương muốn nói: “Nếu ta gặp điều bất trắc...”, song rồi Ngô vương bỏ lửng, không nói. Dặn dò một tên đánh xe về chuyện hậu sự thật không tương xứng với thân phận nhà vua.

Bốn chiến xa bảo vệ Tây Thi ở khu trung tâm. Tây Thi đứng trên xe, vẫy tay chào vị vua nước Ngô lâm trận.

Binh xa rầm rộ kéo đi lốc bụi mịt mù.

Cờ hiệu vang vang, tiếng trống như sấm. Một chiếc xe chờ thầy đồng bóng phát cờ dững sĩ...

Từ cánh trái, Lâu Đông Trường Nhon Ngu hướng dẫn ba mươi loại xe xung phong đi trước, theo sau có hai trăm kỵ binh. Sau nữa, còn có một trăm hai mươi xe và một ngàn bộ binh. Tất cả là phân nửa số quân Bình Vọng từ xa đến. Số tân binh còn lại thì dành để ngăn giữ mặt sau và tiếp ứng cho trung ương.

Chiến trận bắt đầu, đầy khu nguyên dã toàn tiếng giết chóc.

Tây Thi đứng yên trên xe, chờ nghe báo cáo. Kỵ binh cứ mang lệnh truyền từ sa trường đi đi lại lại.

Tin đầu tiên Tây Thi nhận được đúng như dự liệu của Ngô vương:

- Báo cáo với phu nhân, đại phu Vương Tôn Hùng cho hay, Ngô vương đã xông vào trận địch.

Tây Thi nghĩ thầm: Phù Sai còn can đảm hơn Trường Nhon Ngu! Đồng thời, nàng cũng thầm lo cho sự an toàn của Ngô vương.

- Phu nhân! Trường Nhon Ngu đã tấn công rồi. Tân quân Bình Vọng của chúng ta thật dũng cảm.

Tin ấy làm cho Tây Thi mỉm cười. Nhưng kế tiếp là những tin báo làm cho nàng rầu: binh Tề đã phản công. Họ gọi tên Ngũ Tử Tư để làm cho quân Ngô rối loạn.

Tây Thi lại nghĩ: Thế này thì quân Ngô sẽ mất tinh thần!

Kể tin báo, một cánh quân Tề từ trung lộ xuất hiện cắt đứt người ngựa cánh phi của Ngô vương. Một giờ sau lại có tin báo:

- Phu nhân! Đại phu Vương Tôn Hùng đã tấn công vào trung lộ tiếp ứng cho đại vương.

Nghe thế, Tây Thi vẫn không có cách nào giữ được điềm tĩnh. Máu huyết trong nàng như mỗi lúc một chạy nhanh thêm khiến nàng nghe tim đau nhói... Nàng nhắm mắt, ngửa mặt van vái với trời xanh:

- Trời ơi! Xin đừng để thiếp trở bệnh nơi này!

Xa hữu nhận ra sắc mặt của phu nhân nước Ngô mỗi lúc một xanh tái!

Chẳng bao lâu có thêm tin báo:

- Đội cảm tử Bao Thị nước Tề đã xông vào đội ngũ trung ương của quân Ngô.

Thế là chiến trận đã thành hỗn loạn. Quân Ngô tuy có chiếm ưu thế song hơn chẳng bao nhiêu. Bất cứ một vài thay đổi nào cũng có thể làm mất đi ưu thế ấy.

Thời gian lặng lẽ trôi qua. Từ tuyến đầu có một số thương binh được đưa về.

Nhìn máu me bê bết đường đi, tìm Tây Thi lại quận thất...

Thứ đến, có một chiếc xe từ tiền phương chạy bay về, trên xe có một tướng đứng tựa cột cờ, rõ ràng đã bị thương. Tây Thi nhìn rõ xe của đội Hiền Lương nên ra lệnh cho xe nâng lướt tới.

Người thọ thương là chỉ huy trưởng Phó Nghi, bị thương ở tay phải và vai phải. Lúc nhìn thấy Tây Thi, Phó Nghi cố gượng nói giọng reo vui:

- Tây Thi phu nhân! Chúng ta thắng rồi! Đại vương thần dũng đã công phá trại địch.

Trận chiến ác liệt đã thu được kết quả sơ bộ.

Tây Thi chờ đợi, nhìn thương binh, xe hư lần lượt rút về. Trong giây phút ấy, nàng chợt nhận ra tìm nàng trầm trầm như mặt trời lặn, tụt xuống, tụt xuống... Trước kia, nàng hy vọng Ngô vương sẽ là chúa tể anh hùng trong thiên hạ. Nhưng sau khi tận mắt nhìn cảnh chiến trường, hùng tâm của nàng lập tức vỡ vụn, tan đi.

Anh hùng là tấm máu đồng loại thể này!

Anh hùng là phải giết biết bao nhiêu người mới được công nhận! Và biết bao người chưa được xưng tụng anh hùng đã bị giết rồi!

Chẳng bao lâu sau, có một cánh quân trở về. Thắng trận đó nhưng trông họ không có hào tính chút nào! Họ cúi gằm, tỏ vẻ mệt mỏi không chịu được.

Ngày đã hết rồi, hoàng hôn đến.

Chiến địa sáng choang với không biết bao nhiêu ánh lửa. Tuy rất mệt mỏi, Tây Thi không muốn trở lại cung trướng mà còn chờ đợi Ngô vương.

Tin tiền phương dội về cho hay, toàn bộ binh Tề đã bại thối. Ngài vẫn bình yên. Đồng thời, Ngô vương khuyên nàng hãy nghỉ ngơi. Bấy giờ Tây Thi mới thở phào, vào trướng. Trong giây phút ấy, nguyện vọng duy nhất của nàng là: Từ rày về sau, đừng bao giờ có chiến tranh nữa!

Về đêm, hoạt động chiến trường vẫn chưa ngừng nghỉ. ở tiền phương, Ngô vương xuất lĩnh đại quân truy Nam rượt Bắc, mưu định tạo nên nhuệ khí cho tân quân Bình Vọng công phá thủ phủ Lâm Truy của Tề. Nhưng ở hậu phương, chung quanh nơi Tây Thi nghỉ có đến hàng trăm hàng ngàn tiếng rên đau...

Trăng sao trên trời, gió đêm phe phẩy.

Sáng ngày thứ hai chẳng bao lâu, Ngô vương và Trường Nhon Ngu trở lại. Đại phu Vương Tôn Hùng lãnh nhiệm vụ truy kích đại binh Tề.

Tuy thắng lợi đó nhưng sự thâm hoạch thật nghèo nàn! Hơn nữa, lúc Ngô vương truy kích bại quân thì bị hậu quân Tề ngăn cản, phải nhờ cánh quân của Trường Nhon Ngu đánh đuổi. Hơn nữa, chủ lực hậu phòng của Tề không bị tổn thất. Theo Ngô vương định thì có đến bốn trăm xe Tề vẫn còn nguyên! Vì thế, Ngô vương rút đội chủ lực về, để Vương Tôn Hùng với ba trăm xe và ba ngàn người lấy công làm thủ mà trông chừng Tề binh.

Sau một ngày đêm quyết chiến ác liệt, Ngô vương cường tráng cũng tỏ ra thâm não khôn cùng. Lúc Tây Thi cởi áo giáp cho Ngài, nàng nhận ra y phục toàn đầm ướt.

- Quân vương, để thiếp lau...

- Không đâu, tự tắm lau lấy được.

Tuy mệt mỏi, nhà vua vẫn không muốn cho Tây Thi phục dịch mình. Ngài vỗ nhẹ cánh tay nàng, nhưng Tây Thi dịu dàng nói:

- Để thiếp vì quân vương một lần.

Tây Thi dùng nước nóng tắm cho nhà vua, sau đó lại giúp ngài gội đầu, chải tóc.

Ngô vương cảm thấy toàn thân nhẹ nhàng, thư thối. Ngã mình trên nệm, nhà vua cao giọng nói:

- Tây Thi! Trận đánh thật quyết liệt, thiếu chút nữa chúng ta đại bại.

Tây Thi vừa xoa bóp cho nhà vua vừa đáp:

- Thiếp biết... Thiếp cũng nhìn thấy nữa.

- Xoa bóp thế này dễ chịu quá! Tây Thi, nếu nàng không mệt thì làm lại đôi lần.

Tây Thi mỉm cười:

- Thiếp không cảm thấy mệt gì.

- O... (Chập sau, Ngô vương thờ dài nói thêm) Quân Tề như điên ấy, cứ liều chết, chết bao nhiêu lại tiến lên bấy nhiêu!

- Thiếp nghe nói, quân vương còn dũng cảm hơn cả Trường Nhon Ngu.

- Lão ấy già rồi... nhưng đánh giặc rất giỏi. Có thể nói đây là trận lão đánh hay nhất. (Không vui vẻ gì, Ngô vương lại thờ dài) Trận này, chúng ta cũng bị tổn thất nặng nề. Hư ít nhất cũng trăm năm chực xe và vừa chết vừa bị thương có đến trên hai ngàn rưỡi!

Tây Thi âm thầm giết nầy song không để lộ ra.

- Trẫm nghĩ là quân Tề sẽ chạy thẳng về Lâm Truy, không ngờ họ bày thêm trận ở giữa đường. Tây Thi, trận ấy làm trẫm mệt ngất!

Tây Thi mỉm cười, chuyên đề:

- Còn bây giờ?

- Bây giờ rất dễ chịu!

Ngô vương nhắm mắt, chẳng bao lâu ngủ vùi. Tây Thi cũng nằm xuống, ngủ bên cạnh.

Tề xin hòa rồi! Lúc Ngô vương ngủ say, Trần Hăng phái người đến Vương Tôn Hùng xin hòa. Nhưng lúc Ngô vương thức giấc thì tin nhận được đầu tiên là tin Trường Nhon Ngu thổ huyết.

Ngày đêm lăn xả vào cuộc chiến ác liệt đã làm mất hết nguyên khí tàn tạ của vị lão tướng nước Ngô. Chiến trận kết thúc, bao nhiêu tinh lực tập trung căng thẳng được xả ra thì vị lão tướng ấy không còn giữ mình được nữa.

Đối với Ngô vương, tin ấy như tin sét đánh! Ngài vội choàng áo đi vào doanh trại viếng thăm.

Hơi thở trầm trầm, nhìn thấy nhà vua, Trường Nhon Ngu cố nhếch nụ cười thê thảm nói:

- Đại vương! Đáng kể là thần không chết tại chiến trường. Năm xưa, Tướng phụ bảo: “Một vị tướng thành danh không thể để địch nhân đánh chết! Vì như thế sẽ làm mất uy phong của mình và tặng dũng khí cho địch!” May mà thần đã đứng vững trên chiến xa quay về!

- Ngu! (Ngô vương cầm tay vị tướng già) Trẫm muốn cho thầy thuốc đưa khanh về Cô Tô, để khanh ở trên Cô Tô đài trị bệnh.

- Cm tạ hậu ý của đại vương nhưng thần đã sức cùng lực kiệt. Theo thần nghĩ thì thần không thể sống đến ngày mai. (Ngừng lại một lúc, vị tướng già nghiêng đầu gọi). Bị Ly! Đem trường mâu của ta ra đây để hiến lại đại vương.

Bị Ly là một thanh niên lùn thấp, vạm vỡ, tóc tai bù xù. Nhưng phía trước trán có dấu kéo cắt ngắn, chừa một ít tóc phủ trán. Đó là kiểu cắt tóc dành cho người bị hành phạt.

Ngô vương lạ sao Trường Nhon Ngu lại dùng một người bị hình phạt ở bên mình, nên hỏi:

- Người ấy là ai?

- Bị Ly là một dũng sĩ, phạm tội lúc tướng phụ mắt. Lúc thần từ Cô Tô đi thì thái tử đem giao Bị Ly cho thần làm một xa hữu.

- à, Bị Ly đã lập được công... (Ngô vương liếc qua Bị Ly) Trẫm xá tội cho!

- Bị Ly đã lập được đại công... (Tiếng nói của vị tướng già nhỏ rớt) Hôm qua, Bị Ly đã dùng trường mâu vít lật ba xe Tề và đâm chết năm tên... Bị Ly là một dũng sĩ...

Bị Ly cầm mâu đứng yên, không một phản ứng.

Nhìn trường mâu của vị tướng già, Ngô vương cảm khái khôn cùng. Hơi thở của vị tướng bạc đầu càng lúc càng yếu ớt.

Cảm thấy sinh mạng của vị tướng già sắp chấm dứt, Ngô vương ứa nước mắt nói:

- Ngu! Khanh cần trẫm làm điều gì cho khanh không?

- Tâu không. (Trường Nhon Ngu phều phào) Kê là thần đã thêm một lần thắng trận!

Nhắm mắt dưỡng thần một lúc, vị tướng già lại mở mắt nói:

- Đại vương! Thần mong được chôn cất ở Cô Tô.

- Trẫm hứa với khanh.

Ngô vương thương cảm nhận lời. Vị tướng già mỉm cười, vắn mình rồi chết.

- Ngu!

Ngô vương gọi một tiếng lần cuối rồi cúi gằm đứng lặng. Mãi đến khi các vụ sư vào, nhà vua mới chậm rãi bước ra.

Bị Ly bước theo Ngô vương ra ngoài, hai tay dâng trường mâu. Ngô vương nhận lấy, vung lên, nhìn chữ khắc trên cán mâu. Thì ra là binh khí do Ngũ Tử Tư chế tạo. Một hàng chữ ấy làm cho nhà vua bút rớt trầm ngâm rồi buột miệng hỏi:

- Bị Ly, người có chuyên dùng mâu không?

Bị Ly rống giọng ồ ồ đáp:

- Tâu Đại vương, thần có thể dùng.

- Trẫm ban cho người đó!

Bị Ly nhanh nhẹn đưa tay phải nhận mâu nhưng không nói cảm ơn. Ngô vương vừa đi vừa hỏi:

- Trước kia, người phạm tội gì?

- Phạm tội... (Bị Ly nói thẳng) Thần đến ven sông tìm vớt cây tướng phụ và khiêu võ trong rừng cây nên bị thái tử trừng phạt.

- Người là gia nô của Ngũ tướng?

- Thần là đô tể ở Bình Vọng được tướng phụ thân dụng dưới cờ vì có sức khỏe.

- Người theo trẫm đến đội Hiền Lương.

Bị Ly vẫn không nói cảm ơn, chỉ đi cách khoảng với Ngô vương.

Bấy giờ, Vương Tôn Hùng mới cho người đến báo tin Tề xin cầu hòa. Ngô vương muốn hỏi thêm Bị Ly đôi câu nhưng tin ấy làm cho nhà vua xúc động vội vã quay về nói lại với Tây Thi.

Nàng nhảy dựng, ôm chầm cánh tay nhà vua, hứng khởi nói:

- Quân vương, chúng ta có thể về rồi. Mong rằng từ đây vĩnh viễn không có chiến tranh.

Ngô vương choàng ngang lưng nâng:

- Khanh muốn thế à?

- Vâng, thiếp muốn cùng quân vương trở lại Cô Tô.

- Trẫm nghĩ, bây giờ thì có thể...

Ngô vương kéo dài âm điệu, ngừng lại một lúc mới nói tiếp:

- Trước ngày hôm qua thì thật khó nói. Trẫm không dám loan tin Tấn đã phát binh, chuẩn bị đánh với ta. Nhưng sau trận chiến hôm qua, thì trẫm đoán chừng họ không dám nữa.

Tây Thi ôm mặt nhà vua, cười vang như trẻ thơ.

Vào hai tháng trước, Tấn đã động viên năm trăm chiến xa, chờ đợi thời cơ để phối hợp với Tề. Nhưng sợ uy đông của quân Ngô nên Tấn không ra quân trước mà chỉ đồn trú ở biên cảnh chờ thôi. Nếu Ngô thất bại thì Tấn sẽ thừa cơ tiến tới.

Ngày hôm sau, Ngô vương tiếp kiến sứ thần Tề quốc tên Bao Bí chính thức sang cầu hòa, đồng thời định ngày hội minh uống máu ăn thề. Thời hạn mười ngày sau rất vừa ý Ngô vương. Ngài muốn tranh thủ thời gian để chỉnh đốn đội ngũ hầu che giấu tổn thất trong trận đánh Tề.

Nhưng sau khi tiếp kiến sứ Tề quay về, Ngô vương đã nhận được tin cấp báo của thái tử Hữu khiến nhà vua giật nảy.

Quân Việt đã tấn công rồi.

Nhìn thư cấp báo trong túi vải, đôi mày Ngô vương nhăn tít. Nhưng chớp mắt sau, nhà vua lại nhếch mép cười, vẫy tay cho người đem tin theo vào trong hỏi:

- Người biết nội dung thư báo của thái tử không?

- Tâu biết. Hạ thần là tiểu thần của thái tử. Thái tử còn dặn dò hạ thần phải trình rõ tình hình với đại vương.

Ngô vương gật đầu, ra lệnh cho thị vệ và các tiểu thần bên trong thôi lui rồi mới hỏi:

- Binh Việt khởi sự tấn công thế nào? Tại sao quân ta lại bại?

- Muôn tâu, thoát đầu tù nhân nước Việt trốn sang biên cảnh nước ta có đến bảy tám chục người. Quân Việt theo bắt mà không báo cho bên ta biết. Bọn hạ thần đi tuần bắt gặp nên hai bên choàng nhau. Quân Việt bị quân ta giết hết mười người, số còn lại chạy trốn.

- Đó chỉ là việc tầm thường ở biên giới, sao có thể gây nên can qua được?

- Muôn tâu, tuần binh Việt chạy về thì sang ngày hôm sau có chiến xa và đại đội binh mã tràn tới. Quân tuần của ta bị đánh tan rã. Thái tử nhận được tin ấy liền cho người đi chất vấn, một mặt hạ lệnh chuẩn bị đối phó ở Đu Hàng. Nhưng quân Việt thừa cơ công thẳng vào Đu Hàng, Hiệp Thạch, tiến gần Đổng Hưng... Theo tin bắt được thì quân Việt do Gia Kê Đình thống lĩnh.

- à...

Ngô vương sậm mặt xem kỹ tờ mật báo của thái tử Hữu, chấp sau lại hỏi:

- Lúc người đi đây, Thái tử đã phát binh chưa?

- Thưa chưa.

- Thái tử nhất gan rồi!

Ngô vương cho báo sứ ra ngoài nghỉ, đoạn gọi Cáo Tư vào báo:

- Người gọi Bị Ly đi giết báo sứ từ Cô Tô đến. Nhớ dặn Bị Ly không cho báo sứ nói một câu nào, cũng đừng để báo sứ nói lọt phong thanh gì.

Mục đích Ngô vương làm thế là để giấu nhem tin quân Việt tấn công. Bị Ly hoàn thành nhiệm vụ rất dễ dàng song vẫn để cho Cáo Tư phục lệnh.

Ngô vương trở vào phòng riêng, buồn bã nói với Tây Thi:

- Quân Việt đã xâm phạm biên giới chúng ta!

Từ tận đáy lòng Tây Thi đã có sự run lên vì câu nói này. Ngô vương bắt gặp mặt nàng trắng như tờ giấy thì rất lấy làm hối hận. Ngài yêu nàng, thương hại nàng, không muốn cho nàng bị kinh mạng. Thế nên, nhà vua lập tức nở nụ cười, hỏi giọng như nói chi:

- Khanh đoán thử xem tin ấy là thật hay gì?

Biết rõ là thật, Tây Thi vẫn lấp lửng đáp:

- Chưa bao giờ quân vương dỗi gạt thiếp.

- Nhưng vừa rồi là trẫm nói chơi đó. Ha ha... (Ngô vương cười cợt mở nói thêm) Câu Tiễn muốn đưa binh trợ giúp trẫm đánh Tề nên có hiểu lầm ở biên cảnh.

Cách giải thích nghe xuôi khiến Tây Thi nửa tin nửa ngờ song không hỏi thêm.

- Trẫm muốn làm khanh giết mình chơi... (Ngô vương cá cười, ôm chàng nàng một lúc đoạn đặt xuống) Trẫm còn có việc...

Ngô vương vừa nói vừa đi vào phòng làm việc riêng, dùng dao bén khắc chữ lên phiến trúc trả lời thư thái tử Hữ: Nếu Câu Tiễn đích thân cầm binh thì thái tử hãy giữ chặt Bình Vọng. Bằng chỉ có Gia Kê Đinh thì thái tử nên lập tức cho đội chủ lực tấn công ngay.

Viết xong, tự tay Ngô vương cho vào bao da, phong lại, cho người đem đi. Nhưng càng lúc nhà vua càng bối rối, càng nôn nóng. Mười ngày sau có cuộc ước hẹn với Tề nên Ngô vương không thể kéo quân về liền. Huống chi đoàn quân viễn chinh chưa được nghỉ ngơi, không thể tác chiến nữa. Vì thế, nhà vua lại rầu rĩ.

Ba ngày sau lại có tin: Đồng cỏ phía Tây Hiệp Thạch đã bị quân Việt chiếm cứ. Nhưng thái tử Hữ tỏ ra bình tĩnh hơn cho rằng tự mình có thể giải quyết vấn đề này, mong vua cha không phải nặng lòng lo.

Dẫu vậy, Ngô vương cũng chẳng yên tâm. Ngài lại viết thư cho Bá Hi, ra lệnh trợ giúp thái tử. Trong thư, Ngài chỉ trích Bá Hi, buộc phi giải thích nguồn cội lý do Việt binh xâm phạm. Bởi vì Bá Hi từng bảo đảm Câu Tiễn không sinh lòng phản trắc.

Tuy không biết rõ tình hình Việt lẫn Ngô, nhưng từ thần sắc của Ngô vương, Tây Thi đoán biết đôi phần. Nàng biết, việc Việt lấn Ngô không phải gì, đúng như năm xưa Ngũ Tử Tư đã cảnh cáo. Song nàng không dám hỏi Ngô vương về vấn đề này.

Vận số Ngô vương hình như rất tốt. Hôm nhà vua cùng Trần Hằng hội mình kết hòa thì tin từ quốc nội đưa sang rất lạc quan: thái tử Hữ đã chỉ huy quân Bình Vọng đánh ở Đồng Hưng, đánh tan một cánh quân Việt.

Tin ấy làm cho Ngô vương yên tâm phần nào. Sang ngày thứ hai của cuộc hội minh, Ngô vương còn tổ chức hội yến, mời vua tôi Tề đến xem quân thế Ngô. Sang ngày thứ ba, Ngô vương mới suất lĩnh ba trăm xe đi trước, để Vương Tôn Hùng ở lại đoạn hậu.

Tình hình đã hòa dịu nhưng Ngô vương vẫn còn phiền muộn...

Trên đường về nước, nhà vua luôn giữ trầm mặc, đồng thời rất hận Câu Tiễn theo quan điểm của mình. Nhà vua nghĩ, nếu không có Câu Tiễn tấn công phía sau thì quân Ngô đã lấn Tề, lấn Lỗ, bắt buộc Tấn phi hội minh(1). Và nếu được thế thì nước Ngô ở phương Nam đã trở thành bá chủ Trung Nguyên.

Lúc đại quân qua Trường Giang thì những tin tức liên quan đến việc Việt xâm phạm quân Ngô không còn giấu giếm được nữa. Tây Thi cũng biết rõ cả, liền sai tiểu thân Cáo Tư vờ đi Ngô vương đến trách:

- Tại sao quân vương lại đi giấu thiếp?

- Tây Thi! Trẫm sợ khanh biết rồi buồn. Hơn nữa, tình hình cũng không lấy gì làm nghiêm trọng.

Mắt ứng đồ, nước mắt Tây Thi chảy ra không có cách nào ngăn được:

- Quân vương!... Thiếp đối với quân vương có chỗ khiêm khuất... Thiếp ái ngại mình là người Việt... Cũng rất ái ngại quốc gia Việt không cùng Ngô chung sống hòa bình...

- Rồi chuyện sẽ qua mau. Câu Tiễn muốn thăm dò lực lượng phòng vệ hậu phương của ta nhưng trẫm tin rằng Câu Tiễn sẽ biết khó mà rút lui.

Ngô vương và Tây Thi kéo quân về đến Ngô cung ở Cú Khúc.

Bá Hi dâng biểu chương đến, báo rằng quân Việt đã rút lui. Việt vương Câu Tiễn lại còn gửi thư tạ tội. Sau đó, cũng có tin báo của thái tử Hữu: Quân Việt , bị đánh bại, Gia Kê Dĩnh rút khỏi Đur Hàng, đại phu nước Việt là Văn Chung đã sai sứ đến Bình Vọng nhận lấy trách nhiệm. Sau bản báo cáo, thái tử Hữu còn kèm lời nhận xét Việt binh: Khả năng chiến đấu không quá như lời đồn. Duy có quân sĩ dũng cảm, hành động cơ trí và bản tên rất chính xác.

Do đó, Ngô vương đã trút được tất cả nỗi niềm tâm sự. Nhà vua truyền lệnh cho đại quân nghỉ dưỡng ở Cú Khúc năm ngày, đồng thời mở tiệc khao quân, ăn mừng thắng lợi.

Đêm nay, tại Ngô cung, Ngô vương cùng ba quân tướng sĩ uống đến say khướt. Tiểu thần Cáo Tư cùng hai tên nội thị đỡ diu Ngô vương lên thêm vào cung, có Tây Thi đứng ở hành lang nghênh đón.

Bấy giờ dũng sĩ Bì Ly đang giữ nội cung bỗng rời cương vị, nâng cao trường mâu đâm thẳng vào hậu tâm Ngô vương.

Tây Thi đứng bên trên, nhìn thấy liền phát tiếng hô hoán.

Nghe biết có chuyện lạ, Cáo Tư nghiêng mình nhìn thấy thế liền hô: “Thích khách!” Bấy giờ, trường mâu lao tới, Cáo Tư chỉ còn có cách dùng thân che chở cho Ngô vương.

Bì Ly sức mạnh vô cùng, đâm qua thân Cáo Tư còn chạm vào làm thương tổn đến Ngô vương khiến cho cả hai đồng thời cùng ngã. Ngô vương đang say khướt song không chút do dự rút kiếm chặt đứt trường mâu. Bì Ly vút mâu, rút lưỡi truy thủ nhẩy xô tới.

Tây Thi không kể gì thân mình, sà lại ngăn cản. Nhưng Bì Ly đã dùng tay trái đẩy nòng ngã vật ra vừa lúc Ngô vương đứng lên được, thốc trường kiếm đâm tới. Hai tên nội thị vừa hô thích khách, vừa áp vào cứu nhà vua.

Máu chảy đầm đề nhưng tinh lực Ngô vương thật kinh người. Ngải lách tránh được Bì Ly, nhẩy xô tới bên Tây Thi dùng thân mình ngăn che cho nàng khỏi thương tổn rồi mới vung kiếm tấn công.

Bì Ly đã quyết tâm liều mạng, dùng tay trái đón hứng mũi kiếm, vung lưỡi truy thủ trong tay mặt đâm vào yết hầu của Ngô vương.

Nhà vua chưa bao giờ gặp phải một người có lối chống trả như vậy. Kiếm của nhà vua đã chặt đứt hai ngón tay Bì Ly, đồng thời ngải lại bị lưỡi truy thủ của Bì Ly đâm chĩa vào ngực. Nhà vua chỉ còn có cách vung tay trái ngăn chặn, nên bả vai bị trúng thương liền.

Thị vệ xông đến, nhưng Ngô vương đã không chế được thích khách trước khi thị vệ xuất thủ. Vừa lúc ngã xuống, nhà vua đã dùng kiếm chặt chân Bì Ly khiến thích khách không sao đứng lên được.

Hai ngón trường mâu của thị vệ chĩa kèm thích khách. Ngô vương nén đau gượng đứng lên, nhổ lưỡi truy thủ ở bả vai ra, dùng tay đè miệng vết thương, nhìn Bì Ly đang co rúm, trầm giọng hỏi:

- Ai sai khiến ngươi? Tề hay Việt?

Trên mặt Bì Ly lại hiện nét đau đớn nhưng chỉ thoáng sau thì gã lại cười đáp:

- Phù Sai, người quen Ngũ Tử Tư...? Ha ha... Người quen Ngũ Tử Tư!

Thì ra Bị Ly vì Ngũ Tử Tư mà rấp tâm báo thù.

Biết nhà vua đã bị trọng thương, sợ máu ra nhiều có hại, Tây Thi chen lấn ra trước, khuyên Ngô vương vào nghỉ, để thẩm vấn sau.

Gượng vào được nội thất, Ngô vương ngã tựa trường kỷ. Sau lưng nhà vua đã bị trường mâu rạch một đường dài hai tấc, vai trúng lưỡi trủy thủ khá sâu, máu ra ướn đẫm y phục.

Lang y và nội thị lo rịt vết thương, bốc thuốc, Tây Thi ngưng khóc, đứng bên nhìn Ngô vương. Trọn chuyện vừa rồi làm nàng hết vía!

Được băng bó xong, Ngô vương vẫy tay mặt gọi:

- Tây Thi!

Nàng run rẩy, sụp quỳ, ôm chầm cánh tay nhà vua, nức nở vì kinh hoàng tột độ. Ngô vương gượng cười:

- Không việc gì đâu, ngày mai trăm sẽ lành ngay.

- Quân vương! Quân vương!...

Tây Thi nghẹn ngào, toàn thân run rẩy. Ngô vương đưa tay vuốt sẽ tóc nàng:

- Không việc gì đâu, Tây Thi!

Vương Tôn Hùng được tin, vào vấn an. Nhà vua nén đau phán bảo:

- Trẫm chỉ bị thương ngoài da... Khanh truyền cho mọi người biết ngày mai vẫn duyệt binh như thường.

Phù Sai là một anh hùng. Sẽ là bá chủ Trung Nguyên. Ngài không muốn để cho thần dân nhìn thấy Ngài bị thích khách đâm trọng thương.

Đêm ấy, giáp sĩ như rừng giữ chặt bốn bên Ngô cung bảo vệ nhà vua. Qua cơn say, bị đâm chảy máu, chẳng bao lâu nhà vua ngủ vùi. Nhưng Tây Thi thì không ngủ được. Nàng ngồi bên Ngô vương, để Thuộc Lâu bấu kiếm bên chân với ý rằng: Nếu có thích khách tới nữa thì nàng sẽ chống trả. Nàng muốn được như Cáo Tư, dùng thân che chở vua Ngô.

Trong khi ngủ, thỉnh thoảng Ngô vương cất tiếng rên khẽ... Anh hùng hay thường dân, lúc cơ thể mang thương tích đều có cách phản ứng như nhau. Nhưng tiếng rên của nhà vua lại làm cho Tây Thi khổ sở vô vàn. Những ý tưởng về anh hùng trong nàng lại một lần nữa bị dao động, bị tiêu diệt... Chỉ vì một tên thích khách mà một vị anh hùng đã ra nông nổi! Nàng nhớ lúc Ngô vương một tay bịt miệng vết thương, trầm giọng hỏi:

- Ai sai khiến ngươi? Tề hay Việt?

Tề hay Việt đều có thể cho thích khách đến! Tây Thi thoát lạnh lòng, mở to mắt, kêu thét...

Ngô vương choàng tỉnh. Trong mơ hồ, nhà vua nghĩ rằng Tây Thi thân yêu của ngài bị ác mộng. Ngài đưa tay sờ soạng tìm nàng, đồng thời bảo:

- Tây Thi, nàng đừng sợ, trăm không việc gì đâu!

Bên ngoài có tiếng bước chân của võ sĩ tó ra họ đang có mặt.

Từ chỗ kinh hoàng, Tây Thi dần lấy lại bình tĩnh. Nàng ôm kiếm, ngã mình xuống, rúc người tựa ngực Ngô vương sảm hỏi... Sảm hỏi vì những quan niệm quốc gia và ái tình mà nàng không có cách nào tìm được lối thoát trong bao nhiêu mâu thuẫn: Thù hận của quốc gia và tình yêu của con người dẫn vật nàng, dày vò, xung đột mãi không thôi...

Chú Thích:

(1) Hội minh là họp lại để cam kết giữ thế hòa nhau; có cắt máu, hòa máu, uống máu thề nguyện không gây chiến.

Chương XII

Áng Mây Mù

Hội Kê thành cần lao, thịnh vượng như hoa viên vào một ngày xuân, cỏ hoa tươi tốt dưới gió xuân đưa, mưa xuân rây rắc. Nhưng đây là hoa cừu cỏ hận.

Câu Tiễn, một vị vua từng chịu nhục đã gieo rắc khắp nước mối hận thù của chính mình. Ngày, tháng, năm chồng chất, hận thù cũng theo đó chồng chất. Hôm nay, mỗi người dân Việt đều có khái niệm lấy việc phục thù rửa hận làm ý nghĩa tồn tại trong cuộc sống. Ý sống của họ là phải diệt Ngô.

Ai là người trai Việt hôm nay cũng đều cầm đao thương chiến đấu. Ai là chiến sĩ cũng đều được Việt vương kính trọng.

Gần như lấy việc phục thù làm cơn ru ngủ, Việt vương đã xem nỗi phẫn hận là thần minh. Một hôm, Việt vương hướng dẫn lính đi tuần, bắt gặp trên đất sinh một con ốc đang giận dữ, giung vôi, chuẩn bị chiến đấu. Việt vương ra lệnh cho toàn đội tránh ra, không làm kinh động con ốc. Nhà vua còn nói với mọi người có mặt:

- Bất luận là người, thú, hay côn trùng, nếu biết chiến đấu đều có giá trị đáng kính trọng. Không phải trẫm xem trọng một con ốc mà là trẫm kính trọng ý chí phấn đấu!

Đối với thần dân Việt quốc, lời ấy là một khi thị quan trọng. Nghĩa là không lừa dối, không mết mỏi gìn giữ phần chí, đốt lửa căm thù.

Nhưng Gia Kê Đinh nhân lúc Ngô vương đi đánh trận xa mà xâm nhập nước Ngô thì người ở Hội Kê không may hay biết.

Gia Kê Đinh đã rút quân về rồi, lưu đội ngũ ở bên kia sông Tiền Đường, chỉ kéo một tiểu đội sang sông về Hội Kê.

Câu Tiễn, Văn Chung, Tiết Dung v.v... kéo tới Vũ Xã (1) chờ đợi Gia Kê Đinh. Vị tướng quân đứng ngựa ngoài miếu thờ, đứng yên một lúc mới bước vào hành lễ với Quân vương. Đoạn móc trong người ra một tấm vải có đường nét ngang dọc và viết chữ chi chít, dâng hai tay cho

Văn Chung.

Lúc mới gặp nhau, tất cả đều lặng thinh.

Văn Chung trải tấm vải ra trên bàn lễ, nói nhỏ:

- Đây là đồ hình tỉ mỉ ghi sự bố trí của quân Ngô ở Bình Vọng.

Việt vương cũng nói nhỏ:

- Đợi Thiệu Bá về sẽ xem lại.

Vì vậy, Văn Chung quay hỏi Gia Kê Đinh:

- Tại sao Phạm đại phu không về cùng lượt với tướng quân?

Hiều được dụng ý của Văn Chung, Gia Kê Đinh đáp:

- Phạm đại phu đưa sứ giả vào Ngô, có lẽ sắp đến rồi.

Câu Tiễn hạ giọng thật thấp:

- Người Ngô không biết có Phạm đại phu ở trong quân sao?

- Tàu phải. Ngay trong đội ngũ của hạ thần cũng chỉ có hơn mười người biết Phạm đại phu có mặt. (Gia Kê Đinh nhếch cười) Phạm đại phu cải trang thành một vụ sư rất giống. Đại phu biết cả đọc thần chú. Mọi người trở lại trầm mặc.

Khóang một khắc sau, Phạm Lãi đội mũ cao hăm hờ bước vào. Trông thấy chàng, Câu Tiễn mới cười được tươi tắn, tự nhiên nói:

- Thiệu Bá! Nghe nói Thiệu Bá cải trang làm vụ sư sao bây giờ mặc lễ phục đại phu?

- Thưa, thần đã thay đổi đồ trên sông. Sau khi đưa sứ giả vào Ngô, tự nhiên cần phải mặc lễ phục. (Phạm Lãi cười hi hả tiếp) Đại vương!

Lần này chúng ta thảo hoạch thật lớn. Những bầy rập bố trí quanh Bình Vọng thần đều biết. (Phạm Lãi quay bảo kẻ hầu cận) Nào, dâng rượu mừng cho Đại vương chúng ta.

Đó là ly rượu mừng. Đại Việt vương uống cạn, Phạm Lãi mới lần lượt báo cáo:

- Tại Bình Vọng, quả Ngũ Tử Tư đã bố trí như thiên la địa võng. Trên một tuyến dài bảy mươi dặm, Ngũ Tử Tư đã kiến lập trên ba trăm bao lũy, thần đều có ghi trong họa đồ. Vừa rồi, chúng ta bại trận lần thứ nhất song đều là trá bại về mọi phương diện.

Việt vương vội hỏi:

- Thái tử Hữu của Ngô là người như thế nào?

- Một tín đồ của Ngũ Tử Tư song không phải là đối thủ của hạ thần. Sau này tấn công, thần sẽ giết chết thái tử Hữu tại Bình Vọng.

- Thiếu Bá định bao giờ chúng ta mới có thể cất binh?

- Thưa, thần không thể đưa ra lời dự đoán. Bằng vào ý chí chiến đấu của quân Ngô, tạm thời chúng ta không nên hành động.

Câu Tiễn rất đổi ngạc nhiên:

- Tử Tư chết rồi quân Ngô còn đánh được à?

- Vâng. Tại Ngô, không một ai quên Ngũ Tử Tư! (Phạm Lãi nghiêm giọng tiếp) Nhưng thời gian thì không còn bao lâu. Thần nhận được tin Phù Sai công Tê lại thắng nữa, do đó, Người sẽ bị các nước phương Bắc hấp dẫn nên không dừng lại được. Về phần chúng ta sẽ có cơ hội phát binh tấn công sau lưng họ.

Cuộc họp để quyết định tương lai quốc gia ở Vũ Xã kéo dài hai giờ mới giải tán. Câu Tiễn đích thân đưa Phạm Lãi về nhà. Trên đường về, nhà vua nói:

- Thiếu Bá! Lúc Thiếu Bá rời Hội Kê, ở nhà có chuyện bất hạnh xảy ra... Phu nhân của Thiếu Bá đã qua đời!

Tin thật đột ngột. Phạm Lãi giật nảy, hơn nữa, không tin là thật, lúc chàng rời Hội Kê, sức khỏe của vợ chàng rất bình thường.

- Quân phu nhân đã vì nàng mà lo liệu chu toàn hậu sự. Trẫm chọn Sơn Dương của Hội Kê làm nơi an táng... (Giọng Câu Tiễn thật thấp)

Trẫm cũng có đưa đi...

- Đại vương!

Phạm Lãi gọi hai tiếng rồi thôi. Một thứ tình cảm phức tạp đã làm cho chàng không nói thêm được.

- Cuộc đời, ôi, thật vô thường! (Câu Tiễn bỗng như trở thành nhà thơ) Nàng trẻ hơn chúng ta... Nàng, ôi, Thiếu Bá, may là nàng chứ nếu đổi là trẫm hay Thiếu Bá thì chuyện thù hận của chúng ta vút hẳn rồi!

Lời ấy làm cho Thiếu Bá chấn động.

- Thiếu Bá! Nếu trẫm chết trước, hy vọng Thiếu Bá tiếp tục sự nghiệp phục thù, tiêu diệt Phù Sai! Nếu Phù Sai chết trước chúng ta, trẫm sẽ quật mồ hấn lên như Ngũ Tử Tư, dùng roi đập vào thi thể.

- Đại vương, thần tin tưởng tự mình có thể tấn công tiêu diệt Ngô quốc!

Giọng Phạm Lãi nặng nề, lòng Phạm Lãi răn rúm.

Trong giây phút này, chàng bỗng nhận ra vị vua nước Việt không có chút nhân tình nào. Cừu hận, nhà vua chỉ biết cừu hận! Và toàn thể nhân dân nước Việt chỉ là công cụ cho nhà vua phục thù rửa hận mà thôi.

Xe về đến cửa, Câu Tiễn cầm tay Phạm Lãi nói:

- Thiếu Bá nghỉ ngơi đêm nay, ngày mai chúng ta bàn tiếp.

Từ trong nhà, hai con Phạm Lãi mặc đồ tang ra đón cha.

Nhìn con, Phạm Lãi chợt thấy buồn man mác, mênh mông.

Chàng cưới vợ chỉ vì thi hành quốc sách tăng gia dân số. Ngoài ra, thực không có ý nghĩa gì nên chàng chưa bao giờ yêu vợ thật sự. Nhưng cả hai vợ chồng đã sống chung bao năm, nàng đã là vợ của chàng... Mười tám năm qua, các cô gái Việt gần như không được hưởng một hạnh phúc nào. Vì mối hận thù của nhà vua, họ làm việc quần quật ngày đêm như đàn ông. Họ có nhiệm vụ sinh con nuôi cái, tề gia, tăng gia sản xuất.

Trong dòng tư tưởng đó, Phạm Lãi chạnh lòng nghĩ đến thời gian. Từ ngày chàng theo vua đi làm nô lệ ở Cô Tô về đến nay là đã mười tám năm. Chàng lại nghĩ đến Tây Thi: Nàng bị chọn đưa đi sau ba năm chàng quay về nước Việt. Tính ra thì nàng rời Hội Kê đã mười lăm năm. Mười lăm năm, không thời gian dằng dặc ấy đã cho chàng biết bao thế thiết... Con chàng đã mười hai tuổi. Mười lăm năm, việc đời thay đổi cả rồi!

Phạm Lãi tự hỏi:

- Mười lăm năm... Tây Thi còn nhớ đến ta không?

Rồi chàng tự trả lời:

- Không đâu! Có là năm mươi năm, nàng cũng không thể quên đâu! Tình yêu của ta và nàng...

Ký ức quay lại, bao nhiêu hình ảnh ngày xưa như vụn cỏ trường xuân. Trong ký ức, mười lăm năm biệt ly như mới là ngày hôm qua. Mỗi lời nói của nàng, mỗi thư thái của nàng đều rõ ràng như nghe lại, thấy lại được.

Nhưng rồi, Phạm Lãi không có nhiều ngày giờ để ôn nhớ. Sáng ngày hôm sau, chàng lại bận rộn dị thường, bận rộn đến không có thì giờ nói chuyện với hai con.

Chàng bận rộn bố trí trận chiến sau cùng với Ngô quốc mà chàng bắt buộc phải thắng. Hơn nữa, chàng tin là chàng có thể thắng. Ở Việt có biết bao nhiêu người nghĩ như chàng, tin như chàng. Nhưng sau trận đánh Bình Vọng, Nam Lâm Xứ Từ lại không tin Việt thắng. Sự phòng vệ và chiến khí của quân Ngô khiến cho con người thần bí ấy đâm lo, đem nói ý mình với Việt vương và cả Văn Chung.

Văn Chung rất bình tĩnh, sau khi nghe hết, bỗng trở nghiêm hỏi:

- Nam huynh đã đem tài bộ truyền dạy hết chưa?

Nam Lâm Xứ Từ liền miệng vàng dạ, đồng thời giải thích:

- Chuyện này không liên quan gì đến kỹ thuật của tôi. Mà là vì bên họ...

- Tôi biết, tôi lo trong hàng ngũ chúng ta... Mà không, ý tôi là học trò của Nam huynh đã không học được bản lĩnh của Nam huynh.

- Họ học được hết. Trong hơn mười năm qua, trong số học trò của tôi có đến bốn người chẳng kém tôi.

Nam Lâm Xứ Từ cảm khái nói thêm:

- Ôi, tôi cũng già rồi!

- Ha ha... (Văn Chung bỗng bật cười nói tiếp) Chúng ta uống một ly rượu, chúng ta sắp già cả rồi!

Sau đó Nam Lâm Xứ Từ thần bí và là nhà huấn luyện quân sự nổi danh đã uống rượu say như chết tại nhà Văn Chung. Mọi người cho thể là thường nhưng Phạm Lãi được tin lại thấy không thường. Chàng vội vã đến hỏi, được Văn Chung đáp cách lạnh nhạt:

- Tôi phục rượu Nam Lâm Xứ Từ. Sứ mạng của hắn đã xong rồi.

Phạm Lãi phản đối, hỏi lại:

- Sứ mạng xong là phải giết sao?

- Thiếu Bá, huynh cũng xúc động nữa à?...

Văn Chùng cười nhạt, lấy bình rượu đưa Phạm Lãi xem. Chàng nhìn nhân hiệu vương thất, cảm thấy ngạc nhiên:

- Rượu của quân vương cho hả?

- Phải. Sau trận Bình Vọng, Xứ Từ gặp tôi, gặp cả quân vương, tỏ ra mất tin tưởng vào tương lai của chúng ta. Trong quân ngũ, loại tư tưởng ấy truyền nhiễm sẽ hết sức nguy hiểm. Quân vương đã nói với tôi: “Chúng ta không cần người bi quan, chúng ta không cần người mất tin tưởng” Thế là, quân vương bo tôi đầu độc Nam Lâm.

- Thế à? - Thế thì quá ác độc! Nam Lâm thiếu tin tưởng thì cứ trả về quê có hơn không? Mười mấy năm rồi, Nam Lâm đã tận tụy phục vụ quốc gia đó.

- Được rồi, chúng ta đừng bàn đến chuyện đó nữa.

Văn Chùng trở giọng, trở đề:

- Thiếu Bá! Thử hỏi anh có lẽ vật gì cần đưa sang Ngô không?

- Không! Không!

Cái chết của Nam Lâm Xứ Từ làm cho Phạm Lãi bán loạn, đáp thế. Nhưng Văn Chùng lại nhếch cười bí mật:

- Không à? Theo tôi nghĩ, nếu anh muốn thông tin tức với Tây Thi thì bây giờ có thể được rồi...

- Bây giờ? (Hai tiếng Tây Thi đã hấp dẫn Phạm Lãi hỏi thêm) Tại sao?

- Chúng ta sẽ đưa một số lớn cống vật sang Ngô để tạ tội với Ngô vương. Trong đó có một phần dành tặng Tây Thi. Phùng Đồng đã báo cho biết, địa vị của Tây Thi ở Cô Tô đài rất vững, tặng phẩm cho nàng là danh chánh ngôn thuận. Thế nên, tôi muốn hỏi anh có định gửi phụ thêm vật gì không?

- Tôi... Tôi có gì để đưa sang Ngô?

- Chúng ta sẽ đưa sang Ngô hai trăm cặp da thú, một ngàn thạch thóc, một ngàn bao lúa giống, hai trăm ngựa, hai trăm bò, một ngàn dê, có cả hai ngàn hũ “Hội Kê tửu”.

Nói đến rượu, Văn Chùng mỉm cười:

- Rượu chúng ta chế tạo có thể được Phù Sai thích. Ngoài hai ngàn hũ rượu ấy, còn có thêm hai trăm hũ đặc biệt tặng riêng Phù Sai nữa. Hơn nữa, chúng ta sẽ ngỏ ý ngầm cho Phù Sai biết nên dùng rượu của chúng ta trong các hội minh với chư hầu Trung Nguyên.

- Thế thì, phần nào tặng cho Tây Thi?

- Lông chim, tơ lụa và giày vớ.

Trầm ngâm một lúc Phạm Lãi mới nói:

- Tôi không có gì để tặng cho nàng cả.

Tại Cô Tô, vết thương Ngô vương dần lành nhưng tâm tính nhà vua không còn như trước, Tây Thi nhận ra, sau chuyện công Tề hào tình van tương của Ngô vương dần dần mòn mỏi, tiêu trầm. Râu tóc nhà vua điểm bạc, trán khắc sâu mấy rãnh tháng năm.

Điểm làm cho Tây Thi lo nghĩ là Ngô vương vẫn không chịu nằm im dưỡng thương. Sau khi từ Cú Khúc về, vào còi hiệu báo sáng mỗi ngày, Ngô vương liền trở dậy cấp kiếm đi vào giáo trường. Xem ra thì quang cảnh bây giờ có phần giống với hồi Ngũ Tử Tư năm xưa.

Đúng vậy, Ngô vương Phù Sai đã học theo Ngũ Tử Tư.

Thời gian càng làm cho Ngô vương ngày thêm hối hận. Một phút xung đột năm nào, nhà vua đã truyền giao Thuộc Lôu bửu kiếm cho Ngũ Tử

Tu tạo nên bị kịch. Ngày nay, để đền bù lỗi của mình, Ngô vương làm theo các việc Ngũ Tử Tư làm.

Thi thế của tên thích khách đã bị bầm nát vứt vào một khu ác hiểm ở Cú Khúc. Hơn nữa, còn có vụ sư (các thầy đồng, bóng) trù ếm. Nhưng sau khi Ngô vương về Cô Tô chẳng bao lâu thì ngài lại sai người lượm một thầy Bị Ly đem chôn bên phần mộ của Lâu Đông Trường Nhon Ngu. Tuy bị Bị Ly hành thích thọ thương rất nguy song Ngô vương nhìn nhận lỗi giết lầm Ngũ Tử Tư nên tự thấy không nên ngược đãi Bị Ly đã chết.

Đó là tâm lý mâu thuẫn trong lòng một vị anh hùng, người ngoài không sao hiểu được.

Sáng nay, Tây Thi thức dậy chẳng bao lâu, ngồi đọc tin hàng ngày ở đại sảnh trên hai thanh trúc đầy dẫy những tin liên quan đến nước Việt.

Đó là công phẩm của Việt đưa sang Ngô, do Bá Hi đề nạp.

Tây Thi hỏi thăm:

- Lại âm mưu gì nữa đây?

Nàng biết rõ, về phía người Việt tuyệt đối không thể không có âm mưu trong việc tiến công. Hôm nay, nàng muốn bình yên, muốn sống cầu an. Được tạm thời yên ổn, không phải nghe không phải biết gì, nàng cảm thấy rất dễ chịu! Nhưng công phẩm của nước Việt lại làm cho mất ngày giờ thư thái của nàng.

Bây giờ, Di Quang chợt xuất hiện hỏi Tây Thi xem gì, nàng tặng lời đáp:

- Không có gì, Thái tử báo cáo nước Việt đưa sang một số cống vật gồm ngựa, bò, dê...

Sau lần đánh như rồi rút lui của quân Việt, tinh thần Di Quang xuống rất thấp. Nhưng quan niệm của nàng khác hẳn Tây Thi. Nàng xuống tinh thần vì quân Việt không đánh thẳng vào Cô Tô. Thế nên, nghe Tây Thi đáp, Di Quang chỉ nhếch cười.

Chợt có tin báo: Đại vương về. Tây Thi chậm rãi bước khỏi đại sảnh, nghênh đón Ngô vương ở dung đài.

Trán lấm tấm mồ hôi, mắt ra chiều mệt mỏi, lúc nhìn thấy Tây Thi, Ngô vương đứng lại, vờ cầm tay Tây Thi, thờ phào nói nhỏ:

- Tây Thi! Không hiểu sao hôm nay trẫm mệt quá, dường như gân cốt rã rời!

Dùng khăn riêng lau mồ hôi trán cho Ngô vương, Tây Thi nhìn nhà vua âu yếm hỏi:

- Có phải vì hôm qua quân vương ngủ chẳng ngon giấc không?

- Có thể. (Ngô vương kéo tay nàng cùng đi vào nói thêm) Liên tiếp đến giáo trường cũng có phần ảnh hưởng. Sinh lực của trẫm không còn được như xưa nữa.

- Không phải đâu! Thiếp nghĩ là tại quân vương không nghỉ dưỡng đầy đủ. Nhiều người nói, sau khi bị thương phải nghỉ dưỡng một thời gian dài!

Ngô vương ậm ờ, bước vào đại sảnh liếc qua miếng trúc báo trên bàn rồi đi luôn vào trong. Nhà vua ngồi nghỉ ở phòng ngoài phòng ngủ, lúc Tây Thi cúi xuống cời giúp hia thì tự nhà vua mở kiếm...

- Tây Thi! (Nhìn kiếm lúc lâu, nhà vua bỗng nói) Khanh giữ kiếm này thay trẫm, trẫm không muốn đeo nữa.

Kiếm ấy là Thuộc Lâu bửu kiếm, là hung khí giết chết Ngũ Tử Tư.

Tây Thi rất đỗi ngạc nhiên, nhìn sững Phù Sai rồi từ từ nhận kiếm.

- Tây Thi, nàng vừa nói gì? Trẫm vẫn đầy đủ sinh lực phải không?

- Dạ.

Ngô vương vẫn thờ dài:

- Chỉ một lần trẫm không nghe Khanh mà gây ra lầm lẫn lớn.

- Quân vương! Chuyện gì thế?

- Chuyện giết Ngũ Tử Tư!

Tây Thi ôm chầm chân nhà vua:

- Chuyện đã qua rồi, nhắc lại làm gì?

- Chuyện đã qua rồi... (Ngô vương buồn bã lắc đầu) nhưng ảnh hưởng của nó chưa qua, cũng có thể vĩnh viễn không qua. Tây Thi! (Tiếng nói Ngô vương thật nhỏ) Hôm nay, đứng trên chiến xa, trầm bổng nháy mắt lia lịa, lúc nhắm mắt lại thì thấy Ngũ Tử Tư.

- Đại vương!...

- Trẫm hồi hận lúc bấy giờ đã không nghe lời khanh mới đề xảy ra tình trạng hôm nay.

Ngô vương cúi gằm, im lặng một lúc mới xoa vai Tây Thi nói nhỏ:

- Tây Thi, nhưng trẫm tin rằng sẽ bỏ cứu được.

- Đại vương! Đại vương!

Tây Thi nức nở, nhưng chỉ thoáng sau nàng ngăn lại được, nói giọng thản nhiên:

- Tình hình chúng ta rất tốt. Tuy lúc đánh Tề, chúng ta có tổn thất nhưng rồi cuộc chiến thắng lợi rất khả quan. Tấn đã phát binh vẫn không dám chống với chúng ta, chứng tỏ uy vọng của Đại vương đã lan truyền rất xa.

Đúng vậy, sau khi chinh Tề, uy vọng của Ngô vương như vào trưa trong ngày chói chang, sáng lòa. Song đó là chi đối với các nước chứ với bản thân thì Ngô vương âm thầm tự biết: quốc lực đã bị tổn thương khá nặng... Không phải chỉ có việc hao binh tổn tướng mà là chiến khí xuống đến mức thật thấp. Ngô vương còn nhận ra, sau cái chết của Ngũ Tử Tư, trong quân dần có hiện tượng biếng nhác. Thế nên, sau khi hồi sư, Ngô vương đích thân đôn đốc, mong cứu vãn không khí về chiêu ấy.

Ngô vương nói:

- Trẫm không biết lúc toàn thịnh, tình trạng của Tề Hằng công và Tấn Văn công như thế nào?

- Quân vương đã qua mặt họ! Sự thành tựu của họ không thể bì kịp với quân vương. Những điều chúng ta thấy ghi trong lịch sử có lẽ do người đời sau phụ họa tuyên truyền thêm. Phù Sai! Thiếp cho rằng, bây giờ không ai dám xâm phạm chúng ta. Chúng ta có thể tự thủ. Còn về phần nước Việt...

Ngô vương nói lời:

- Câu Tiễn hận trẫm, cũng sợ trẫm! Trẫm biết, lần xâm phạm biên cảnh trước là Câu Tiễn muốn thử thăm dò thực lực của Ngô lúc trẫm không có mặt. Giờ biết trẫm về rồi, Câu Tiễn lại sợ dưng công phạm tạ tội.

- Quân vương, thiếp vừa nhìn thấy báo cáo của Thái tử bên ngoài.

- Thế là công phẩm đến rồi!

Không xem trọng lễ vật, Ngô vương thư thả nói thêm:

- Sáng nay, trẫm và Vương Tôn Hùng có bàn, với tình thế này thì xem chừng tạm thời người Việt không dám vọng động. Về phần chúng ta, chỉ cần hai năm nghỉ ngơi, bồi dưỡng thì sẽ lấy lại mức độ cường thịnh như trước lúc chinh Tề.

- Hai năm? (Tây Thi cười yêu kiều). Không có lâu dữ vậy đâu!

- Phải.

Ngô vương ôm chầm nàng, chợt thấy cảm hứng nói:

- Chúng ta đã bỏ rơi Quán Oa cung, để rồi chúng ta sẽ sang đó ở ít hôm.

- Hay lắm! Nhưng tốt nhất là đợi hai năm sau.

- Hai năm sau?... (Ngô vương nhếch cười trầm ám, liền đó lại cảm thấy áy náy, nói thêm bằng giọng cảm khái). Tây Thi! Trẫm đã làm cho khanh lo nghĩ.

- Quân vương cũng khiến thiếp sung sướng!

Tây Thi đỡ tay nhà vua:

- Bao năm qua, chúng ta sống trong sung sướng đó! Bây giờ chúng ta vẫn còn sung sướng... Tuy có đôi điều không như ý, song rồi tất cả sẽ qua mau.

- Sẽ qua rất mau!

Ngô vương lim dim mắt, dưỡng thần. Trong giây phút ấy, với dáng vẻ đó cho thấy dường như tráng chí của nhà vua đã tiêu mất hết. Khá lâu sau nhà vua mới nói thêm:

- ... Được như bây giờ, Tây Thi, chỉ có hai ta, không có bất cứ chuyện gì quấy rầy thì hay biết bao nhiêu!

Sống trong cuộc sống không bị quấy rầy vốn là khát vọng lâu rồi của Tây Thi. Năm năm trước, nàng mong cho Ngô vương trở thành một đại anh hùng hơn hẳn Tề Hằng, Tấn Văn. Không như bây giờ, có lẽ do tuổi tác chông lên, người suy nhược đi, hoặc khó khăn mài giũa khiến nàng chỉ mong được sống bình yên. Nàng mong cảnh gió lộng sóng yên để sống nốt chuỗi ngày còn lại. Vì thế, nàng ôm chầm Ngô vương thật ấm áp, thật chí tình, không một chút dục vọng. Ngô vương mệt mỏi, ngủ vùi trong vòng tay nàng.

Chẳng bao lâu, Di Quang nhón chân đi vào nói nhỏ:

- Thái tử lên đài tấn kiến Đại vương.

Tây Thi xua tay rồi chỉ lại nhà vua. Nàng không đành gọi thức nhà vua lúc này.

Do đó, Thái tử Bá Hi chậm rãi bước xuống đài, có gia thần Phùng Đồng chờ chực hỏi:

- Thái tử, Đại vương bảo sao?

- Đại vương ngủ rồi, ta không gặp được. (Bá Hi rút vai).

Phùng Đồng cũng rút vai, nhếch mép cười.

Bá Hi dường có ý trách:

- Đại vương đối với Tây Thi rất tốt, nàng cũng rất đẹp. Nhưng lạ sao trong bao nhiêu gái Việt chỉ được có mỗi một Tây Thi. (Bá Hi lắc đầu). Tám cô kỳ này cũng đều không được.

- Kỳ này cũng có mấy cô được lắm chứ! Trong số đó có một cô tên Gia Dĩ, nghi thái phi phạm, thần nghĩ là không nhường gì Tây Thi.

- Không bằng được đâu! (Bá Hi tỏ ý tiếc rẻ). Gia Dĩ thế nào? Ta không có lưu tâm nhìn kỹ...

- Gia thần nhận thấy nghi thái của nàng cao vời.

Bá Hi bỗng cười:

- Vậy thì ta giữ tám cô ấy lại. Mà không, ta sẽ tuyển hai cô cho ngươi! Trong số gái Việt đưa sang lần trước, ta cũng tuyển cho ngươi hai cô phải không?

- Bẩm phải, chỉ có hai cô thuộc phần gia thần.

- Ha ha... Người thấy thiếu à?

- Thưa, đủ rồi. Gia thần đối xử với họ rất tử tế, không bắt họ làm việc.

- Phi lý nhất là cái lão Vương Tôn Hùng. Lần trước ta đưa cho lão năm cô, lão không dùng, lại cho các cô đi dệt vải, bắt làm từ sáng đến

tôi, thật tội nghiệp!

Phùng Đồng nói:

- Mười năm rồi, gái đẹp nước Việt đưa sang không phải ít.

- Nhưng ba năm gần đây không có đưa, lần này mới được tám cô. Tổng cộng tất cả, kể luôn Tây Thi thì không một trăm.

Với gái Việt, Bá Hi nhớ rất rõ. Lão vừa cười vừa nói thêm:

- Đáng tiếc là không có gái Sở. Mấy năm rồi, ta không được gần gái Sở.

- Thái tể thấy thú gái Sở?

- Ta vốn là người Sở đấy! Sinh trưởng ở Sở nhưng ta không có một thước một tấc đất dung thân. Nhưng cứ nhắc đến gái Sở thì ta cảm thấy thú vị thật khó nói.

Câu nói ấy khiến Phùng Đồng sậm mặt nghĩ ngợi. Bởi vì Phùng Đồng cũng là người Sở, bị câu nói ấy làm cho liên tưởng đến người và cảnh ở khu vực Đông Nam. Kể từ Ngũ Tử Tư, Văn Chung, Phạm Lãi, Bá Hi, thêm cả Phùng Đồng nữa đều là người Sở!

Người Sở đã chia đi vào hai nước Ngô, Việt và tổ tiên của vua hai nước này cũng là hậu duệ của các tông chi ở Sở. Phùng Đồng chợt nghĩ rằng nếu ba nước liên hiệp lại thì có thể thay thế ngôi bá chủ của Châu bá Vương. Tự nhiên, việc liên hiệp này tuyệt đối không thể được.

Về đến Thái tể phủ Bá Hi nhắc Phùng Đồng giới thiệu Gia Dĩ. Gia Dĩ lập tức có mặt.

Gia Dĩ rất thanh tú, có thể so sánh mặt này với Tây Thi. Ngoài ra đều kém. Hơn nữa, lúc Bá Hi nắm tay nàng thì nhận thấy liền tay nàng rất thô. Vì vậy, Bá Hi quay nói với Phùng Đồng:

- Người thích nàng thì ta cho đó!

Phùng Đồng đắc ý nở cười:

- Đa tạ thái tể!

- Nhưng, kể từ ngày mai người mới bắt đầu. Còn đêm nay... phần ta! (Bá Hi cười to). Ngoài ra, người được tuyển thêm một cô cho phần người đêm nay.

Các cô này thuộc một phụng diện khác của gái Việt đưa vào Ngô. Sau nhóm Tây Thi, Trịnh Đán, thỉnh thoảng, trong số cống phẩm, Việt vương có gửi kèm đôi cô. Nhưng tính chất của các cô này khác hẳn nhóm Tây Thi. Họ không đảm nhận một nhiệm vụ gì, và lại, họ cũng không phải thuộc hàng gái đẹp nhất nước Việt. Các cô lần lượt đến Cô Tô đài nhưng Ngô vương không nhìn thấy cô nào.

Cho dầu Ngô vương không màng, cứ đôi ba năm, Văn Chung lại gửi các cô đi, dụng ý làm cho bớt sự chú ý đối với các cô có nhiệm vụ gián điệp.

Thời gian dần trôi. Sau lần chinh Tề, nhà vua nước Ngô có mặt thường xuyên ở giáo trường nhưng quần thần nước Ngô thì lại lơ lửng việc triều chính. Bá Hi lại là người hưởng thụ số một. Cũng có thể Bá Hi tìm hưởng thụ nhan sắc để nguôi ngoai nỗi buồn nhớ quê.

Thái tử Hữu đóng ở Bình Vọng, cẩn mật đề phòng, Vương Tôn Lạc trú quân ở phía Bắc Trường Giang, mở đường thông thương hai bên bờ làm thành mũi tên chĩa bắn vào Trung Nguyên. Mãnh sĩ Ngu Thúc đã đầu nhập dưới cờ Vương Tôn Lạc. Riêng ở Cô Tô thì Vương Tôn Hùng trở thành người phụ trách vấn đề quân sự cho Ngô vương.

Chú Thích:

(1) Vũ Xã là nơi thờ phượng nhà vua Vũ đời Hạ, cũng gọi là Hạ Vũ, nhà vua có công trị thủy rất lớn trong việc cứu dân kiến quốc. (Chú thích của dịch giả)

Chương XIII Cuộc Hội Ở Hoàng Trì

-Vương vãng đồ... kiết.

- Tam tam... Lý hồ vĩ, bắt diệt nhân... hưởng.

Bói quẻ mu rùa và quẻ cỏ thị đều ra điềm lành. “Vương vãng đồ, kiết” tức đã chỉ rõ ràng chuyển đi của nhà vua đại kiết. Riêng quẻ cỏ thị thì tuy có nguy hiểm lúc đầu song rốt cuộc cũng lành. Từ hai loại quẻ, thần minh đã chỉ rõ việc người cầu hỏi gặp hung sẽ hóa kiết, gặp nạn sẽ thành bình yên.

Trên đây là kết quả bói toán do Tây Thi mời thầy ở Cú Khúc đến Ngô cung xú quẻ. Với Tây Thi, bói ra đại, kiết là điều đáng mừng nhất. Chứ từ Cô Tô đến Cú Khúc, nằng cứ hỏi hộp mồi. Tây Thi muốn hỏi việc nơi quý thần song Ngô vương phản đối, có muốn không đi cũng không được, cần gì phải bói toán nữa?

Tây Thi có cách nghĩ khác. Nàng cho rằng cần biết vận mạng để dầu hung dầu kiết, bản thân mình có sự chuẩn bị vẫn hơn. Nhưng rồi nàng không muốn tỏ ra nghịch ý quân vương nên phải đợi lúc Phù Sai kéo đại quân qua sông, nàng mới rước thầy đến bói.

Kéo quân lên mặt Bắc kỳ này không phải do Ngô vương chủ động và hài lòng. Mà chỉ là một chuyện bất đắc dĩ. Để duy trì địa vị một mình chủ, để xác nhận trách nhiệm của một mình chủ, Ngô vương chỉ còn có cách phải phát binh - kéo một cánh quân đông đô chưa từng có - vượt qua Trường Giang, thị uy với chư hầu Trung Nguyên trong cuộc hội minh giải quyết chiến tranh giữa các nước.

Địa điểm cuộc hội là Hoàng Trì (thuộc huyện phụ cận tỉnh Hà Nam bây giờ). Địa điểm thật phức tạp, nằm trên đất Trịnh song biên giới thì giáp với Tề, Tấn, cả Lỗ và một phần bắc Tống.

Hoàng Trì, có thể nói là trái tim của Trung Nguyên nằm ở giữa mấy quốc gia quan trọng, lại rất gần với Đổng Bưu, Hồ Lao của Châu Vương. Chọn địa điểm này để cử hành lễ kết minh tự nhiên là có dụng ý: Nước nào làm chủ cuộc uống máu ăn thề sẽ là minh chủ, sẽ trở thành lãnh tụ các nước chư hầu Trung Nguyên. Châu Vương cũng dự định cử Đôn Bình Công thuộc hàng tông thất đại thần đến giám sát cuộc hội. Phân nghi thức long trọng thì do nhị bá Tề Hăng và Tấn Văn phụ trách. Ngô vương Phù Sai vì được mời mà đến. Tề, Lỗ, Trịnh đều xem Phù Sai như minh chủ, tha thiết mong người đảm nhận trọng trách sắp đặt và giải nạn cho Trung Nguyên.

Nguyên nhân có cuộc họp này là vì có sự lục đục giữa năm nước Tề, Vệ, Trịnh, Tấn, Tống. Bởi sau cuộc chiến thua Ngô, tạm thời Tề thần phục Ngô. Điều ấy làm cho nước bạn Tấn không vui, đồn quân ở biên giới chuẩn bị xâm phạm Tề. Về một phương diện khác, Vệ, Trịnh lại xảy ra xung đột. Vệ được Tấn khuyến khích, xâm phạm biên giới Trịnh. Nói về thực lực thì Trịnh dù sức tiêu diệt Vệ, nhưng sau có Tấn nên Trịnh không dám vọng động. Vì vậy, Trịnh phải liên hiệp với Tề để đối phó với Vệ.

Tình hình bên phía Nam hết sức khẩn trương. Gián điệp Tấn du thuyết cho Tống xuất binh đánh Lỗ do Ngô bảo vệ. Tề liền giữ thái độ sẽ theo nước nào mạnh. Riêng Sở, từ suy nhược đang dần dần quật cường trở lại. Nhận được tin tình báo từ Việt nói Ngô không đáng sợ, một mặt, Sở lên giúp Tống, mặt khác lại xúi giục Trần phản Ngô. Hãy còn nước Tào xua quân khuấy rối lân bang thuộc Ngô nữa.

Xem thế đủ biết cuộc diện Trung Nguyên như đồng lửa, lúc nào cũng có thể bùng cháy; muốn dập tắt mầm mống này thì chỉ có Tấn và Ngô liên hiệp lại, đề ra việc cam kết giữa các nước với nhau. Bằng không, không có cách nào tránh khỏi can qua rối nùi.

Từ Cô Tô của Ngô đến Hoàng Trì, đường xa diệu vợi. Nhưng từ thủ phủ của Tấn đến Hoàng Trì rất gần. Lẽ đương nhiên, Ngô vương biết rõ, mang đại quân vào can thiệp chuyện quan qua giữa các chư hầu Trung Nguyên là một việc đòi hỏi nhiều cố gắng. Nhưng Ngô vương

cũng biết không thể đặt mình ra ngoài. Vạn nhất Trung Nguyên xảy ra chiến tranh, nước Ngô không tham gia không được, thà rằng bây giờ dùng cuộc hội mình để giải quyết tranh chấp, tranh ngôi bá chủ luôn.

Phù Sai rất thận trọng. Trên đường điếu vơi, nhà vua bố trí đội ngũ và hệ thống tiếp ứng của mình làm ba trạm. Trạm đầu ở Cú Khúc, trạm thứ nhì ở Hàn Giang, thuộc vùng giáp giới Ngô - Lỗ. Trạm thứ ba đặt ở phía Tây Ngải Lâm thuộc địa khu biên giới nước Trịnh.

Cuộc hội ở Hoàng Trì trù liệu vào đầu xuân. Nhưng Cô Tô, Ngô vương đã xuất phát vào đầu hạ năm trước bởi vì nhà vua có nhiều việc phải sắp đặt. Tại quốc nội, cần phải giữ một cánh quân phòng ngừa Việt. ở hai bên bờ Trường Giang cũng phải có quân phòng thủ. Bởi nếu xảy ra chiến tranh thì Sở có thể dốc hết toàn lực cắt đứt tuyến liên lạc của binh Ngô. Quan trọng hơn hết là cuộc họp ở Hoàng Trì không phải cuộc họp của áo mão, cân đai. Mà là cuộc họp binh, chỉ một lời nói không thuận sẽ có đánh nhau. Vì vậy, Ngô vương phải tuyên bày trăm chiến xa tiến lên mặt Bắc cộng thêm với số quân do Vương Tôn Lạc thống lĩnh ở phía Bắc Trường Giang gồm ba trăm chiến xa, một ngàn kỵ binh, bốn trăm bộ binh.

Con số cả ngàn chiến xa làm kinh hãi mọi người. Năm xưa, các đại quan Tấn, Tề, Tần, Sở đưa ra năm trăm chiến xa đã kể là ghê gớm lắm rồi. Năm xưa, lúc Tấn Văn Công xưng bá Trung Nguyên đã dùng một ngàn binh xa làm hậu thuẫn đủ khiến chư hầu bở vía. Nhưng với lực lượng to lớn như vậy, Ngô vương vẫn không lạc quan. Từ xuân đến hạ, Tây Thi luôn thấy nhà vua u uất. Nàng không hiểu vì sao, chỉ thấy là cờ xí quân Ngô mới mẻ, rợp trời. Nhưng rồi, niềm u uất của Ngô vương cảm nhiễm sang nàng. Cho nên, sau khi nhà vua cất quân qua sông thì nàng đi bói.

Tại Cú Khúc, què đại kiết được loan đi nhanh chóng. Vì thế, quân phòng thủ rất phấn khởi kháo nhau:

- Đại vương chúng ta sẽ thành bá vương Trung Nguyên!

- Người phương Nam sẽ khống chế người phương Bắc!

Lời đồn dộng lại Ngô cung, lọt vào tai Di Quang khiến nàng thấy lòng tan nát.

Triền Ba cũng có thứ cảm giác ấy. Uy danh Ngô quốc ngày một lên cao thì hy vọng phục thù của Tổ quốc họ ngày một xuống thấp, nhạt nhòa.

Lúc quân Ngô ca vang ở Cú Khúc thì Triền Ba trong Ngô cung không tiếc lời nguyên rủa. Di Quang cũng hậm hực nói:

- Chớp mắt đã hai mươi năm rồi, Đại vương chúng ta vẫn còn ở Hội Kê. Chúa tôi nước Việt đã quên rồi cái nhục Hội Kê!

- Nào chỉ có họ! (Triền Ba cười nhạt). Tây Thi của chúng ta cũng quên rồi mối nhục Hội Kê! Chị xem Tây Thi đã lo lắng cho Phù Sai biết bao nhiêu!

- Bây giờ tôi không trách Tây Thi, một người con gái được một người trai chí thành yêu thương... Thời gian dằng dặc, trước sau gì Phù Sai cũng đôi với Tây Thi y như một thì làm sao Tây Thi nhẫn tâm cho được? Đồi là Triền Ba hay tôi rồi cũng thế thôi!

Triền Ba lên giọng:

- Nhưng chúng ta đều vì quốc gia!

- Tây Thi cũng không quên quốc gia! (Di Quang hạ giọng tiếp). Phùng Đồng đã nói một câu rất đúng: Nếu Tây Thi thật sự quên Tổ quốc thì đã tố cáo âm mưu gián điệp. Nhưng Tây Thi không tiết lộ một điểm nào, chứng tỏ chị ấy đã trung thành với quốc gia, mặc dầu chị ấy không có lý tưởng hành động như chúng ta.

Triền Ba vẫn cười nhạt. Vì thù hận quốc gia kéo dài quá lâu và cuộc sống độc thân thui thui đã khiến Triền Ba trở thành khô khan hết sức.

Ngoài ra, còn bốn cô gái Việt khác theo đến Ngô cung cũng sống trong chuỗi ngày buồn thảm. Mỗi ngày Tây Thi đều nhìn thấy gương mặt đưa ma của họ. Nàng biết họ ngậm bất mãn nàng nhưng nàng không có cách nào giải thích được. Nàng chỉ cố tránh nói chuyện với họ mà thôi.

Ngày hè oi bức, Tây Thi đàn, xem sách giết ngày giờ.

Cứ cách một ngày, Ngô vương viết một phong thư gửi lại Ngô cung, tối đa phần đều do Tích Lặc, vị đại phu có nhiệm vụ bảo vệ Cú Khúc đích thân chuyên cho Tây Thi.

Tích Lặc giữ chức cao nhất trong đội Hiền Lương, thời trẻ đã từng dùng tay không giết hổ, báo. Tích Lặc được phụ thân Phù Sai thuê dụng, cho chỉ huy một tiểu đội dũng sĩ. Năm Ngũ Tử Tư chết, Tích Lặc mới được lên chức đại phu. Trong đội Hiền Lương chỉ có một vị đại phu là nhân vật quan trọng, song Ngô vương lưu Tích Lặc lại ở Cú Khúc, vừa để bảo vệ hậu phương, vừa để bảo vệ Tây Thi.

Hôm nay, lúc Tây Thi nhận được tin Ngô vương từ Hàn Giang đưa về xong thì cũng nhận được liền một tin quan trọng của thái tử Hữu và Bá Hi từ Cô Tô chuyển đến.

Việt và Sở chạm binh rồi.

Tin ấy làm cho Tây Thi ngạc nhiên. Nàng biết, phía Tây nước Việt giáp ranh với Sở nhưng từ phía Tây ấy đến Hội Kê xa lắm. Hơn nữa, vùng ấy hoang lung, người Sở không thể có hứng thú gì. Nói cách khác, phía Nam nước Sở cũng là khu sinh lầy, lạnh lẽo, hoang vu, người Việt cũng không thể nào ham chiếm lấy. Ấy thế mà có chuyện động binh khiến Tây Thi không dám tin là thật.

Các tin từ Cô Tô đến đều do Tích Lặc lần lượt chuyển đến cho Ngô vương. Nhưng trên đường vào Trung Nguyên, Ngô vương đã nhận được tin ấy. Trong thư gửi cho Tây Thi, Ngô vương có nhắc đến chuyện ấy, cho đó là một tin đáng mừng. Đồng thời Ngô vương cũng cho biết ngài nhận được tin đó theo báo cáo của Tào, Tề.

Thế thì Tây Thi không thể không tin được, nhưng nàng vẫn không ngừng tự hỏi: “Tại sao?”.

Năm ngày sau lại có tin báo của Bá Hi, nêu đích danh Phạm Lãi thống lĩnh binh Việt kéo xuống phía Tây chặn đánh quân Sở.

Ngày xưa, cứ nghe tin về Phạm Lãi là Tây Thi chấn động, không như bây giờ, nàng rất thản nhiên. Lúc Di Quang hỏi lại, Tây Thi đáp cách lạnh nhạt.

- Có thể Phạm đại phu sẽ làm như Ngũ Tử Tư, đánh đến kinh đô nước Sở.

Di Quang đau khổ hỏi:

- Tại sao Phạm đại phu không đánh Cô Tô chứ? Lẽ thì người phi nhân cơ hội này mà đánh Cô Tô?

Tây Thi nhếch cười, không đáp.

Chúa hùng ở Giang Nam, tân bá ở Trung Nguyên, Ngô vương Phù Sai đã đến Hoàng Tri.

Tại Hoàng Tri, trước khi Ngô vương đã đến có mặt chín vị vua của chín nước Tấn, Trịnh, Vệ, Tề, Lỗ, Tống, Trần, Tào và Trâu. Trong khu vực Hoàng Tri, lều căng san sát đầy dãy các khu, đài hội minh đã hoàn thành từ lâu. Đơn Bình Công do Châu Vương phái đến giám sát cuộc hội minh đã xây nhà ở giữa Minh đàn.

Chín vị vua đều nhẫn nại chờ Ngô vương từ xa tới. Đồng thời, tin tức về Ngô không ngừng đưa lại. Vua Tống nói với Tấn vương:

- Dẫn binh phó hội, lúc đi ngang biên giới nước Tống, Ngô vương đã đoạt mất của Tống một số lớn bò, dê và trên mười xe lương thực.

Vua nước Tào cũng cho biết: Lúc đi ngang biên giới, Ngô vương đã hủy diệt của Tào năm mươi chiến xa và thiêu rụi một dãy thành trại.

Riêng vua nước Lỗ, một mặt theo hòa với Tấn, mặt khác lại âm thầm thông báo tin tức cho Ngô vương ở biên giới Lỗ.

Ngoài ra dũng sĩ của Trịnh và Vệ đã chong nhau một trận tại Hoàng Tri, đôi bên đều bị chết trên mười người, may có binh xa của Tề xông đến dàn giải. Phần vua nước Tấn lại làm áp lực với Tề, muốn Tề theo Tấn.

Trên đây là tình hình Hoàng Tri trước khi Ngô vương đến.

Ngô vương sắp đến thì Vương Tôn Lạc đã mang một trăm binh xa và một ngàn kỵ binh chọn chỗ lập xong dinh trại. Chẳng bao lâu, Ngô vương hướng dẫn ba nghìn binh xa dẫn đến Hoàng Trì.

Ngày thứ nhất, tông thất của Châu vương là Đôn Bình công thiết tiệc khàon đãi mười nhà vua. Về mặt danh nghĩa thì đây là tiệc đãi của Ngô vương. Nhưng trong thực tế thì chính Đôn Bình công yêu cầu Tấn, Ngô cho vương triều một chút thể diện. Sang ngày thứ hai và ba thì mười vua luân phiên thiết tiệc xã giao với nhau. Sau ngày thứ tư, đại phu các nước trao đổi ý kiến. Cứ thế, cuộc hội binh kéo dài mười ngày.

Sở vương có phái một vị đại phu đến xin lỗi mười nước về việc Sở có chuyện giao tranh với Việt nên Sở vương không thể tham gia cuộc hội. Đồng thời, đại phu của Sở còn xin được Tấn vương viện trợ.

Đêm ấy, sau khi viết thư cho Tây Thi xong, Ngô vương cùng Vương Tôn Lạc nghiên cứu các vấn đề của cuộc hội minh, Vương Tôn Lạc nói: - Đại vương! Xem xét kỹ bất cứ góc cạnh nào cũng thấy Tấn hầu muốn đoạt trước ngôi vị Minh chủ. (Vương Tôn Lạc hậm hực). Tấn Hầu mang đến năm trăm xe...

- Trẫm biết. (Ngô vương cười nhạt). Trẫm còn được tin Tấn hầu dành sẵn ba trăm xe ở biên giới để chuẩn bị. Ngoài ra hãy còn năm ngàn bộ binh đóng ở Xuân Lăng thuộc hướng Tây Bắc cách Hoàng Trì sáu mươi dặm.

- Đại vương, chúng ta mang theo có bốn trăm xe, hình như quá ít. Mấy hôm nay, một số nước nhỏ cứ theo nịnh Tấn, đến cả Lỗ vương cũng sợ...

- Trẫm biết.

Ngô vương nghiêng răng gằn giọng:

- Trẫm đã nói trước đây là cuộc hội của binh xa, ai có lực lượng mạnh, người ấy sẽ là thủ lĩnh!

- Đại vương! Binh xa chúng ta không cần lưu lại dọc đường.

- Bây giờ thì có thể, chứ lúc trước ta lưu quân là có ý nghĩa khác. Lúc trước, trẫm sợ Sở và Việt đánh chặn đường hậu của ta. Giờ họ đánh nhau thì ta khỏi lo.

- Thế thì chúng ta nên điều động đội ngũ đóng ở Hàn Giang đến đây.

Ngô vương lấy một miếng trúc ra xem rồi nói:

- Có thể. Ngày mai, số quân ở phía Tây Ngải Lâm có thể đến kịp Hoàng Trì. Đội đó có một trăm năm chục xe. Trẫm cũng nghĩ, điều động binh Hàn Giang không bằng điều động đội Hiền Lương ở Cú Khúc để cùng Tấn so sánh thực lực một phen.

- Đại vương! Chuyện Sở - Việt giao binh thật ngoài ý liệu. Trong thư của anh hạ thần đưa lại nói là hoàn toàn không có lý do.

- Không có lý do thật, nhưng chiến tranh không nhất thiết phải có lý do đâu! (Ngô vương lại cười nhạt). Trẫm nghĩ là Việt vương muốn thử dò binh lực của mình, nhưng không dám chạm đến chúng ta mới xoay sang Sở.

Vương Tôn Lạc có vẻ khó xử nói:

- Mong được như thế.

- Có phải ngày mai thảo luận trình tự vấn đề của cuộc hội minh không?

- Thưa, tạm thời đã gác nghị trình rồi. Ngày mai thảo luận trước hết là chuyện rắc rối giữa Trịnh - Vệ, kế tiếp là vấn đề của Tống...

Vương Tôn Lạc lắc đầu:

- Theo thần thấy, cuộc họp sẽ kéo dài ngày giờ.

- Có thể là do quý kế của Tấn hầu. (Ngô vương dang tay vurn vai). Họ cho rằng chúng ta từ xa đến, tất nhiên không thể ở lâu. Ha ha... Nhưng Tấn hầu làm rồi, trẫm sẽ làm cho hắn biết!

Đôi với cuộc họp ở Hoàng Trì, thoát đầu Ngô vương không lạc quan. Nhưng sau khi được tin Sở - Việt chống nhau, Phạm Lãi đích thân phát binh từ Hội Kê thì hùng tâm của Ngô vương bấy lâu trầm lắng bây giờ lại bộc khởi. Nhà vua phái người đi luôn ngày đêm về điều động gấp đội ngũ ở Hàn Giang và Cú Khúc mau đến Hoàng Trì. Cảnh quân của Tích Lặc cũng bị điều động, nhường chỗ trống ấy cho binh của thái tử Hữu từ Cô Tô đến điền khuyết.

Trong âm thầm, Ngô vương đã tập trung một ngàn hai trăm chiến xa quanh khu vực Hoàng Trì.

Tại Hội Kê, từ sáng sớm, binh sĩ trang bị đầy đủ lương thực kéo đi hướng Tây. Nhưng chiều đến thì họ đổi hướng, một số lên thuyền đi sông Tiền Đường đi ngược về Đông, số khác vượt sông Tiền Đường sẽ lén đi sang hướng Nam.

Biên giới nước Sở rất yên lành. Tin Sở - Việt giao tranh chỉ là tin do hai nước cùng lượt tung ra nhằm gạt Ngô vương trên đường đi sâu vào Trung Nguyên.

Đại tướng quân Gia Kê Dĩnh của nước Việt thống lĩnh binh sĩ kéo đến Dur Hàng trước nhất. Liền đó, Đại phu Tiết Dung cũng đưa một cánh quân qua sông Tiền Đường, hợp với thủy quân, đi theo một con đường mới âm thầm tiến lên về hướng Đông-Bắc.

Hai ngày sau hai cuộc phát binh ấy, Câu Tiễn chuyên giao nội chính nước Việt cho thái tử. Văn Chủng trao quyền trông coi tài chính và kho lương cho Duy Giáp.

Sang ngày thứ ba, Câu Tiễn cùng một số đại phu cùng đến ven sông Tiền Đường, được nhóm Văn Chủng và Phạm Lãi chờ đón.

Câu Tiễn rất bình tĩnh, thư thả nhảy từ chiến xa xuống, đứng bên thành xe chờ vợ xuống xe. Nhưng Việt quân phu nhân không được như chồng. Từ trên xe xuống, mặt bà đỏ như gấc.

Câu Tiễn đón vợ, bảo nhỏ:

- Phu nhân, chúng ta lại đến Cô Tô.

Giọng Quân phu nhân run run:

- Vâng. Quân vương, còn Thiếu Bá đâu?

Phạm Lãi bước ra thì lễ:

- Thưa, thần ở đây.

- Kia, Thiếu Bá! Khanh nhớ rõ chuyện năm xưa chứ? Ba ta cùng đến Cô Tô giữ ngựa cho Phù Sai, vào ngày tuyết lớn, ngón tay chúng ta rét cứng...

- Thưa, thần nhớ, quân phu nhân!

Câu Tiễn trầm giọng nói:

- Giờ khắc bồi thường cho chúng ta đã đến rồi. Suốt hai mươi năm, trăm không có một ngày quên... Từ Hội! Thiếu Bá! Giờ phục hận đã đến. Lấy được nước Ngô, chúng ta sẽ chia ba, hai khanh mỗi người một phần, trăm cũng một phần. Ôi, nếu không có hai khanh trăm không có được ngày này.

Câu Tiễn nhìn về Hội Kê sơn, buông tiếng thở dài.

Văn Chủng và Phạm Lãi đứng nghiêm, mỗi người đều lấy vẻ khiêm tốn hồi đáp.

Câu Tiễn ngửa mặt nói tiếp:

- Tổ tiên, hồn thiêng sông núi của nước Việt... Xin hãy giúp cho Câu Tiễn này trong ngày báo hận rửa thù.

Câu Tiễn vừa nói vừa lột máo, sụp quỳ xuống.

Phạm Lãi cũng lột mũ. Hai mươi năm gian khổ đã làm cho tóc người điếm bạc hoa râm.

Vị quan lo về tế tự dâng rượu đến. Câu Tiễn rưới rượu ra đất, đoạn rút đoản kiếm bên mình ra, lẩm bẩm:

- Câu Tiễn xin thề trừ diệt nước Ngô, báo thù rửa hận!

Còi hiệu nổi lên, hai trăm võ sĩ trùm đầu bằng da thú, tay cầm trường mâu lần lượt đi qua trước mặt Việt vương. Họ là vệ đội của Việt vương Câu Tiễn.

Trên sông Tiền Đường có bè cây để nằm dọc dài năm mươi trượng. Trên bè đã sắp đầy chiến xa... Đây là một cuộc qua sông qui mô và lớn nhất trong lịch sử nước Việt. Nhưng việc dùng bè chở chiến xa là kế hoạch của Phạm Lãi.

Chiếc bè thứ nhất lướt đi rồi, kế tiếp là chiếc thứ hai. Vợ chồng Câu Tiễn, Phạm Lãi và Văn Chung xuống bè thứ ba vượt sông Tiền Đường.

Bè đến giữa dòng, Việt vương vẫn hướng về Hội Kê sơn mập mờ, khẩn vái:

- Lạy trời hộ độ chúng con!

Ba chiếc bè cây chở gần ba trăm chiến xa. Nhưng ở bờ sông bên kia đã có sẵn tám mươi xe nữa.

Phạm Lãi lên bờ, lập tức đốc thúc chiến xa đi trước. Thế là, đại quân của nước Việt đã chia làm năm đội xuất phát.

Xe Phạm Lãi đi hơn một giờ thì bắt gặp nhóm thủy quân đi trước. Chàng truyền cho họ chờ ở Ô Thọ trấn đi lệnh. Đội đội thuyền lục tục kéo đến, Phạm Lãi mới lên một chiếc thuyền nhỏ có phân hơi lạ.

Trưởng tử của Phạm Lãi mình mặc áo giáp, đứng ở đầu thuyền kêu lên:

- Đại nhân!

Phạm Lãi nghiêm mặt hỏi:

- Có đem theo đủ các vật không?

- Thưa, con đã làm đúng lời thân phụ dặn dò.

Phạm Lãi gật đầu, bước vào khoang thuyền, xem lại từng gói một. Tất cả đựng đầy hạt giống lúa mạch và rau cải. ở về một góc thuyền còn chất mấy mươi bao bông vải.

Phạm Lãi bước ra sau thuyền, nơi chất đầy nông cụ bằng cây có, bằng sắt có. Phạm Lãi kiểm điểm một lượt, tỏ ra rất hài lòng. Đoạn từ phía sau ấy bước lên tầng nhì. Thì ra thuyền này có hai tầng, được đóng khéo che giấu để chia làm hai phần. Phần trên trần thiết đầy đủ cho một gia đình ở. Phạm Lãi xem xét tỉ mỉ rồi từ lầu ấy đi ra phía sau.

Con thứ của Phạm Lãi đang giữ tay lái, gọi chào:

- Đại nhân!

- Giỏi! (Phạm Lãi mỉm cười hài lòng). Lúc đến Ô Thọ trấn, con phải đậu thuyền này sau hàng thứ ba.

- Dạ vâng, Đại nhân!... (Thanh niên tên Phạm An đảo mắt nghi ngờ hỏi). Bây giờ, con có thể hỏi không?

- Không cần... (Phạm Lãi nghiêm trang tiếp). Cũng không nên hỏi: Chỉ biết là chúng ta dốc lực báo thù, nếu không thành công thì vĩnh viễn sẽ không có ngày trở lại.

Phạm An ngập ngừng, dường như có biết bao điều muốn hỏi phụ thân. Nhưng khi tiếp mắt với cha thì Phạm An lại không dám hỏi gì cả.

- Kể từ bây giờ, các con không được phép rời thuyền.

Dặn dò lần sau cùng, Phạm Lãi rời thuyền nhỏ lại dùng thuyền khác lên bờ. Đoạn lên chiến xa giục tới.

Sau ngày thứ tư, hai cánh quân của Gia Kê Dĩnh và Tiết Dung đã chuyển đội hình sang thế công, bao vây đội thủ quân có nhiệm vụ gìn giữ biên giới nước Ngô. Tất cả bị bắt trọn gói. Liền đó, Phạm Lãi hướng dẫn bốn ngàn bộ binh tiến nhanh về trước.

Hai ngày sau, đại quân Việt từ Đur Hàng xuất phát vào Tú Thủy, đánh tan rã quân Ngô trấn giữ Tú Thủy.

Mãi đến bây giờ, thái tử nước Ngô mới được tin, vội vã đến Bình Vọng dàn trận. Đồng thời phái một cánh quân chặn đánh quân Việt xâm nhập, thái tử Hữu cũng cho người cấp báo đến Hoàng Tri.

Đại quân do chính Câu Tiễn thống lĩnh đã đến rồi.

Quân của Tiết Dung xông trận trước, đôi bên không phân biệt hơn thua. Sau đó, Phạm Lãi chỉ huy một cuộc đánh đêm, làm cho đội tiền phương của thái tử Hữu bị đánh gục. Câu Tiễn dẫn đại quân đến thẳng Bình Vọng.

Tại Hoàng Tri, sự nghiệp của Ngô vương đã đến hồi cao tuyệt, đồng thời cũng gặp phải một khiêu chiến nghiêm trọng.

Hội nghị thảo binh thảo đoạt kết quả, vấn đề của các nước lần lượt được giải quyết. Sau cùng chỉ còn vấn đề nghi thức... Việc hòa máu thế nguyên cũng đã được trừ liệu xong. Đa số các quốc gia dự hội đồng ý nhường Ngô vương tháp huyết trước, cũng có nghĩa công nhận Ngô vương là Minh chủ. Kế đó là Tề Hằng công và Tấn Văn công.

Nhưng vào giờ chót, vua Tống lại nói với Tấn quân: Theo ý của Đôn Bình công, quan sát viên do Châu Vương phái đến báo là không thể để cho người phương Nam làm chủ cuộc tháp huyết(1) Trung Nguyên là trung tâm văn hóa, có lịch sử huy hoàng, Tấn quân lại là hậu duệ của Bá vương, Tấn lại là quốc gia mạnh nhất Trung Nguyên, phải giữ thể diện cho Trung Nguyên. Vì thế, Tấn quân yêu cầu thắng với Đôn Bình công để cho mình cắt máu trước.

Đôn Bình công ngạc nhiên nói thẳng:

- Tôi nào có ý đó. Ngô vương từ ngàn dặm kéo binh xa đến đây, e rằng chỉ vì giành làm chủ cuộc tháp huyết. Tấn quân muốn làm minh chủ, e rằng Ngô vương không thuận!

- Đôn Bình công! Họ là hạng người man di, chúng ta có thể để họ làm lãnh tụ được sao. Không! Tôi hoàn toàn không đồng ý! Hơn nữa, tin rằng các nước

Tề, Tống cũng không thật sự muốn cho Phù Sai làm minh chủ.

Đôn Bình công sậm mặt:

- Thế này thì phiền lắm! Phù Sai có thể nhân đây phát động chiến tranh.

- Có chiến tranh chúng ta cũng không sợ. Phù Sai từ xa đến, tôi đã sớm bày binh chờ hấn. Nếu hấn muốn động võ, tôi cũng không ngại chống nhau.

Tấn quân vốn sợ Ngô nhưng vì vấn đề thể diện mà bỗng nhiên nói cứng. Đôn Bình công lắc đầu:

- Thế này là làm mất hết ý nghĩa hội minh.

- Chư hầu Trung Nguyên có phải rưới máu ngàn dặm cũng không thể để cho Ngô vương lãnh đạo. Thoạt đầu, tôi vì muốn yên đầu đó nên đã nhượng bộ bao phen. Nhưng giờ thì không. Xin Đôn Bình công đi nói cho Phù Sai biết, Tấn quốc có truyền thống minh chủ nhất định không để cho ai tháp huyết trước.

Đôn Bình công không làm sao hơn được là nhận nhiệm vụ này đi hỏi lại Ngô vương.

Gần như lúc ấy, Vương Tôn Lạc nhận được thư cấp báo, đi thẳng vào doanh phòng của nhà vua. Tin báo Việt đã nhập Ngô khiến Ngô vương nghiến răng:

- Câu Tiễn không phải là người nên mới nhân lúc vắng mặt ta mà giờ trò.

- Đại vương! Theo thần thấy, tình hình bây giờ khá nghiêm trọng.

- O... Nhưng trăm không thể về liền. Vương Tôn Lạc, sáng sớm mai, khanh ra lệnh cho Tích Lạc dẫn quân về Cô Tô trước. (Nhìn bản tin cấp

báo, Ngô vương trầm ngâm một thoáng, nói tiếp). Chúng ta không có cách nào kết thúc cuộc hội trong vòng ba ngày.

Bây giờ, có tin báo Đôn Bình Công đến. Vị đại diện nhà Châu uyển chuyển trình bày ý kiến của vua Tấn, mong được Ngô vương thông cảm, tôn trọng truyền thống của Trung Nguyên.

Ngô vương cười nhạt:

- Làm mình chủ cũng có truyền thống nữa sao? Nếu nói đến truyền thống thì ngôi mình chủ sẽ xoay sang Tề.

- Quân vương! Mấy năm gần đây, hội mình chur hầu đều do Tấn vương làm chủ...

Ngô vương lại cười nhạt, không trả lời liền nên Đôn Bình Công nói tiếp:

- Thật ra mình chủ là một hư danh, quan trọng là xử sự hòa bình với các nước.

Ngô vương nói giọng uy hiếp:

- Tấn hầu giữ ngôi mình chủ, e sẽ khó làm cho các nước hòa bình.

- Quân vương! Mong ngài thử nghĩ xem. Bây giờ cũng không nên xem đây là quyết định tối hậu. Trông chừng Tống, Tề cũng có xu hướng...

Đôn Bình Công bỏ lửng song Ngô vương cũng hiểu ra dụng ý. Nhà vua phùng giận, muốn đập ngay một quyền cho gục vị đại diện nhà Châu.

Nhưng chợt nghĩ đến quân Việt xâm lăng, Ngô vương nén giận, hừ giọng khinh miệt.

Vương Tôn Lạc nhìn thấy tình thế như cung giương kiếm tuốt liền chen nói:

- Đại vương! Việc ấy để thủng thẳng bàn lại.

- Cũng được.

Ngô vương bảo Vương Tôn Lạc thay mình tiễn khách. Ra khỏi doanh phòng, Vương Tôn Lạc mới thư thả nói:

- Công gia! Do mối quan hệ giữa nước tôi và Trung Nguyên, có lẽ Đại vương chúng tôi không làm trái ý chur hầu Trung Nguyên lắm đâu!

Đôn Bình Công vòng tay cảm ơn trước, chào về. Lúc trở lại doanh phòng, Vương Tôn Lạc nghe Ngô vương thét:

- Có lý nào như vậy? Bọn họ những ngờ ta chịu bỏ ngôi mình chủ à? Trong chur hầu Trung Nguyên có ai bằng được ta không? Có lý nào như vậy?

- Đại vương!... Chuyện này đến thật đột ngột vừa khi chúng ta nhận tin cấp báo của Cô Tô...

- Trẫm thấy, không nên tiết lộ tin tức quốc nội, Bọn họ không thể vì chuyện Câu Tiễn xuất binh mà thừa gió bẻ măng. Hơn nữa, trẫm không tin Tề dám phản đối trẫm, giành làm mình chủ. Tống thì có thể nhưng Tống thì có lực lượng gì?

- Đại vương! Còn về việc hồi sự của Tích Lạc về gặp Cô Tô.

Trời vào hoàng hôn lại có tin cấp báo. Bản tin nói rõ có Phạm Lãi trong quân, có thể có cả Việt vương Câu Tiễn. Đồng thời bản tin cũng báo quân phòng vệ của Ngô ở Tú Thủy đã gặp điều bất hạnh.

Ngô vương phiến não vô cùng, đi đi lại lại. Ngài biết một khi có Phạm Lãi xuất hiện thì tình hình nghiêm trọng lắm rồi. Nếu có cả Việt vương thì đây là trận chiến một sống một chết.

Hùng tâm của Ngô vương lại một phen xuống thấp. Ngài hỏi hận về việc đã đến Hoàng Tri. Việc của các quốc gia Trung Nguyên có cần ngài sốt sắng thế này đâu! Minh chủ, đúng như Đôn Bình Công đã nói, chỉ là một hư vinh!

Vì vậy, Ngô vương lại cho đòi Vương Tôn Lạc đến nói:

- Trẫm thấy, trẫm phải đi đêm về Cô Tô, không màng đến cuộc hội ở Hoàng Tri nữa!

- Đại vương! (Tôn Lạc kinh hãi kêu lên). Không được đâu, Đại vương làm thế, nhất định các chur hầu sẽ biết rõ nội tình của chúng ta. Tấn có thể thừa cơ đuổi theo đánh chúng ta thì tình hình sẽ tệ hại đến mức không tưởng tượng được.

Ngô vương trầm ngâm, biết rồi thế cỡ của mình ở Hoàng Trì. Ngài sốt ruột bảo:

- Vương Tôn Lạc, chúng ta dần dà ở đây không được!

- Muôn tâu, chúng ta nên cho quân rút từ từ. Trước hết, nên nghĩ cách cho quân trấn ở Hàn Giang về Cô Tô trước, rồi đưa quân ở Ngải Lâm về trấn ở Hàn Giang...

Bấy giờ lại có tin báo làm cho Ngô vương xanh mặt. Thư này đứng tên Tây Thi từ Ngô cung ở Cú Khúc gửi đến. Nàng chuyển đạt báo cáo của Thái tử Hữu về việc quân Việt xâm phạm bờ cõi chứ tự nàng không có ý kiến.

Thư như thế tuy không có nội dung gì mới mẻ song đã làm cho Ngô vương thêm thương tâm, u uất. Ngài lẩm bẩm:

- Ta lại để cho nàng lo lắng nữa!

Vương Tôn Lạc bỗng chen nói:

- Đại vương! Chúng ta có cách buộc Tấn!

- Sao?

- Ngày mai, ngày mai chúng ta dàn quân ở Hoàng Trì với tư thế tác chiến thử xem người Tấn làm sao? Họ không phục, chúng ta sẽ tấn công liền.

- Không được đâu, Vương Tôn Lạc! Làm sao ta có thể chống với các chư hầu Trung Nguyên được? Lưỡng đầu thọ địch, chúng ta sẽ bị thua!

Vương Tôn Lạc khẳng định:

- Chúng ta bầy một ngàn xe, người Tấn dám đánh sao? Nếu Tấn dám đánh thì lúc ta chinh Tề, Tấn đã chong với ta rồi.

Ngô vương trầm ngâm. Ngài nhận thấy cách ấy thật nguy hiểm song ngoài cách ấy thật không có con đường nào khác.

Ngài cắn răng đáp:

- Được, Khanh phát lệnh trong đêm nay, tập trung binh xa.

Sáng ngày hôm sau chẳng bao lâu, trên bình nguyên Hoàng Trì đầy dẫy binh xa Ngô với mâu với kiếm, ngập tràn không khí chết chóc. Nhưng vua Ngô thì cáo bệnh, không xuất hiện.

Tráng sĩ của đội Hiền Lương cỡi chiến xa, giục ngựa, đột nhiên xuất hiện phía sau doanh trại Tấn rồi vượt qua Tấn bày khai trận địa, hoàn toàn không xem người Tấn vào đâu. Làm thế là một cách khiêu chiến nghiêm trọng!

Quân Tấn được lệnh không đối phó. Thực tế thì họ sợ lắm. Từ chỗ cao nhìn xuống thì trên bình nguyên Hoàng Trì, quân Ngô quá đông! Hơn nữa, ở về phía Đông-Nam, bụi lốc mịt mù đủ biết quân Ngô từ phía sau kéo đến Hoàng Trì, không nghi ngờ gì nữa. Vì vậy, các chư hầu trong cuộc hội mình đều thất sắc.

Trước lúc hoàng hôn, Đơn Bình Công đến trại Ngô xin yết kiến. Nhưng Ngô vương từ chối, không tiếp. Đêm ấy, quân Ngô không ngừng điều động... Vương Tôn Lạc áp dụng kế nghi binh của Ngũ Tử Tư, dùng một trăm chiến xa không ngừng di chuyển. Ở mặt sau, Vương Tôn Lạc lại dùng ba mươi ngựa quét cho cát bụi lốc mịt mù bằng cành cây buộc ở đuôi ngựa. Hơn nữa, Lạc còn cho binh sĩ ở phía sau hướng Đông-Nam đốt lửa sáng trời. Làm như thế thì từ Minh đàn Hoàng Trì nhìn thấy hậu phương Ngô trùng trùng lớp lớp...

Đêm ấy, các vua Tấn, Tống, Vệ họp bàn cách đối phó. Vua Tống sợ nhất, thoạt đầu muốn đẩy cho Tấn đối phó với Ngô song bây giờ không dám mở miệng.

Vệ vương nói:

- Binh xa của Ngô nhiều quá, đi gì mà đi không ngớt. Họ đi như nước, không ngừng thao thao tràn ngập Hoàng Trì!

Tấn quân lạnh lòng, nhìn lửa sáng lò ở chôn mù khi, bảo nhỏ:

- ở phía sau, quân Ngô e có đến một hai vạn...

Vệ vương cau mày:

- Có thể Phù Sai đã đưa đến Hoàng Tri hai ngàn binh xa.

Tấn quân phát run, vừa lúc đó có khanh sĩ (một chức vụ tương đương với Đại phu) là Triệu Thi hối hả đến báo:

- Người ở bên Tân tòng Bách đến báo cáo, có một cánh quân Ngô không rõ quân số từ Ngải Lâm kéo lên mặt Bắc, dường như muốn đi Thiết ấp.

- Thiết ấp? Thiết ấp là hậu phương của chúng ta!

Tấn quân thẳng thốt kêu lên. Tấn muốn làm lãnh tụ Trung Nguyên song dưới sự uy hiếp của quân Ngô, Tấn co rút rồi. Sáng sớm ngày thứ sáu, Tấn, Tống đều tự động nghĩ mời Ngô vương làm chủ cuộc thập huyết, tức là làm Minh chủ chư hầu Trung Nguyên.

Nhưng sáng hôm ấy, lại có tin báo của Cô Tô: Rằng quân Việt đã kéo thẳng đến tấn công Bình Vọng.

- Chúng ta có thể kịp thời lui về! (Ngô vương sậm mặt nói với Vương Tôn Lạc) Mong cho Thái tử có thể giữ được Bình Vọng một thời gian. Đoạt ngôi Minh chủ rồi song Ngô vương không lạc quan chút nào. Vào trưa, Ngải cho đội Hiền Lương bảo vệ Minh đàn nhưng riêng Ngải thì rút trong quân, không ngừng dùng dao bén khắc chữ lên phiến trúc.

Ngải khắc thư cho Thái tử, cũng khắc thư cho Bá Hi và Vương Tôn Hùng. Sau rốt, Ngải khắc thư cho Tây Thi ở Ngô cung, bảo với nàng rằng: Chư hầu Trung Nguyên đã khiếp phục rồi, Ngải đã trở thành Minh chủ! Ngải còn khắc, quân Ngô sẽ lục tục kéo về, tin chắc sẽ kịp nghênh chiến với Câu Tiễn.

Chẳng bao lâu, Tích Lặc bước vào bẩm báo: Quân hậu bị đóng ở Ngải Lâm đã triệt thoái. Bây giờ có ba trăm xe đang tấp tểch về nước.

Ngô vương vỗ vai Tích Lặc:

- ở đây không có thay đổi gì đâu, nhanh mau về đi! Phải cẩn thận lúc đi đường, nhất là lúc đi ngang biên giới Sở.

Chư hầu Trung Nguyên run sợ hoàn thành thủ tục sau cùng của cuộc hội minh trong lúc quân Ngô không ngừng rút lui. Qua hai hôm khẩn trương, cuộc hội ngộ ở Hoàng Tri được tuyên bố kết thúc thành công.

Ngô vương mặc đồ rờ ràng bước lên Minh đàn, chích lấy máu trước tiên, trở thành Minh chủ các chư hầu Trung Nguyên. Kế đến là các vua Tấn, Tề, Lỗ, Trịnh, Vệ, Tống...

Sau cùng, Đôn Bình Công thay mặt cho Châu vương có lời hiếu dụ. Đoạn dùng thịt cúng tế ban cho Ngô vương...

Quân Ngô ở bốn bên Minh đàn dậy tiếng hoan hô. Cung hạ vị anh hùng của họ, họ rạp tâu:

- Ngô vương vô địch! Ngô vương muôn năm!

Vua các nước đều ngai ngừng, thâm nghĩ: Làm một vị Minh chủ không nên thiếu lễ độ như vậy!

Sau khi hoàn thành thủ tục, Ngô vương vòng tay chào cảm ơn mọi người, đoạn bước xuống Minh đàn. Vương Tôn Lạc thay mặt nhà vua tuyên bố:

- Kính mời tất cả dự yến.

Ngay khi tiệc tùng, một số lớn quân Ngô đã rút lui.

Tuy nhìn thấy quân Ngô không ngừng điều động song các chư hầu không dám suy đoán. Bởi vì, trong năm hôm, quân Ngô đã hành động một cách xuất quỷ nhập thần khiến họ hong quá, mất hết thông minh cần có.

Kết thúc cuộc hội minh, vào nửa đêm, Ngô vương sẽ lên cho chiến xa rời khỏi Hoàng Tri.

Đại quân rút lui, không sao tránh khỏi hỗn độn. Huống chi, Ngô vương hạ lệnh cho toàn quân đi ngày đi đêm khiến binh sĩ bắt đầu hồ nghi.

Họ thắc mắc: Đại vương đã Trung Minh chủ chư hầu, tại sao lại vội vã rút lui?

Đồng thời, các chư hầu Trung Nguyên cũng hoài nghi tự hỏi: Tại sao?

Lúc đại quân về tới Ngải Lâm, Ngô vương nhận được tin báo tương đối gây yên tâm: Quân Việt tấn công Bình Vọng đã bị đẩy lui. Hiện giờ, quân hai bên đang chạm mặt nhau ở Huệ Lý.

Ngô vương thờ phào:

- Chúng ta có thể về kịp để bo vệ Cô Tô!

Bấy giờ là mùa thu. Lúc đại quân Ngô đi qua biên giới Lỗ thì gặp mưa thu.

Nước mưa làm chậm bước quân đi, hơn nữa, còn khiến cho đại quân lâm cảnh khó khăn hết sức. Đường đất sinh lầy làm cho người ngã, xe lật.

Lúc đi ngang Tống, Ngô vương muốn trừng phạt Tống không thần phục. Hơn nữa, để đề cao sĩ khí, Ngô vương hạ lệnh tấn công, đốt cháy một dãy nhà Tống.

Đại quân về đến Hàn Giang có Tích Lặc đã chuẩn bị sẵn đội thuyền chờ Ngô vương. Nhưng đoàn quân của vị Minh chủ Trung Nguyên đã bị mưa thu làm cho rét mướt không sao chịu nổi. Họ kéo lê chân sinh đất lên thuyền, mệt nằm phờ phạc như người chết.

Hơn nữa, còn có sự không may ở phía sau. Lúc Ngô vương lên thuyền độ quân qua sông thì Sở phát binh đánh lên hậu đội. Tướng quân Ngô là Tư Đường bị trúng tên chết. Tư Đường chỉ huy một trăm xe và một ngàn năm trăm bộ binh đã bị chết mất quá nửa.

Đối với toàn quân, sự thiệt thòi ấy không đáng kể. Nhưng theo báo cáo của các bại binh thì toàn quân rung động.

Ngô vương giận lắm, muốn kéo rốc đại quân đánh Sở. Song đó chỉ là ý niệm chứ thực tế nhà vua không làm được. Bởi vì Ngô quốc đang lâm nguy và binh Ngô đã bị mưa thu đánh bại.

Mưa cứ liên miên không dứt. Nước sông dâng cao, đẩy thuyền đi rất nhanh.

Những lời đồn bậy giờ mỗi lúc một nhiều. Đồn rằng, quân Việt đã tấn công vào Ngô quốc... Đồn rằng Sở vương đích thân thống lĩnh binh mã báo thù. Cả hai vị vua ấy đều có thâm thù với Ngô.

Ngô vương phần nộ thét:

- Ta sẽ nghiền nát họ! Ta có thể nghiền nát họ... Nhưng mong trời đừng mưa!

Dường như Trời cũng chiều người, mưa tạnh rồi. Đã nhìn thấy bên kia bờ Trường Giang và lại có tin: Quân Ngô-Việt vẫn còn dàn nhau ở Huệ Lý.

Câu Tiễn cũng có mặt trong quân ấy, Văn Chủng cũng có mặt.

Cuộc diện chưa ngặt nghèo nhưng Ngô vương rất lấy làm lo. Bởi quân Việt mang trọn ý khuynh quốc mà tới thì đây là trận quyết chiến một sống một chết. Tuy no giận, Ngô vương vẫn thấy lo sợ... Và đây là lần thứ nhất nhà vua cảm thấy lo sợ trước khi giáp trận.

Đại quân Ngô đã qua Trường Giang, đại quân đã từng uy hiếp chư hầu Trung Nguyên nhưng sau khi vượt được Trường Giang thì lại tỏ ra vô cùng chán nản. Đến cả Ngô vương cũng sợ khi nhìn họ. Để chinh đốn lại trước khi tác chiến, đại quân đến phía Nam Trường Giang thì Ngô vương truyền lệnh cho nghỉ ngơi ba ngày ở Cú Khúc.

Cảnh vật Cú Khúc vẫn như xưa. Tây Thi hướng dẫn quân nữ Ngô cung đến đầu biên giới đón rước Ngô vương.

Kể từ quân Việt mở cuộc xâm lăng, Tây Thi chìm trong bán loạn. Nàng sợ thay đổi. Bất cứ hình thức hay kết quả thay đổi nào cũng đều bất lợi không sao tưởng tượng được. Nàng còn được tin đặc biệt. Câu Tiễn xua quân đi lần này là quyết rửa sạch mỗi huyết hải thâm thù hai

mười năm. Trong những ngày học tập ở quê nhà, Tây Thi từng nghe Câu Tiễn thề rằng: “Đến ngày xá tang thì ta với người cùng chết!”. Tây Thi tưởng tượng, lần này là một cuộc chiến tranh diệt tuyệt.

Tây Thi là người đã bị đặt nằm giữa cuộc thảm khốc đó. Nàng sợ sự tiêu diệt, bởi vì bất cứ bên nào gục xuống cũng làm cho nàng đau khổ. Một bên là Tổ quốc, một bên là chồng, nàng không có cách nào phân biệt được nặng nhẹ giữa đôi bên.

Lúc được tin Ngô vương làm Minh chủ Trung Nguyên, Tây Thi phấn khởi. Nàng thầm nghĩ: Kết quả này sẽ làm cho Việt vương ngán sợ mà lui binh. Chỉ cần Câu Tiễn lui binh, nàng tự tin mình sẽ đủ sức ngăn Ngô vương cất binh đánh Việt.

Nhưng tin tức từ tiền phương gửi về cho biết, dường như Việt vương không xem sự thành công vĩ đại của Ngô vương vào đâu. Điều ấy khiến Tây Thi bàng hoàng đâm lo và bồn loạn.

Tin Ngô vương gấp rút trở về làm cho Tây Thi yên tâm phần nào. Nhưng khi nàng đến biên giới đón tiếp vị bá chủ Trung Nguyên thì từ trong thâm tâm nàng đã có sự run sợ: Ngô vương tiêu tụy quá rồi! Sạm nét phong trần, trông mặt nhà vua khô khốc, không có chút phấn khởi nào, cũng không có nét anh hào nào. Thân sắc của nhà vua mà như thân sắc của một tên quân tử đội ngũ trở về, lại là thứ đội ngũ bại trận, tá toi, lam lũ...

Lúc nhìn thấy Tây Thi, Ngô vương mỉm cười, ào lại ôm chầm nàng. Sau đó Ngài hỏi bằng giọng nặng nề:

- Tây Thi! Nàng biết việc ở Hoàng Tri...

- Tàu biết. (Nàng cố gắng tỏ ra chính mình thật sung sướng) Đại vương, chư hầu Trung Nguyên đều quy thuận với Đại vương!

- Ô, chuyện này trăm thành Minh chủ Trung Nguyên!

Nhà vua cố tỏ vẻ vui mừng, nhưng từ đôi mắt lơ đãng mệt mỏi, Tây Thi không nhận ra một chút hào khí nào. Nàng muốn khích lệ nhà vua song khi nghĩ đến quân Việt, bản thân nàng cũng mất tinh thần nốt!

Dường như hiểu điều Tây Thi muốn nói, Ngô vương nắm nhẹ tay nàng bảo nhỏ:

- Chúng ta về Ngô cung hãy nói. Bây giờ trăm còn mấy việc cần làm.

Vừa nói, Ngô vương vừa kéo Tây Thi lên gò nổi, tuyên bố cho toàn quân được nghỉ ba ngày. Binh sĩ đang mệt mỏi rập tiêng hoan hô, gọi to “Đại vương!” Nhà vua cười khổ nói với Tây Thi:

- Ba quân mệt mỏi quá, trăm muốn cho họ nghỉ xả hơi.

- Tại Hoàng Tri, không có tác chiến chứ?

- Không. Nhưng trên đường về, chúng ta bị mưa thu đánh bại. Thật là bất hạnh, suốt đường mưa...

- ở đây không mưa... Chỉ có hôm trước, có mưa một lần...

Tây Thi ngẩng nhìn trời, bất gặp vòm trời xuống thấp. Phương Bắc đã mưa, ở đây hôm trước có mưa, thế là mùa mưa đã bắt đầu. Nghĩ ra thế, nàng ao não.

Về đến Ngô cung, Tây Thi ra lệnh ca hát ăn mừng thắng lợi Hoàng Tri. Tuy là một “hư vinh thắng lợi”, nhưng về hình thức, không thể không tổ chức ăn mừng để quân dân Ngô biết sự thành công vĩ đại của nhà vua họ.

Được nghỉ ngơi, binh sĩ cũng ăn mừng thắng lợi.

Nhưng tin tức từ cuộc giao tranh Ngô Việt cứ loan truyền "trong những ngày thắng lợi" ấy. Cú Khúc nhận được nhiều tin tức, chẳng bao lâu, quân sĩ đều hiểu rõ tình hình Việt tấn công Ngô. Họ biết thêm địa danh Huệ Lý, có nghĩa quân Việt đã xâm nhập Ngô rồi và chiếm cứ một vùng khá rộng lớn.

Mọi người đang ca vang, ăn uống, nhưng cũng đang nơm nớp âu lo... Sau ba ngày nghỉ ngơi sẽ là một trường quyết chiến.

Trong quân, nhiều người lần lần nhắc lại di ngôn của Ngũ Tử Tư. Theo dự đoán của vị lão thần nhà Ngô thì quân Việt sẽ tấn công Cô Tô... san bằng Cô Tô thành bình địa.

Rồi người ta tự hỏi:

- Bây giờ đã đến lúc chưa?

Tại Ngô cung, Ngô vương tiếp kiến vài vị tướng quân đoạn tắm rửa, thay đồ ngủ rộng và mềm rồi kéo Tây Thi đến Sùng đài. Gọi Sùng đài vì đài rất cao, hình thức kiến trúc có phần giống Cô Tô đài. Nhưng vì diện tích Ngô cung nhỏ nên Sùng đài cũng nhỏ theo cho cân đối.

Sùng đài được kiến tạo bằng nhóm thợ Lỗ đã kiến tạo Quán Oa cung tuy không vĩ đại nhưng rất tinh xảo. Sùng đài có hai tầng. Bốn bên tầng đều có cửa sổ, từ cửa phía Nam nhìn xuống có thể thấy toàn khu chợ Cú Khúc. Nhìn từ cửa phía Bắc và Tây thì thấy một dãy ngô đồng, ở mặt Đông có rừng trúc và hồ, nhìn xa hơn nữa có thể nhìn thấy chợ búa. Đến Ngô cung, thời gian Tây Thi và Ngô vương ở Sùng đài nhiều nhất.

Bây giờ, Tây Thi đặt Ngô vương nằm xuống rồi ngồi kê bên xoa bóp cho nhà vua. Ngô vương lim dim mắt nói:

- Cho trầm một ly!

Nốc cạn ly rượu từ tay Tây Thi, Ngô vương nắm luôn tay nàng hỏi:

- Khanh mệt?

Sự dịu dàng của nhà vua làm cho Tây Thi cúi gằm, úp mặt trên vai ngài.

- Tây Thi! Thật không ngờ...

Tuy Ngô vương không nói hết câu nhưng việc không ngờ đây tự nhiên là việc không ngờ quân Việt xâm nhập. Bởi từ gặp mặt, cả hai chưa nói đến chuyện giao tranh giữa Ngô Việt. Thế nên, bây giờ Tây Thi nói:

- Quân vương, Câu Tiễn đã hướng dẫn khá đông binh...

- Phải. Trai tráng toàn nước Việt đều xung vào quân đội. (Ngô vương thở dài thườn thượt) Câu Tiễn muốn đấu cùng trăm một trận sống chết.

- Quân vương! (Tây Thi lo ra mặt) Thái tử ở Bình Vọng có thể ngăn được đám binh của Câu Tiễn không?

Tây Thi hỏi thật nhỏ, vừa hỏi vừa lựa lời. Nàng không dùng hai tiếng “đánh bại”, bởi với thân phận của nàng, hai tiếng ấy đáng thẹn khi dùng. Hơn nữa, theo nàng thấy, Thái tử Hữu mà đánh bại quân Việt là một hy vọng quá xa vời.

Ngô vương còn thiếu tin tưởng hm nàng:

- Ngăn được... có thể ngăn được vài ngày... Duy có một việc trăm sai lầm là tân quân Bình Vọng...

- Quân vương không làm đâu!

Tây Thi chặn lời nhà vua, không muốn đề nhắc đến vấn đề đau khổ “Tân quân Bình Vọng”. Vì số quân này, Ngô vương đã giết Ngũ Tử Tư. Rồi cũng vì Ngô vương đích thân điều động số quân này, đến Hoàng Tri mà mặt trận Bình Vọng ngày nay suy yếu. Để tránh tất cả, Tây Thi nói:

- Cuộc họp mặt ở Hoàng Tri quan trọng hơn tất cả!

- Trầm cũng nghĩ vậy. (Ngô vương nghiêng rặng) Hận là hận Câu Tiễn không có lương tâm! Ôi, cho thêm trầm một ly...

Ngô vương lại nốc cạn ly thứ hai, Tây Thi tiếp tục xoa bóp cho nhà vua, khá lâu sau mới hỏi:

- Quân vương, thiếp có thể hỏi được không?

Nàng nhìn rớt vào Ngô vương, chập sau hỏi:

- Bình Vọng khẩn trương, tại sao Quân vương lại cho quân nghỉ ở đây?

- Cảnh quan này không nghĩ thì cũng không thể tác chiến. Ngô vương uống ly thứ ba. Vào lúc huy hoàng nhất lại là lúc Ngô vương gặp cảnh gian nan nguy hiểm nhất, không ai có thể tưởng tượng được. Ngô vương đoạt ngôi Minh chủ chư hầu Trung Nguyên để bị quân Việt chiếm mất một phần lãnh thổ.

Nhưng lúc Ngô vương o não thế này lại là lúc Tây Thi nhận thấy nàng đã yêu sâu xa nhà vua. Tình yêu có lúc là sự an ủi, vỗ về, có lúc là của kẻ mạnh dành cho người yếu, có lúc như mẹ đối với con...

Tây Thi như thế đó, với sự xúc động không sao giải thích, nàng gục xuống ôm chân nhà vua. Ngô vương hiểu được, nhắm mắt nghĩ thầm: Cứ được gần nàng thì trong bất cứ gian khổ nào cũng có được hạnh phúc...

Ngô vương ngủ trong vòng tay người đẹp. Tây Thi nghe tiếng ngáy của nhà vua, không muốn làm kinh động ngài nên cắn răng chịu mọi tay, chịu tê chân giữ tròn tư thế.

Lâu lắm, lâu lắm mới có tiếng Ngô vương lầm bầm:

- Tây Thi! Chỉ cần chúng ta ở bên nhau...

Ngô vương vẫn nhắm mắt, vẫn ngủ say và lời nói kia là lời trong mộng, gây xúc động mãnh liệt hơn cả lúc nhà vua thề nguyện gắn bó khi tỉnh. Tây Thi vì lời trong mộng mà ứa nước mắt.

Ngô vương trở mình, thoát khỏi vòng tay của nàng.

Tây Thi vẫn ngồi trơ đó, trầm tư.

Đêm trầm trầm, tiếng người bên ngoài im bật.

Gió thu lay nhẹ cành trúc xào xạc ngô đồng, tiếng cành lá lất lay, tiếng lá rơi, tiếng lá rơi song nghe chùng trĩu nặng.

Gió thu cũng không ngừng ngắt tía lá ngô đồng gây nên thanh âm xào xạc làm cho Tây Thi cảm thấy xốn xang, bấn loạn. Nàng đứng lên bước ra ngoài, nơi Di Quang và bốn thị nữ nghiêm trang đứng chờ.

Nàng nói:

- Không có chuyện gì. (Tây Thi chỉ tay) Vào thu gọn đồ đạc bên trong đem ra.

Bảo xong, Tây Thi bước đến bên cửa sổ. Chợt có tiếng động nhỏ phía sau cây ngô đồng dường như tiếng sáo, cũng dường như tiếng gió lùa cành trúc khiến Tây Thi rùng mình.

Tây Thi lắng nghe rõ hơn, thì ra là tiếng người:

- Đoạn trúc, tục trúc, phi thổ, trực nhục...

Đó là bài ca bản tên của nước Việt, nay lời ca lại vang lên tại Ngô cung, tại Cú Khúc. Nghe đi nghe lại hai lần, Tây Thi mới nghe rõ. Nàng biến sắc, đưa mắt nhìn chằm chập vào các thị nữ, hỏi giọng run run:

- Ai?

Trên Sùng đài vắng ngắt như tờ. Không có tiếng người hỏi đáp vì các thị nữ bấy giờ cũng bị lời ca Việt thu hút.

- ...Đoạn trúc, tục trúc, phi thổ, trực nhục...

(Chặt trúc, nổi trúc, liệng đất, đuổi thịt).

Lời ca chưa dứt, Tây Thi càng sậm mặt hỏi lại:

- Ai?

Di Quang cũng có phần bối rối hỏi đáp:

- Không hiểu là ai.

- Di Quang... tìm Bóc thần đến đây!

Tây Thi uốn thẳng người, nhưng cùng lúc ấy nàng nhớ đến Ngô vương bên phòng trống nên vội chạy vào. Ngô vương ngủ vùi.

Trên mặt nhà vua đầy những đường nhăn năm tháng. Tây Thi chợt nhớ đến tình cảnh lúc nàng mới đến cung Ngô. Bây giờ, Ngô vương là một thanh niên cường tráng... Con người miệt mài bao tháng năm, con người ấy già rồi.

Di Quang đến gần màn gọi nhỏ:

- Tây Thi!

Ngờ kè bề tôi đã tới, Tây Thi lại bước ra. Không ngờ bắt gặp Triệu Ba mặc áo choàng đi mưa đứng ở đầu bên trái. Tây Thi bất mãn hỏi:

- Không đi gọi người à?

- Không, Triệu Ba có việc muốn nói...

Di Quang đáp nhỏ. Tây Thi đi sang bên trái, nhìn chằm chập vào Triệu Ba. Triệu Ba nói liền:

- Tây Thi, Đại phu Phùng Đồng đã đến.

Tây Thi phát giận:

- Phùng Đồng đứng ca bên dưới à?

- Không phải Người đâu! Phùng đại phu đã đến từ khuya đêm qua, gặp phía hôm nay đại vương về nên mãi đến chiều nay mới liên lạc với tôi được.

Tây Thi cắn răng, không muốn nghe nói về Phùng Đồng. Nhưng nàng không dám không nghe.

Triều Ba nhếch cười, hạ giọng tiếp:

- Tây Thi! Phùng đại phu sợ Phù Sai về kịp Cô Tô. Người bảo với tôi, quân binh chúng ta có thể đánh phá Cô Tô thành trước khi Phù Sai về đến. Không ngờ Phù Sai về nhanh quá.

- Có phải Phùng Đồng muốn tôi ngăn Phù Sai trở về?

- Không, Người chẳng nói gì đến điểm ấy, tự nhiên Người biết không ai có thể ngăn được Phù Sai (Triều Ba lại nhếch cười) Nhưng Phùng đại phu lại mong chúng ta dốc toàn lực trong cố gắng sau cùng.

Tây Thi xanh mặt. Nàng không muốn hỏi thêm, bởi nàng tự biết nàng không thể làm gì hơn.

- Tây Thi! Ngày mai Phùng đại phu sẽ yết kiến đại vương người phụng mạng Bá Hi đến Cú Khúc đón tiếp đại vương đó.

Tây Thi cúi gằm, trầm ngâm lúc lâu mới hỏi:

- Phùng đại phu có nói gì về quân sự không?

- Không. Đại phu cũng chẳng nói gì đến chuyện đánh chác.

Tây Thi lách mình, giấu vẻ buồn phiền. Triệu Ba nói luôn:

- Tây Thi, tinh thần đại vương dường như kém lắm. Nhìn thấy quân binh vừa về, đại phu nhận xét họ không thể giao đấu.

Câu nói ấy như mũi tên cắm phập vào tim Tây Thi. Nàng nhận thấy tim nàng nhói đau và theo thói quen, nàng ôm ngực, đi vào trong.

Bên ngoài đã dứt tiếng ca. Tây Thi không lên cơn đau tim nữa nhưng nàng không có cách nào trở lại bình tĩnh. Ngày mai, ôi ngày mai đáng buồn làm cho nàng day dứt mãi không thôi.

Tiếng trống canh trong quân nổi lên lần thứ nhất.

Từ cây ngô đồng bỗng có tiếng lác rác. Tây Thi lại bước đến bên cửa sổ nhìn ra, giọt mưa lạnh phủ vào mặt nàng.

Mưa len lén bủa xuống Giang Nam rồi! Mưa thu, thứ mưa đáng nguyên rủa đã đánh ngã quân Ngô ở Giang Bắc, giờ lại đuổi theo quân ấy xuống Giang Nam!

Sáng sớm ngày sau, Cú Khúc chìm trong gió thảm mưa sầu. Trời xuống rất thấp, tinh thần Ngô vương càng xuống thấp... Đúng lúc ấy bỗng có tin cấp báo từ Cô Tô đài đưa đến. Người đưa tin ướt đầm mưa thu, không có áo choàng, không giữ lễ tôn kính nhà vua, mà cầm miếng bài đồng đi thẳng vào cung, Ngô vương nhận được tin báo liền ra lệnh cho sứ giả bước lên Sùng đài.

Sứ giả ấy do Vương Tôn Hùng phái đến để báo một tin vô cùng ác liệt: Thái tử Hữu bại trận ở Huệ Lý, tình trạng sống chết không rõ.

Ngô vương sùng sốt, nhìn sững Vương Tôn Lạc đứng kề bên, không nói được lời nào.

Wương Tôn Lạc cố tình giữ bình tĩnh hỏi sứ giả:

- Tình hình chiến trận như thế nào, người có biết không?

- Thái tử đã giao tranh với quân Việt ba lần ở Huệ Lý, đều không bị bại. Về sau Phạm Lãi mang đến một cánh quân và thay quyền chỉ huy của Gia Kê Dĩnh thì... (Báo sứ thờ dài) Đầu tiên, Phạm Lãi cho lừa một số tù nhân ra mặt trận bày thành hàng chữ nhất. Liền đó số tù nhân ấy tự sát hết. Quân ta thấy thế không hiểu vì sao, lại cho rằng Việt vương biết tội nên muốn nhân đây cầu hòa. Không ngờ Phạm Lãi bày mưu ở mặt chính để cho hai cánh quân hai bên dùng xe xung phong bao vây thái tử.

Ngô vương tròn xoe mắt:

- A!... Về sau thế nào?

- Sau đó, chúng ta mới biết cánh quân của Gia Kê Dĩnh chuyển sang tấn công Bình Vọng. Lại thêm có quân Cố Lăng của Việt vương dùng đường thủy vượt qua Huệ Lý, quân của thái tử bị đánh tách ra làm nhiều nhóm và bị bao vây. Theo người trốn thoát được về nói thì...

Ngô vương lại kêu lên tiếng “A!” lần thứ hai. Theo tin báo ấy thì thái tử dữ nhiều lành ít.

Wương Tôn Lạc trịnh trọng đề nghị:

- Đại vương! Chúng ta nên gấp rút phát binh đi cứu.

Ngô vương nín lặng lúc lâu rồi truyền lệnh cho báo sứ nghỉ ở phòng bên phải. Ngài nhìn đăm đăm vào chỗ báo sứ đã đứng, ở đó nước đọng vũng! Mưa thu liên miên, nước ướt thế này là một sự thật nói rằng không thể hòa tặc phát binh đi cứu được.

- Đại vương! Sau trận Huệ Lý là tới Cô Tô thành đó!

- Vương Tôn Lạc! (Hai tay Ngô vương vịn chặt ghế nhỏ) Trước hết phải truyền toàn quân tinh nhuệ phải đi một cánh chứ xe không đi được. Không có xe thì cho binh sĩ cỡi ngựa! Phải nhớ, liệu thấy tình hình không ổn thì muôn vạn lần cố tránh giao tranh. Cứ lui về phòng thủ Cô Tô cũng không có gì trở ngại. Quân Việt từ xa đến, lợi ở thế tốc chiến. Chúng ta có thành để thủ thì phi cô thủ, đợi họ mệt mỏi, hết lương, chúng ta sẽ tấn công. Vương Tôn Lạc, khanh mang báo sứ đi theo luôn.

Dường như sấm gầm, sét chớp thoảng chớp qua đi, Ngô cung trở lại vẻ lặng lẽ. Ngô vương đứng lặng phòng ngoài, Tây Thi đứng lặng ở phòng trong.

Mưa thu sục sùi nhỏ giọt trên mái hiên chy xuống, chảy mãi.

Còi hiệu vang vang, trống giục ầm ầm, binh xa điều động.

Lúc đồ ăn trưa đưa đến Sùng đài, Tây Thi từ trong bước ra.

- Tây Thi!

Tiếng gọi của nhà vua đang đứng lặng làm cho Tây Thi giật mình. Nhà vua cúi gầm nói tiếp:

- Tây Thi! Trẫm muốn đi xem...

- Ăn xong rồi hãy đi có được không?

Ngô vương giờ nấp thỏ, tùy tiện gặp đại một đũa thịt cho vào miệng, uống thêm một ly rượu. Rượu thịt hình như giúp cho nhà vua dần bình tĩnh. Ngập ngừng một thoáng, Ngô vương đặt hai tay lên vai Tây Thi:

- Tây Thi! Trẫm có thể đủ sức đối phó với các khó khăn.

- Đại vương! Tại sao Vương Tôn Lạc không xuất binh đi cứu?

- Báo cáo không rõ lắm. (Ngô vương dường chẳng mấy quan tâm) Trẫm tin là Vương Tôn Hùng không thể ngồi nhìn! (Ngô vương bỗng vung tay) Hận là Bá Hi sáng nay còn cho gia thần đến gặp trăm bảo là cuộc diện hòa hoãn!

Sau bữa ăn, Ngô vương mang giáp rời Ngô cung đi xem đội ngũ do Vương Tôn Lạc tập trung. Vương Tôn Lạc tuyển ngay trong đội quân mình hai trăm chiến xa, năm trăm kỵ binh và hai ngàn năm trăm bộ binh, chia làm ba cánh xuất phát. Kỵ binh đi trước, binh xa ở giữa và bộ binh đoạn hậu.

Wương Tôn Lạc trịnh trọng nói:

- Thần hy vọng trong vòng ba hôm có thể đến Cô Tô.

Bây giờ, có tướng quân Tích Lạc tới, Vương Tôn Lạc liền chuyển giao binh vụ ở Cú Khúc cho Tích Lạc. Tích Lạc cũng báo cho Ngô vương biết đám quân đi trước đã vượt qua Vô Tích, có lẽ giờ này đã đến Cô Tô. (Cánh quân này đã được Ngô vương cho về lúc Ngài còn ở Hoàng Tri).

Ngô vương yên tâm phần nào, ra lệnh cho Tích Lạc điều chỉnh lại quân Cú Khúc, để người già cả, yếu đuối ở lại, số tinh tráng thì phi sẵn sàng để bất cứ lúc nào cũng có thể xuất phát.

Mưa rất lớn, đoàn quân của Vương Tôn Lạc lên đường giữa cơn mưa lũ.

Quá trưa chẳng bao lâu, lại có tin từ Giang Bắc gọi về: Binh Sở đã phát động rồi.

Tình thế hết sức rõ ràng: Sở và Việt liên kết thành kẻ hô người ứng!

Chương XIV

Trận Đánh Cô Tô

Gió lạnh căm căm từ thành thị, gió lạnh căm, căm quét qua chiến trường. Lá cây lá ắt rơi đầy, tro cành khẳng khiu run run trong gió.

Vũ trụ dường như bị một sức ép khủng khiếp làm cho thấp xuống, trái màu xám đục trùn phủ đất dày. Một bầu quạ đen từ khung trời xám bay qua phát tiếng kêu vội vã không có dư âm. Tiếng kêu cụt ngùn, khô khốc ấy làm cho người nghe cảm thấy khó chịu.

Vách thành Cô Tô một màu đen nhạt, bao quanh một khu đất và một con sông. Sừng sững, uy nghi, chịu đựng từ thu tới đông, bất chấp cả gió đông, dường như nói với người ngoài tường rằng: “Ta không thể sập đâu!”.

Vào ngày đông âm ảm, trời xuống tuyết. Tuyết bay trắng xóa, tuyết ngập bình nguyên, tuyết ngập Khuru Lăng. Mặt đất trắng xóa, sạch sẽ và lặng im, nhưng lại là chiến trường!

Đại quân Việt đóng trại san sát ngoài Cô Tô thành, run lên trong gió lạnh. Nhưng họ vẫn chịu đựng, vẫn chờ đợi. Trong gian khổ, họ cố vùng dậy, dùng sức nóng tự nhiên của cơ thể để chống lạnh, dùng ý chí để chống sự mệt mỏi của cơ thể. Nghĩa là họ tập trung bao nhiêu tàn lực cho hy vọng sau cùng.

Phạm đại phu đã từng nói với họ: “Chiến tranh không chỉ là dốc sức xông xáo, sát thương đối phương. Mà còn là cùng địch nhân đấu tranh

về mặt tinh thần, chỉ cần mình đứng vững thì sau cùng sẽ thắng!”.
Quân Việt nghe lời Phạm đại phu, họ dốc sức giữ vững tinh thần.

Việt vương cũng từng nói với quân Việt:

- Chúng ta phi đứng vững đến lúc sau cùng. Chúng ta muốn thấy Phù Sai ngã xuống!

Đại phu Văn Chung cũng động viên họ:

- Chỉ cần chúng ta kiên trì, con cháu chúng ta sẽ sống đời hạnh phúc không có chiến tranh, không có máu đổ nữa. Chúng ta vì sự an khuông của thế hệ mai sau mà chiến đấu!

Việt quốc Quân phu nhân cũng nói:

- Mỗi thù vong quốc của chúng ta phải được rửa sạch. Quân Ngô đã dẫm chân lên Hội Kê của chúng ta, bây giờ chúng ta phi đập nát Cô Tô. Vì vậy mà quân Việt kiên trì chịu đựng mùa đông, chịu đựng cả đói khát. Bao giờ đánh sập Cô Tô, không một ai dám nói trước. Nhưng quân Việt tin rằng sẽ có một ngày...

- Sẽ có một hôm, chúng ta xô ngã Cô Tô thành, bước lên Cô Tô đài! (Đứng giữa tuyết dày, Câu Tiễn nói với các cấp quân binh) Tuyết sẽ tan, gió lạnh sẽ ngừng và mặt trời sẽ mọc. Lúc mặt trời mọc là lúc chúng ta công phá thành Cô Tô!

Chiến sĩ dậy tiếng hoan hô.

Câu Tiễn đi từ doanh trại này đến doanh trại khác, đôi chân trong hia da chẳng bao lâu cứng ngắt. Mũi Người bị lạnh đã phát đỏ, đến cả ngón tay cũng co duỗi thật khó khăn. Và đôi mắt không còn nghe chỉ huy nữa. Nhưng Câu Tiễn vẫn cố gắng... Lúc trở lại đại doanh, Câu Tiễn rét cóng cơ hồ không nhích động được.

Quân phu nhân vội vã bung thùng nước nóng ra cho chồng ngâm chân. Lại đem bồn nước nóng cho chồng ngâm tay. Súc nóng từ tay chân chuyên lan đến toàn thân, Câu Tiễn mới thở dài nói:

- Chịu đựng thật hết nổi... Trẫm lo đông lạnh vẫn còn dài!

Quân phu nhân cả kinh. Câu Tiễn nói thêm:

- Phù Sai như ma ấy, vẫn còn chưa ngã xuống!

- Đại vương! (Quân phu nhân tiếp giọng cương quyết) Chúng ta sẽ làm cho Phù Sai ngã xuống.

- Ôi! Trời lạnh thế này đến trăm cũng cơ hồ chịu không thấu.

- Câu Tiễn! (Quân phu nhân nghiêm mặt) Chàng còn nhớ chúng ta chịu đựng mùa đông ở Cô Tô không? Chúng ta giữ ngựa cho Ngô vương...

Câu Tiễn rùng mình, cúi gằm. Phu nhân tiếp:

- Bây giờ, chàng lạnh đến không sờ được nắm tóc!

Câu Tiễn thê thảm ngược nhìn hai tai phu nhân đã đóng ngấn tuyết.

ở mặt trận, Quân phu nhân chịu đựng gian khổ như một binh sĩ. Ngoài việc phục dịch quân vương, quân phu nhân còn lãnh nhiệm vụ vận tải.

Ba hôm trước, bà đốc thúc quân sĩ vận lương và chở áo bông từ Tiễn Đường ra mặt trận. Trên đường đi, hai vành tai bà ửng đỏ, rét cóng.

Nhìn hai vành tai vợ, Việt vương cảm thấy khổ sở không nói được.

Vào bữa ăn chiều, Việt vương uống nửa lóng trúc rượu. (Rượu đựng trong lóng trúc). Mỗi đêm, mỗi chiến sĩ có nhiệm vụ canh gác đều được chia cho ngân ấy rượu để chống lạnh đêm đông.

Bữa cơm tối không vĩ vào lắm đủ giúp Việt vương lấy lại ấm áp. Ngài nằm duỗi thẳng tay chân trong hầm gần bên bếp lửa, xem sổ, (viết trên tranh trúc) ghi lại công việc hằng ngày... Cố Lăng có hai vạn năm ngàn thạch mễ đã vận chuyển sang Tiễn Đường hết.

Việt vương giạt mình nói thầm: Đây là số lương tồn trữ cuối cùng của Cô Lăng sao?

- Phải. (Quân phu nhân nói) Chúng ta phải lập tức vận lương từ kho Hội Kê ra mặt trận.

- A... (Việt vương vớt thanh trúc vào lò lửa) ở đây, chúng ta còn bao nhiêu lương?

- Kể cả số lương thiếp đưa đến hôm kia thì có thể đủ ăn từ hăm tám ngày đến một tháng. Lương thực Cô Lăng có thể chuyển đến trong vòng nửa tháng tới. Hai vạn năm ngàn thạch mễ không đủ dùng trong một tháng mà kể từ xuất binh đến nay đã nửa năm rồi. Còn phải đánh thêm bao lâu nữa? Câu Tiễn rùng mình trước câu hỏi ấy.

Nhưng Quân phu nhân nói giọng lạc quan:

- Tại Hội Kê, kho lương thực của ta có đến trên mười vạn thạch mễ. Quân vương, kho lương trong thành Cô Tô cũng phong phú lắm!

- Mong chúng ta có thể ăn kịp gạo Ngô. Bây giờ, phu nhân đưa giùm ta roi da.

Chẳng bao lâu, Câu Tiễn giục ngựa đến chiến trường đang đóng tuyết, ngẩng nhìn đèn trên mặt thành Cô Tô. ánh đèn rọi xuống mặt tuyết trắng xóa đẹp làm sao!

Xem qua một lúc, Việt vương bước vào doanh phòng của Phạm Lãi. Phạm Lãi không ở trong trại, nhà vua lại thúc ngựa đến doanh phòng của Văn Chủng. Văn Chủng cũng không có mặt. Quân báo:

- Khi bẩm Đại vương, Phạm đại phu và Văn đại phu đều ở trong dinh của tướng quân Gia Kê Đình.

Việt vương lại bước đi trên bốn trăm bước.

Phạm Lãi, Văn Chủng, Tiết Dung và Gia Kê Đình đang ở dưới hầm thảo luận về hình thế hiểm trở. Việt vương không cho quân vào báo, tự tay vén tấm màn làm bằng da dày, bước xuống hầm nói giọng ôn hòa:

- Hôm nay lạnh ghê gớm!

Tiết Dung nói cách tức bực:

- Trời lạnh khiến Phù Sai co rút như rùa!

Vào đông, Ngô vương cần mặt phòng thủ Cô Tô thành, hoàn toàn không màng đến nhu cầu đánh đã chiến của đại quân Việt. Vì vậy, chiến tranh coi như tạm xếp dưới chân thành, rõ ràng Ngô vương muốn nhờ khí lạnh đuổi dùm quân Việt.

Việt vương nói nhỏ:

- Trong thành Cô Tô có tin gì mới không?

Văn Chủng đáp:

- Không có tin gì đặc biệt. Thái tử Bá Hi đã bị Phù Sai quản thúc nên Phùng Đồng ở kề bên cũng không còn chút tác dụng nào hết.

- Ôi, lẽ ra vào lúc khẩn trương này phải có tác dụng của Tây Thi.

Hai tiếng “Tây Thi” Việt vương vừa nói ra khiến Phạm Lãi như thấy sáng trước mặt, bẩm:

- Theo nhiều lần báo cáo của Phùng Đồng thì Tây Thi đã cố gắng hết sức rồi.

- Kia, Thiếu Bá không quên được nàng! (Câu Tiễn nhếch mép cười) Không hiểu nàng như thế nào rồi?

Không ai trả lời câu hỏi ấy. Câu Tiễn dường như cũng không muốn chờ nghe trả lời, chuyển sang đề khác:

- Thiếu Bá, chúng ta có thể đào địa đạo không?

- Khó lắm! Hơn nữa, cũng không thực tế. Lực lượng từ địa đạo ngoi lên không đủ để đánh sập Cô Tô.

Chúa tôi im lặng.

Lửa trong lò phát tiếng nổ lách tách, đêm đông dài ra dường như trời không sáng.

Câu Tiễn bồng ưỡn thẳng người:

- Từ Hối! Thiều Bá! Trẫm thấy chúng ta nên kéo về, đầu thu năm sau sẽ kéo tới...

ý ấy bất ngờ như số mạng. Trước đó, người Việt dưới chân thành Cô Tô không một ai dám nghĩ, tuy ai cũng cảm thấy không ở lại được.

- Đại vương! (Văn Chủng phát ngôn trước nhất) Chúng ta chờ được hai mươi năm mới có cơ hội này đến được chân thành Cô Tô! Bây giờ rút về, biết sang năm có đến được đây không?

Phạm Lãi nghiêm trang tiếp lời:

- Đại vương! Chúng ta không thể rút lui, một khi rút lui sẽ làm mất hết nhuệ khí. Sang năm, e rằng chúng ta sẽ không đến được dễ dàng như hôm nay. Bây giờ chỉ có một con đường là phải công phá Cô Tô thành cho được.

- Quân sĩ của ta có thể làm chuyện ấy không? Hôm nay có trên ba trăm quân đầu vì giá lạnh, phải theo thuyền vận lương quay về.

- Bất luận làm được hay không cũng đều phải làm. (Phạm Lãi nhấn mạnh) Đó là yêu cầu của cuộc chiến! Câu Tiễn vụt đứng lên, vòng tay trước Phạm Lãi:

- Phải, đó là yêu cầu của chiến tranh. Yêu cầu đó đòi hỏi hoặc chết dưới chân Cô Tô, hoặc sống vào Cô Tô thành. Thiều Bá, khanh sẽ là vua Cô Tô sau này.

- Thành Cô Tô là của Đại vương!

Phạm Lãi bình tĩnh vô cùng, chậm rãi tiếp:

- Thiều Bá này vĩnh viễn chỉ là nô bộc của đại vương mà thôi!

Trong thành Cô Tô, Ngô vương đang ở trên lầu tựa vách mà ngủ. Trước mặt nhà vua chẳng bao xa có một lò lửa, than trong lò đỏ rực.

Ngô vương rút chân trái lên, duỗi chân mặt ra, tay trái kê gác đầu, tay mặt cầm kiếm. Bốn dũng sĩ thuộc đội Hiền Lương đứng gác ngoài cửa, người như hình cây, không nhích động.

Ngô vương cất tiếng ngáy đều. Mỗi lần có tiếng trống sang canh, bốn vệ sĩ đều lách đầu nhìn vào nhà vua.

Rõ ràng Ngô vương đã mệt mỏi quá sức chịu đựng. Có ít nhất hai mươi ngày rồi, nhà vua không cạo râu, râu dưới cằm đâm ra tua tủa. Trên trán ngài bao nhiêu âu lo đã đan thành những vết nhăn ngày một sâu thêm theo tháng năm chồng chất. Tên vệ sĩ hầu cận theo sát Ngài có cảm tưởng mặt quân vương già đi hơn trước rất nhiều.

Trên lầu thành, tiếng còi sừng đã báo hiệu một lần để binh sĩ đổi phiên gác đêm. Đèn lồng được châm thêm dầu một lần, sáng hơn. Hoa tuyết bay bay dưới ánh đèn.

Ngô vương bị tiếng còi sừng làm cho thức giấc, nhướn mắt hỏi:

- Trời còn tuyết không? à... được rồi, không có chuyện gì...

Nhà vua lẩm bẫm xong, trở mình ngủ nữa. Vệ sĩ của Ngài lên tiếng đề nghị:

- Xin đại vương lên giường.

Nhưng Ngô vương không nghe. Giá có nghe, Ngài cũng không đi. Bởi vì nhà vua chịu trách nhiệm trông coi phiên gác ba đêm này.

Bên trong thành đã có tiếng gà gáy, lần này rồi lần nữa.

Đại phu Vương Tôn Hùng nện gót lên lầu, đứng nhìn bình dã phía ngoài thành. Tuyết đã ngừng rơi, nhưng ngoài thành là một dãy trắng xóa mênh mông, trông không thấy gì cả.

Tên vệ sĩ trực bước đến báo cáo:

- Đại vương còn đang ngủ say!

- O... Đừng làm kinh động Đại vương. (Vương Tôn Hùng hạ thấp giọng) Người đi tìm vị chỉ huy trực ngày đến đây, ta có lệnh.

Các phiên trực ngày trên thành do các sĩ quan cao cấp trong đội Hiền Lưng thay phiên nhau nhận lãnh. Vương Tôn Hùng đứng trên thềm lầu đợi vị quan trực đến, ra lệnh thứ nhất:

- Người phái mười hai dũng sĩ sẽ lên ra thành dò xét tình hình vận lương của quân Việt.

Kế tiếp là lệnh thứ hai:

- Người phái đội xích hầu ra thành quan sát doanh trại quân Việt.

Đó là những công tác thông thường trong cuộc chiến. Phát lệnh xong, Vương Tôn Hùng lên ngựa đi tuần thành.

Đa phần tuyệt đông trên thành đã được quét đũa đi. Các tay cung tiễn giữ thành đứng nguyên vị trí, đội thứ nón che gió đặc chế thật thấp, che khuất cả lông mày của họ. Vương Tôn Hùng lẳng lặng quan sát, không thấy có sự biểu lộ nào.

Tiếng trống báo sáng trong quân đã nổi lên, quân sĩ mệt mỏi cổ gượng dậy, dường như tiếng trống ấy giúp được họ phục hồi nguyên khí.

Ngô vương cũng thức theo tiếng trống, vụn vai, lấy mũ đội lên đoạn nhận khăn nóng và nước nóng do thị vệ dâng tới để lau mặt và súc miệng. Liên đó, theo thói quen, nhà vua đưa tay nhận báo cáo thứ nhất do thị vệ đưa. Báo cáo thứ nhất là của Tây Thi, từ Cô Tô đài gửi đến.

(Cô Tô đài thuộc về cung điện của Ngô vương, nằm trong Cô Tô thành nhưng Ngô vương hiện đang ở vòng đài). Ngô vương chậm rãi bước ra khỏi lầu thành, vừa đi vừa nháy. Cũng như Vương Tôn Hùng, nhà vua đưa mắt nhìn ra ngoài thành, hỏi:

- Vương Tôn Hùng có đi tuần thành không?

- Thưa có. Nhưng không có việc gì đặc biệt.

Thị vệ lại đem đến sữa dê và thịt khô. Ngô vương đứng ăn trong gió buốt lạnh, vừa ăn vừa hỏi qua công việc phòng thủ.

Vị quan trực kính cẩn thưa:

- Đại vương có thể nghỉ ngơi...

- Ồ, trẫm chợp mắt được một lúc, bây giờ không buồn ngủ nữa.

Ngô vương dang tay cho dẫn gân cốt, nói thêm:

- Câu Tiễn không dám phát động tấn công, đã bảy hôm rồi hẳn không động tĩnh.

- Đại vương! Tính đến hôm qua thì đã được bảy ngày họ không công thành. Trước đó, họ công thành liên tiếp mười ngày không quyết liệt lắm! Nhưng thưa đại vương, đêm rồi, đội tuần tiêu của Việt kéo đến cách thành ba dặm.

Ngô vương mở to đôi mắt đầy gân máu đỏ nhìn xa lúc lâu, đoạn quay nói với viên quan trực:

- Trẫm đi ngủ, đầu ngô thì gọi trẫm dậy. Nhưng nếu có gì đặc biệt thì cứ gọi.

Ngô vương nói xong bước chậm rãi xuống thành. Nhà vua đi rất chậm, mắt không nhìn thềm đá mà là nhìn về nơi cao vút phía Tây Nam. Nơi ấy là Cô Tô đài. Từ bờ thành nhìn sang, Cô Tô đài như người khổng lồ sừng sững.

- Có lẽ Tây Thi thức giấc rồi!...

Ngô vương lẩm bầm, đầu dần dần cúi xuống, rời mắt khỏi Cô Tô đài. Nhớ đến mấy mươi ngày rồi không gặp Tây Thi, theo tướng tượng của nhà vua, ắt Tây Thi đang tức nò!

Trên Cô Tô đài, Tây Thi chưa rời giường, mỗi đêm nàng ngủ rất trể.

Hai mươi ngày trước, Câu Tiễn phát động một trận công thành mãnh liệt, dự định phá vỡ cửa Đông thành Cô Tô. Trước tình thế nguy ngập, Ngô vương đích thân lên thành đốc chiến. Kể từ hôm ấy, Ngô vương ở luôn trong quân, giải quyết các việc chính trị cũng ở đó. Nhưng mỗi hôm, Ngô vương đều gửi tin tức phòng vệ đến đài Cô Tô cho Tây Thi xem.

Trong các tin tức, lúc nào cũng có tên Phạm Lãi. Đối với Tây Thi, việc ấy hết sức khó chịu. Bây giờ nàng rửa thắm cả Việt vương lẫn Phạm Lãi.

Nửa tháng trước, Ngô vương sai Bá Hi ra thành xin cầu hòa với Việt, tình nguyện cắt mười hai huyện phía Đông-Nam của Ngô cho Việt. Cũng tình nguyện dâng lễ cống mỗi năm mười vạn thạch, thực tế đó là một cách thản phục. Nhưng Việt vương từ chối không một chút nghĩ ngợi. Hơn nữa, Câu Tiễn còn tỏ ra ác độc: Không kết thúc mạng sống của Ngô vương không được.

Lúc ấy, Ngô vương hết sức thương cảm nói với Tây Thi:

- Người Việt quá ác tâm! Chúng ta với họ có thù hận gì chứ? Tô phụ trầm bị người Việt giết, phụ thân của trầm cũng bị người Việt giết rồi, nghĩa là trong bốn đời nhà trầm thì đã hết ba đời chết trong tay người Việt! Bây giờ họ lại muốn giết thêm trầm nữa... (Giọng điệu nhà vua thật nặng nề, đầy rẫy u uất và phẫn nộ). Năm xưa trầm tha Câu Tiễn, không ngờ có ngày nay. Ôi, sự nhân từ của trầm đổi lại thành ác báo, phải chăng đó là ý trời? Phải chăng trời che chở Việt?

Mấy câu ấy như dao rạch nát tim Tây Thi. Nàng khổ sở hết sức và chợt nhận ra mình đã lung lay lập trường. Trước khi nàng cảm thấy mình hành động có ý nghĩa phục hận cho quốc gia, có lý do để hành động. Nhưng bây giờ, theo Phù Sai nói thì bốn đời nhà Ngô đều chết trong tay người Việt, thì Việt vương làm sao có thể nêu cao khẩu hiệu phục thù cho được?

Kể từ Bá Hi bị mất địa vị thì Phùng Đông cũng vắng mặt luôn. Liên lạc giữa Tổ quốc và Tây Thi hoàn toàn bị cắt đứt. Nàng biết, yêu cầu của quốc gia đối với nàng đã dứt hẳn rồi. Đại quân kéo đến bên thành thì một nữ gián điệp không còn có chỗ dùng. Tây Thi trở thành một người cô độc trên Cô Tô đài, bị bắt ép giữa hai gọng kềm. Sáng sớm hay hoàng hôn, vào trưa hay xế bóng, nàng đứng nhìn chiến trường bên ngoài thành mà tâm tưởng, ngổn ngang trăm mối bồi hồi. Có đêm nàng ngược nhìn sao lấp lánh trên trời mà nguyện cầu. Cầu cho Tổ quốc và chồng nàng lưỡng toàn. Cầu cho Việt - Ngô đều tồn tại...

Nguyện cầu là thế, Tây Thi vẫn biết không thể được. Nhưng ngoài lời cầu nguyện ấy, nàng biết phải làm gì?

Buổi sáng sau đêm tuyết ri, trời rất lạnh. Gió bắc vi vu thổi thốc Cô Tô đài. Vừa thức giấc, Tây Thi hỏi liền câu đầu tiên:

- Khuya rồi, không có đánh nhau chứ?

Thị nữ giữ gìn nội cung nhanh nhẩu đáp:

- Bẩm không. Chiến trường im lặng đến không nghe tiếng chó sủa.

- à... lại qua được một đêm.

Tây Thi chực nhòm người khiến thị nữ hỏi:

- Phu nhân muốn dậy?

- Không, để ta nằm thêm chút nữa. Trong phòng rất ấm, thật thì không cần cho nhiều than vào lò sưởi.

- Bẩm, đại vương đã có lời căn dặn. Với lại, trên Cô Tô đài còn nhiều than lắm!

Bấy giờ, Triền Ba bên ngoài nghe được tiếng nói liền cầm một cuộn vải đi vào dâng. Trên vải có nét mực đen... Tây Thi vẫn nằm trên giường, mở vải liếc qua mấy hàng rồi đọc nhỏ:

- Quân Việt thiếu lương, số bị chết lạnh trong nửa tháng nay đến hàng ngàn. ..

Đọc đến đây, Tây Thi thờ dài nói nhỏ:

- Vậy là có thêm một ngàn bà mẹ mất con...

Triền Ba liếc xéo Tây Thi:

- Cũng có hàng ngàn đàn bà mất chồng! (Triền Ba trầm giọng). Tây Thi, nghe nói trong thành Cô Tô cũng không ít người chết lạnh.

- Ôi, chiến tranh này còn muốn kéo dài đến bao giờ?

Tây Thi ngồi dậy.

- Quân phu nhân của tôi, xin hãy mặc thêm áo da! Lúc đi, quân vương có dặn, nếu để Tây Thi phu nhân bị lạnh thì quân vương sẽ giết hết số người có mặt trên Cô Tô đài. (Triền Ba cố nén cười). Nhưng Triền Ba này không muốn chết. Mà muốn nhìn thấy...

Triền Ba bỏ lưng, chỉ tay về phía Nam, rõ ràng có ý nói: “Muốn nhìn quân Việt nhập thành”.

Một thị nữ khác bước vào thưa:

- Phu nhân! Lộc Xuất đến rồi.

Lộc Xuất là tên hầu cận mới bên mình Ngô vương, từng tham gia trận chiến phòng thủ thành Cô Tô, vít ngã hai xe quân Việt nên được Ngô vương tuyển theo bên mình làm cận vệ. Lúc Ngô vương xuất trận thì Lộc Xuất đánh xe.

Tây Thi nói:

- Báo Lộc Xuất chờ ở ngoài, ta ra bây giờ.

Lộc Xuất đem dâng một thỏ thịt thỏ cho Tây Thi. Trong chiến trận, tìm được món ăn này thật quý.

Tây Thi hỏi:

- Đại vương mạnh chứ? Tại sao đại vương không dùng đi?

- Thưa, thỏ rừng khó kiếm lắm, đại vương dặn hạ thân giục ngựa đi nhanh... Có lẽ thịt còn chưa nguội! (Lộc Xuất sung sướng ra mặt nói thêm) tinh thần đại vương rất sung mãn.

- Còn chiến trận thế nào?

- Thỏ đi lung tung để bị bắt làm thịt thế này thì tự nhiên là chiến trường yên lắm!

Ngừng lại một thoáng, Lộc Xuất tiếp:

- Xem chừng, một hai hôm nữa đại vương có thể trở lại Cô Tô đài.

- A... Còn Tích Lặc ra sao? Cả Vương Tôn Hùng nữa?

Tây Thi hỏi thăm hai viên đại tướng bên mình Ngô vương. Trận đánh Cô Tô làm cho Ngô tổn thất các tướng Vương Tôn Lạc, Tôn Thần, Kiệt Lý. Tướng già trong quân bây giờ chỉ còn Vương Tôn Hùng và Tích Lặc mới thăng lên. Ngoài ra, trong vòng tháng nay, Ngô vương chọn cho thăng thêm ba tướng nữa.

Lộc Xuất đáp liền:

- Tất cả đều mạnh. Tình trạng của chúng ta so ra dễ chịu hơn bên Việt. Đại phu Vương Tôn Hùng nói, giữ thành được đến mùa xuân thì Câu Tiễn sẽ như chó ấy, chạy cụp đuôi.

Tây Thi vừa nghe nói vừa ăn thịt thỏ. Chập sau nàng lại nói:

- Người đi hỏi quân vương xem ta muốn đến ven thành thăm ngài có được không? (Thốt thành lời rồi, Tây Thi vội xua tay). Mà thôi, đừng hỏi chuyện ấy, ta không đi!

- Phu nhân!

Lộc Xuất đã nghe Tây Thi nói ra mấy lần như thế. Nàng muốn đến thăm Ngô vương, song sợ làm quấy nhiễu ngài nên cứ nói ra rồi tự động rút ý kiến. Lần này, Lộc Xuất tiến thêm một mức thưa:

- Thật ra phu nhân có lên thành cũng chẳng làm phiền một ai.

- Thôi thôi, ta làm biếng!... Tây Thi mỉm cười.

Lộc Xuất đi rồi, Tây Thi ngồi lại trang điểm trang bước ra nhìn khắp nơi trong thành. Trên đường, chiến xa đi đi lại lại. ở giáo trường có một đội bộ binh đang thao luyện gồm những trai tráng mới động viên. Tuyết đã ngập khu chợ không có an ninh chút nào...

Tây Thi lại đưa mắt nhìn về Thái Hồ đã bị mất hết dấu vết vì tuyết. Sau cùng, nàng nhìn ra ngoài thành... Thành Cô Tô bị quân Việt bao vây ba mặt. Nhưng ở ba mặt ấy đều rất yên tĩnh. Quân Việt vây thành lâu rồi song Tây Thi chưa bắt gặp lần nào sự hoạt động của Việt binh.

Lúc Tây Thi đứng nhìn, Di Quang xoa tay bước đến sau lưng:

- Trời lạnh quá!

- Ờ... (Tây Thi không cảm thấy lạnh, bần thần nhìn ra mặt tuyết ngoài thành). Chúng ta chưa từng thấy quân nước Việt.

- Mấy hôm trước, quân Việt công thành ban đêm. Đáng tiếc, đêm ấy chúng ta đều ngủ rất ngon!

- Lâu quá rồi, gần như mình quên mất quân Việt thế nào?

Di Quang trầm tư một thoáng nói:

- Quân Việt thế nào à?... Chắc cũng hùng tráng hơn trước. Tôi tin rằng, trong vòng vài hôm nữa, chúng ta sẽ nhìn thấy. Tây Thi!...

Di Quang xoay nhìn bốn bên rồi hạ giọng thật thấp:

- Minh nhận ra chị có ý tưởng kỳ lạ trong đầu... Chị không muốn thấy quân Việt phá thành Cô Tô phi không?

Tây Thi không thừa nhận cũng không phủ nhận. Khá lâu sau, nàng mới thở dài, quay gót bước vào phòng có lửa ấm. Di Quang bước theo nàng chờ nghe trả lời.

Tây Thi thư thả ngồi xuống, đưa tay kéo mền trên giường, tư thái hưỡn dãi. Tay nàng chạm nhằm Thuộc Lâu bừa kiếm liền nâng lên, rút ra.

Nàng nhìn đăm đăm ánh kiếm sáng lạnh, trầm giọng:

- Kiếm này đã giết Ngũ Tử Tư! (Nàng vừa nói vừa cung tay búng vào sóng kiếm). Nếu Ngô vương gặp điều bất trắc, Tây Thi sẽ dùng kiếm này kết thúc

đời mình.

Di Quang kinh hãi kêu lên:

- Tây Thi! Chị nói thế là sao?

- Thôi đừng bàn đến chuyện ấy nữa.

Trong chớp mắt Tây Thi đã ngăn được trào lòng, bình tĩnh nhếch cười, tra kiếm vào vỏ, đặt kiếm trên ghế:

- Minh đừng nói đến chuyện ấy. Di Quang ra xem dùm tôi coi có bánh sữa không? Bỗng nhiên tôi muốn ăn cái gì đó.

Bánh sữa là loại bánh do Tây Thi sáng chế lúc ở Ngô cung, dùng một phần nước pha trong sữa chung cho sệt lại. Thêm trong bánh chút muối, có thể để bánh ăn khá lâu. Cả năm gần đây, Tây Thi rất thích ăn bánh sữa. Nhưng bây giờ không phải nàng thèm ăn mà là muốn mượn

có thể để đuổi khéo Di Quang. Bởi nàng không muốn bị kéo vào cuộc tranh luận.

Bây giờ, Tây Thi chỉ muốn yên ổn, cho dầu là sự yên ổn tạm thời cũng được.

Trên Cô Tô đài, một ngày như thế trôi qua. Trên Cô Tô đài, Tây Thi chán chường, mệt mỏi như một bà già trong cuộc đời nhuộm màu u ám...

Chương XV

Một Ngày Đông Tuyết, Ánh Thái Dương Rọi Trên Mặt Tuyết Trắng

Từ xưa đến nay, những ngày tuyết đóng đều không thích hợp cho chuyện giao tranh. Vì vậy, ngoài thành Cô Tô rất yên tĩnh. Vì vậy, Vương Tôn Hùng hạ lệnh cho toàn thể binh sĩ được phép nghỉ ngơi trừ số phòng thủ.

Vì vậy, Ngô vương cũng từ thành lui về Cô Tô đài.

Nhà vua bước lên Cô Tô đài lúc mặt trời lặn. Gió lạnh như cắt, số tuyết rơi dày đã đóng thành băng cứng. Nước trên mái hiên chảy xuống trở thành cột băng loang loáng trong sắc chiều buồn.

Ngô vương đem theo mười hai xe đến dưới chân Cô Tô đài, tự mình gỡ lấy cây mâu treo ở thành xe làm gậy chống. Ngài bước lên Cô Tô đài như một lão già đi chống gậy.

Nhà vua đã ở trên thành phòng vệ cả tháng rồi. Tuy suốt thời gian đó không có trận đánh chính thức nào, nhà vua vẫn không dám để có một giờ sơ xuất. Bảy hôm trước, Vương Tôn Hùng đến khuyên nhà vua về Cô Tô đài nghỉ nhưng ngài cự tuyệt. Ngài chỉ gửi thổ rùng về cho Tây Thi. Nay là ngày tuyết đóng băng, đoán chừng ít nhất cũng có được hai ngày yên tĩnh, ngài mới quay về Cô Tô đài trước lúc mặt trời lặn.

Theo bảo vệ Ngô vương có mười hai xe và tám mươi danh kỵ trong khi Cô Tô thành rất cần được bảo vệ khiến nhà vua thương cảm hết sức. Nhưng nhà vua biết rõ, ngài cần phải được bảo vệ.

Mãi đến khi nhà vua đến dưới đài, Tây Thi mới hay. Nàng vội vã mặc áo choàng chạy ra nghênh đón, song khi nhìn thấy nhà vua thì lòng nàng phát lạnh. Một tháng cách xa, nhà vua như đổi khác hết: râu ria xồm xoàm, tóc bạc trắng thêm. Vào đông, mặt trời đâu đủ nóng nhưng trông Ngô vương đen đúa, gầy còm, già nua.

Vì thế, Tây Thi cả kinh, dùng chân ở thềm đá bên trên.

- Tây Thi!

Nhìn thấy nàng, Ngô vương nở nụ cười hiền hòa, dường như cả tháng nhục nhằn chỉ trong thoáng chốc này là tiêu tan hết cả. Giao trường mâu cho tên hầu cận Lộc Xuất, Ngô vương gấp rút bước lên nắm lấy hai tay nàng:

- Tây Thi! Mọi việc đều rất tốt... Ô, bao tay đâu sao nàng không mang? Trời lạnh thế này, coi chừng bị cảm đó!

- Đại vương!

Tây Thi nghe nhói đau chua xót, nước mắt trào ra uơn ướt. Một người từ gió tuyết chiến trường lại chỉ nghĩ đến cái lạnh của riêng nàng thì thật là chí ái chí tình!

- Tây Thi, mau vào thôi! Thật thì nàng cũng không cần phải ra đón trẫm. Tây Thi, cả tháng rồi nàng thế nào? Cả tháng rồi chúng ta không gặp nhau...

- Thiếp khỏe lắm! (Tây Thi cố ngăn nước mắt). Thiếp luôn nhớ đến quân vương, cảm thấy dường như có quân vương bên cạnh. Duy có điều ban đêm thì hơi sợ!

- Coi, trẫm đã ra lệnh cho thị nữ kẻ cận bên nàng mà!

- Họ khác với quân vương...

Tây Thi nhếch cười thê lương, chuyển đề:

- Quân vương! Tình hình chiến trường ra sao?

- Vẫn không có gì thay đổi. Nhưng so với lúc trước khi trẫm từ Hoàng Trì kéo về thì bây giờ tương đối vững chắc hơn nhiều.

Ngô vương dìu Tây Thi bước vào đại đường, gỡ mũ rồi gỡ kiếm để xuống, thở phào nói thêm:

- Binh sĩ ta tuy cực khổ song quân Việt càng tệ hại hơn.

- Nói thế thì họ có thể nhân cơ hội này mà rút lui không?

- Theo trăm đoán, lúc trở xuân ấm, quân Việt không rút lui không được. Vì lương thực của họ không nhiều đâu!...

Ngô vương liếc qua Tây Thi, bồng bỏ lưng, lắc đầu ái ngại:

- Khanh hơi ốm!

- Thật à? Sao thiếp không cảm thấy...

Tây Thi ngã tới gần nhà vua nhưng Ngô vương ngăn nàng:

- Ố... đừng, mình trăm dơ lắm! Để trăm tắm rửa, thay đồ cho xong đã.

- Quân vương! Quân vương cho rằng thiếp chê quân vương dơ sao?

Nhà vua hiền từ vỗ vai nàng như cha đối với con:

- Không đâu! Hãy nghe lời trăm, trăm cũng cần ngâm chút nước nóng.

- Thế thì thiếp chờ...

Tây Thi nói rất thành thật. Nhưng nhà vua bỗng nói:

- Mà không... (Ngô vương hôn má nàng và nhận ra râu ria xòm xoàm đã làm đau nàng nên đưa tay sờ râu rồi cười nói luôn). Để chút nữa, trăm nhờ khanh cạo dùm râu!

Tây Thi truyền cho thị nữ bỏ thêm than vào lò sưởi trong tường, kéo mền gối đến gần hơn cho ấm. Liền đó, nàng lại bảo thị nữ chuẩn bị bữa ăn tối trong khi Ngô vương bước vào phòng tắm khoảng mười lăm phút. Do quá mệt mỏi, lại bị nước nóng làm cho xuất mồ hôi, mặt mày nhà vua thật khó trông.

- Mệt quá... Tây Thi!

Ngô vương ngồi phịch xuống ghế, nhờ Tây Thi mặc đồ ngủ cho ngài. Ngài uốn mình, nhắm mắt... Tây Thi dịu dàng nâng ly rượu đặt trên môi ngài nói:

- Quân vương uống một hợp cho ấm.

Uống xong một hợp, Ngô vương đẩy ly ra nói nhỏ:

- Khanh cạo dùm râu cho trăm, trăm đang muốn hôn khanh!

- Quân vương!

Tây Thi nở cười hạnh phúc, để ly xuống, ôm choàng cổ nhà vua hôn đậm đà. Nhà vua choàng ngang lưng nàng, nhìn dán vào nàng:

- Bao nhiêu mệt mỏi mất hết rồi. Tây Thi, vừa rồi, trên đường về đây trăm nhớ lại chúng ta đã sống chung mười bảy năm. Tính từ ngày Câu Tiễn đầu hàng đến nay thì đã hai mươi năm rồi.

Mười bảy năm vội vã qua mau. Mười bảy năm sau, cả hai vẫn hôn nhau một cách mặn nồng!

Con số mười bảy năm với bao nhiêu biến thiên làm cho Tây Thi nghĩ ngợi đến xuất thần.

Ngô vương nâng mặt nàng, nói thêm:

- Mười bảy năm rồi, khanh vẫn như xưa.

- Vì quân vương, thiếp không chịu già đâu!

- À!... (Câu nói ấy như môi ngon giúp Ngô vương uống một cái ực cạn ly). Tây Thi, lúc mới đến, tánh tình khanh thật oái oăm.

- Sau này, thiếp sửa đổi dần... do quân vương dạy dỗ.

Ngô vương uống cạn ly thứ hai:

- Tánh tình các cô bé nhiều thay đổi lắm!

Hai tiếng “cô bé” làm cho Tây Thi cảm thấy xấu xang. Không phải vì sự bất đồng của tuổi tác ngày nay mà là vì suốt mười bảy năm rồi, nàng không sinh con với nhà vua. Nàng nghĩ, giá nàng có con thì giờ này con nàng đã cao bằng nàng.

- Tây Thi, nàng đang nghĩ gì?

Tây Thi thẳng thắn đáp:

- Thiếp muốn có một đứa con.

- Đợi xong giặc, chúng ta sẽ kiếm một đứa! Giờ khanh cạo râu dùm ta. Trước khanh, trẫm muốn “đẹp trai” hơn một chút.

- Dưới mắt thiếp, quân vương luôn anh tuấn như trong mắt quân vương thiếp vĩnh viễn đẹp.

Tây Thi vượt râu nhà vua khiến cả hai cùng cười.

Trong sự bàng hoàng của bá tánh trong thành, trong ngày lạnh tuyết đóng thành băng, Phù Sai và Tây Thi rất cởi mở, đẩy đưa, nếm trải sự âm áp của tình yêu.

Cả hai đối ẩm, thì thầm... không một lời liên quan đến chiến tranh. Ngô vương bàn định trừng tu Quán Oa cung, định khi quân Việt rút, cả hai sẽ sang đó ở.

Tây Thi nói:

- Thiếp thích ở Cô Tô đài. ở đây nhìn được Thái Hồ chứ ở Quán Oa cung thì không nhìn thấy.

- Khanh thích Thái Hồ như thế?

- Cô Tô đài như quân vương thì Thái Hồ càng giống quân vương hơn, hùng tráng và ôn nhu... (Tây Thi cười, rót rượu cho nhà vua). Quân vương, mùa hạ năm sau, chúng ta rong chơi Thái Hồ.

Đêm xuống dần. Tuyết đang đóng băng, giọt nước chảy lan từ mái hiên xuống buông tiếng tí tách dường như tấu nhạc. Khá lâu rồi, Cô Tô đài không có nhạc.

Văng vẳng từ xa, tiếng hiệu sừng truyền đến. Còi hiệu khiến Ngô vương nghĩ đến chiến tranh. Ngài vờn vai, nhảy mũi liên tiếp mấy cái:

- Ô, chiến tranh không ngưng hẳn à?

- Quân vương ngủ đi!

- Không đâu, trẫm muốn cùng khanh chuyện vãn.

- Sau ngày mai vẫn là ngày mai, chúng ta còn biết bao nhiêu ngày mai trước mặt.

Tây Thi hôn Ngô vương như hôn một đứa bé. Ngô vương nhắm mắt dưỡng thần, chẳng mấy chốc ngủ vùi.

Tây Thi ôm cho nhà vua ngủ. Nhưng lúc nhà vua cất tiếng ngáy đều thì nàng nhích ra, đi gom hết y giáp và vũ khí cần dùng lại một chỗ trong tư thế chuẩn bị. Theo ý nghĩ của nàng quân Việt có thể nhân đêm đóng băng mà khởi tấn công. Tây Thi biết rõ, bất cứ qui luật thông thường nào cũng không thể gò bó Câu Tiễn và Phạm Lãi. Họ là những người rắp tâm trả thù và người mang thù sẽ không nề hà hoàn cảnh và giờ khắc.

Ngô vương ngủ rất say, bao nhiêu mệt mỏi biến mất bên cạnh người yêu. Nhưng chẳng bao lâu, ngài lại rên khê trong mộng.

Tây Thi đích thân đi xem lại lò sưởi, truyền cho thị nữ phi giữ một độ ấm nhất định. Sau đó, nàng đội mũ lông, choàng bao tay da nai, bước ra khỏi phòng.

Di Quang và Triển Ba đứng giữ bên ngoài, mặt lạnh xanh tái dưới ánh đèn. Tây Thi liếc thấy cả hai, hỏi nhỏ:

- Chỉ có hai người ở đây à?

- Tôi đã cho tất cả sang phòng bên kia chờ. (Di Quang chỉ tay nói thêm). Tây Thi, tôi hiểu rõ lòng chị.

Không hiểu câu nói bắt ngờ ấy, Tây Thi hoang mang nhìn cả hai. Triền Ba tiếp:

- Ngô vương và chị thật đẹp đôi, Ngô vương đối với chị thật đẹp. Mười bảy năm qua, Ngô vương đối với chị vẫn như ngày đầu.

Nói thế là xác nhận cả hai đã nghe được lời thì thầm giữa Ngô vương và Tây Thi. Di Quang hít một hơi dài nói:

- Minh biết chị tình nguyện muốn vì Ngô vương mà chết. Bất cứ người con gái nào đứng trong hoàn cảnh của chị cũng đều như thế cả. Tây Thi, có chết chị cũng hạnh phúc lắm.

Tây Thi mỉm cười, nàng đã sớm nhận ra hạnh phúc của nàng. Nhưng đó là thứ hạnh phúc nàng không có cách từ chối mà ngày nay ai nấy đều biết.

Di Quang lại nói:

- Tây Thi, người xưa nói, có được một tri kỷ là đủ sống, việc chết sống không có gì đáng ngại. Và chị đã có rồi...

Triền Ba thương cảm thở dài:

- Mười bảy năm qua, chị em tôi đều không có. Tổ quốc, ôi Tổ quốc có ghi tên chị em mình không?

- Cần gì phải được ghi tên? (Di Quang nhìn đắm đuối ánh đèn). Chị em mình chỉ biết hết lòng vì Tổ quốc. Nói cách khác, có được ghi tên trong sử sách thì đối với chị em mình có ích lợi gì đâu! Mười bảy năm đã làm cho chị em mình già cả hết rồi, nào ai có thể bồi thường được thời xuân thắm ấy!

Thời xuân, dường như các cô chưa từng nghĩ qua trong quá khứ. Nhưng một khi nghĩ đến thì tất cả lại thê thiết vô cùng. Trong tổng số mỹ nhân từ Việt sang Ngô đợt đầu, chỉ có một mình Tây Thi hưởng được năm tháng xuân xanh. Ngoài nàng, Trịnh Đán tự vẫn chết từ lâu, Gia Tề nổi danh ca múa làm trưởng đoàn ca vũ Việt sang Ngô thì bệnh mất một năm, chỉ còn có da bọc xương. Bệnh lành từ lâu, Gia Tề vẫn còn nằm liệt trên giường dưỡng sức... do Tây Thi truyền đưa sang ở Quán Oa cung. Riêng Trịnh Nguyệt là một vũ công mềm mại như người không xương, tay đàn Gia Thi và Bàn Nhi nhịp phách giồi đều là người thiên cô. Hãy còn vài cô bỏ trốn hoặc ở Ngô hoặc về Việt nghe đâu đã lấy chồng vào mấy năm trước. Mười bảy năm qua, cuộc tang thương nhân sự trên Cô Tô đài là như thế đó.

Tổ quốc Việt đã phục hưng trong gian nan khốn khổ thì tuổi xuân của các cô gái Việt đã mất mát hết rồi. Di Quang lớn hơn Tây Thi một tuổi nhưng vì không được nếm trái hương vị ái tình mà già cỗi, khô cằn như mảnh đất không mưa. So với Tây Thi tươi mát, Di Quang và Triền Ba cảm thấy cuộc đời mình thật bất hạnh, thê thảm!

Đối với các bạn cùng vượt Tiên Đường, Tây Thi cũng có phần áy náy. Tuổi xuân của nàng huy hoàng trong khi thời xuân của các bạn mất hút khiến nàng ảo não thở dài:

- Mười bảy năm rồi!

- Tây Thi! (Di Quang cố nén lòng buồn, hỏi) Chị ra đây làm gì?

- Minh ra xem bên ngoài... Nghĩ là đêm nay không thể bình yên (Tây Thi hạ thấp giọng) Mong cho Ngô vương được ngủ ngon một đêm.

Vì vậy, Di Quang và Triền Ba cùng đi với Tây Thi ra ngoài nhìn xuống nguyên dã hun hút trong đêm. Gió lạnh sắt se, nguyên dã đóng băng bốc hơi buốt lạnh.

Chuông đồng treo ở góc đài Cô Tô cũng bị đóng băng nên tuy bị gió lấc mạnh, chuông vẫn không phát ra được một âm thanh nào.

Tây Thi nhìn khắp bốn bên phẳng lặng như tờ, lâm bâm:

- Mong được một đêm bình yên.

Di Quang đáp lời:

- Mong được một đêm bình yên... vì chị.

Tây Thi hiểu ý bạn, mỉm cười cảm ơn. Vì đó là tình bạn cao hơn ý thức quốc gia.

Cả ba cùng quay vào ngủ trong phòng ấm. Cô Tô đài rất ấm và cũng rất bình yên. Nhưng trên chiến trường thì trong đêm gió thốc lạnh lùng không có bình yên.

Theo binh thư, vào lúc tuyết rơi, băng đóng, không thể đánh nhau được. Nhưng với chí phục thù cùng nghị lực và hi vọng, Việt vương yêu cầu Phạm Lãi phát động dạ tập. Bởi vì vào lúc rét mướt như thế này, nhất định quân Ngô sẽ lơ là việc canh phòng.

Ngoài thành có ít nhất là hai tấc băng dày, không dụng cụ nào có thể giúp bò từ băng lên mặt thành. Lăn đá để phá vỡ cửa thành chẳng? Trên mặt băng, công tác ấy rất ít hi vọng. Huống chi, cho dầu sơ xuất thế nào, binh Ngô cũng không thể sơ xuất tại cửa thành. Bằng áp dụng hỏa công, vút lửa tấn công thì cũng không thể được trong ngày băng tuyết.

Nhưng Phạm Lãi vẫn tuân vương mạng, tuyển ba ngàn quân tấn công Cô Tô thành.

Đêm nay, người phụ trách giữ thành là Tích Lặc vốn không xem vào đâu việc quân Việt kéo đến gần. Mãi đến khi xe xung phong của Việt chờ cây to đến giội cửa thành, Tích Lặc mới ra lệnh cho lăn đá và bắn tên xuống. Trên thành Cô Tô, không có hiệu còi sừng nào thổi báo động.

Quân Việt không làm sao hơn được, đến cả tiếng hô cũng không có khí lực. Phạm Lãi đứng quan sát hơn một giờ rồi ra lệnh cho quân sĩ thiếu điều bị đóng thành băng rút lui.

Chẳng bao lâu, Việt vương đích thân kéo một toán quân khác đến tấn công. Bấy giờ gần sáng, quân Việt đứng trên băng tuyết ngoài thành la hét một lúc rồi cũng rút lui. Nhưng lúc quay về thì Câu Tiễn lại nói giọng phấn khởi với ba quân tướng sĩ:

- Chúng ta làm kinh động bọn họ cả đêm, trẫm tin rằng đêm nay Ngô Phù Sai mất ngủ và phát rét.

Từ bao giờ, lời của Câu Tiễn cũng được thần dân tin nhiệm. Tin nhiệm đến quân binh đang khổ sở, rét run cũng tạm thời quên cái lạnh của mình đi. Trở về dinh trại, họ vừa run lập cập vừa ca.

Phần Câu Tiễn có thể gạt người nhưng không thể gạt mình. Nhà vua mong mỗi tự mình sáng tạo nên kỳ tích, thân đoạt chiến thắng một cách nghịch thường. Như bao anh hùng Câu Tiễn dự định thân đoạt kỳ tích để phân biệt anh hùng và người thường. Nhưng cuối cùng, Câu Tiễn cũng như bao anh hùng khác đều cảm thấy mình chẳng khác với thường nhân là mấy.

Một đêm tấn công không thành công làm cho Câu Tiễn u uất. Trước khi đi ngủ, Câu Tiễn trịnh trọng nói với Phạm Lãi:

- Đành là chúng ta phải chờ đợi. Mong sẽ có được mười ngày trời quang.

Sáng sớm hôm nhau, mặt trời mùa đông nhợt nhạt chiếu trên băng tuyết, tuyết tan đi. Bấy giờ, Vương Tôn Hùng đến thay thế Tích Lặc và trên Cô Tô đài Ngô vương đã thức.

Đêm rồi có lẽ là đêm ngủ ngon nhất trong đời của nhà vua nước Ngô, ngủ như một đứa trẻ thơ trong vòng tay mẹ. Sau khi thức giấc, tinh thần nhà vua sung mãn, Ngài dang tay, sung sướng gọi Tây Thi.

Tây Thi thức đã từ lâu nhưng nàng còn co rút trong mền. Ngô vương nhìn thấy tóc mây của nàng tri xoa trên gối, Ngài lắc nhẹ nhàng:

- Tây Thi... Nàng chưa thức hả?

- Thiếp thức lâu rồi. (Tây Thi thò tay đưa ra một tấm vải) Đây là báo cáo thiếp xem xong mới ngủ lại.

Báo cáo của quan giữ thành nói về khí trời, băng tuyết... Ngô vương xem qua một lượt rồi vút sang bên, đoạn lẩn qua ôm choàng Tây Thi:

- Có khanh kê bên, trẫm ngủ ngon quá.

- Mong rằng từ rày về sau, đêm nào cũng thế. (Tây Thi trở mình, gối đầu lên cánh tay nhà vua! Quân vương hãy nằm thế này nửa giờ rồi hãy dậy... Có làm cản trở công việc của ngài không?)

- Ô, không đâu.

Nhà vua đáp một cách sung sướng nhưng thật ra nhà vua có việc. Hôm qua ngài đã dặn Lộc Xuất sáng sớm nay tới để cùng Ngài đi soát xét trống binh. Nhưng ngài không đành nghịch ý Tây Thi và lại cảm thấy có chậm trễ một vài giờ cũng không thành vấn đề.

Mùa đông qua rồi. Trời xuân lướt đến, cỏ cây ở Cô Tô thành hiện lên sức sống.

Cuộc chiến lại bộc phát. Tích Lặc đưa quân ra thành phản công, nhưng trận đánh không phân thắng bại. Tích Lặc đã hủy diệt của Việt trên bốn mươi xe, nhưng bên Ngô cũng bị tổn thất chừng đó. Điều đó không quan trọng, quan trọng là ở chỗ trận thế bị bẻ gãy nhưng quân Việt không có ý rút lui.

Quân giữ thành dần dần ảo não. Họ từng nghĩ rằng cứ mùa xuân thì địch quân sẽ rút, nay xuân đến rồi mà địch lại càng tráng hơn mùa đông. Lại còn điều bất hạnh này: Lúc mùa xuân đến, trong thành Cô Tô không ngừng có chuyện quỷ lộng. Nghe nói thì có đến mấy ngàn người nghe được tiếng quỷ khóc đêm.

Tiếng quỷ khóc đến người trên Cô Tô đài cũng nghe được. Tiếng khóc rất dài và rất thê thảm so với tiếng người...

Do lời thị nữ đồn đại mà Di Quang và Triển Ba biết có tiếng quỷ khóc nên nói với Tây Thi. Thoạt đầu Tây Thi không xem chuyện ấy vào đâu. Nhưng vài hôm sau, lời đồn đại quá nhiều khiến nàng run lên mọc ốc.

Người ta đồn rằng, tiếng quỷ khóc trong thành Cô Tô là do Ngũ Tử Tư tạo ra. Lời đồn có tính cách hoang đường nhưng càng lúc càng nhiều. Đồn rằng, Ngũ Tử Tư trung thành với Ngô, một lòng vì nước mà bị vua giết. Ngày nay, vận số nước Ngô đến đúng như lời tiên đoán của Ngũ Tử Tư nên anh linh của người lại vì vận nước suy vi mà khóc. Tiếng khóc của người nhằm cảnh cáo thần dân Ngô quốc, Quốc gia sắp mất rồi.

Đồn rằng, bao nhiêu chiến sĩ anh hùng từng theo Ngũ Tử Tư chinh chiến đó đây, vì nước mà chết, bây giờ cũng lên tiếng khóc. Vì vậy, khắp thành Cô Tô đâu đâu cũng nghe tiếng quỷ khóc.

Lời đồn khiến Tây Thi chần động, không kịp nghĩ ngợi xem hư hay thật. Nàng cho vùi vu sư đến làm lễ cầu siêu.

Vu sư vâng lệnh đi khắp nơi lập đàn cầu siêu. Nhưng lời đồn về tiếng quỷ khóc do các vu sư nói ra lại càng thêm ghê rợn khiến cho nhân dân trong thành bị vây càng thêm sợ sệt. Họ sợ quân Việt, sợ tiếng quỷ khóc, sợ quỷ càng nhiều hơn. Bởi vì họ nghe được tiếng quỷ khóc gào nhưng không làm sao thấy được quỷ.

Quân trong các trại cũng nghe được tiếng quỷ khóc rồi.

Một buổi chiều, từ thành trở lại Cô Tô đài gặp Tây Thi, Ngô vương cũng nói về tiếng quỷ khóc. Tây Thi biết trước song cố giấu để bây giờ tự nhà vua nghe được, nói ra:

- Người ta đồn là Ngũ Tử Tư.

Tây Thi lạnh lùng nhưng giọng đáp:

- Lời đồn vô căn cứ...

- Đêm qua, chính trẫm nghe được tiếng quỷ khóc.

Tây Thi thoát nhìn bốn bên. Nàng sợ quỷ đang đến gần nhà vua.

Ngô vương ôm giữ nàng, giọng có phần thê thảm:

- Quân ta đã bị tiếng quỷ khóc gào đánh bại. Ôi, Ngũ Tử Tư... sau khi chết rồi, tướng phụ vẫn không chế quân dân.

- Đại vương. (Tây Thi ứa nước mắt, run môi kêu lên. Rồi nước mắt chảy theo nỗi kinh hoàng, nàng nghẹn ngào tiếp) Đại vương. Chuyện ấy

không thật đâu...

Ngô vương cũng không biết thật giả, chỉ biết chính nhà vua có nghe.

Tây Thi bâng hoàng hỏi:

- Quân vương. Lòng quân dao động lắm phải không?

- Phần nào tiếng quý khóc có làm cho chúng sợ.

Bấy giờ Di Quang bình tĩnh đi đến cõi hia cho nhà vua. Tây Thi chợt nhớ ra, kể từ ngày có lời đồn về tiếng quý khóc, trước sau như một Di Quang không nhận có nghe. Hơn nữa, Di Quang cũng không bày tỏ ý gì về chuyện quý khóc. Tây Thi biết Di Quang cũng sợ quý như nàng nên không ngại nói thẳng:

- Quân vương. Tiếng quý khóc có thể do người Việt giờ trò để tác động tinh thần quân sĩ chúng ta không?

- O... (Ngô vương chớp mắt) Quân Việt còn ở ngoài thành đó.

Ngô vương không nghĩ đến chuyện gián điệp. Phần Tây Thi, chỉ nói được đến đó mà thôi. Bởi chính nàng đã là gián điệp của Việt và người bạn gián điệp Di Quang đang ngồi kề bên. Lúc Tây Thi nói, Di Quang có liếc mắt nhưng Tây Thi không mấy để ý.

Ngô vương trầm mặc. Kể từ Cô Tô thành bị vây, đây là lần thứ nhất nhà vua trầm mặc lâu như vậy. Cũng lần thứ nhất trong suốt mười bảy năm, Tây Thi cảm thấy gần gũi nhà vua hơn. Sự trầm mặc của nhà vua làm cho nàng se lòng, tay chân có phần quỳnh quáng.

Bỗng nhiên Ngô vương bật dậy, truyền đòi Vương Tôn Hùng lên đài:

Tây Thi hoảng quá, run run hỏi:

- Quân vương. Thế nào...?

- O, không có gì... Trẫm muốn quyết chiến, muốn cùng Câu Tiễn quyết chiến (Ngô vương rít răng) Trẫm muốn điều động cánh quân ở Cú Khúc về đây, tập trung đánh trận sau cùng.

Xa xa có tiếng sấm gầm. Chẳng bao lâu, có những lần chớp sáng, tiếp theo là tiếng sấm sét rồi mưa rào đầu xuân sầm sập trút xuống.

Ngô vương nhìn trời, mặc áo giáp, ra lệnh cho Di Quang trông hia lại cho nhà vua. Tây Thi chấn động hỏi:

- Đại vương. Ngài còn muốn đi?

- Phải. Trẫm cần lên mặt thành, thông thường, lúc sấm sét mưa giăng là lúc nguy hiểm nhất.

Trở về Cô Tô đài chưa đầy một giờ, Ngô vương lại đi.

Tây Thi nhìn tiễn đưa nhà vua trong làn chớp nháng sáng. Di Quang còn ở bên nàng. Lúc thấy Ngô vương bước khuất xuống tầng thứ nhất, Di Quang cất giọng hậm hực trách Tây Thi:

- Chị che giấu bớt một chút thông minh không được sao? Tiếng quý khóc là do Phùng Đồng vâng lệnh của Phạm đại phu làm ra theo kế hoạch sau cùng đây.

- Sao? (Vừa cất tiếng kinh mang, Tây Thi vừa tắt t chạy ra kêu) Phù Sai.

- Tây Thi. Nàng đừng chạy lung tung.

Tây Thi xông đại vào mưa, ngã ập vào Ngô vương khiến nhà vua bối rối:

- Sao thế? Nàng làm sao thế?

Nước mưa dầy ướt hai thân. Tuy cả hai đều có mặc áo che mưa, song khi chạy vội áo bị nghiêng lệch, nước mưa rót ướt vai, mặt Tây Thi. Nhưng nàng không chú ý đến điều ấy, nàng chỉ ôm chặt nhà vua, khóc sụt sụt chua xót não nề.

- Nàng sao thế này?... Tây Thi?

- Đại vương.

Tây Thi khóc gọi rồi sụp quỳ trên thềm đá đọng nước, hai tay ôm chặt chân nhà vua. Hình ảnh ấy bi thương, nước mắt Tây Thi chẳng nhường những giọt mưa xuân sấm sập.

Có tiếng sấm gầm thật lớn, dường như muốn trấn át tiếng khóc của nàng.

Ngô vương quýnh quýng không biết làm sao. Trên tầng thượng có hai cô gái Việt - Di Quang và Triều Ba - cũng bị hình ảnh ấy và tiếng khóc kia làm chạnh lòng, toàn thân tê dại.

Trong mưa tuôn sấm sét, Ngô vương kinh hoàng gọi:

- Tây Thi.

- Tây Thi. - Di Quang và Triều Ba cũng nghẹn giọng kêu lên.

Trong lòng Tây Thi đang có sự dằn vặt khổ đau. Nàng muốn đem tất cả mọi việc nói ra để rửa sạch tội nghiệt của nàng. Nàng cũng muốn lấy cái chết để đền tội.

Trong giây phút này, nàng cảm thấy chỉ có nói ra tất cả mới có thể cứu vãn Ngô quốc. Nàng cũng cảm thấy chỉ có cái chết của nàng mới đáp tạ được sự chí tình của Ngô vương... Mười bảy năm vẫn một mực chí tình.

Nhưng mười bảy năm che giấu đã thành thói quen, không dễ gì tiết lộ trong phút chốc. Nàng vừa nghĩ ngợi vừa khóc. Từ linh hồn nàng có sự soát xét lại nhục thể hoặc nhục thể này làm tan biến linh hồn. Tây Thi muốn tự nghiền nát nàng. Rồi sau đó sẽ gom góp lại xem còn được những gì. Khổ nổi, linh hồn và nhục thể của nàng đã không bị nghiền nát thì rồi cũng không thể tập trung.

Vì vậy, nhà vua cứ gọi hỏi mà nàng không thể trả lời.

Một lần điện chớp vạch sáng bầu trời, tiếp theo là tiếng nổ long trời. Tây Thi nghe thấy được cả, nhưng nhục thể nàng đã nghe được tiếng nói của linh hồn: Tây Thi! Người vì ái tình mà bội phản quyền lợi Quốc gia?... Người hy sinh Tổ quốc để đáp ân riêng chăng?...

Ngô vương cúi đỡ nàng, run rẩy gọi:

- Tây Thi!

Lại có sét chớp sấm gầm... Trong làn điện bất chợt lóe sáng, Tây Thi cảm thấy người nàng như bay bổng, huyết quản dường như vỡ vụn. Nàng ngẩng đầu lên, mặt tràn nước mắt nước mưa.

- Đại vương! (Tây Thi dùng toàn lực kêu lên) Hãy giết thiếp đi! Giết thiếp đi!

Chuyện quá đột ngột, đột ngột đến Ngô vương bản loạn.

- Đại vương! Hãy giết thiếp... một người con gái Việt!

Tây Thi vừa gào vừa khóc, toàn thân run bần bật trong mưa to.

- Tây... Thi!...

- Đại vương! Quân Việt tấn công Cô Tô thành mà thiếp... thiếp là gái Việt đã chịu ơn nuôi dưỡng của Đại vương những mười bảy năm... Đại vương! Đại vương!...

Tây Thi nghẹn lời, áo che mưa của nàng hoàn toàn tuột xuống. Tóc bị nước mưa làm cho ướt rối, Tây Thi vẫn tận lực gào:

- Giết thiếp đi!

- Tây Thi!

Ngô vương chợt nghĩ đến tiếng quỳ khóc, đoán chừng Tây Thi bị quỷ hớp hồn làm cho mê loạn. Ngài cũng run run toàn thân, tìm cách lay tỉnh Tây Thi.

- Giết thiếp đi!

Tinh thần dường như vỡ tan, nói được tiếng nói thật lớn cùng, Tây Thi ngắt lịm. Ngô vương bỗng xúc nằng, vừa khóc vừa gọi, vừa tát cả trở vào Cô Tô đài.

Bấy giờ bỗng có Lộc Xuất sấn tới báo cáo:

- Đại phu Vương Tôn Hùng không thể đến được. Vì bên ngoài thành, quân Việt khởi tấn công!

Nhà vua dường như không nghe. Vì bằng có nghe Ngô vương cũng không màng đến. Trước mắt nhà vua, không có chuyện nào quan trọng bằng chuyện Tây Thi ngắt lịm.

Ngô vương bước lên đài, gọi ầm mọi người tiếp cứu.

Phần Tây Thi, sau khi ngẫu nhiên xúc động đến ngắt xiu, được Ngô vương bỗng vào phòng chẳng bao lâu thì nàng tỉnh lại. Nhưng thần trí của nàng hãy còn mơ màng, nàng ngược nhìn, cảm thấy đầu đau dữ dội.

May lúc nàng ngược lên, Ngô vương nhìn thấy bật gọi:

- Tây Thi!

Tây Thi không trả lời song mặt nàng có chút chuyển động của hình thái nhếch cười khô. Ngô vương đặt nàng lên giường, hỏi thúc đốt lửa và hong khô quần áo cho nàng.

Tây Thi nghe hết các lời nhà vua song nàng không chen nói. Bởi vì muốn chết cũng phải có đủ sức chết cơ!

- Tây Thi! Khanh làm trẫm sợ quá! (Ngô vương dấn mặt sát vào nàng, ứa nước mắt) Khanh đừng lo, thong thả rồi tình trạng của chúng ta sẽ tốt đẹp.

Có tiếng sấm gầm rền rền thật to. Cô Tô đài dường bị sấm lay động.

Ngô vương vẫn kê tựa má nàng, chỉ thành nói:

- Nàng bình tĩnh một chút! Nước Ngô là của trẫm và khanh, hai người chúng ta là một!

Nước mưa đã thấm ướt toàn thân Tây Thi. Lúc Ngô vương giúp cởi áo trong cho nàng, nàng gượng nói:

- Bảo thị nữ vào đây!

- Trẫm là chồng, để trẫm phục dịch khanh một lần.

Tây Thi không nói gì thêm. Thật ra, đầu đau nhức quá, nàng không làm sao tập trung được tinh thần để nói.

Ngô vương cởi hết áo quần, giầy vớ cho nàng, đoạn dùng vải lau khô khắp mình nàng. Đây là lần thứ nhất sau trong mười bảy năm chung sống, nàng hoàn toàn không phản ứng, hoàn toàn phơi bày trước mặt nhà vua.

Giờ khắc này hết sức khẩn trương, không một ai có thể thêm muốn. Nhưng toàn thân ngọc ngà đã khiến nhà vua nhìn lâu, mỗi ánh mắt đưa là một lời khen nức nở. Ngô vương cho rằng lúc trang trọng này Tây Thi mới đúng là một bức tranh nghệ thuật. Ngài yêu nàng sâu xa quá, nàng là tinh thần của ngài.

Nhà vua dùng vải lót bông trùm nàng, tự tay rót nước trái cây để dứt từng muỗng cho nàng.

Trời vẫn sấm chớp, vẫn mưa giăng, Tây Thi bình phục rồi. Nhưng lòng nàng như giọt mưa rơi, nặng nề rớt xuống rớt xuống. Chẳng bao lâu, nàng nói nhỏ:

- Quân vương lên thành đi!

- Không, trẫm ở giữ khanh, sánh với thành Cô Tô, khanh vẫn quan trọng hơn.

Mặt xanh xao phớt gọn nét cười, Tây Thi nói:

- Vậy quân vương cũng nên đi thay y phục! Thiếp không thể thay dùm...

Lúc Ngô vương thay đồ, Lộc Xuất lại đến báo cáo: Quân Việt dốc toàn lực công thành ngay khi mưa lớn. Ngô vương “ờ!” một tiếng, song không hỏi thêm. Chẳng bao lâu, quân phòng vệ lại đến báo cáo: Tướng quân Tích Lặc đã dẫn quân ra đối địch.

Tây Thi mềm nhũn nói:

- Quân vương nên sang bên ấy! ở thiếp không có chuyện gì hết, còn ở bên thành là chiến tranh!

- Ổ... (Ngô vương do dự một thoáng rồi gạt đầu) Khanh nằm đây đừng động, chờ trẩm đi một lúc rồi trở lại.

- Thiếp vâng lời quân vương.

Ngô vương lại mặc áo giáp, từ từ bước ra khỏi tẩm cung. Tây Thi nhìn theo phía sau nhà vua, tự nhiên ứa nước mắt.

Nhà vua nước Ngô bước xuống Cô Tô đài với bước chân dường như nặng lắm. Lòng nhà vua cũng thế, lòng Ngải như từ trên cao rớt xuống... Tây Thi bỗng có thái độ thất thường như thế khiến nhà vua trĩu lòng, cảm thấy không còn nắm vững được gì.

Thế nên, lúc bước xuống Cô Tô đài, nhà vua bỗng sờ đốc kiếm, quay nhìn đài cao sừng sững trong sấm chớp mưa giăng, Ngải hít một hơi dài.

Một lần chớp nháng sáng lòa một góc mái góc Cô Tô.

Trong tư tưởng hoang mang, trong ý nghĩ thăng thốt, nhà vua lảo bảm:

- Phải chăng những ngày tốt đẹp của Cô Tô đài đã qua rồi?

- Năm nào, lúc Cô Tô đài toàn thịnh thì Việt vương Câu Tiễn giữ ngựa dưới đài...

- Trước đây chẳng bao lâu, trong cuộc hội minh các chư hầu ở Hoàng Tri, Ngô vương của Cô Tô đài đã trở thành bá chủ thiên hạ... Phải chăng sự nghiệp bá vương cũng chỉ như làn chớp kia, lóe sáng rồi thôi?

- Phải chăng bốn đời nhà Ngô đều chết trong tay người Việt?

Bao nhiêu ý nghĩ xông đùn vào óc nhà vua rồi lần lượt biến mất. Ngải nhìn Cô Tô đài hùng vĩ, chợt cảm thấy ngày tàn, đường cùng...

Nhà vua chợt nhớ đến lời Tây Thi: “Đại vương hùng vĩ như Cô Tô đài!...” Cô Tô đài hùng vĩ có thể ngã đổ chăng?

- Đại vương! - Lộc Xuất đứng nghiêm trong mưa bỗng cất tiếng gọi. Lẽ tự nhiên là tên cận vệ ấy nồn nóng, muốn hỏi thúc Ngô vương lên xe. Ngô vương quay lại, liếc qua cây mâu trong tay Lộc Xuất, thứ binh khí mà quân Ngô chuyên dùng, thứ binh khí đã được Tôn Võ và Ngũ Tử Tư cải tiến. Chiến sĩ nhà Ngô đã từng dùng loại trường mâu ấy tung hoành thiên hạ. Ngô vương thầm nghĩ: “Bây giờ họ phải dùng trường mâu để bảo vệ Cô Tô thành!”

Lộc Xuất trịnh trọng nói:

- Kính mời đại vương lên xe... Ngoài thành đang đánh dã chiến!

Ngô vương nhảy lên xe, đứng thẳng, dường như muốn mượn thế đứng thẳng để tỏ ra ngài còn mạnh. Đoạn quay nhìn Cô Tô đài lần nữa. Lúc xe chuyển bánh, nhà vua mới hỏi:

- Ai đem quân ra thành giao chiến?

- Tâu, tướng quân Tích Lặc, tướng quân Thổ Tang...

Ngô vương không nói gì thêm. Chiến xa lăn bánh trong mưa, đỉnh nóc Cô Tô đài dần dần nhạt nhòa. Ngô vương chậm rãi đưa tay mặt áp ngực, khấn:

- Lạy trời phù hộ cho Tây Thi bình an! Tội nghiệp, nằng đã xem việc phản loạn của Câu Tiễn là tội lỗi của chính mình!

Ngoài thành Cô Tô, quân Ngô đã lập hai dinh trại tựa lưng vào vách thành. Trong hai dinh có một ngàn bộ binh. Kể từ ngày vào đông, quân Việt không mở cuộc tấn công trại hai dinh lập theo thế yé giac đó. Mấy lần quân Việt công thành đều cố tránh hai nơi ấy. Nhưng vào lúc mưa to, Gia Kê Dĩnh lại đem quân tấn công. Ngoài ra có hai cánh quân của Tiết Dung và Phán Lũy đốc lực công thành. Thế nên, Tích Lặc tức giận, kéo quân ra đánh vuiv với quân Việt trong mưa. Vương Tôn Hùng liền phái tướng quân Thổ Tang đem binh áp trận.

Cuộc chiến đang hồi quyết liệt. Lúc Ngô vương lên thành thì Tích Lặc đã đánh lui binh của Gia Kê Dĩnh. Nhưng Câu Tiễn lại đích thân xua quân cầm tử đến đây lui Tích Lặc. May có quân của Thổ Tang đến kịp, hỗn chiến với Việt binh.

Xem qua quân số thì Việt lấn thế hơn khiến Ngô vương nghiêng rắng nói:

- Vương Tôn Hùng, trẫm muốn kéo quân xông ra!

- Đại vương! Xin ở trên thành giám thị, để hạ thần kéo quân tác chiến. Chúng ta hãy đề phòng cánh quân của Phạm Lãi hãy còn chưa xuất hiện, cánh quân ấy mới là bộ phận chủ lực.

Wương Tôn Hùng không muốn cho nhà vua mạo hiểm giữa mưa to gió lớn, e có điều thất thố. Nhưng Ngô vương hậm hực:

- Trẫm đi, trẫm muốn cùng Câu Tiễn thử sức một phen! Trẫm muốn đánh Câu Tiễn từ trên xe ngựa xuống! (Nhà vua quay lại bảo Lộc Xuất)

Truyền lệnh tập trung đội Hiền Lương!

Wương Tôn Hùng ái ngại, biết mình không thể ngăn trở quân vương. Đồng thời người cũng mong cho quân vương có thể đánh tan đội quân của Câu Tiễn. Phù Sai từ bao giờ đã là một người thiện chiến, dũng cảm. Trái bao phen chiến trận, nhà vua luôn luôn chiến thắng về vang!

Thật vậy, Ngô vương hãy còn hùng phong lắm liệt. Lúc ngài thống lĩnh đội Hiền Lương và quân giữ thành ra thành, ngài nhận trường mâu, hét lên một tiếng vang dài dường chuyển đất long trời. Từ đó, quân Ngô đốc sinh lực tiến tới.

Quân Việt tức khắc lui lại song không phải lui vì thất bại. Đợi khi Ngô vương xua quân đuổi theo, Gia Kê Dĩnh liền trở lại chống trả, Câu Tiễn cũng quay lại phản công.

Hai cánh quân giáp chiến trên vùng đất sũng nước có hơn một giờ rồi mạnh ai nấy rút về vị trí cố thủ. Bộ hạ của Tích Lặc bị thương vong hơn ngàn trong khi quân Việt phoi xác tại trận hơn trăm. Ngoài ra, phó tướng Việt Phán Lũy đã bị Ngô vương dùng trường mâu đâm chết. Lộc Xuất kéo luôn thầy tướng địch vào thành để triển lãm. Trận đánh ấy không phân thắng bại tuy Ngô vương có phần ưu thế. Song quân Ngô không thể chiến đấu đến lúc phân thắng bại vì trận mưa lớn quá, nước ngập sâu trận địa khong hai thước, quân sĩ bị ngập trong sinh nước, không sao hoạt động được.

Vua hai nước đều bực bội chuyện rút lui trước khi phân thắng bại. Bởi vì cả hai đều hận ngập lòng.

Ngô vương muốn tự mình đâm chết kẻ vong ân bội nghĩa Câu Tiễn. Việt vương cũng muốn tự mình chặt chết kẻ thù Phù Sai để rửa mối nhục Hội Kê, rửa cả ba năm làm nô lệ giữ ngựa cho nhà Ngô. Rửa luôn mối nhục của toàn thể thần dân nước Việt đã bị quân Ngô lăng nhục. Năm xưa, quân Ngô đóng ở Hội Kê giám thị như là ngòi trên đầu trên cổ dân Việt, mối nhục ấy, mối thù ấy không rửa sạch không được.

Nhưng nước ngập sâu quá, tạm thời tách đôi hai kẻ thù.

Ngô vương vào thành hạ lệnh dùng trường mâu đâm xuyên ngực Phán Lũy treo thầy trên mặt thành. Câu Tiễn trở về dinh, hạp liền cận thần và tướng lãnh.

Câu Tiễn trút bỏ mũ sắt, tóc xòa ra, dĩ nhiên là ướt hết cả. Nước mưa chảy ri xuống từng giọt, từng giọt. Quân phu nhân đem khăn khô đến lau cho chồng nhưng Việt vương xua tay ngăn lại, đoạn trịnh trọng tuyên bố:

- Hôm nay, trẫm nhìn thấy xe của Phù Sai tại chiến trường. Nếu không vì nước ngập quá sâu, trẫm đã theo kịp Phù Sai, kẻ thù của chúng ta.

(Câu Tiễn nghiêng rắng nói thêm) Người Việt chúng ta từng bị Phù Sai bắt làm nô lệ, cái ăn, cái mặc của chúng ta đều bị cướp giật. Hơn nữa,

đền cả con gái chúng ta cũng phải đem công hiến, hai mươi năm rồi, chúng ta đều nhớ!

Cầm thù được nung nấu bao năm giờ như bốc cháy mọi người có mặt, Việt vương nói thêm:

- Trẫm phải bầm nát Phù Sai, trẫm phải dẫm nát Cô Tô. Đêm nay hay sáng mai, chúng ta phải phá cho được Cô Tô thành.

Bấy giờ, Phạm Lãi mang vải dầu vừa đến, tự nhiên đưa tay có ý bảo Việt vương ra lệnh tấn công.

- Thiếu Bá đến đây! - Việt vương nhường chỗ để Phạm Lãi đứng giữa trực tiếp truyền lệnh.

Phạm Lãi không ngần ngại đứng thay thế chỗ nhà vua, quay lại nói với Văn Chủng:

- Văn đại phu, tôi cần phải ba ngàn quân công thành.

- Chiến trường ngập nước rất sâu.

- Thi lợi nước vào tấn công. Đêm nay, chúng ta phi tiến đánh không ngừng (Phạm Lãi cương quyết nói thêm) Văn đại phu, ba ngàn quân ấy do đại phu thống lĩnh.

Văn Chủng vội vàng nói “Tuân lệnh”. Phạm Lãi tiếp:

- Văn đại phu phải giữ chiến trường cho được ba giờ, tôi sẽ cho người đến thế. Nếu quân Ngô xuất thành, đại phu cho quân lui lại năm dặm (Phạm Lãi quay sang Tiết Dung) Bấy giờ Tiết tướng quân cho quân mình nghỉ, ba giờ sau thì kéo đến thế cho Văn đại phu.

Cả hai phụng mạng đi rồi, Phạm Lãi hướng về Gia Kê Dĩnh:

- Tướng quân theo tôi!

Việt vương cẩn thận hỏi lại:

- Thiếu Bá đã chuẩn bị bên ấy ra sao?

- Bước đầu chuẩn bị kể như xong, nhưng kế hoạch dự định của chúng ta phải trễ lại vài giờ vì mực nước cao ngoài mức chúng ta dự liệu. (Phạm Lãi hơi run giọng) Thần mong vào lúc hừng sáng thì có thể...

- Ô...! Lòng bàn tay Câu Tiễn xuất mồ hôi.

Phạm Lãi cố ngăn xúc động, nói thêm:

- Bấy giờ, xin đại vương dẫn binh sang chỗ đất cao. Lúc thần phá thành thì cuộc chiến trong thành là do Đại vương làm chủ.

- Câu Tiễn tuân mạng!

Việt vương đáp giọng cung kính như bao binh sĩ dưới quyền chỉ huy của Phạm Lãi. Quân phu nhân bỗng bước tới gọi:

- Phạm Thiếu Bá!... (Quân phu nhân sụp quỳ trước Phạm Lãi) Mối thù, mối nhục của nước Việt toàn nhờ một tay Thiếu Bá rửa giùm!

Phạm Lãi liếc qua Việt vương, đoạn cúi đỡ quân phu nhân đứng lên:

- Kế hoạch sau cùng của Phùng Đông đã có tác dụng, tạo lời đồn đại rất thành công. Quân phu nhân! Xin phu nhân theo đại vương lên chỗ đồ cao đầu nhận thương binh.

Phát lệnh xong, Phạm Lãi vội vã ra đi, đi về một nơi bí mật. Gia Kê Dĩnh cũng theo ra nói với bốn ngàn binh sĩ đã nai nịt gọn gàng.

Trời vẫn tiếp tục đổ mưa, sét chớp sáng lòe, sấm gầm ầm ỹ.

Trên Cô Tô đài, đồng hồ đựng cát tính giờ chỉ còn lại phân nửa, có nghĩa là nửa đêm.

Tây Thi đang ngủ say... Từ hoàng hôn nàng đã ngủ rồi, tuy thỉnh thoảng có bị ác mộng, song nàng chưa một lần tỉnh hẳn. Phần các cô gái Việt trên Cô Tô đài thì tinh thần ai nấy hết sức căng thẳng trong chờ đợi. Họ đứng tựa nhau nhìn ra ngoài đã ngoài thành có đám đông người đi

động.

Triển Ba nói:

- Đền rồi... rút cuộc rồi quân ta cũng đến!

Các cô cứ nhìn, cứ nhìn, không dám làm kinh động Tây Thi. Sau khi rời Cô Tô đài, Ngô vương đã lần lượt phái đến ba nhóm trông chừng Tây Thi. Ngài cũng ra lệnh cho tất cả thị nữ phải bảo vệ Tây Thi.

Đúng chánh tỵ, Tây Thi lại thấy ác mộng, choàng dậy. Di Quang bước tới đỡ nàng, gọi:

- Tây Thi!

Tây Thi mở to mắt nhìn bốn bên, hỏi lại:

- Đại vương đâu?

- Đại vương ở trên thành (Di Quang không nói thật) Bên ngoài rất yên tĩnh.

- Yên tĩnh? Yên tĩnh...

Tây Thi lẩm bẩm rồi lại ngã xuống ngủ nữa. Di Quang quay nói nhỏ với Triền Ba:

- Ban chiều, mình thật sợ chị Tây Thi phát điên.

Trầm ngâm lúc lâu, Triền Ba mới đáp:

- Tây Thi hạnh phúc hơn chúng ta, lại được xem quan trọng hơn mọi người chúng ta.

- Mong cho quá khứ mau qua.

Di Quang đáp xong, bảo hai thị nữ khác nấu cháo cho Tây Thi, riêng nàng đến bên cửa sổ nhìn ra. Triền Ba bước theo hỏi nhỏ:

- Bây giờ làm sao rồi?

- Không có một lần chớp, trời tối quá, không nhìn thấy gì cả.

Triền Ba nói giọng đầy tự tin:

- Trận chiến không thể ngưng ngang như thế được.

Qua làn chớp sáng, các cô gái Việt lại nhìn thấy phía ngoài thành, có quân sĩ kéo đi trong mưa...

Vào giờ dần, Tây Thi thức ăn cháo. Bấy giờ, Di Quang và Triền Ba đã ngủ ngời tựa bờ tường Cô Tô đài. Tây Thi không muốn làm kinh động cả hai, ăn cháo xong nàng lại lên giường dỗ giấc.

Trước lúc hùng sáng, sau cơn mưa dứt chẳng bao lâu, một tiếng nổ long trời làm thức giấc hết mọi người trong Cô Tô thành đang say ngủ.

Tiếng nổ dường như làm rung rinh cả Cô Tô đài hùng vĩ khiến Tây Thi bật dậy, kinh sợ hỏi:

- Gì thế?

Không một ai có thể trả lời nàng. Các cô đều lấm lét run run. Nhưng ở mỗi cô đều tỏ vẻ “không có chuyện gì” nên Tây Thi nằm lại.

Nhưng rồi nàng nghe tiếp tiếng rầm rập huyền não như sóng trào nước lũ, như vạn mã bôn đãng. Nàng lại bật dậy và lần này thì nàng chạy thẳng đến bên cửa sổ.

Trước lúc hùng sáng, bầu trời vẫn còn mờ mờ khiến nàng không sao trông thấy cảnh tượng bên ngoài thành. Nhưng tiếng ồn ào không dứt nên Tây Thi vừa choàng áo, vừa truyền cho thị nữ đi đòi quan thị vệ lên Cô Tô đài.

Trên Cô Tô đài chưa có tin báo cáo, dưới Cô Tô đài hãy còn yên tĩnh, song bằng trực giác, Tây Thi cảm thấy tiếng huyền não kia là triệu chứng bất thường. Vì vậy, nàng bước ra bình đài. Di Quang, Triền Ba và bốn thị nữ lật đật bước theo khuyên nàng trở vào.

Nhìn thần sắc của sáu cô bấy giờ hết sức khẩn trương, Tây Thi lấy làm lạ hỏi:

- Các người làm gì thế?

Triền Ba cố trấn tĩnh nói:

- Chị nên vào nghỉ đi!

Đúng lúc ấy lại có một tiếng nổ như sấm sét vọng lại.

Tây Thi run rẩy, từ tiềm thức nàng đã có sự run sợ, nàng thất thanh kêu lên:

- Cô Tô thành sập rồi!

Đúng lúc ấy, quân thị vệ dưới Cô Tô ùn ùn rung chuông báo động. Đó là tiếng chuông báo động đầu tiên trong lịch sử Cô Tô.

Kể có tin báo quân Việt thừa lúc nước sông dâng cao, dùng bè cây phá hủy thư môn, bao nhiêu doanh trại của quân Ngô ngoài thành chìm trong nước lũ. Quân trong các dinh tự nhiên bị nước cuốn trôi.

Qua thoáng sững sờ, Tây Thi chạy xốc vào phòng, gỡ Thuộc Lôu bừa kiếm, đoạn mang hia vội vã chạy ra. Di Quang và Triền Ba lật đật chạy theo ngăn cản, song đều bị Tây Thi giận dữ xô ra, đồng thời nàng gọi quan thị vệ chuẩn bị xe.

Di Quang cố nắm áo Tây Thi kêu to:

- Tây Thi! Chị định đi đâu?

- Tôi muốn đến bên đại vương, đừng ngăn cản.

Tây Thi dốc toàn lực vùng ra, chạy xuống. Nhưng Triền Ba nhảy theo chặn lại:

- Tây Thi!

- Mấy chị muốn gì? (Tây Thi nổi giận) Tôi đi... phải để cho tôi đi.

Di Quang nghiêm giọng hỏi:

- Chị đi, có thể giúp gì cho chiến trận?

Câu hỏi ấy làm cho Tây Thi dừng bước. Thành thật mà nói, nàng không biết nàng đi để làm gì. Chứ theo thói thường, nàng đi chỉ làm phiền toái thêm cho nhà vua. Nhưng cũng thành thật mà nói lúc nàng kiếm chạy ra, nàng thoáng có ý: “Cùng chết một chỗ với quân vương!”. Song khi nghe Di Quang hỏi thì nàng thấy hoang mang. Cuộc diện chưa rõ thế nào, lẽ ra nàng không nên xúc động như vậy.

Bấy giờ, có một báo sứ từ xa chạy bay đến. Tây Thi đứng lặng trên bình đài chờ người ấy tới. Người ấy đã bị hồng thủy và bè cây phá thành đay giạt vào, được Ngô vương đặc biệt phái đến báo Tây Thi cứ bình tĩnh ở trên Cô Tô đài, chờ nhà vua đích thân trở lại.

Tây Thi hỏi:

- Lúc người vào thành, người thấy gì?

- Bẩm, quân Việt dùng hơn trăm bè cây lớn, mượn sức nước dâng cao, đẩy mạnh, tông sập bờ thành. Ngoài thành nước ngập lênh láng, quân ta chết rất nhiều.

- Đại vương ra sao?

- Đại vương và đại phu Vương Tôn Hùng lui vào giữ phía bên trong. Tướng quân Tích Lặc đang chiến đấu với quân Việt. (Báo sứ thờ hớn hể tiếp) Đại vương nói nước sông lên nhanh sẽ thôi mau, xin quân phu nhân yên tâm.

Khoảng một giờ sau chợt có lời đồn đại: Anh hồn của Ngũ Tử Tư chỉ huy quân Việt mượn sức nước để phá thành. Lời đồn loan nhanh khắp Cô Tô đài.

Tây Thi ảo não, siết chặt cán kiếm Thuộc Lôu, lao đảo bước vào phòng.

Bấy giờ, vách thành bên trong cũng bị bè cây phá vỡ. Tướng quân Tích Lặc của nhà Ngô đã chết ngoài thành. Ngô vương và Vương Tôn Hùng gom quân lại một chỗ, bị nước trào và quân Việt bủa vây nên phải vừa đánh vừa rút lui sang hướng Tây Bắc. Địa thế bên ấy hơi cao,

đồ bị nạn hồng thủy uy hiếp.

Vương Tôn Hùng đề nghị đột xuất phía Tây để rút về hướng Bắc, bỏ Cô Tô thành mà về giữ Tích Sơn rồi sẽ tính chuyện phản công.

Nhưng Ngô vương bỗng thét to:

- Trẫm không thể bỏ Cô Tô thành. Không! Trẫm phải chiến đấu tại đây chứ không thể giao kinh thành nhà Ngô cho Câu Tiễn. Nó... nó vốn là thần nô của trẫm!

- Đại vương! Thành Cô Tô đã bị phá vỡ, quân ta chết chìm trong nước bốn năm phần, Đánh bây giờ thì chúng ta không có một cơ hội chắc chắn nào. Song sau khi về Tích Sơn chúng ta gom quân phía Bắc thì có thể phn công lấy thành chiếm đất lại.

Ngô vương trợn mắt, nghiêng răng, trông phát sợ. Nhưng nhà vua không nói ra một tiếng nào mà chỉ có đôi môi nhấp nháy, mũi phùng ra.

Vương Tôn Hùng trầm giọng nói thêm:

- Đại vương! Vì tương lai, bây giờ chúng ta phải nhẫn nhịn. Gom quân phía Bắc của chúng ta thì cũng gần ba ngàn, sau khi nghỉ ngơi, chúng ta có đủ lực lượng phản công.

Ngô vương hoang mang nhìn khắp bốn bên, đoạn đau khổ gật đầu. Vương Tôn Hùng liền vẫy đại kỳ, truyền lệnh cho tàn quân kéo về hướng Tây Bắc.

Sau khi phá vỡ tường thành Cô Tô, quân Việt như nước vỡ bờ, mặc sức tung hoành. Bè cây của Phạm Lãi hủy diệt khá nhiều nhà dân. Số quân Việt trên bè cứ gặp chỗ nước cạn thì nhảy xuống, chạy ào tới với ý định chặn đường rút lui của Ngô vương.

Quân Ngô giữ thành đã bị đánh tách thành bảy tám nhóm. Sau cái chết của Tích Lặc, tàn quân do Ngu Cơ thống lĩnh, rút vào giữ khu trung tâm. Nhưng số quân dưới quyền Ngu Cơ không còn tới ba ngàn, cộng với số quân của Ngô vương và Vương Tôn Hùng vẫn không đến năm ngàn. Tất cả cùng rút về hướng Tây Bắc, vừa chạy vừa khổ chiến, số tổn thất hàng giờ lên đáng sợ.

Tướng quân Tô Tang cố tìm cách gom quân tản lạc để bổ sung, nhưng quân Việt kéo tới tấn công càng lúc càng đông.

Lúc chúa tể nhà Ngô xông phá trùng vây phía Tây thì trời gần trưa. Cuộc đột phá ấy làm lớp chết lớp bị thương thêm cả ngàn quân nữa.

Vương Tôn Hùng giục ngựa chạy đến bên Ngô vương nói:

- Đại vương! Chúng ta mau nhắm thẳng hướng Tích Sơn thôi gấp! Đến Tây thụ thì có thể gom góp quân sĩ tn lạc độ không ba bốn ngàn.

-Ồ!...

Ngô vương quay nhìn Cô Tô thành, đó đây lửa khói xông lên. Nhà vua bỗng quay nhìn về Cô Tô đài hùng vĩ, nguy nga... Bóng hình Tây Thi chợt hiện lên trong đầu óc Ngài.

Thời gian kịch chiến cơ hồ làm cho nhà vua quên mất Tây Thi trên Cô Tô đài. Cô Tô đài bị hủy diệt có thể kiến tạo lại. Nhưng Tây Thi lại là một phần của cuộc đời nhà vua! Mất nàng, cuộc sống nhà vua không còn ý nghĩa gì. Một thoáng nhớ ra cũng là một thoáng quyết định, Ngô vương nghiêm trang, cả quyết phát lệnh:

- Tấn công, tiến về Cô Tô đài!

- Đại vương!

Vương Tôn Hùng cả kinh kêu lên. Phải trải bao gian nan mới phá được trùng vây, bây giờ lính ít quân thưa, người ngựa mệt mỏi mà phải tấn công để tiến về Cô Tô đài thì đâu là chuyện dễ!

Ngô vương không để cho Vương Tôn Hùng kịp nói:

- Tấn công ngay, tiến về Cô Tô đài!

Trong cơn nguy hiểm như ngàn cân treo sợi tóc, Vương Tôn Hùng không tuân lệnh được, cất cao giọng nói:

- Đại vương! Chúng ta chỉ còn mấy ngàn, không thể mở cuộc tấn công.

- Phải tấn công với bất cứ giá nào, trăm cũng phải lên Cô Tô đài. Nếu có phải kết thúc đời mình như vua Trụ trên Lộc Đài, trăm cũng chịu!
(Ngô vương không một chút nghĩ ngợi nói tiếp) Bây giờ chúng ta tấn công!

Lời phản đối của Vương Tôn Hùng hoàn toàn không được nhà vua xem vào đâu. Vì Tây Thi, bất cứ gian nan nguy hiểm nào, nhà vua vẫn sẵn sàng hứng chịu.

Ngô vương hướng dẫn quân của Thổ Tang xoay làm tiền đội trước để Vương Tôn Hùng đoạn hậu, từ góc Tây Bắc kéo thẳng vào. Hành động ấy hoàn toàn ngoài ý quân Việt. Sau cả giờ tấn công, Ngô vương đã đánh tan hơn ngàn quân Việt, lọt vào thành trở lại. Nhưng khi quân Việt phát giác Ngô vương còn ở đó thì kéo rốc đến bao vây.

Tiết Dung đến trước nhất, truyền lệnh cho ba quân ngăn đường tiến của Ngô vương. Không ngờ Ngô vương trên đường đánh chệch thẳng vào lại cứu được một cánh quân Ngô bị vây. Hợp hai cánh quân chiến đấu hơn nửa giờ, Ngô vương tiến bước được, còn cách Cô Tô mỗi lúc một gần. Có thể nhìn thấy người trên Cô Tô đài rồi, Ngô vương nhìn thấy trên bình đài có khoảng mười mấy người.

Ngô vương mừng rỡ kêu lên:

- Cô Tô đài ở trong tầm tay chúng ta! Chắc chắn rồi, chúng ta xung phong!

Lộc Xuất huy động trường mâu, hai mươi chiến xa vọt tới.

Tiết Dung xuất hiện, kêu đích danh Ngô vương khiêu chiến, Ngô vương huy động trường mâu xóc ra thét lên một tiếng vang trời, đâm ngã danh tướng nước Việt rớt từ trên xe xuống.

Mất thấy cánh quân ấy vừa tan rã, Ngô vương chưa kịp mừng thì một cánh quân khác lại kéo tới. Cánh này do Phạm Lãi thống lĩnh, không trực tiếp giao chiến mà chuyện đầu tiên là lẩn cây to đến chặn đường. Đoạn dùng tên bắn quân Ngô khiến Ngô vương đã đến gần đài Cô Tô rồi vẫn phải trở lui.

Tiến tới khó khăn biết bao nhiêu, song khi rút ra thì nhanh như chớp!

Ngô vương quá giận, hối hận năm xưa đã không giết Phạm Lãi. Năm xưa, Ngũ Tử Tư đã khuyên nhà vua, hoặc phải giết Phạm Lãi, hoặc giữ mà dùng. Năm xưa, Ngô vương chẳng nghe lời khuyên đó để bây giờ bị chính Phạm Lãi đánh lui.

Nổi bất hạnh của Ngô vương nào phải chỉ bấy nhiêu. Quân đoạn hậu của Vương Tôn Hùng đã bị quân Việt tập kích. Vương Tôn Hùng phải khổ chiến trong góc chật hẹp, cả giờ sau mới hợp được với đoàn quân của Ngô vương.

Bây giờ, chúa tể nhà Ngô lại bị đẩy bật ra ngoài thành về phía Bắc! Minh đâm mồ hôi nhưng Ngô vương vẫn gào thét:

- Đánh về hướng Cô Tô đài! Đánh về hướng Cô Tô đài!

Bây giờ, Vương Tôn Hùng không dám có lời đề nghị nào. Bởi vì con đường rút lui về Tích Sơn đã bị chặn nghẹt, muôn ngàn lần không thể rút lui được. Hơn nữa, buổi chiều mùa xuân sắp đến rồi.

Tiểu thần Lộc Xuất đánh xe cho Ngô vương lên tiếng:

- Tâu đại vương, chúng ta nên đến bên núi nhỏ tạm nghỉ, chờ đêm sẽ tấn công vào thành.

Nơi Lộc Xuất đề nghị là một gò đất cao, núi đất, Ngô vương đã chiến đấu từ tờ mờ sáng đến chiều kiệt lực rồi. Huống chi quân đội của Phạm Lãi không ngừng tiến tới, ngoài việc rút sang tòa núi ấy thật không còn đường thứ hai.

Chinh chiến lâu năm, Vương Tôn Hùng bỗng sinh nghi... Lẽ nào quân Việt không chiếm vùng cao ráo ấy mà lại để cho mình? Chuyện ấy không hợp lý chút nào. Song đã hết đường rút lui, Vương Tôn Hùng bất dĩ phải đồng ý rút về núi nhỏ ấy là vùng cao ráo nhất.

Bại binh Ngô lão đảo đến nơi, kiểm điểm lại thì còn hơn hai ngàn. Ngô vương nhìn về Cô Tô đài nguy nga, có thể thấy nhưng không sao đến

được.

Mặt trời lặn khuất về Tây, Cô Tô đài nhặt nhòa trong ánh nắng rớt. Thời tiết dường đùa cợt Ngô vương, một đêm mưa to, một buổi sáng u ám đê từ

quá trưa trở đi thì trời lại trong lành. Mặt trời như được lau rửa để bây giờ huy hoàng lạ!

Mặt trời trầm khuất, ánh nắng chiều tàn in bóng

Chương XVI

Ngô vương ngả dài trên đất ốm như thân trúc. Cô Tô đài có thể nhìn thấy nhưng nhà vua tiến đánh không đến được Cô Tô!

Bây giờ, bỗng có hơn trăm bại binh Ngô chạy đến núi đất tạm đóng quân. Trường cánh quân ấy bị trúng tên ở tay trái, sấn đến trước Vương Tôn Hùng bầm:

- Đại phu! Bốn bên đây đều có quân Việt!

Ngô vương đứng cách Vương Tôn Hùng hơn trượng, nghe được câu nói ấy. Song nhà vua không biểu lộ gì, đôi mắt cứ dõi nhìn về ánh chiều tàn rơi rớt trên mái ngói Cô Tô đài.

Vương Tôn Hùng trịnh trọng tâu:

- Đại vương! Chúng ta phi lập tức công phá trùng vây!

Ngô vương vẫn không nói gì.

Lâu lắm, lâu lắm... ánh nắng rớt đã rút về tận phương trời nào, Ngô vương mới như từ mộng choàng tỉnh, lẩm bầm:

- Tây Thi còn ở trên Cô Tô đài đấy!

Câu nói rất nhỏ song Vương Tôn Hùng nghe được và hiểu ra. Nhà vua nhìn Cô Tô đài không phải vì luyến tiếc đài Cô Tô, mà vì một người khiến Vương Tôn Hùng thương cảm. Nếu không vì Tây Thi thì giờ này chúa tòi nhà Ngô đã ra khỏi trùng vây, rời bỏ Cô Tô thành song với mảnh dư đồ vẫn còn có thể dựng lại sự nghiệp. Nhưng, ngày tàn rồi, cơ hội qua rồi, mãi đến giờ này Ngô vương vẫn lưu luyến nơi đây! Ngày tàn rồi, đường cùng rồi, nếu còn ở thêm một phút giây nào tất nhiên sẽ lãnh kết cuộc bi thảm.

Bỗng nhiên, Vương Tôn Hùng nhớ đến lời trăng trối của Ngũ Tử Tư. Vị lão thành ấy từng chỉ trích việc thân nhận gái Việt, cho gái Việt sẽ là cái họa làm cho mất nước. Chưa bao giờ Vương Tôn Hùng nghĩ thế, song giờ này lão hiểu ra nguyên do hai tiếng “họa thủy”. Không phải ở tự Tây Thi có sự xúi giục nào, mà do ở chính Ngô vương vì Tây Thi đến mất sáng suốt.

Sắc đêm dần xuống. Sắc đêm trùm phủ Cô Tô đài.

Ngô vương bỗng quay lại hỏi Lộc Xuất:

- Từ đây còn cách Cô Tô đài bao xa?

- Muôn tâu, khoảng bảy... hay tám dặm!

Trong sắc hoàng hôn buồn, Ngô vương phát tiếng thờ dài. Nhà vua đã từng đi mấy ngàn dặm để đến Trung Nguyên xưng bá mà bây giờ không sao đi nổi bảy tám dặm đường!

Gió đêm vi vu, vi vu...

Bỗng nhiên có tiếng còi sừng vang lên như bốc tận mây. Tiếng còi chưa dứt, một cánh quân Việt xông đến tấn công vùng núi đất.

Vương Tôn Hùng vung mâu, hú một tiếng dài quát:

- Ta đi!

Cùng lúc ấy, tám chín dũng sĩ đội Hiền Lương và Lộc Xuất cũng tỏ ra sẵn sàng. Lộc Xuất quỳ trước Vương Tôn Hùng, trình trọng xin ra nghinh địch.

Liếc qua Lộc Xuất và toán dũng sĩ muốn theo, Vương Tôn Hùng rút cuộc phả gạt đầu. Do đó, có hơn trăm dũng sĩ đội Hiền Lương hướng dẫn hai trăm quân xông vào quân Việt.

Vương Tôn Hùng biết rõ đây là trận đánh liều mạng. Lão hoành mâu đứng lặng, chờ đợi kết quả cuộc chiến tàn khốc này.

Liền đó, hai bên tả hữu lại có quân Việt xuất hiện. Họ dùng tên bắn vào quân Ngô. Kế đến, phía sau cũng có tiếng còi sừng. Câu Tiễn cùng Phạm Lãi, Văn Chủng xuất hiện với vô số ánh đuốc.

Vương Tôn Hùng liếc qua nhà vua. Tay Ngô vương run run đề lên đốc kiếm, không phả sợ mà là giận. Cùng lúc ấy, cánh quân của Lộc Xuất đã bị tiêu diệt như cá lớn nuốt cá bé, như đá chìm đại dương.

Về phía Cô Tô đài, từ sau giờ ngo, cuộc chiến thật ác liệt. Quân hai bên tử thương có trên ngàn nhưng quân Việt cứ đập nhau trên máu không ngừng tiến lên. Quân Ngô giữ thành cũng quyết liệt chẳng kém, còn tắc đất nào giữ tắc đất ấy, năm trăm chiến sĩ thuộc đội Hiền Lương trấn giữ bên ngoài Cô Tô đài đều chiến đấu đến chết cả. Toán quân trung ương lui vào giáo trường và miếu mạo, đại diện dưới Cô Tô đài dùng tên bắn ngăn đà tiến của đối phương. Quân Việt liên tiếp xung phong song không có cách nào đến gần Cô Tô đài được.

Lúc mặt trời sắp lặn, Bá Hi xuất hiện với tám mươi xe đi an nhiên qua hàng rào quân Việt đến dưới Cô Tô đài.

Gia thần của Bá Hi là Phùng Đồng ngang nhiên nhả từ trên xe xuống ra lệnh cho quân phòng vệ ngưng chiến. Cháu của Ngô vương là tướng quân Tín có nhiệm vụ trấn giữ Cô Tô đài bước tới hỏi nguyên do. Phùng Đồng hất mặt đáp:

- Đại vương bị vây, ra lệnh cho Thái tử cầu hòa với Việt. NguoCân đã chết trong trận địa rồi.

Tín tướng quân hoài nghi, nhìn vào xe Bá Hi, đáp:

- Nhưng ta có nhiệm vụ phòng vệ ở đây!

Tên đánh xe của Bá Hi từ bên phả nhả xuống, bắt ngờ dùng trường mâu đâm chết Tín; đoạn vẫy tay cho hai ngàn tráng sĩ giám thị chặt chẽ bốn vị quan giữ đài. Bá Hi đứng trên xe tuyên bố:

- Vương lệnh là Ngô - Việt giảng hòa, ba quân tướng sĩ phả tập trung vào giáo trường chờ đại vương.

Quân Ngô tuy có nghi ngờ và bất an, song sau một lúc do dự rồi cũng nghe lời Bá Hi. Tên đánh xe đâm chết tướng quân Tín vút trường mâu, rút kiếm đeo lưng ra vẩy lên cho khoảng hai trăm binh sĩ từ phía sau đoàn xe của Bá Hi chạy tới. Tuy họ mặc đồ quân Ngô đó, song rõ ràng họ không phả là người Ngô.

Phùng Đồng quay nói với Bá Hi:

- Thái tử thu dọn bên dưới, để tôi lên đài giả quyết.

Phùng Đồng áp giải hai tên võ sĩ lên đài sau khi số quân vừa mới tước khí giới và trói xong họ.

Bấy giờ, Tây Thi được các cô gái Việt bảo vệ kiểm soát rất chặt chẽ. Từ sáng đến tối, nàng không có một giây phút nào được ở riêng một mình. Bởi các cô gái Việt đã được lệnh đặc biệt phải trông chừng nàng.

Lúc Phùng Đồng xuất hiện, Tây Thi vụt nhảy nhồm. Cùng lúc ấy, một võ sĩ sấn tới trước hành lễ với nàng. Võ sĩ ấy là người vừa giết Tín, là Tử Thường, gia thần của Phạm Lãi. Lúc Tây Thi ở Hội Kê, cả hai có gặp nhau song mười bảy năm phân ly làm cho nàng không sao nhận ra.

Hành lễ xong, Tử Thường cao giọng nói:

- Tây Thi đại cô! Gia thần là Tử Thường, phụng mạng Phạm đại phu đến bảo vệ đại cô!

Phạm Lãi đến Cô Tô đài thì tự nhiên là Cô Tô đài đã mất! Ngô vương cũng bị hủy diệt rồi! Trong giây phút ấy, Tây Thi chợt cảm thấy trống hoang, mắt hút, tự đáy lòng nàng có một luồng ớn lạnh chạy rần toàn cơ thể.

Di Quang ra hiệu, có hai thị nữ sấn đến đỡ kíp Tây Thi. Phùng Đồng nói thêm:

- Tây Thi! Thiên đạo tuần hoàn, rốt cuộc rồi chúng ta cũng đến được Cô Tô. Tây Thi cô nương đã vì nước lập được công...

Tây Thi run rẩy hỏi:

- Ngô vương đâu?

- Ngô vương... (Phùng Đồng nhếch cười). Phù Sai bị vây, chẳng bao lâu nữa ắt cũng xong!

Gần như bao nhiêu máu huyết chạy dồn lên đầu óc, Tây Thi hỗn hển, song nàng cố gắng giữ bình tĩnh. Bây giờ, tuy là gái Việt, nàng không có niềm hãnh diện của kẻ chiến thắng. Trái lại, nàng còn thầm nghĩ: “Một thắng lợi đáng nhục!”... “Ta muốn được chết chung với Ngô vương. Ngô vương thất bại, cũng có nghĩa là ta thất bại!”.

Tây Thi không nói lộ cho ai biết ý nghĩ của mình, cũng không muốn để ai thấy sự yếu mềm của nàng, sự yếu mềm của kẻ thất bại.

Phùng Đồng nhìn quanh cách trân thiết trong phòng, vui vẻ nói:

- Tây Thi! Tôi còn cần đi quan sát các nơi. Hi hi... bây giờ tôi không cần phải che giấu thân phận nữa. O, thái tử Bá Hi của Ngô quốc đã đầu hàng rồi.

- Tôi biết trước người ấy sẽ đầu hàng. Năm xưa Ngũ Tử Tư từng chỉ trích Bá Hi tư thông với ngoại quốc.

- Ha ha... Ngũ Tử Tư... (Phùng Đồng cười mặt cười dài). Chúng ta đánh bại quân Ngô cũng là nhờ Ngũ Tử Tư đó! Tôi làm ra tiếng quý khóc, rồi bẻ cây mượng sức nước phá vỡ tường thành Cô Tô cũng do tôi báo: “Ngũ Tử Tư dâng nước, trợ giúp quân Việt công thành”. Ha ha...

Tây Thi nghiêng răng, liếc xéo Phùng Đồng. Thắng lợi bằng phương cách không quang minh chính đại là một thắng lợi nhục nhã!

Phùng Đồng ngang nhiên bước xuống Cô Tô đài, Từ Thường vội nói với Tây Thi:

- Đại cô! Phạm đại phu sẽ đến đây. Quanh Cô Tô đài hiện giờ toàn do quân trực thuộc của Phạm đại phu trấn giữ.

Nghĩ đến Phạm Lãi, Tây Thi lại thấy ớn lạnh.

- Phạm đại phu mong đại cô yên tâm, mọi việc đều rất mỹ mãn.

Tây Thi không chịu đựng được nữa, run run nói:

- Ta cần phải nghỉ một chút... Cứ có tin gì về Ngô vương thì báo cho ta biết.

- Dạ vâng, gia thần sẽ cho người đi thám thính. Hiện giờ, đại vương chúng ta, Phạm đại phu và Văn đại phu đều có mặt bao vây Ngô vương ở gò đất cao.

Tây Thi không dám nhìn theo tay chỉ của Từ Thường, nhưng từ tuyệt vọng nàng lóe thấy có tia hi vọng. Bởi Ngô vương có nói với nàng, một mai Cô Tô không giữ được thì nhà vua sẽ lui về Tích Sơn, tạm dùng Cú Khúc làm kinh đô để chờ dịp phản công. Nàng biết cánh quân Ngô giữ ở mặt Bắc đã từng theo Ngô vương đi Trung Nguyên thì ắt khá tinh nhuệ. Nàng không hiểu rõ tình hình bên ngoài nên nghĩ rằng Ngô vương có đủ khả năng đột phá trùng vây.

- Ta nghỉ một lúc.

Gượng nói được bấy nhiêu với Từ Thường, Tây Thi đi liền vào phòng. Bấy giờ, nàng chợt nghe tim nhói đau. Đó là bệnh cũ song lâu rồi không tái phát, đợi đến lúc này mới tái phát khiến nàng đưa hai tay ôm ngực.

Di Quang bước theo Tây Thi, nói giọng vừa phấn khởi pha lẫn thương ảm thê lương:

- Tây Thi, rốt cuộc rồi chúng ta cũng có một ngày quang đấng.

Tây Thi từ từ ngồi xuống, tựa lưng vào gối với hàng trăm ý nghĩ đổ xô vào. Vì bằng Ngô vương có thoát được vòng vây thì chính nàng cũng lọt vào tay quân Việt rồi. Quân Việt thắng lợi, quyết không để cho nàng đến với Ngô vương nữa. Thế thì cuộc đời nàng còn ý nghĩa gì để sống?

Tây Thi nhắm mắt, âm thầm khẩn với trời cao:

- Lạy trời phù hộ cho Ngô vương thoát hiểm!

Chợt có hai cô gái Việt chạy vào báo:

- Lửa nổi lên rồi, Quán Oa cung bị hỏa thiêu!

Bên mình Tây Thi có Di Quang và ba cô gái Việt khác đồng quay mình chạy đến bên cửa sổ nhìn ra. Riêng Tây Thi ngồi lại, chụp Thuộc Lâu bừa kiếm, tay sờ vào đốc kiếm. Nàng muốn lợi dụng kẽ hở thời gian ấy để kết thúc đời mình chứ từ sáng đến giờ nàng bị kiểm soát chặt quá!

Nhưng kẽ hở thời gian ấy Tây Thi cũng không lợi dụng được. Kiểm vừa ra khỏi võ thì Di Quang đã chặn vai Tây Thi. Triền Ba cũng đồng thời từ bên ngoài sấn vào.

Không muốn vạch trần ý định của Tây Thi, Di Quang nói giọng thản nhiên như không:

- Tây Thi, chị ra xem lửa bên ngoài kia...

- ờ! - Tây Thi nhìn ánh kiếm, cả thấy lạnh xương sống.

Triền Ba hiểu ý Di Quang nên nói thêm:

- Quân ta đốt Quán Oa cung!

Thật ra trong ngày nay lửa đã cháy nhiều nơi. Chiến tranh và lửa vốn là hai vật đi đôi, không sao tách rời được.

Tây Thi bỗng ôm kiếm ngã ra giường, bật khóc. Đó là bi ai, đó là tuyệt vọng và cũng là trống không!

Mười bả năm thù hận và ái tình đã mọc rễ chằng chịt phức tạp. Vào giờ này, ở tại nơi này, tất cả lại trở thành như mộng như sương, như trống như không, như ảo tưởng. Với Tây Thi bây giờ, tất cả hình như không thật, kể cả đời nàng nữa. Trong nước nở và nghĩ ngợi, nàng cảm thấy khung trời của nàng đã chết.

Nàng không nghĩ đến Phạm Lãi, tuy nàng từng yêu chàng sâu xa, tuy chàng là người yêu đầu tiên. Bây giờ, nàng chỉ nghĩ đến những gì nàng có đang bị tiêu diệt một cách đau thương. Bây giờ, nàng chây nước mắt, khóc cho tình yêu nàng đã thụ hưởng và không mong đền trả

Từ Thường bỗng vào báo:

- Ngô vương xin đại vương ta cho cầu hòa nhưng đại vương ta cự tuyệt! Bây giờ, thủ hạ của Ngô vương không còn đến năm trăm và trong thành Cô Tô còn đôi ba nhóm nhỏ ngoan cố chống cự. Nhiều nhất là khoảng hơn giờ nữa, tất cả sẽ hoàn toàn bị tiêu diệt

Hoàn toàn tiêu diệt... không cho cầu hòa... mấy tiếng ấy như dao đâm lút cán vào ngực Tây Thi. Nghe Từ Thường hí hửng nói thế, Tây Thi thấy đầu nhức quá, hai tay nắm lại càng lúc càng chặt. Cuối cùng nàng không sao ngăn được bật kêu: “Phù Sai!”. Tiếng gọi tuyệt vọng sau cùng!

Hơn ngàn ngọn đuốc chặn đứng một vùng u ám.

Sau năm lần xông phá trùng vây thất bại, thủ hạ dưới tay Ngô vương còn không đến hai trăm. Hết phân nửa lại bị thương đủ cách trong khi số quân Việt bao vây gò này có đến cả vạn.

Ngô vương hoàn toàn mất hẳn khả năng đột phá trùng vây, tuyệt đối không sao đến được Cô Tô đài. Hơn nữa, vai trái Ngô vương cũng bị

sây sát chút ít.

Đại phu Vương Tôn Hùng mắt cảm mĩ mảo, thả tóc bạc xòa đứng bên cạnh Ngô vương.

- Vương Tôn Hùng, bọn họ không có lý do không cho ta đầu hàng! (Ngô vương chống trường mâu khổ sở nói thêm). Năm xưa, ta từng cho họ hàng...

Wương Tôn Hùng không nói gì. Lão biết rõ Câu Tiễn đến đây với hai mươi năm chất chồng thù hận thì chi có cái chết của mình hay đối phương, chiến tranh mới chấm dứt.

Ngô vương hỏn hên:

- Vương Tôn Hùng! Khanh đi nói lại lần nữa xem. Trẫm hàng, trẫm vút bỏ tất cả.. Nếu Câu Tiễn không cho trẫm ở trên lục địa thì trẫm sẽ vĩnh viễn sống dưới thuyền. Khanh đi đi, nói đi! Trẫm chỉ cần được sống với Tây Thi, không màng gì tất cả !

Như người máy, Vương Tôn Hùng cầm đuốc bước tới từng bước. Cách đó khoảng năm mươi bước có tám tên quân Việt cười ngựa chạy đến đón Vương Tôn Hùng. Ngựa rẽ làm đôi, Vương Tôn Hùng đi bộ giữa mỗi bên bốn ngựa. Bước thêm năm mươi bước nữa, Vương Tôn Hùng được Phạm Lãi sẵn ra nghênh đón, vòng tay cung kính nói:

- Vương Tôn đại phu lại đến!

- Tôi phụng vương mạng đến xin với Việt vương cho hàng... Ngô quốc chúng tôi đầu hàng! Mong Việt vương nghĩ tình ngày xưa, bảo toàn cho đại vương chúng tôi và vợ con ngài.

Câu Tiễn bỗng xuất hiện bên cạnh Phạm Lãi cương quyết trả lời :

- Trẫm đã nói rồi, không nhận cho hàng!

Wương Tôn Hùng quát mắt nhìn thẳng Câu Tiễn:

- Đại vương!

Câu Tiễn chận lời:

- Cần phi Phù Sai đích thân đến nói.

- Đại vương, Phạm đại phu!... Thế có nghĩa là cho phép vua tôi hàng?

- Cho phép à? Ha ha... (Câu Tiễn bật cười khanh khách một cách tàn nhẫn). Vương Tôn đại phu, chúng ta đối địch, trẫm hoan nghênh đại phu.

- Cảm tạ hảo ý của đại vương. (Wương Tôn Hùng ngang nhiên sờ đốc kiếm). Xin đại vương khoan dung đối với vua nước tôi. Phần tôi là tướng giặc, tôi chỉ có chết theo vua tôi. (Wương Tôn Hùng lùi lại một bước). Tôi về mời đại vương tôi đến yết kiến đại vương!

Câu Tiễn khoát tay ngăn:

- Khoan đã! Trẫm không cho phép Phù Sai đầu hàng. Nhưng đại phu hãy về nói với Phù Sai, trẫm muốn gặp người.

Wương Tôn Hùng nặng nề bỏ đi. Việt vương ra lệnh tập trung mấy mươi ngọn đuốc đến chỗ nhà vua, có Văn Chủng và Phạm Lãi chia đứng hai bên.

Tuy đứng yên đó, song Phạm Lãi nghĩ đến chuyện khác... Nghĩ đến người yêu đã mười bảy năm rồi không gặp.

Câu Tiễn nói:

- Thiệu Bá! Trẫm muốn biến nước Ngô thành huyện của nước Việt, trẫm muốn chiếm nước Ngô thay Ngô vương. Ở mà này, Thiệu Bá phải làm vua nước Ngô.

- Đại vương! Thần muốn khi xong trận rồi sẽ lui về nghỉ.

- Không. Chúng ta đã từng chung chia hoạn nạn, bây giờ phải cộng hưởng vinh hoa phú quý. Tại sao Thiếu Bá muốn quy ân? Trẫm không đồng ý cho Thiệu Bá rút lui.

- Đại vương! Thù hận chúng ta đã trả mong đại vương cho phép thần tự do.

Lúc chúa tôi Việt nói chuyện, Ngô vương chỉ đi một xe đến. Thấy người, Câu Tiễn cả cười:

- Ha ha ha... Phù Sai, lâu rồi không gặp, ngài rồi cũng có ngày này chứ!

Ngô vương rất giận nhưng cố gắng đè nén, giữ bình tĩnh đáp:

- Nghe nói ngài nghĩ đến tình xưa cho phép tôi đầu hàng... Từ rày về sau, tôi sẽ là một thường dân dưới mái nhà của ngài.

- Ha ha... Ngài là bá chủ của Trung Nguyên chứ! Ha ha... Năm xưa, ngài bắt ta làm nô lệ giữ ngựa cho ngài, lại còn sai quan binh sang nước Việt bắt cáo toàn dân Việt làm thân trâu ngựa. Phù Sai, ngài có nghĩ đến ngày này chăng?

- Không ngờ.

Ngô vương thân nhiên tiếp:

- Giá biết thì năm xưa ta đã giết ngài! (Ngừng một lúc, Ngô vương mới nói). Năm xưa, tuy ta bắt ngài giữ ngựa, song rồi cũng tha cho về và còn giúp cho phục quốc.

- Hay! Ngài còn nhớ rõ, đó là sai lầm của ngài!

- Nhưng ta không hối hận.

Trẫm ngâm một lúc, Câu Tiễn lại nói:

- Ngài không muốn đánh nữa thì được, ta tha thứ cho một mình. Ngài sống, sống một mình bên bờ Đông Hải của ta (Câu Tiễn bật cười ngạo mạn). Bên bờ Đông Hải của ta, ha ha ha... ở đó không phải là vùng đất xấu, ta sẽ tuyển cho ngài năm trăm nô lệ... Để ngài làm vua năm trăm người ấy. Ha ha ha... Phù Sai, (Câu Tiễn trở giọng thật cay độc) việc đến nước này, ngài còn muốn sống sao?

Ngô vương nghĩ ngợi về điều kiện đầu hàng, muôn vạn lần không thể không nghĩ ngợi.

- Phù Sai! Ngài về suy nghĩ đi! Ngài cần bao nhiêu quân? Ha ha... Nếu muốn đánh thì không việc gì ngài phải sợ. Bởi dầu sao thì ta cũng tha mạng cho mỗi mình ngài!

Câu Tiễn cọt đùa tàn ác với vua Ngô đang không lối thoát. Ngô vương không trả lời, dùng trường mâu gõ vào thành xe. Dừng sĩ đội Hiền Lương nặng nề dắt ngựa tới, bảo vệ nhà vua quay về. Họ gồm bốn mươi người, trợn mày nhăn mặt, thỉnh thoảng tỏ ý muốn liềm mạng với đối phương.

Khi hai nhà vua cách nhau khoảng bốn mươi bước, Ngô vương vừa lên xe, Phạm Lãi liền nói nhỏ với Câu Tiễn:

- Quân vương, Bắn!...

- Không. (Câu Tiễn nghiêng răng). Ta cấm hạn Phù Sai, phải làm cho hắn bị chết trong ê chề nhục nhã, chết một mũi tên thì dễ dàng cho hắn quá!

Phạm Lãi ngạc nhiên:

- Vậy là Đại vương nhận cho Phù Sai đầu hàng?

- Đó là một cách làm cho hắn chết tốt nhất... - Câu Tiễn nhe răng, cười hiêm độc như lang sói.

Bây giờ Phạm Lãi mới biết Câu Tiễn thù Ngô sâu xa hơn mình tưởng tượng. Thù đủ hận thù, thù vô tiền khoáng hậu trong lịch sử.

Chiến xa của Ngô vương mất hút trong vùng u ám, Câu Tiễn chỉ về một địa khu, cuồng ngạo nói:

- Thiệu Bá! Chỉ cần trẫm phát một lệnh, quân trẫm sẽ đập bằng vùng ấy.

- Vâng, chúng ta có thể nghiền nát Phù Sai như bột bánh.
- Thiệu Bá đoán xem Ngô vương còn được bao nhiêu quân?

Phạm Lãi thận trọng đáp:

- Có lẽ không hơn một ngàn.
- Trẫm thấy át không tới năm trăm! (Câu Tiễn cười gằn). Nếu còn một ngàn, Phù Sai không chịu đầu hàng đâu. Hấn mang xác đến chịu nhục thì chắc chắn hoàn toàn không còn khả năng giao chiến

Ngừng lại một chập, Câu Tiễn bỗng ra lệnh tàn nhẫn:

- Thiệu Bá! Tử Hội! Trẫm muốn làm nhục Phù Sai thêm nữa. Chúng ta chia làm ba mặt, mỗi người kêu nói chuyện với hấn. Hai khanh cố nghĩ câu nào cay cú nhất!

Câu Tiễn giục xe đi về hướng Nam, không muốn cho kẻ thù chết một cách dễ dàng, Phạm Lãi nghĩ ngợi một lúc, cười khỏ nói với Văn Chủng:

- Quân vương quá ác độc, chúng ta biết nói gì với Phù Sai?

Phản Ngô vương, sau khi bị Câu Tiễn làm nhục đã trở về vùng đất cao với hai mắt rì máu. Nhà vua bực tức nói với Vương Tôn Hùng:

- Câu Tiễn là người lòng lang dạ sói!

- Đại vương! (Một dũng sĩ trong đội Hiền Lương bỗng sấn lên tâu) Chúng ta hãy thử xông phá trùng vây lần nữa. Chịu nhục cầu sống sao bằng được đánh đến chết.

Tinh lực của nhà vua đã hết rồi. Tuy biết không còn có ngã đầu hàng, Ngô vương càng biết rõ hơn địch tình, muốn xông phá trùng vây phải có ý chí và lực lượng. Song tất cả đã hết Ngô Vương lắc đầu

Wương Tôn Hùng bỗng lên tiếng:

- Đại vương! Đê thần đi gặp Phạm Lãi. Lúc ở Cô Tô, Phạm Lãi đã nhận sự tiếp đãi của chúng ta. Đại vương viết cho Phạm Lãi một phong thư, mong người thả lỏng cho chúng ta một đường đê xông ra... chỉ cần Phạm Lãi nói tay một chút thì chúng ta có thể ra được tuy chúng ta người ít.

Ngô vương đứng lặng một lúc rồi rút dao nhỏ khắc trên thanh trúc mấy câu:

“Ta nghe: Sấn được thò thì chó bị giết, phá xong nước địch thì mưu thần chết, đại phu sao không chữa cho Ngô ta một đường làm đất dung thân...”

Vua Ngô viết chưa xong, chợt nghe có tiếng hú dài từ phương Nam vọng tới. Ngô vương định thần, lắng tai nghe Câu Tiễn kêu nói:

- Phù Sai! Ngài còn nhớ chuyện hai mươi năm trước ta quỳ dưới chân ngài không? Nhớ không? Ha ha... Nhớ không?

Ngô vương nghiêng răng, thê thảm cúi gầm nói nhỏ:

- Vương Tôn Hùng! Không cần đưa thư nữa. Hấn đã thăm... Ôi, tất cả chi vì sai lầm của ta mà thành cả Năm xưa, ta đã chẳng giết chết Câu Tiễn.

Wương Tôn Hùng còn muốn chụp lấy cơ hội sau cùng, đưa tay cầm thanh trúc xông thẳng ra. Ngô vương biết là vô ích song cũng không còn hơi sức đâu ngăn cản Vương Tôn Hùng.

- Phù Sai! (Việt vương lại kêu nói) Tô phụ ngài đã chết trong tay người Việt! Bây giờ ngài, ha ha... Bừu kiếm của ngài không bén đối với người Việt ta rồi. Ha ha... ha ha ha... Phù Sai, ngài đã quên thù cha ông đê tha ta, giờ ta cũng tha cho ngài cái chết!

Bao nhiêu hy vọng của Ngô vương chết trong mấy câu nói ấy. Thế nên, nhà vua run run gọi tên Lộc Xuất.

Một vị quan đáp:

- Muôn tâu, Lộc Xuất đã chết trong trận!

Nhà vua như từ mộng choảng tỉnh. Lộc Xuất đã chết trong trận chẳng bao lâu, chao ôi! Nhà vua quay nhìn vị quan vừa nói, nhận ra là Chuyên Nghị, con của dũng sĩ Chuyên Chư.

- Chuyên Nghị, khanh cuốn cờ ta lại!

- Tâu vâng!

Chuyên Nghị tuân lệnh song không hiểu vì sao. Ngô vương long lanh nước mắt phán bảo:

- Người hãy bật mắt ta lại! Ta không còn mắt mũi nào dám thấy Ngũ Tử Tư nơi chốn cửu tuyền.

Nước mắt nhà vua lăn dài, rớt xuống từng giọt, từng giọt. Nhà vua bỗng vút mào, rút lấy kiếm của một binh sĩ đứng trên xe.

Chuyên Nghị run rẩy kêu lên:

- Đại vương! Đại vương! Xin chờ Vương Tôn đại phu!

- Không ích lợi gì đâu! Chuyên Nghị, hãy dừng cả như cha người. Dừng cờ bật mắt ta, nhanh lên! Ta không muốn nghe thêm tiếng nói của Câu Tiễn.

Chuyên Nghị run tay dùng lá cờ quán ngang mắt nhà vua mấy vòng. Nhưng Ngô vương bỗng nói:

- Khoan đã! Để ta nhìn thêm Cô Tô đài một chút!

Trong giờ phút sau cùng, Ngô vương vẫn nhớ đến Tây Thi. Đưa mắt về hướng Cô Tô đài, nhà vua thê thảm nói thêm:

- Tây Thi! Trẫm bất lực không bảo vệ được ái khanh... Khanh là người Việt, mong sẽ được Câu Tiễn tha tội cho nàng. Tây Thi! Tây Thi!...

Lại có tiếng Câu Tiễn oang oang. Ngô vương thở dài thúc hối:

- Chuyên Nghị, nhanh lên!

Chuyên Nghị run toàn thân, bật xong mắt nhà vua thì liền đó, ngài vung kiếm lên, tự đâm vào yết hầu. Toàn thân vạm vỡ của nhà vua gục xuống bên chiến xa.

Vương Tôn Hùng quay về, thấy thể liền sụp quỳ trước thi thể quân vương, đoạn rút kiếm tự vẫn.

Chuyên Nghị cũng quỳ xuống, rút kiếm tự vẫn theo.

Từng dũng sĩ trong đội Hiền Lương đều tự vẫn theo. Đó là tấn tuồng cuối cùng của vua nhà Ngô song chưa phải màn chót của Cô Tô thành.

Hoàng Thiên hỗ trợ, vua ta hưởng chức.

Lưng thần hiệp mưu, vua ta có đức.

Tông miếu tu bổ, quý thần phò dục.

Vua không quên thân, thần ra công sức.

Trời xanh mệnh mộng, không thể che đậy.

Mấy thăng rượu ngon, phước hưởng vô cực.

Trên đây là lời ca của quan quân nước Việt tại đại điện nhà Ngô để chúc tụng nhà vua nước Việt.

Thi thể của vua Ngô bị phải bày trước thềm điện Câu Tiễn ngồi thay thể vua Ngô, chúc tụng của quan quân Bên trái Việt vương có Văn Chung, bên phải có Phạm Lãi.

Bấy giờ là nửa đêm. Thi thể của Ngô vương bày ở thềm kia nhưng chiến trận trong thành Cô Tô hãy còn chưa dứt hẳn. Phạm Lãi chọn giờ lành vào buổi sáng sớm để tuyên bố Việt thôn tính Ngô, xóa bản đồ Ngô. Vì thế, Câu Tiễn ở lại cung điện nước Ngô đợi chờ buổi sáng vĩ

đại ấy.

Chương XVII *Thuyền lướt Ngũ Hồ*

Bấy giờ là gần giờ Ngọ, tướng quân Tiết Dung

kéo róc xe về, báo cáo đã dẹp xong các ổ kháng cự mặt đông thành. Nhạc lại trở lên hòa theo các lời ca chúc tụng để Câu Tiễn cùng Tiết Dung đổi ẩm.

Phùng Đồng lại tới, sau khi hành lễ với nhà vua liền hướng dẫn Thái tử Bá Hi của nước Ngô vào yết kiến. Câu Tiễn bỏ mặc cho Bá Hi quý đó, sau khi nâng ly đổi ẩm với Phùng Đồng mới quay sang Văn Chung nói cách lạnh nhạt:

- Văn đại phu, Thái tử của nhà Ngô thì phải đi yết kiến Ngô vương mới đúng. Khanh truyền lệnh cho đem Thái tử đến gặp Ngô vương!

Bá Hi ngạc nhiên đáp ứng:

- Đại vương! Thần đã quy thuận trước rồi. Thần mong Đại vương..

Không đợi nghe nói hết, Câu Tiễn vẫy tay cho võ sĩ lôi Bá Hi ra xử tử. Đoạn nói:

- Một người không trung thành với quân vương thì không thể cho sống được.

Cùng lúc ấy, đại tướng Gia Kê Dĩnh bước vào, không uống rượu mừng liền mà đi thẳng đến bên Việt vương tâu:

- Đại vương! Đại phu nước Ngô là vương tử Cô Tào chỉ huy quân đồn trú từ Tích Sơn kéo đến. Người có ba trăm chiến xa, hiện đang tấn công Tề nữ môn.

Việt vương ờ một tiếng, chưa kịp nói gì thêm, Phạm Lãi đã đứng lên với thần sắc trịnh trọng thưa:

- Tâu đại vương, quân của vương tử Cô Tào là quân tinh nhuệ của nước Ngô. Xin cho thần cùng tướng quân Gia Kê Dĩnh cùng đi thanh toán.

Việt vương tỏ vẻ khinh thường:

- Vua của họ chết rồi, ba trăm xe làm được chuyện gì? Họ có thể phản công lấy lại Cô Tô sao?

- Đại vương! ở Cô Tô, chúng ta chưa đứng vững đâu! Hơn nữa, thần mong sẽ giải quyết xong cánh quân ấy trước khi trời sáng. Mong lúc giờ lành đến, toàn diện cuộc chiến tranh này phải kết thúc.

Phạm Lãi nói rất lọt tai, Việt vương mỉm cười, gật đầu và căn dặn Phạm Lãi, khi xong việc phải lập tức trở về.

Phạm Lãi đội mũ trận, cùng Gia Kê Dĩnh song song bước ra khỏi đại điện, Gia Kê Dĩnh cảm thấy lạ về hành động của Phạm Lãi nên vừa ra đến bên ngoài thì hỏi ngay:

- Phạm đại phu, tôi chưa báo cáo hết với đại vương.

- Tôi biết Cô Tào không đánh chắc gì được đâu. Nhưng tôi khuyếch đại chuyện để cho tướng công lập thêm một công nữa đó! (Phạm Lãi vỗ vai Gia Kê Dĩnh) Tướng quân đi trước, tôi sẽ theo sau. Tướng quân gắng đánh đuổi Cô Tào cho thật nhanh.

- Tôi muốn hỏi ý đại phu cách làm cho Cô Tào đầu hàng.

- Không cần cứ tiêu diệt bọn họ. Chỉ cần tướng quân đứng trên xe nói lớn tin Ngô vương đã chết, bọn họ khỏi đánh cũng loạn. Thôi tướng quân đi đi!

Gia Kê Dĩnh đi rồi, Phạm Lãi mới thở phào nhẹ nhõm. Gia thần Tử Thường đã đứng chờ sẵn bên cạnh. Phạm Lãi nói:

- Cơ hồ ta không thể thoát thân được. Mà này, Từ Thường, tình hình ra sao?

- Bẩm tất cả đều đúng như lời đại nhân dặn dò, gia thần đã đem tin Ngô vương chết nói cho đại cô biết.

- Được rồi... Người mau chuẩn bị một xe và thông tri cho đng thuyền biết, sẵn sàng chờ ta sử dụng.

Dặn xong, Phạm Lãi hối hả chạy lên Cô Tô đài.

Trên thềm đá Cô Tô, vẫn do cánh quân trực thuộc của Phạm Lãi canh giữ. Thủ hạ nhìn thấy chủ tướng liền nâng mâu chào. Phạm Lãi vẫy tay chào lại:

- Các anh em chúng ta thành công rồi! Chúng ta mười năm tan hợp, mười năm dạy dỗ lẫn nhau, đã rửa xong thù!

Hai võ sĩ đứng ở bình đài cũng khom mình chào chủ tướng, bẩm:

- Các cô gái Việt đều an toàn chờ đại phu đến.

- ờ... (Ngừng lại một lúc, Phạm Lãi rút ở lưng ra một thẻ bài bằng đồng vuông vức trao cho võ sĩ đứng bên trái, dặn) Người thay ta truyền lệnh cấm tất cả binh sĩ dẫm ngược với dân chúng nước Ngô.

Phạm Lãi tiếp tục đi tới, đến tầng chót của Cô Tô đài. Lại có một võ sĩ trường bước ra nghênh đón, báo cáo:

- Tây Thi bình an!

- Tây Thi! - Phạm Lãi cất tiếng gọi to, tiếng gọi oang oang lớn nhất sau mười bảy năm xa cách.

- Tây Thi! - Phạm Lãi lại gọi. Mười bảy năm xa cách để chớp mắt đây sẽ gặp lại làm cho Phạm Lãi mừng quá, nôn nóng quá, cảm khái khôn cùng. Phạm Lãi cứ vừa chạy vừa gọi: “Tây Thi! Tây Thi!”.

Tây Thi nằm nghiêng trên giường, ôm chặt Thuộc Lâu bừu kiếm.

Sau khi được tin Ngô vương chết, nàng cứ nằm như thế, hai tay ôm kiếm, mặt úp vào mền, không kêu gào, cũng không khóc. Cái chết của Ngô vương làm cho thần trí nàng phiêu diêu, cơ hồ nàng thoát khỏi thế gian này. Gần như mọi việc ở thế gian này không còn liên quan tới nàng nữa.

Tiếng gọi thứ nhất của Phạm Lãi làm cho toàn thể các cô gái Việt trong phòng kinh động. Tiếng gọi hai của Phạm Lãi làm cho các cô nàng reo mừng:

- Phạm đại phu! Phạm đại phu!

Riêng Tây Thi thì toàn thân run lên đáng sợ. Nàng cố dùng hết ý chí để tự trấn tĩnh, ngón tay bấu chặt thân kiếm, dường như sức mạnh toàn thân tập trung ra đầu ngón tay.

- Tây Thi!

Có tiếng một nam nhân phần khởi gọi tên nàng, tiếng bước chân đến gần, tiếng hia da ròi có tiếng vén mền.

- Tây Thi (Di Quang lắc lắc bạn, nói thêm) Phạm đại phu đến kia!

Di Quang dùng sức trở nghiêng mình Tây Thi cho xây mặt ra ngoài. Đúng lúc ấy Phạm Lãi bước vào phòng. Đôi mắt của đôi tình nhân mười bảy năm ly biệt giờ nhìn nhau trân trối. Một cảm giác chạy luôn nhanh như điện, Phạm Lãi giang tay, bước tới vừa lúc ở Tây Thi cũng có thứ cảm giác đó làm cho nàng ngất đi.

- Tây Thi! Tây Thi!... - Phạm Lãi xốc tới, ôm chầm nàng, lay nàng, gọi ầm lên bảo đem nước đem rượu.

Cơn xúc động mạnh bất ngờ làm cho Tây Thi ngất xỉu song chẳng bao lâu sau thì nàng mở mắt. Như ảo như mộng, như thật như giả, Tây Thi có cảm giác như nàng từ cõi chết trở về. Nàng đưa mắt lướt qua một số vật trước mắt, lướt qua gung mặt người tình xưa... Rồi tránh đi...

Nàng chợt thấy thẹn, xong rồi xoay mặt lại... nhìn dán vào Phạm Lãi. Cuộc hội ngộ sau mười bảy năm là đây! Bao nhiêu chuyện ngày xưa đã

chôn vùi, kỷ ức cũng nhạt nhòa, giờ trời dậy.

Đắm chìm vào đầu đầu, Tây Thi lại nhắm mắt. Mắt nàng nhắm nhưng nước mắt chua cay cứ từng giọt từng giọt chảy trào ra khóe mắt.

- Tây Thi!...

Gần như không nghe được tiếng gọi, Tây Thi đắm chìm trong dòng tư lương của nàng. Nàng đã nhìn thấy Phạm Lãi rồi, biết Ngô vương bại trận chết rồi, biết nước Việt đã phục hưng và Việt vương sẽ thống trị nước Ngô.

Người Việt đã trả xong mối hờn bị bắt làm nô lệ. Người Việt đã rửa xong mối đại sỉ đại nhục là một sự nghiệp vĩ đại chấn động cổ kim.

Nàng, người nhận lãnh trách nhiệm lớn lao và gian khổ vô tiền khoáng hậu đứng về phương diện lý luận lẽ phải dính dáng thật nhiều với thắng lợi của quốc gia. Nhưng tự đáy lòng nàng, nàng không thấy được chia xẻ quang vinh mà chỉ thấy riêng mang tui nhục. Nước Việt phục hưng, có khía cạnh lỗi lạc đặc biệt, nhưng điều ấy không một chút liên hệ với nàng. Vinh quang ấy không thuộc về nàng trong khi nước Ngô bị diệt thì tội tình nàng quá lớn!

Tây Thi tự hỏi: Ta chỉ là người có tội không chăng?

Phạm Lãi rót nước đem lại, trầm ầm nói:

- Tây Thi! Nàng không nên xúc động nhiều. Hạn kỳ chờ gặp bao năm của chúng ta đã đến rồi.

Tây Thi không nói gì. Cổ nàng nghẹn cứng, chỉ phát được một tiếng thở dài não nuột, song cách phản ứng đó cũng khiến cho Phạm Lãi cảm thấy được an ủi nhiều lắm. Chàng lật mũ trận, kéo mí màn lau khô mồ hôi trán, đoạn vỗ nhẹ vai Tây Thi:

- Tây Thi, trận chiến không làm nàng sợ chứ?

Di Quang đưa ra dấu, ý bảo đừng nói đến chiến trận nhưng Phạm Lãi không thấy. Riêng Tây Thi vẫn nhắm mắt.

- Tây Thi! Nàng nhìn ta đi, mười bảy năm rồi chúng ta chưa gặp.

Vừa nói, Phạm Lãi vừa kéo tay người yêu, hôn ở mu bàn tay. Tây Thi nhận thấy, cái hôn ấy hoàn toàn khác hẳn bao nhiêu nụ hôn của Ngô vương suốt mười bảy năm. Nụ hôn này đã làm rung động tận đáy lòng nàng, bắt nàng mở mắt nhìn đắm đắm người yêu năm cũ. Nhưng rồi, nàng lách mắt tránh, nhận thấy nàng nhìn Phạm Lãi bao nhiêu là bất trung bấy nhiêu đối với cái chết của Ngô vương. Nàng thở dài:

- Thiệu Bá! Bằng vào cơ sở tình cảm cũ, thiếp yêu cầu chàng... để cho thiếp chết!

- Kìa (Phạm Lãi giật nảy, choàng cả hai tay ôm bả vai nàng) Tây Thi! Mười bảy năm rồi chúng mình mới gặp lại, sao nàng nói thế?

Tây Thi nhắm mắt, không nhìn, cũng không trả lời. Phạm Lãi kéo lật thân nàng lại nhìn thẳng vào mặt nàng.

Mười bảy năm xa cách, Tây Thi đã mất đi sự thơ ngây tươi mát của thời thiếu nữ lúc ở Hội Kê. Mười bảy năm trước nàng như một đóa hoa mới nở, ngậm sương sớm long lanh. Không như bây giờ, nàng như người ở giữa năm, mất rồi mùa xuân. Tuy nàng vẫn đẹp đó, song là nét đẹp trưởng thành, chín mùi, đang lúc nàng nức nở, đang lúc nàng cảm thấy thất bại và có tội, nàng vẫn biểu lộ nét đẹp chín chắn.

Gương mặt Tây Thi vẫn không có gì thay đổi so với trước, đường nét rục rờ. Da mặt nàng được giữ gìn hết sức cẩn thận, vẫn mơn mớn, mịn màng.

Nhìn nàng bây giờ, Phạm Lãi nhớ lại Tây Thi ngày xưa: Tây Thi với đôi mắt long lanh, sáng rực, trong suốt... Chàng lại yêu cầu nàng mở mắt, lần này rồi lần khác.

Tây Thi vẫn nhắm mắt, ứa nước mắt.

Điều đó làm cho Phạm Lãi khổ sở quá, thương cảm quá!

- Tây Thi! Mười bảy năm rồi không gặp, giờ gặp lại đây mà một ánh mắt nàng cũng không muốn nhìn ta sao?

Lẽ tự nhiên Tây Thi thấy nàng không nên làm thế. Mười bảy năm trước, cả hai là đôi nhân tình chí thành chí ái. Trái bao biến thiên, bằng

vào tình cảm cũ mà mãi đến giờ nàng vẫn chí thành nên Tây Thi mờ mắt, vì ngày xưa ấy mà mờ mắt.

Nàng nhìn thấy rõ chàng rồi: Tóc người năm củ bây giờ đã bạc hoa râm. Trên trán chàng, trên má chàng đầu đầu cũng có in vết hằn bụi bám nắng chang. Điều đó chứng tỏ chàng đã miệt mài lao khổ suốt mười bảy năm.

Tây Thi u buồn gọi nhỏ:

- Thiều Bá!

- Tây Thi!

Phạm Lãi sung sướng kêu lên, có thể vì cuộc trùng phùng, cũng có thể vì chàng đã nhìn rõ mắt nàng rồi.

Trong giây phút ấy, lòng như tấu nhạc tung bùng, Phạm Lãi nói như reo:

- Tây Thi! Ta không đến nỗi uổng công, rốt cuộc rồi chúng ta vẫn trùng phùng... Bé con của ta... , mà không, ngày xưa nàng cũng không đồng ý cho ta gọi bé con...

Phạm Lãi bỏ lưng, ôm chầm người yêu cũ. Về phần Tây Thi, nàng không nhận thấy có cảm giác gì đặc biệt nên tự cho rằng tình yêu của nàng đã chết theo Ngô vương.

Phạm Lãi vẫn phát ngôn với tư cách người yêu:

- Tây Thi! Nàng không nói gì với ta sao?

- Thiều Bá! (Nàng nhìn mái tóc hoa râm của người yêu cũ) Thiếp muốn được chết.

- Kia, đừng nói lên tiếng ấy. Một cô gái Việt lại muốn tuân tiết theo Ngô vương là một chuyện không thông đâu!

- Sống và chết không cần có lý do giải thích thông hay chẳng thông. Thiều Bá! Thiếp từng trải quá nhiều, thiếp... già rồi, nên muốn chết!

Dưới mắt Phạm Lãi. Tây Thi vẫn rục rờ, vẫn mỹ lệ nên tiếng “già rồi” của nàng khiến chàng bất buồn cười, cười thành tiếng. Ngược lại,

Tây Thi thấy giờ phút này nghiêm trọng mà Phạm Lãi cười được tức là xem thường nàng. Nàng bất mãn, liếc xéo.

Dưới mắt Phạm Lãi, cách liếc xéo kia đẩy đẩy những phong tình ngày xưa. Từ đó, chàng nhận thấy quá khứ hãy còn, quá khứ bất biến...

Trong quá khứ, c hai đã thề non hẹn biển và cuộc hẹn thề tự nhiên cũng bất biến. Thế nên, Phạm Lãi rùn vai. Và nhân lúc chuyển mình, chàng nhận ra giáp đeo ngực có phần gầy khó chịu nên đặt Tây Thi xuống, cởi áo giáp ngực, chân và bả vai, cởi luôn cả chiến bào. Nhận thấy chiến bào có dính máu dơ, Phạm Lãi nhìn sững lại mình, nói với nhóm Di Quang:

- Ta muốn thay đồ, ở đây có không? áo của Ngô vương...

Tây Thi phản ứng liền:

- Hôm nay, Thiều Bá là người chiến thắng, còn những gì của Phù Sai có đều...

- Tây Thi! Nàng làm sao thế?

- Thiếp không làm sao cả, sinh mạng của thiếp đã cùng rồi. Thiếp đã sống trên Cô Tô đài mười bảy năm, giờ muốn được chết trên Cô Tô đài.

Bấy giờ Di Quang đem đến bộ trường bào bằng tơ bông. Nhìn thần sắc Tây Thi hết sức nghiêm trọng, Phạm Lãi khoát tay từ chối, đoạn nắm chặt tay Tây Thi, kể lể:

- Tây Thi, mười bảy năm rồi, ta luôn tưởng nhớ nàng. Ngày đêm làm việc, lúc mệt mỏi không chịu được, cứ nghĩ đến nàng thì ta lại phấn chấn tinh thần. Ta nhớ lời hẹn thề trước lúc phân ly, nhớ lắm từng lời từng chữ lúc ở Hội Kê, lúc ven sông Tiền Đường...

Tây Thi rùng mình nhớ lại.

- Tây Thi! Tất cả những hình ảnh đó ghi khắc trong đầu óc ta, trong trái tim ta như chỉ là chuyện hôm qua.

Nàng còn nhớ không, lúc trong phòng làm việc của quân phủ nhân, nàng có hỏi: “Đại ca! Từ rày về sau, chúng ta có còn gặp lại nhau không?”. Ta trả lời: “Lúc nước Ngô bị tiêu diệt, chúng ta sẽ gặp lại. Bây giờ, chúng ta sẽ chung đôi!” Ta còn nhấn mạnh: “Nước Ngô sẽ có ngày bị diệt, bị diệt trong tay chúng ta!” Tây Thi, ngày đó là của chúng ta, ngày đó là đây.

Phạm Lãi nói miên man:

- Tây Thi, lúc đưa nàng lên thuyền, ta có bảo: “Lúc thành Cô Tô bị phá là lúc chúng ta gặp lại!”. Nàng còn nhớ không, lúc ấy, ta gọi nàng liên tiếp bằng mấy tiếng “bé con”. Nhưng nàng không đồng ý bị xem là bé bỏng. Tây Thi, việc ngày hôm nay đã được chúng ta dự đoán vào mười bảy năm trước. Và nàng đã trả lời khẳng định: “Thiếu Bá, thiếp chờ chàng!”. Tây Thi, nàng còn nhớ không?... Nàng còn nhớ không? Sự thật là thế, Tây Thi có nhớ. Và khi mới đến cung Ngô, Tây Thi quả có lòng chờ đợi Phạm Lãi. Nhưng bây giờ là mười bảy năm sau với biết bao cuộc biến thiên. Hơn nữa, Phạm Lãi càng nhắc chuyện ngày xưa càng làm cho Tây Thi thương cảm. Ôi, thời gian đã làm thay đổi con người, sự đời, cả tình yêu. Đáng sợ quá thời gian! Thời gian đây trôi tất cả, đây đi quyến luyến năm nào.

Tây Thi thờ dài:

- Thiếu Bá, đừng nhắc chuyện ngày xưa. Đối với thiếp, nó không có ý nghĩa gì. Một người có tương lai mới có quá khứ, chứ với thiếp thì không còn có tương lai.

- Tây Thi! Tương lai là chúng ta chung sống bên nhau, ta đã vì nàng an bài xong tất cả. (Phạm Lãi rất mực chí thành) Mười bảy năm rồi, ta vừa làm việc vừa lo sắp đặt. Tây Thi, tương lai của chúng ta sẽ hết sức bình yên, tuyệt đối không có sóng gió ba đào.

Tây Thi nhìn người yêu cũ đăm đăm, không có cách nào hiểu được niềm tin của chàng. An bài cho tương lai của hai người không biết sẽ đi về đâu trong suốt mười bảy năm thì quả là chuyện lạ lùng đến hoang đường!

- Tây Thi, hãy nhận lời ta, cười với ta! Đừng vì kết cuộc bi thảm của nước Ngô mà sầu khổ. Mọi chuyện xảy ra đều được chúng ta dự liệu, mười bảy năm trước chúng ta đã đoán biết ngày này. (Phạm Lãi ôm choàng nàng) Tây Thi, chúng ta đã hẹn nhau ngày này.

Tây Thi không cự tuyệt, song cũng không phản ứng. Nàng nhận ra nỗi đau khổ vì yêu của Phạm Lãi đã để lộ trong vòng tay ôm siết run run.

Tình cũ, chuyện xưa tuy đã phôi phai song có bôi xóa được hết đâu! Tây Thi gượng ngồi dậy:

- Thiếu Bá! Người ta đối với thiếp quá tốt, quá tốt đối với một nữ gián điệp... Ôi, Thiếu Bá, trong mấy năm đầu, thiếp ngày ngày chờ đợi đoàn quân Việt tới. Chờ đến mòn mỏi theo hi vọng mòn mỏi... Thiếu Bá, ngay lúc ấy thiếp muốn chết quá! Nghĩ đến việc không thể chung sống với chàng, thiếp không chịu nổi, nên phó mặc, buông lung đối với Phù Sai. Thiếp cho rằng không có người thứ hai nào có thể chịu đựng nổi sự thay đổi tính tình kỳ quái của thiếp. Nhưng rồi, sự chịu đựng của nhà vua lần hồi làm cho thiếp thấy mình mang tội nghiệt. Thiếp ăn năn... Thiếu Bá, người ta tốt với thiếp!

Tây Thi ứa nước mắt, dùng hai tiếng “người ta” để tránh nói đến hai tiếng “Ngô vương”. Nhận ly rượu Phạm Lãi đưa cho, Tây Thi nốc cạn, đoạn tiếp:

- Rồi sau đó, thiếp yêu người ta với mâu thuẫn nặng nề. Trách nhiệm đối với quốc gia và tình cảm của một con người xung đột nhau trong thiếp. Thiếu Bá, thiếp thấy áy náy về nhiệm vụ mình mang chặng vinh quang.

- Chỉ cần có lợi cho quốc gia thì hành động nào cũng vinh quang cả.

- Không, đó là lý... (Tây Thi ngừng lại một thoáng mới trầm giọng nói) Thiếu Bá! Thiếp cảm ơn chàng, nhưng mọi việc giữa chúng ta đã qua rồi. Thiếp nghĩ rằng chàng không nên moi tìm dĩ vãng.

- Qua rồi à? Không đâu, cuộc sống của chúng ta chưa bắt đầu đó! Tây Thi, ta muốn cùng nàng sống chung trong cuộc sống mới.

- Chàng đừng nghĩ thế, thiếp sẽ làm tổn hại chàng. Thiếp không còn là Tây Thi của ngày xưa... Thiếp đã là một người đàn bà dày dạn...

Phạm Lãi cả quyết:

- Bất luận thế nào, kể từ bây giờ chúng ta cũng sẽ chung sống. Tây Thi, ta đã an bài tất cả rồi.

Tây Thi lắc đầu. Nàng chấp nhận kể lể nỗi niềm với người yêu cũ song không muốn kéo lại tình xưa. Thế nên nàng nghiêm trang nói:

- Thiếu Bá! Về mặt tình cảm, thiếp đã dày dạn quá mà về mặt thực tế thì thiếp có thể làm thiệt hại cho chàng. Thiếu Bá, chàng đã làm cho Việt diệt Ngô, lập được kỳ công. Nếu thiếp sống chung với chàng, đối với chàng là một bất lợi.

Bất lợi? (Phạm Lãi bồng cười) Nàng cho rằng ta còn có thể bị bất lợi sao? Không đâu, vĩnh viễn không đâu. Một ngày trước đây, ta vì nước Việt nhưng kể từ giờ này, ta vứt tất cả. Tây Thi! Việt vương muốn giao nước Ngô cho ta trị vì, song ta từ chối. Ta không màng gì cả ngoài việc sắp đặt cho ta và nàng một con đường... Chúng ta sẽ rời xa mọi người, đến một nơi không ai biết để sống bình yên trong những ngày còn lại.

Tây Thi gần như không tin là thật. Phạm Lãi dám vứt đi tất cả để cùng nàng đi ẩn cư sao? Nàng ngạc nhiên, há hốc.

- Tây Thi! Chúng ta đến một nơi xa sống đến bạc đầu. Tây Thi, ta đã sắp đặt sẵn sàng, chỉ cần rời khỏi Cô Tô đài thì chúng ta như cá trong nước, như chim trên trời, tự do vẫy vùng không một ai làm phiền chúng ta được. Chúng ta cũng không có trách nhiệm gì đối với ai cả.

- Thiếu Bá!...

Đúng lúc ấy Tử Thường đứng ngoài màn bảm vọng vào:

- Bẩm đại phu, tất cả đã chuẩn bị xong... Quân vương và quân phu nhân đã đến đại điện. Cuộc chiến ngoài Tề nữ môn chúng ta đã chiếm thượng phong, quân của vương tử Cô Tào bị phá vỡ, thoái lui rồi.

Phạm Lãi bình tĩnh cho Tử Thường bước vào ra mắt Tây Thi, đoạn nói:

- Người trở lại đại điện dò la tin tức. Ô, mà thôi, không cần nhà người phải đi, người phải vài tên tin cậy cũng được. Riêng người ở lại đây chờ lệnh.

Tử Thường khom mình chào, lui ra. Tây Thi hoang mang nhìn người yêu cũ. Hiện cảnh bắt nàng đắm nghi ngờ.

Phạm Lãi ôm nắm tay nàng:

- Tây Thi, nên nghe theo sự áp đặt của ta. Thời gian của chúng mình không nhiều đâu!

Tây Thi toan mở miệng nhưng Phạm Lãi khoát tay ngăn lại. Phạm Lãi vẫy tay gọi mấy cô gái Việt, nghiêm trang nói với họ:

- Hôm nay, quốc gia chúng ta đã tẩy xong thù rửa xong hận, đó là công lao của mọi người mà đóng góp của các nàng lại lớn hơn tất. Quân vương lúc nào cũng nhớ đến các nàng. Sau này trở lại Hội Kê, các nàng sẽ được thưởng xứng đáng. Bây giờ ta muốn nhờ các nàng vì ta và Tây Thi mà làm một việc, có được chăng?

Di Quang thay mặt các chị em rước đáp:

- Đại phu cứ dạy, lễ tự nhiên chị em tôi tình nguyện.

- Nhờ các nàng dọn hết đồ đạc của Tây Thi cho vào bao lớn, rương lớn, càng nhanh càng tốt... Ta muốn cùng Tây Thi đi trước. Sau đó, các nàng cùng gom góp đồ đạc của mình, Tử Thường sẽ đến đưa các nàng rời khỏi Cô Tô đài.

- Thiếu Bá! (Tây Thi sốt ruột nói) Đừng kể có thiếp, thiếp không thể rời Cô Tô đài.

- Bé con, ta với nàng sẽ đi chung rời Cô Tô đài, rời nước Ngô, rời nước Việt, đến một nơi hoàn toàn xa lạ để xây dựng một đời mới. Chúng ta sẽ không bị một quấy nhiễu nào, chúng ta sẽ bình yên vui sống bù lại những ngày đã mất... Ta đã nói rồi!

Tây Thi cắn môi, nghe toàn thân rợn lạnh. Tình xưa nghĩa cũ đồng thời tràn ngập tâm linh nàng, xung đột mãnh liệt. Một mặt, nàng nhớ đến Ngô vương đã xử đẹp với nàng mười bảy năm. Mặt khác nàng nhớ rõ mồn một tình cảnh lúc ở Hội Kê hẹn biển thề non cùng Phạm Lãi.

Nàng nghĩ:

- Ta phải làm sao đây? Theo Ngô vương xuống suối vàng hay cùng Phạm Lãi bỏ đi xa? Nếu chết, ta trả được ơn mưa móc của Ngô vương thì lại trở thành người phụ rẫy tình yêu cũ. Bằng theo Phạm Thiếu Bá thì kể như vĩnh viễn mang tội nghiệt đối với Ngô ân sủng.

Tây Thi nghĩ ngợi, hỏi thăm, sau cùng nhìn rớt vào Thuộc Lôu bửu kiếm bên gối. Không biết đã bao lần nàng định dùng bửu kiếm giải quyết đời nàng nhưng nàng chưa thực hiện được. Bây giờ, nàng lại nghĩ... Rồi với thái độ thản nhiên như không việc gì xảy ra, nàng nhích mình về phía bửu kiếm hy vọng Phạm Lãi không chú ý đến nàng. Không ngờ lúc tay nàng vừa chạm vào thân kiếm thì Phạm Lãi đưa tay đỡ kiếm trước, đồng thời nhanh nhẹn rút kiếm ra. Kiếm quang loang loáng, Phạm Lãi thản nhiên nói luôn:

- Thuộc Lôu là danh kiếm trong thiên hạ, nên để lại cho Câu Tiễn về sau ắt có chỗ dùng.

Thêm một lần thất bại, Tây Thi ảo não vô cùng.

Bây giờ, Di Quang cùng bốn cô gái Việt khiêng ra hai rương lớn. Bọn Triền Ba cũng vác đống gỗ bên ngoài phòng mấy bao to, Phạm Lãi nghiêm giọng nói luôn:

- Chỉ lấy đồ riêng của Tây Thi, chứ đừng động đến đồ đạc của Ngô vương.

Tây Thi chần động, bật khóc.

Phạm Lãi hoang mang kêu lên:

- Tây Thi, nàng thật yêu người sao?

- Phải. (Tây Thi nói qua tiếng nấc). Thiếp yêu người ta, nhất là bây giờ người ta chết rồi. Người ta đối với thiếp quá tốt, nhưng thiếp lại làm cho người ta chết!

- Tây Thi! Nếu Ngô vương còn sống, ta chẳng cưỡng ép nàng. Nhưng nay người đã chết rồi...

Có tiếng chuông từ đại điện nhà Ngô vang lên. Kế thấy gia thần Từ Thường hối h bước vào nói:

- Bẩm chủ nhân, đến giờ rồi!

- Ta biết. Ngươi cho người dọn các đồ này đi trước, ta sẽ theo sau. Về tương lai của ngươi thì ta sẽ gửi gắm cho Văn đại phu. Các cô gái này cũng do ngươi đưa đến gặp Văn đại phu.

Phạm Lãi vừa nói vừa khắc chữ trên thanh trúc:

- Ngô vương nói: “Cẩn chết thỏ, chó bị làm thịt, phá xong nước địch thì mưu thần chết...”. Con người Việt vương cổ dài như chim, chịu nhục, ganh công, có thể chung chia hoạn nạn nhưng không thể cộng hưởng giàu sang. Ngày nay Từ Hội không đi, ngày sau ắt khó tránh họa.

Nhờ Tây Thi phụ đề thanh trúc cho mình khắc xong, Phạm Lãi dùng luôn khăn xanh của nàng bao thanh trúc lại trao cho Từ Thường nói:

- Đợi khi ta rời khỏi Cô Tô đài khoảng nửa giờ, ngươi đem vật này trao cho Văn đại phu. (Phạm Lãi quay sang Tây Thi nói luôn). Chúng ta đi!

- Thiếp không hiểu...

Tây Thi chỉ tay vào thanh trúc, cau mày hỏi thêm:

- Thiếu Bá cùng Văn đại phu đã dốc toàn lực làm khuynh đảo nước Ngô, giờ lập được đại công sao lại bỏ đi?

- Nàng nhớ chuyện Ngũ Tử Tư không? Việc xong là phi đi, không đi thì sẽ như Ngũ Tử Tư vậy. Chúng ta phải hiểu rõ lẽ bảo mạng này: công thành thân thất.

- Thế còn Văn đại phu?

- Tây Thi, chúng ta không màng đến chuyện người khác. Bây giờ chúng ta lo chuyện của chúng ta, chúng ta đi!

Không đợi Tây Thi hỏi đáp, Phạm Lãi vụt bồng xốc nàng khiến nàng kêu lên:

- Thiếu Bá, thiếp còn có điều muốn nói.

- Không có ngày giờ đâu! Rời Cô Tô dài rồi hẵng hay.

Bồng Tây Thi bước ra, Phạm Lãi còn quay nói với nhóm Di Quang lời từ giả. Di Quang bước theo gọi:

- Tây Thi!...

- Tây Thi!... - Triền Ba cũng bước theo gọi.

Tây Thi vùng vẫy trong tay Phạm Lãi, nhưng chàng là một dũng sĩ, lẽ tự nhiên Tây Thi không vùng thoát được. Hơn nữa, đang lúc hoang mang tột độ, nàng không còn chút sức lực nào.

Phạm Lãi nói lớn với các cô gái Việt:

- Chúc các nàng may mắn!

Tây Thi trách:

- Thiếu Bá! Theo lẽ chàng không nên làm như vậy!

- Ta chỉ làm một lần.

Phạm Lãi bước vội xuống thêm đá Cô Tô dài. Bọn thị vệ đứng thành hai hàng dài rạp mình chào Phạm đại phu. Họ lạ sao Phạm đại phu của họ lại ôm trong tay một người con gái.

Tiếng chuông từ đại điện nhà Ngô lại vang lên lần nữa.

Dưới Cô Tô dài có mười mấy xe nằm giăng giăng. Phạm Lãi bước lên một chiến xa, đặt Tây Thi nằm xuống song vẫn để một tay giữ kèm nàng, tay phải giật giây cung ngựa, tự mình đánh xe lướt tới.

Tây Thi bối rối quá, không ngừng kêu thét:

- Thiếu Bá! Thiếu Bá!...

Nhưng Phạm Lãi liên tiếp phát tiếng hú dài, ngăn chặn tiếng kêu của nàng vắng ra. Chiến xa vùn vụt lao tới.

Sương sớm trắng xóa dần dần bị bút phá rời khỏi Cô Tô thành. Từ phương Đông, mặt trời ban sáng dần dần nhô lên thay chỗ sương sớm. Buổi sáng mùa xuân đã đến rồi, buổi sáng với ngàn vạn tia sáng tủa ra, buổi sáng vĩ đại và âm thầm trùm phủ nhân gian.

Một chiếc thuyền lớn ba buồm từ từ căng lên trong sung sớm.

Nước sông cuộn cuộn, gió buồm no, thuyền lướt về phương Bắc. Phạm Lãi và Tây Thi đứng ở tầng nhì đại thuyền.

Bây giờ, Tây Thi đã bình tĩnh lại, đứng tựa vào người yêu đã mười bảy năm xa cách biệt, hồi nhớ chuyện cũ, bất mộng ngày xưa.

Thành quách Cô Tô dần hiện rõ trong sung sớm. Phạm Lãi chỉ tay vào khu trung tâm thành, nói:

- Tây Thi! Nàng trông, cao chọc trời mây chỉ có Cô Tô dài.

Tây Thi cảm thấy lạnh, nhảy mũi, tựa vào người yêu cũ sát hơn. Nàng nhớ lại lời nàng từng nói: “Cô Tô dài như Ngô vương...”. Thế mà nay vật đổi, người chết... Nàng lại thờ dài.

- Bé con! Từ sông nhìn lên, Cô Tô thành cũng đẹp đấy.

Tây Thi không trả lời, thả dòng suy tư theo thành quách Cô Tô. Nàng đã ở trong thành này những mười bảy năm, nghĩa là đã tiêu pha trọn tuổi thanh xuân của nàng. Trong thành này, nàng đã nhìn thấy một sự nghiệp lẫy lừng, nhìn thấy vị chủ thành vang danh thiên hạ và cũng nhìn thấy vị chủ thành bị tiêu diệt. Quan trọng hơn cả là trong thành này nàng hưởng được tình yêu sâu xa, chân thành và trong trắng. Bây giờ mắt

hết, thành quách xa mờ...

- Bé con, có lẽ giờ này Câu Tiễn đã biết chúng ta đi rồi.

Tây Thi liếc nhìn Phạm Lãi, vẫn không trả lời.

- Bé con, Câu Tiễn chắc thỏa mãn lắm... Duy có một điều không vui là ta mang nàng đi không lời từ biệt. (Phạm Lãi thúc thúc Tây Thi). Bé con, đáng tiếc là ta không kịp đưa nàng đến gặp Văn Chung.

Tây Thi như bưng tỉnh, chớp chớp mắt.

- Chắc nàng không ngờ ta dụng cách này để bắt cóc nàng đi!

- Bé con hoài! (Tây Thi trề môi bất mãn). Chàng gọi bé con bao nhiêu lần rồi? Bộ không biết là thiếp không thích nghe gọi thế sao?

- Vậy chứ nàng cũng không biết ta không thích nàng ở bên ta mà đi nghĩ đến người khác sao?

Tây Thi mỉm cười, nụ cười đầu tiên dành cho người yêu cũ.

- Một người không thể ngăn một người đừng nghĩ tới một người. (Tây Thi thờ dài). ở bên chàng, thiếp có thể không nghĩ đến “người ta” bao lâu nữa? Lúc không còn nhìn thấy thành quách Cô Tô, thiếp sẽ chôn vùi suy tư chẳng?

- Nói thế nghĩa là chẳng bao lâu nàng sẽ quên?

- Không, thiếp không thể quên... (Giọng Tây Thi đang rất nặng nề bỗng trở nhẹ). Nhưng còn chàng, chàng mưu trí khôn lường, có thể làm cho thiếp thôi nhớ...

Phạm Lãi cả cười, lắc mạnh người yêu vừa cười mở:

- Trên thế gian này chỉ có mình nàng hiểu được ta. Bé con...

- Nữa!

- Từ rày về sau, ta sẽ nhớ. Tây Thi, nửa giờ nữa, chúng ta sẽ đến cửa vào Thái Hồ.

Tây Thi nhìn khắp mặt sông:

- Văn đại phu không phái người đuổi theo sao?

- Tin rằng không.

Gió sông thổi mạnh, thuyền lướt đi nhanh hơn. Thái Hồ mênh mông đã nhìn thấy trước mặt.

- Bây giờ, mặt trời đỏ rực phung Đông.

Bây giờ, từ thành Cô Tô có một làn khói đen ngùn ngụt bốc lên, Tây Thi nhìn thấy trước, chỉ cho Phạm Lãi. Chàng quan sát một lúc rồi nói:

- Có thể là Cô Tô đài. Câu Tiễn rất hận Cô Tô đài nên phóng hỏa.

- Cần gì phải thế? Từ bao giờ, Cô Tô đài có làm hại Việt đâu! (Tây Thi thờ dài, nói thêm). Tại sao lại phải nhỏ mọn như vậy?

- Lòng người rất khó giải thích, huống chi mầm cừu hận đã bám rễ sinh sôi.

Im lặng một lúc, Phạm Lãi cũng thờ dài:

- Tất cả đã kết thúc rồi. Hận cũ tiêu tan thì thù mới sẽ lần lượt tới... Việt vương ngày nay rồi sẽ đi theo vết xe của Ngô vương. Văn Chung hôm nay không bỏ đi rồi sẽ như Ngũ Tử Tư vậy.

Tây Thi lạnh mình, không tin lịch sử là sự tuần hoàn miên viễn. Nàng đưa mắt nhìn khói bốc lên từ Cô Tô đài và lẩm lét nhìn mặt người tình. Mặt trời dần lên cao, khói đen trùm phủ thủ đô nước Ngô, kết thúc lịch sử nước Ngô. Kể từ nay, một trang lịch sử lật qua để cho Câu Tiễn viết tiếp.

Thuyền đến cửa Thái Hồ, khói sóng chờn vờn. Mặt trời chiếu trên Thái Hồ dát vàng lấp lánh. Thái Hồ hào hùng lắm, vĩ đại lắm, luôn luôn

chuyên động không ngừng.

Phạm Lãi bồng bật cười:

- Ân cừ, Ngô quốc, Việt quốc, Sở quốc, với ta có liên quan gì chứ? Tây Thi, từ rày về sau chúng ta không màng gì đến các chuyện ấy. Sóng nước Thái Hồ rửa sạch ân cừ, rửa sạch tất cả để cho kẻ từ bây giờ chúng ta không dính dấp gì với nhân gian. Tây Thi, để ta giới thiệu cho người nhà ta ra mắt nàng.

Phạm Lãi kéo Tây Thi vào khoang thuyền, giới thiệu hai con.

Con lớn Phạm Lãi tên Bình, mười lăm tuổi, con thứ tên An, mười một tuổi. Cả hai lớn lên trong gian khổ, người hơi gầy song chắc nịch. Tây Thi nhìn Phạm Bình mười lăm tuổi đăm đăm rồi quay sang Phạm Lãi nói nhỏ:

- Có phần giống chàng năm lên mười bảy.

- Mười bảy năm trước, ta... (Phạm Lãi bồng cảm thán). Mười bảy năm qua, ta già mau quá!

- Già? Thiếp không nhận thấy chàng già.

- Hôm nay ta phản lão hoàn đồng!

Phạm Lãi lại đưa Tây Thi đi xem các nơi trong thuyền. Thuyền do cháu của Tử Thường là A Mang cường tráng cai quản. Trên thuyền có chín trai, mười gái, cộng thêm A Mang là hai chục người. Tất cả đều còn trẻ, Phạm Lãi dự định cho họ kết làm vợ chồng với nhau. Chàng nói:

- Chúng ta đến một nơi không có khói lửa nhân gian, mười cặp vợ chồng này vẫn có thể sinh con đẻ cháu không ngừng.

Phạm Lãi cũng đưa Tây Thi đi xem các đồ vật trên thuyền: hạt giống, nông cụ, thổ mộc, công cụ, lưng thực, muối ăn, có cả một đồng rương tráp.

Tây Thi rất đỗi ngạc nhiên hỏi:

- Chàng đã chuẩn bị từ trước?

- Phải, lúc rời Hội Kê thì ta chuẩn bị đâu vào đó.

- Nghĩa là chàng chắc chắn chiến thắng?

Tây Thi không có cách nào hiểu được niềm tin của Phạm Lãi. Chàng giải thích:

- Ngô quốc có phần mạnh hơn chúng ta, song lúc phát binh ta đã quyết thắng. Không thắng thì thà chết trong thành Cô Tô. Để có ngày nay, ta đã chuẩn bị bao năm... Mười bảy năm rồi, vì muốn được nàng nên ta phải cố gắng.

- Thiếp đáng thế à?

Tây Thi nhòen cười, nụ cười yêu kiều như mười bảy năm trước.

Rời bỏ tất cả, Phạm Lãi và Tây Thi cắt đứt mọi liên hệ với thế giới bên ngoài. Trên mặt Thái Hồ bát ngát, thuyền họ nay chỗ này mai chỗ kia, bao nhiêu ân cừ trong lòng họ như được sương khói và bóng nước Thái Hồ rửa sạch. Họ vô tư vô lự ca hát trên thuyền, câu cá bên mạn thuyền, phó mặc thời gian trôi theo sóng nước.

Có một hôm, thuyền họ dừng lại ở bến Vô Tích, đem cá đôi muối và thức ăn. Đó là việc của bốn tháng sau khi Cô Tô thành thất thủ.

A Mang lên bờ rồi trở xuống báo cáo với chủ nhân:

- Việt vương treo giải thưởng nhiều vàng cho ai tìm được Phạm đại phu... Việc thứ hai là Việt vương cùng nhóm Văn đại phu hướng dẫn tám trăm xe kéo lên mặt Bắc Trung Nguyên, hội minh với Tề, Lỗ.

- Còn gì nữa không?
- Bẩm còn, Việt vương chia nước Ngô thành quận, huyện, cắt một phần đất cho Sở.

Tây Thi chen nói:

- Thiếu Bá! Chẳng hỏi nhiều như thế để làm gì? Các việc ấy không liên quan gì đến chúng ta. Chúng ta rày đây mai đó, không nhà không cửa thì mọi việc trên đất liền chúng ta không nên biết tới.
- Nhưng Thái Hồ quá nhỏ, cũng quá gần, e có một hôm, chúng ta phải dời đi... Lúc Việt vương từ Trung Nguyên về, chúng ta sẽ không dễ dàng an cư ở Thái Hồ.
- Không ai biết trước được ngày mai, chuyện của ngày mai hãy để ngày mai nói!

Chương XVIII *Si Di Tử Bi*

Rất ít người chú ý việc Phạm Lãi đưa Tây Thi thả thuyền trên Ngũ Hồ sống trong cuộc sống thế nào? Ân cừ Ngô - Việt chấm dứt, người ta không còn quan tâm đến hai nhân vật ấy nữa. Nhưng lịch sử ghi về họ rất phong phú. Trong lịch sử Trung Quốc, nửa đời sau của một người đẹp lưng danh kim cổ được nói tới rất nhiều, được thế giới coi trọng. Chuyện về họ như sau:

Ở bên biển nước Tề có một cửa khẩu, núi non vây quanh, là nơi hoang vu, chưa từng có khói nhân gian, sau đó trở thành thôn ấp, có đất cày, có chợ cá, có ruộng muối.

Khu vực đó có trên năm trăm nóc nhà mà chủ nhân là Si Di Tử Bi đã đến đây dày công khai phá từ sáu năm trước.

Si Di Tử Bi là một nhân vật truyền kỳ. Người ngoài nhìn thấy người nhà Tử Bi nói tiếng “ngoại quốc” (1) đồng thời nhận ra mối quan hệ trong gia đình họ hết sức kỳ lạ.

Họ làm việc quần quật hơn bất cứ tên nô lệ nào. Tinh lực của họ hơn người và hình như trí tuệ cũng siêu phàm nữa. Không ai bắt gặp họ chán nản hay mệt mỏi. Họ thường cười, nụ cười trong sáng, vô tư tự. Nụ cười của họ có tác dụng lây vui và khuyến khích người khác.

Si Di Tử Bi lại có một bà vợ tuyệt đẹp, cao nhã. Cả hai vợ chồng có chỗ khác nhau này: Bà vợ thường điễm trang tuyệt vời như sắp đi dự hội và tuyệt nhiên không tham gia một công tác lao động nào. Nhưng người nhà của Si Di Tử Bi lại hết sức kính trọng vị trung niên mỹ phụ ấy.

Vào những buổi sáng bình thản, người ta bắt gặp vị trung niên mỹ phụ ấy cưỡi ngựa sánh vai với chồng chạy trên đường cái. Người ta nhận thấy kỹ thuật cưỡi ngựa của đôi vợ chồng ấy rất cao.

Người ta còn bắt gặp những hiện tượng không tương xứng: Ví như Si Di Tử Bi trông rất mạnh khỏe song đầu tóc bạc phơ. Người ta cũng không biết Si Di Tử Bi từ đâu tới, tới được bao lâu. Họ chỉ biết là vào mấy năm gần đây, tên tuổi của Si Di Tử Bi rất lớn. ở hải cảng này thường có khách quý từ Lâm Truy đến thăm viếng Si Di Tử Bi.

Người ta nghe không hiểu được những gì Si Di Tử Bi bàn chuyện cùng khách. Nào là ba nhà cường thịnh tại Tấn, nào là Lỗ công khai thần phục Việt, Việt không thể vào Trung Nguyên lần nữa...

Hàng năm Si Di Tử Bi ra đi mấy lần. Nhất là ba năm gần đây Si Di Tử Bi ra đi rất đều với vợ và một gia đồng. Họ cưỡi ngựa, đa phần là đi Lâm Truy. Lúc đi, Si Di Tử Bi lại đeo trường kiếm.

Si Di Tử Bi là ai, không một ai biết được. Hàng quý tộc Lâm Truy ngỡ Tử Bi là một công hầu vong quốc nào đó, hay một công tử giàu sang

chạy trốn gia cừu đổi họ thay tên. Nhưng rồi cũng không ai dám xác định điều gì, bởi Si Di Tử Bì quá rành nước Tề, chứng tỏ không phi người nước lạ.

Si Di Tử Bì tận lực làm việc song xem tiền bạc rất nhẹ. Người thường đem của ci giúp kẻ bần hàn. Nghe nói quan viên cao cấp thành Lâm Truy cũng thường tiếp được một cách bí mật quà tặng của Tử Bì. Vì vậy, gần như mọi người trong triều đều hết lời ca tụng. Thật ra sự hiểu biết của Si Di Tử Bì thật hiếm có ở Lâm Truy.

Bấy giờ là mùa thu, khí hậu ở Tề khác hẳn Ngô, Việt. Trung thu ở Tề, cỏ cây vàng úa, nhưng vòm trời rất cao, tạo nên mỹ cảnh yên lành, trong vắt.

Vào hoàng hôn, vợ chồng Si Di Tử Bì đến Lâm Truy, được đón tiếp ở tân quán hoa lệ. Đó là nơi Tề dùng tiếp đãi sứ thần các nước hoặc khách thật quý.

Cả hai vừa đến thì có tướng quốc nước Tề là Trần Hằng viếng liền... Trần Hằng là nhân vật quyền thế ở Tề, đã phế Tề vương lập tân quân, một mình độc chiếm quyền bính.

Sáng ngày hôm sau có hai vị đại phu đến đưa Si Di Tử Bì sang Tướng phủ thăm tr lễ Trần Hằng quá trưa mới về, khiến bà vợ ở nhà môi lòng trông đợi.

Si Di Tử Bì đã uống rượu, mặt bừng đỏ, lúc nhìn thấy vợ liền vòng tay có ý xin lỗi, nói:

- Chắc nàng lo lắng!

- Không. Xa phu trở về có nói chàng được Trần tướng quốc giữ lại ăn trưa. (Bà vợ cười yêu kiều). Nên thiếp ăn trưa một mình.

- Ô, nụ cười của nàng rất đẹp.

- Nữa... (Bà vợ rút người bên ông chồng vừa sấn tới). Từ xưa đến nay không có ai cứ mỗi ngày mỗi khen vợ mình.

- Tình ta khác hẳn người đời. Tây Thi, chúng ta vào trong, ta có nhiều điều muốn nói với nàng.

Cả hai là vong thân Phạm Lãi và Tây Thi của Cô Tô đài.

Sau khi Cô Tô đài thành bị phá, cả hai thả thuyền trên mặt Thái Hồ, sống vô gia cư gần một năm. Kế bị Việt vương phái người đi khắp ni tìm kiếm, cả hai mới cưỡi thuyền lớn ba buồm từ Thái Hồ du nhập Trường Giang, từ Trường Giang lướt ra biển cả, đi dọc theo biển đến nước Tề. Từ đó Phạm Lãi đổi tên là Si Di Tử Bì.

Phạm Lãi không cần nổi danh nhưng tên mới Si Di Tử Bì vẫn vang dội nước Tề. Mọi người không biết Phạm Lãi là ai, song mọi người đều biết tài năng của Si Di. Người nước Tề đem Si Di Tử Bì so sánh với Khổng Khâu (tức Khổng Tử), song Khổng Khâu đã chết mà Si Di Tử Bì còn sống.

Si Di Tử Bì kéo vợ vào phòng trong, nửa như đắc ý, nửa cười khổ nói:

- Tây Thi! Tướng quốc nước Tề rất phục ta, muốn lưu ta lại làm quan.

- ờ...

- Thay tên đổi họ, rút cuộc rồi vẫn chạy không thoát được.

- Tự nhiên là tại chàng có tài nổi bật. (Tây Thi mỉm cười). Và có lẽ cũng tại chàng thích làm cho nổi bật, phải không?

- Nàng lại nói móc ta rồi.

Si Di Tử Bì cười khổ, nói thêm: - Xuất thân của ta bắt ta không thể nào lãng quên chuyện theo dõi tình hình các nước. Ta bắt buộc phải tiếp xúc với vài người, không ngờ việc đến thế này!

Tây Thi cố ý nói đùa:

- Thiếp cho là tại chàng không thể sống đời đạm bạc.
- Ta phản đối nặng nói thế. Trên mặt Thái Hồ, chính nàng mới không thích sống yên phận.
- Nhưng thiếp cũng đâu có mong cho chàng đến Tề giao tiếp với các bậc công hầu để lời chân tướng ản sĩ ra.

Tây Thi cười đùa:

- Có lần thiếp thấy chàng bàn chính trị với một vị đại phu nước Tề đầy hứng thú, chứng tỏ chàng rất hứng thú trong việc làm chính trị.
- Thôi thôi... May mà họ không biết rõ thân phận của ta nên chẳng sao. Và lại ta cũng không dứt khoát nhận lời mời của Trần Hằng. Nếu nàng không đồng ý thì ta sẽ không nhận lãnh gì cả.
- Thiếp đâu có phản đối. (Tây Thi nhếch môi cười). Thiếp biết tinh lực của chàng hơn người nên nào có ngăn cản chàng làm việc gì đâu!

Si Si Tử Bì nâng siết tay vợ:

- Tinh lực hơn người...

Bấy giờ lại có một vị đại phu đến viếng. Si Di Tử Bì bước ra tiếp rước, khoảng nửa giờ sau mới quay vào với vẻ mặt dàu dàu. Tây Thi lo ngại thăm, rước hỏi:

- Thiếu Bá! Có chuyện gì rồi?
- Văn Chung đã chết!

Si Di Tử Bì đóng chặt cửa phòng, nặng nề ngồi xuống nói tiếp:

- Ta dự đoán Việt vương không thể dung tha Tử Hội. Nhưng Tử Hội lại không thể ra đi.
- Việt vương giết Văn đại phu à?
- Phải. Việt vương lại dùng Thuộc Lôu bừu kiểm tra cho Văn Chung.
- Thuộc Lôu bừu kiểm?

Tây Thi nghe tim đập mạnh. Vĩnh viễn nàng không thể quên thanh kiếm ấy, thanh kiếm mà năm xưa Ngô vương đã gửi cho Ngũ Tử Tư. Thuộc Lôu bừu kiểm đã tẩm máu Ngũ Tử Tư để sau đó nước Ngô dần dần suy yếu, đi đến diệt vong. Riêng với nàng, sau khi Ngô vương chết, nàng cũng muốn dùng thanh kiếm ấy để tự sát. Tây Thi còn nhớ, sau cùng Phạm Lãi để kiếm lại Cô Tô đài, lễ đương nhiên Việt vương chiếm giữ.

Ngũ Tử Tư là trụ cột nước Ngô, mất Ngũ Tử Tư, nước Ngô bị diệt. Ngày nay Văn Chung lại là trụ cột của nước Việt, mất Văn Chung, nước Việt rồi cũng sẽ như Ngô. Vì thế, Tây Thi đau khổ kêu lên:

- Tại sao?
- Không tại sao cả, Văn Chung bị giết như Ngũ Tử Tư vậy.
- Việt vương phải biết, mất Ngũ Tử Tư nước Ngô sụp đổ...
- Nhưng Việt vương lại cho rằng vương nghiệp của mình vĩnh viễn không thay.

Si Di Tử Bì hạ giọng nói thêm:

- Hơn nữa, Việt vương còn có quan niệm phân biệt quốc gia. Văn Chung và ta đều là người Sở, dưới mắt Việt vương thì Văn Chung không thể mãi mãi trung thành với Việt. Lúc Việt nguy, vua Việt cần người Sở, nhưng khi bình yên rồi thì trở lại hoà nghi. Ôi, Việt vương không biết Văn Chung và ta đã trở thành người Việt!

Đối với chính sự phức tạp, Tây Thi không làm sao hiểu được rõ ràng. Đứng về phương diện cảm tình, nàng xem Văn Chung và Phạm Lãi đều là người Việt, trung thành với Việt như Ngũ Tử Tư đã trung thành với Ngô vậy.

Tây Thi bỗng nghĩ đến nguyên nhân đưa họ từ Sở sang Việt mà nàng chưa biết, cũng chưa từng nghe ai nói nên hỏi:

- Thiếu Bá! Tại sao chàng và Văn Chung không ở Sở phục vụ? Năm xưa, Ngũ Tử Tư bị bắt buộc mới phải đầu Ngô chứ như các người...

- Chư huynh đều vì nước Sở đó.

- Thiếp chưa hiểu... nước Việt đâu phải là bản quốc của chàng.

- Nhưng là quốc gia của nàng.

Si Di Tử Bì đầu bạc chột hôn nhẹ má vợ khiến Tây Thi giãy nảy:

- Thiếu Bá, thiếp nói chuyện đàng hoàng mà!

- Nhưng trước nàng, ta không có cách nào đàng hoàng cho được.

Si Di Tử Bì rút lui, giải thích:

- Thật ra thì thế này: Sở thường bị Ngô quấy nhiễu, Ngũ Tử Tư lại mượn quân Ngô kéo sang Sở trả tư thù khiến quốc gia ta không đối phó nổi. Vì thế, Sở vương mới phải chư huynh vào Việt, giúp đỡ Việt vương thành lập một quốc gia minh hữu với Sở để phụ kiềm chế Ngô. Chư huynh vào Việt ban đầu chỉ là để thi hành một chiến lược!

- Thế thì sau khi thành công dẹp Ngô, tại sao chàng và Văn Chung không trở về cố quốc?

- Chư huynh đã biến thành người Việt hết rồi, thời gian đã làm biến đổi tất cả.. Chư huynh có về Sở thì cũng bị người Sở xem là người Việt thôi.

- à, thiếp hiểu... Vì thế nên Văn đại phu mới không rời Việt.

Si Di Tử Bì nói giọng trầm trầm:

- Nếu không vì nàng, ta cũng không rời Việt. Nếu còn ở Việt, giờ này e ta cũng như Văn Chung!

- Đối với chàng, Việt vương không xử thế đâu!

- Mà thôi, Tây Thi! Chúng ta đã chạy thoát vòng hệ lụy ấy thì cần gì nói nữa. Nào, để ta trông nàng... coi giống... (Phạm Lãi đưa cao hai tay nâng mặt người yêu) Tây Thi, trông nàng dường đẹp hơn hôm qua.

- Quí nà! Chàng cho thiếp hãy còn mười tám chắc?

Tuy nói thế, Tây Thi vẫn tựa sát người vào Phạm Lãi. Gái nào cũng thích được trai khen, Tây Thi không ngoại lệ. Nàng vui mừng tuy nàng vẫn biết không thể như thế được.

Cả hai ôm nhau như tình nhân lén lút thì thầm. Phạm Lãi bỗng khẽ sát tai Tây Thi bảo nhỏ:

- Ta quên nói với nàng một việc: Đêm nay, cả ta và nàng sẽ cùng đi đến tướng phủ dự yến.

- Ô, nói như thế là chàng đã nhận chức rồi? Vậy mà vừa rồi chàng bảo là không nhận.

- Trần Hằng ngó ý mời ta làm Thượng khanh. Ta chưa suy nghĩ, chưa tuân mạng thì kể là chưa nhận.

Si Di Tử Bì cả rầu trên mặt vợ, cười khúc khích:

- Nhưng ta nhận đưa nàng đến dự yến để cho Trần Hằng thấy ta có một bà vợ xuất sắc vốn là bảo vật của ta.

- Đó là Tây Thi của hai mươi năm trước kia...

- Ta cảm thấy nàng bây giờ đẹp hơn hai mươi năm trước. Bây giờ, nàng là của ta chứ hai mươi năm trước thì không phải. (Si Di Tử Bì bỗng nâng cằm vợ) Tây Thi! Nàng ở với Phù Sai bao lâu không con, nhưng ở với ta được một đứa.

Tây Thi đẩy gạt tay chồng:

- Thiếp không muốn nghe nhắc chuyện cũ.

- Được rồi... Nàng cũng không cần tỏ vẻ giận dữ.

- Với người như chàng thì nên dữ hơn một chút.

Si Di Tử Bì chu miệng đùa:

- Đừng có khinh ta... Khinh khi một ông chồng già là đáng tội!

- Thiếp ghét nghe chàng tự xưng già. (Tây Thi bỗng đưa mười ngón tay thon đan tóc chồng) Có lúc thiếp sẽ cạo sạch ba cái tóc bạc.

Cả hai bật cười. Cùng sống bên nhau, cuộc sống của cả hai rất thoải mái, nhẹ nhàng. Có phải buồn phiền thì cũng chỉ buồn phiền đến mức đó.

Làm Thượng khanh Tề quốc, Si Di Tử Bì trở thành nhân vật đặc biệt ở thành Lâm Truy. Người giúp cho Trần Hằng cải tiến ngành đánh cá, nghề làm muối, thâu hoạch hai lần nhiều hơn trước. Người cũng hướng dẫn cho nông dân cày sâu, làm cho đất phì nhiêu, đồng thời cải tiến quân đội dường như mới lại hoàn toàn. Người còn đem cả “Ngư lê trận”, một trận pháp trừ danh dạy cho quân Tề nữa.

Mọi người đều lấy làm lạ về tài năng đa diện của Si Di Tử Bì. Họ nghĩ, bằng vào tài hoa ấy thì đi đến nước nào, Si Di Tử Bì cũng được trọng dụng và ủy thác triều chính. Vì vậy, người ta lại hoài nghi thân thế của Si Di.

Người ta biết Si Di Tử Bì nói được lâu lâu phương ngôn của ít nhất là ba quốc gia: Tề, Sở, Ngô. Ngoài ra, Tử Bì lại còn nói được một số thổ ngữ nước Lỗ - ngôn ngữ của Tề - Lỗ có phần giống nhau - Lại nữa, Tử Bì còn am hiểu âm nhạc nước Tần. Lẽ tự nhiên, Tử Bì phải nói được tuyệt vời tiếng Việt song Người chưa nói ra trong mưu định che giấu thân thế. Si Di Tử Bì đưa mọi người đoán mình là người Sở, người Ngô, người Tề...

Người ta bắt đầu điều tra Si Di Tử Bì, bắt đầu kiểm điểm hàng ngũ công hầu nước Tề, nước Ngô, nước Sở. Thậm chí người ta còn kiểm điểm lại tên các đại phu nước Sở, song cũng không tìm ra ai lỗi lạc như Si Di.

Có lúc, người ta đem tên Phạm Lãi của nước Việt ra so với Si Di. Nhưng khi nói ra với Trần Hằng thì Trần Hằng cả cười:

- Chur vị suy đoán quá nhiều rồi! Phạm Lãi của Việt sao lại đi nhận chức Thượng khanh của Tề được? Sau khi phá Ngô, Việt vương Câu Tiễn từng ngó ý muốn cắt đất Ngô giao cho Phạm Lãi làm vua cai trị. Thế mà Phạm Lãi còn từ chối, lén bỏ trốn đi. Câu Tiễn phái người tìm kiếm khắp các nơi cũng không ra. Làm vua nước Ngô, Phạm Lãi còn không màng thì tội gì lại đi nhận chức Thượng khanh nước Tề?

Giả thiết Si Di Tử Bì là Phạm Lãi bị gạt bỏ.

Nhưng giả thiết ấy lại lọt vào tai Si Di Tử Bì khiến người bất an. Một buổi chiều cùng vợ đối ẩm, Si Di Tử Bì ý nhị và cảm khái thuật lại chuyện người Lâm Truy đoán mò thân thế mình. Đoạn cả cười:

- Hôm kia, tướng quốc Trần Hằng bàn về Phạm Lãi, thấy buồn cười!

Tây Thi trề môi hỏi:

- Trần Hằng không mắng Phạm Lãi chứ?

- Tự nhiên là không, Phạm Lãi đã được mọi người sùng kính!

- Chà, mèo khen mèo dài đuôi!

Si Di Tử Bì rùn vai, nắm lấy tay vợ:

- Nàng xem thường ta? Nàng cho rằng chồng nàng không đáng cho người khác tôn kính?

- Thiếp cảm thấy... Phạm Lãi phải chờ Tây Thi mới được người ta sùng kính. Nếu mãi đến giờ Phạm Lãi vẫn ở bên Việt, biết có được sùng kính chăng?

- Tự nhiên! Nhưng tài học và sự uyên bác bản thân cũng có quan hệ.

Si Di Tử Bì thẳng thắn nói thêm:

- Ví dụ, sau khi thay tên đổi họ, ta vẫn vang danh trùm nước Tề, không một nhọc công nào vẫn được cử giữ chức thượng khanh.

- Cũng là nhờ thiếp... có thiếp bên cạnh... (Tây Thi cười yêu kiều) Thiếu Bá, chàng quả là một thiên tài đó.

- Ô... ờ... ờ...

Si Di Tử Bì xoa má vợ đã ngã tựa vào mình:

- Người Việt thích nói tiếng đệm ở cuối câu!

- Người Sở cũng thế thôi. (Tây Thi vuốt lại tóc bạc của chồng) Chàng không nên cười thiếp mới phải chứ?

- Tây Thi!

Si Di Tử Bì hớp một ngụm rượu, “mớm” lại từng chút cho Tây Thi, dùng động tác ấy thay lời đáp phải hay không. Tuy đã trọng tuổi, vợ chồng Si Di Tử Bì vẫn say sưa và đầy nhiệt tình lúc ở bên nhau.

Uống rượu qua miệng chồng, Tây Thi hỏi giọng nhẹ nhàng:

- Chàng vừa nói người Lâm Truy bàn luận về chàng, sao không nghĩ cách đổi phò?

- Ta nghĩ, mình không thể ở Tề được nữa!

Nói về một vấn đề hết sức nghiêm trọng, thần sắc của Si Di Tử Bì vẫn nhẹ nhàng như rất thản nhiên. Cứ có Tây Thi bên mình, nằm trong lòng thì không có việc gì làm cho Si Di Tử Bì nổi nóng cả. Nhưng Tây Thi sốt ruột:

- Không thể ở Tề à? Tại sao? Chúng ta phải làm cách nào?

- Tại vì Si Di Tử Bì quá nổi danh. Một người muốn an cư thì không nên để cho nổi danh. Thế nên, để được sống mãi với nàng như thế này, chúng ta chỉ còn cách phải rời Tổ quốc. Chuyện giản dị quá, chúng ta không có liên hệ gì với Tề thì lúc nào cũng có thể bỏ đi được.

- Đi? Chúng ta đã tạo được gia nghiệp lớn lao thế này lại bỏ đi sao?

Si Di Tử Bì đáp không một chút áy náy:

- Có đáng gì đâu! Gia nghiệp thì lúc nào ta cũng tạo dựng được.

Đầu tuy bạc trắng, Si Di Tử Bì vẫn còn hào tình vạn trượng.

Tây Thi cúi gằm. Nàng quen hưởng lạc, thiếu hẳn niềm tin trọng việc bỏ rơi cơ nghiệp cũ để kiến tạo cái mới nên dàu dàu:

- Thiếu Bá! Thiếp không có hùng tâm như chàng, thiếp cho rằng việc này không giản dị.

- Phải, song cũng chẳng có gì khó khăn.

- Thiếu Bá! Đền địa phương khác chàng cũng lại nổi danh nữa. Tên Phạm Lãi sáng chói quá, chàng thay đổi thành Si Di Tử Bì rồi vẫn nổi như thường. Thế là cứ phải bỏ đi, phải kiến tạo lại, ở đâu vài ba năm rồi cũng nổi danh. Chàng vẫn là chàng, không vì việc thay tên đổi họ mà che giấu được khả năng.

Tây Thi nhỏ nhẹ khuyên:

- Thiếp cho rằng chàng từ chức Thượng khanh quay về hải cảng thì có thể an cư lạc nghiệp được.

- Nếu ta từ quan mà vẫn sống ở Tề thì sẽ bị Trần Hằng giết chết. Trần Hằng sợ người nước khác dùng ta. Tây Thi! (Si Di Tử Bì vẫn cười ngọt ngào) Chính trị là vô tình vô nghĩa như vậy.

- Phải. Nhưng chàng là người có tình có nghĩa nhất, không thể làm chuyện vô tình vô nghĩa như vậy.

Tây Thi đưa tay xoa nhẹ má chồng lúc lâu mới tiếp:

- Nói thế nghĩa là không đi không được rồi!

- Nếu nàng không phản đối thì theo ta, không đi không được.

- Chàng biết thiếp không phản đối bất cứ quyết định nào của chàng.

Tây Thi mang tình lai láng trong ánh mắt liếc chòng đang cười. Bỗng nhiên, nàng ra sức đẩy chòng, ngồi bật dậy:

- Thiệu Bá! Thôi thiếp biết cả rồi, chàng chuẩn bị xong đâu đó rồi, phải không? Nói thật đi!

Si Di Từ Bì rút vai, nhăn mặt làm xấu. Tây Thi bị trêu đến tức cười, giả tay:

- Nói đi! Thiếp không đồng ý để chàng xem thiếp như con nít vậy!

- Phải đó, bầm phu nhân... Ta đã chuẩn bị hơn hai tháng rồi.

- Tại sao không nói cho thiếp biết trước?

- Nàng biết chòng nàng là nhà chính trị mà! Một chính trị gia phải bảo mật với cả vợ con.

Tây Thi bỗng cảm khái, thờ dài:

- Ôi, chàng đã kinh lịch quá nhiều mà mãi đến hôm nay vẫn còn không sao quên được chính trị.

Si Di Từ Bì ngưng cười, nâng tay vợ, trở nghiêm nói:

- Tây Thi, lần này là lần sau cùng. Hôm nào rời Tề, ta sẽ không màng đến chuyện chính trị nữa. Ta là người sinh nhai bằng nghề làm chính trị, nhưng kể từ hôm nay, ta tuyên bố kết thúc.

- Năm xưa, lúc đưa thiếp vào Thái Hồ, chàng cũng nói như vậy.

- Đúng. Nếu được ở mãi trên hồ, tự nhiên ta không chen vào chính trị. Hồi ấy, ta không làm trái lời. Bây giờ, ta nói lại lần nữa, từ rày về sau, dầu có ở trên lục địa ta cũng không màng đến chính trị.

Tây Thi lắc đầu cười đùa:

- Thiếp không hứng thú nghe chàng thề thốt mãi.

- Thế thì chuyện gì mới làm cho nàng hứng thú? Kế hoạch tương lai của ta chẳng?

Tây Thi gật đầu, Si Di Từ Bì hướn dài nói thêm:

- Ta nghiên cứu đại thế trong thiên hạ (1) biết rằng chẳng bao lâu nữa sẽ có cuộc biến động mới. Nhưng chúng ta cũng không cần phải sợ biến động, vì biến động là một cách nâng chức tiến bộ của xã hội. Sau này, người làm chính trị sẽ nhiều, họ chọn con đường chính trị để vinh thân phì da. Nhưng ngoài chính trị, ta đã phát hiện được con đường khác mà nhiều người trước đây không biết.

Ngừng lại một chút, Si Di Từ Bì trịnh trọng tiếp:

- Đó là con đường thương mại. Thế giới chúng ta mỗi ngày mỗi thêm đông đúc, cuộc sống sẽ càng lúc càng phức tạp hơn. Dân chúng rồi sẽ cần nhà thương mãi hơn nhà làm chính trị. Ta sẽ dốc hết tinh lực lo công việc này, đem cá, muối nước Tề sang Tần bán, rồi chờ bông vải từ Tần, Tấn đến Trung Nguyên. Thực phẩm của Ngô, Sở dư dả khá nhiều trong khi ở ba nước Tống, Trần, Trịnh lại thiếu hụt. Hơn nữa, tơ lụa của Sở, Hán có thể chở đến Tề, Lỗ và Lạc Dương đổi lấy đồ đồng, đồ thau. Ô, tính ra thì có biết bao việc phải làm, ta nói cả đêm cũng không hết việc. (Si Di Từ Bì hít một hi dài) Tây Thi! Ta đã chọn được một nơi thích hợp.

- Thiếp biết rồi, mấy hôm trước chàng cho An ra cửa thành, chắc chắn là để thay chàng bố trí công việc.

- Đúng vậy. (Si Di Từ Bì nhếch mép cười) Ta chọn Đào ấp vốn là đất lành phát tích vua Nghiêu, giờ trở thành một nước nhỏ không có xung đột, ở về phía Nam nước Tề. ở địa phương ấy rất tiện lợi trong việc giao thông, An đến đó để thay ta mua trước một ngàn mẫu đất. Lúc chúng ta đến, có lẽ vùng ấy sẽ tốt hơn nơi này.

Nhận thấy chông đã chuẩn bị đầy đủ hết, Tây Thi hỏi:

- Thế bao giờ chúng ta đi?

- Có thể đi liền trong đêm nay, nhưng tốt nhất là để đêm mai. Vì ta đã hứa cho Từ Hòa một cái đình, ta đặt làm trưa mai mới có.

Từ Hòa là đứa con chính thức giữa Tây Thi và Phạm Lãi.

Tây Thi đâm ra bàng hoàng:

- Thế thì nhanh quá, gấp quá! Đồ đạc chúng ta ở hải cảng hoàn toàn bỏ hết sao?

- Nửa tháng trước, ta đã cho Bình đến giải quyết công việc đó, lúc nào mình cũng có thể ra đi.

Tây Thi bối rối ngay khi Sĩ Di Tử Bì bình thân nói luôn:

- Tây Thi, đêm mai chúng ta lên đường nhé!

Tây Thi sững sờ, khá lâu sau mới dàu dàu nói:

- Thế thì đêm nay là đêm cuối cùng của chúng ta ở tại Lâm Truy.

Sáng ngày hôm sau, Sĩ Di Tử Bì vẫn vào triều như thường. Không một ai nhận ra có điều khác lạ. Nếu có thì là việc Sĩ Di Tử Bì đem đồ vật tặng vài bằng hữu, ít lắm có đến ba vị đại phu và hai vị thượng khanh nhận được quà biếu.

Đêm ấy, sau mười hai giờ, Sĩ Di Tử Bì đánh xe nhẹ cùng vợ ra cửa phía Đông thành Lâm Truy. Cửa thành đã đóng nhưng Sĩ Di Tử Bì có đủ giấy tờ chứng minh, bảo quân canh mở cửa cho mình đến xem qua bình tình ở bờ biển dưới trăng.

Xe ra khỏi thành, có hai gia nô cưỡi ngựa mở đường chạy thẳng trên đường cái. Đi được ngoài mười dặm thì có sáu xe lớn chờ sẵn vợ chồng Tây Thi. Xe nào cũng chở đồ ăm ắp, xe nào cũng dùng bốn ngựa khỏe mạnh kéo xe.

Tại hải cảng, mọi việc đã chuẩn bị sẵn sàng. A Mang tự động đốc thúc mọi người đem hết đồ đạc lên thuyền. Sáu xe từ Lâm Truy tới cũng cho xuống thuyền chờ luôn.

Tây Thi thắc mắc hỏi:

- Thiệu Bá! Chẳng bỏ rất nhiều đồ quý trọng, tại sao lại đem theo mấy chiếc xe ngựa này?

- Trong tương lai, khoảng năm năm nữa, ta có thể có ba trăm xe kéo đi thành dọc dài. Vì vậy, xe và ngựa này là vật cần thiết nhất.

Nói xong, Sĩ Di Tử Bì kéo Tây Thi lên thuyền, kiểm điểm lại đồ đạc.

Dưới trăng mờ, bên ven biển, có ba chiếc thuyền lớn. Trong khoang lớn chiếc thuyền thứ nhất chờ khoảng trên năm mươi ngựa. ở lòng thuyền chất đầy ắp sắt miếng, sắt khúc, gỗ cứng, những nguyên liệu cần thiết cho việc đóng thuyền. Trên mũi thuyền ngón ngang dụng cụ làm mộc.

Thuyền thứ hai chờ mười chiếc xe ngựa, vài con bò sữa, bò giống và những dụng cụ làm ruộng.

Thuyền thứ ba là thuyền đã chờ vợ chồng Sĩ Di Tử Bì bình bồng trên mặt Thái Hồ, chất đầy ví sỏ, đồ dệt, của riêng tây.

Sĩ Di Tử Bì nói:

- Tại hải cảng này, ta để lại gần năm mươi bò, nhiều đồ vật. Tại Lâm Truy, ta cũng lưu lại chẳng ít đồ đạc, có lẽ Trần Hằng thỏa mãn rồi.

Tây Thi buột miệng khen:

- Thiệu Bá! Chẳng thật là thần xuất quỷ môn!

- Bây giờ chúng ta khai thuyền. (Hạ lệnh xong, Sĩ Di Tử Bì tuyên bố chung) Các người nên nhớ, từ rày về sau, danh hiệu của ta là Đào Châu công.

Tây Thi mỉm cười:

- Lại đổi tên mới nữa... Tương lai rồi cũng sẽ như Si Di Tử Bì!

- Không đâu, Si Di Tử Bì đã chết, cũng như Phạm Lãi đã chết. (Đào Châu công thần nhiên nói luôn) Kể từ nay, Đào Châu công sẽ sống an phận thủ thường với Tây Thi!

Ba thuyền trương buồm một lượt, dàn thành hình chữ phẩm lướt ra biển cả (Hình chữ phẩm là một chiếc đi trước, hai chiếc còn lại đi song song theo sát phía sau - chú thích của dịch giả).

Đào Châu công hỏi:

- Tây Thi, lần này khác hẳn lần rời Cô Tô chứ?

- Khác à? (Tây Thi nhìn về hải cảng dưới trăng). Không khác nhau là mấy, vì cùng có dự mưu chạy chết!

- Nhưng khác ở chỗ lúc rời Cô Tô, trong lòng nàng còn có Phù Sai, chứ lần này thì chỉ có một mình ta!

Tây Thi nghiêm mặt:

- Không cho phép nhắc đến tên người ấy. Vĩnh viễn không được phép nhắc.

- Được rồi, ta không nói nữa đâu.

Tây Thi cười yêu kiều. Đào Châu công tức Phạm Lãi đã đoán đúng... Trong lòng Tây Thi không còn có tên Ngô vương... Phù Sai...

Trong thành Lâm Truy, Trần Hằng vào triều không gặp Si Di Tử Bì. Nhưng khi về nhà thì được quản gia trao cho một hộp làm bằng gỗ cứng. Mở hộp ra xem, Trần Hằng thấy mô hình nhà cửa, điền viên làm bằng kim khí. Dưới đáy hộp có một tờ giấy viết bốn chữ: “Phạm Lãi kính tặng”.

- Ô! (Trần Hằng nhẩy dựng, hạ lệnh) Các người mau đến nhà Si Di Tử Bì xem thử rồi lập tức trở về báo cho ta biết.

Vợ chồng Si Di Tử Bì không còn ở đó nữa...

- Thì ra là Phạm Lãi!... - Sau khi nhận được báo cáo, Trần Hằng thờ dài thườn thượt, không phái người đuổi theo.

Trần Hằng biết rõ, đối với Phạm Lãi có đuổi theo cũng không kịp. Việt vương đã dùng toàn lực khuynh đảo cả nước để đuổi theo Phạm Lãi biết bao năm vẫn không đuổi được nữa là... Chỉ có mỗi một việc làm được, đó là thái sử nước Tề phụng mạng ghi chuyện Si Di Tử Bì vào lịch sử.

(1) Không như Trung Quốc bây giờ có ngôn ngữ thống nhất, nước Tàu xưa có đến hàng trăm cách nói khác nhau. Người trong một nước nhỏ vẫn chưa chắc nói cho nhau hiểu, huống chi là khi đi sang nước khác. Vì thế, Phạm Lãi là người nước Sở, sang ở Việt, đến khi sang Tề mới bị coi là người ngoại quốc, nói tiếng ngoại quốc. - Chú thích của dịch giả.

(2) Vào thời Đông Châu, phương tiện giao thông hạn hẹp, chữ “thiên hạ” dùng đây chỉ có nghĩa là toàn thể nước Tàu bị phân chia chứ không phi thể giới gồm năm châu như ngày nay. - Chú thích của dịch giả

Lúc Ngô vương truyền ban Thuộc Lâu bửu kiếm cho Ngũ Tử Tư, gia thần của lão đề nghị lão bỏ trốn. Trong lịch sử, Ngũ Tử Tư còn có tên là “Kẻ vong mạng”, vì lúc nhỏ đã từng chạy trốn lưới bao của Sở. Nhưng lúc nhận kiếm, Ngũ Tử Tư lại nói:

- Vong thần an thích?

Ý của Ngũ Tử Tư là kẻ vong thần thoát được lần thứ nhất chứ không còn đường trốn lần thứ hai. Riêng Phạm Lãi thì đi được luôn, lần này rồi lần khác, lần khác nữa, mỗi lần ra đi một thêm huy hoàng. Đất Sở đã sinh được một Ngũ Tử Tư vĩ đại thì đất Sở cũng sinh được một Phạm Thiếu Bá còn vĩ đại hơn.

Bấy giờ, bước chân lịch sử đã bước vào thời đại Chiến quốc.

Thời đại Xuân Thu ấy, Tấn thay Tề xưng bá ở Trung Nguyên rồi bị các quan quân địa phương đẩy lên, chia thành ba nước độc lập: Ngụy, Triệu, Hàn. Tuy họ còn mang hiệu Tấn song thực tế thì họ tự chủ từ đời Châu Trinh Định vương năm thứ mười sáu.

Bấy giờ, ngoài vua nhà Châu, trong thiên hạ gồm có Sở, Việt, Triệu, Tề, Tấn, Ngụy, Hàn, tám nước lớn. Sống lẫn lộn chen giữa các nước lớn ấy gồm có Tống, Lỗ, Trịnh, Vệ, Lữ, Trâu, Kỳ, Thái, Đàm, Nhiệm, Thắng, Tiệt. Tự nhiên, hãy còn một số các nước bán độc lập, ví như Đào Ấp, trước vốn thuộc Tống, sau vì cuộc chiến của Tống, Tề mà tách ra thành một khu vực trung lập bán độc lập. Đào Ấp nằm trái độn để làm giảm bớt căng thẳng giữa hai nước lớn.

Bấy giờ, ở Trung Nguyên ngoài một khu vực như nói trên, hãy còn nhiều thứ bộ lạc và quốc gia nhỏ bé như Hung Nô, Đông Hồ, Lâu Phiên, Lâm Hồ, Ấp, Thục, Trung Sơn, Đại Hiệp v.v...

Thiên hạ cứ phân chia, cứ loạn lạc, song trong sự loạn lạc ấy bỗng có một hiện tượng hết sức đặc biệt xuất hiện. Cứ dùng son viết hai chữ “Đào Châu” trên xe thì muốn đi qua nước nào cũng lọt.

Đào Châu là gì? ở đâu? Có phải là một địa danh không? Điều ấy rất ít người biết và họ cũng chẳng mấy quan tâm. Họ chỉ để ý đến các xe ngựa có mang hai chữ “Đào Châu”, bởi vì các xe ấy mang lại từng địa phương những vật mà địa phương ấy cần có.

Từng đoàn xe chở t lượ từ Giang Nam xa xôi đến tận Hàm Dương của nước Tần trên mặt Tây Bắc để đổi lấy vải cây, vải xấp. Rồi lại trải đường ngàn dặm vận sang Yên Kinh bên Đông Bắc. Đoàn từ Yên Kinh chở về thuốc men, tiền đồng...

Muối ở bờ biển nước Tề được cho vào bao chở vượt quan sơn, cũng đến Hàm Dương. Dân chúng nước Tần cần muối nhất. Hàng quý tộc cho muối là bửu vật, mới có muối biển mà ăn trong khi người bình dân cả đời chưa hề có dịp biết được mùi vị muối.

Trên kinh rạch, sông ngòi hay biển cả cũng có thuyền đi lại mang cờ hiệu “Đào Châu”.

Tại Hàm Dương, nhà Tần bỗng đón tiếp một vị khách ngoài ý. Vị khách ấy là nhà buôn đi du lịch, là chủ nhân hàng hàng lớp lớp xe thuyền mang hai chữ “Đào Châu”. Vị khách ấy là Đào Châu Công được vua Tần triệu kiến.

Đào Châu Công ung dung xuất hiện tại triều nhà Tần với vợ là một chuyện bất bình thường. Bởi từ xưa tới nay không có một người đàn bà nào được theo chồng vào triều kiến bao giờ. Nhưng việc này là do có lời yêu cầu đặc biệt của Đào Châu Công. Ngài tỏ rõ ý nếu không cho vợ cùng vào thì Ngài sẽ không đến gặp vua Tần.

Kết cuộc vua Tần phải chấp thuận lời yêu cầu oái oăm ấy. Gần như ai ai trong hàng quý tộc đất Hàm Dương cũng đều hết sức quý trọng Đào Châu Công. Bởi vì Đào Châu Công đã đưa đến những gì họ cần dùng. Họ sợ lỡ khi sơ xuất đắc tội, Đào Châu Công sẽ ngưng hàng tiếp tế cho họ. Họ sợ Đào Châu Công hơn bất cứ vị vua nào của ngoại quốc. Thất lễ với vua nước ngoài thì có thể đưa đến chiến tranh, song họ không sợ chiến tranh mà lại sợ không có đồ dùng!

Vợ chồng Đào Châu Công ngồi yên nơi ghế, chờ được mời vào chầu. Họ có thì thầm với nhau nhưng không một ai nghe được.

Chẳng bao lâu, có một vị ngự sử đại phu bước ra cung kính nói:

- Đào Châu Công! Quân vương mời vào gặp.

Đào Châu Công từ từ đứng lên bảo nhỏ:

- Tây Thi, chúng ta vào thôi!

- Thiếp vào chẳng ý nghĩa gì, để thiếp ở đây chờ chàng.

Tây Thi không đứng lên. Sắc diện của nàng tuy già song giọng nói và tính tình không già. ở bên chồng, thanh thoảng nàng lại như một thiếu phụ đầy nhu tình, tươi mát.

Đào Châu Công nói giọng khản khoản:

- Ta đã nói rồi, mình cùng vào. Tây Thi, đứng dậy đi thôi!

Liếc qua vị ngự sử nước Tần, Tây Thi rồi cũng đứng lên.

Điện đường báo danh Đào Châu Công. Vua Tần dùng quốc lễ tiếp vị nhà buôn ấy. Quan viên trong triều đưa mắt hiếu kỳ nhìn khách. Họ từng gặp qua vương hậu, đại tướng, song vẫn cảm thấy hết sức mới mẻ và lạ lùng khi nhìn thấy vợ chồng Đào Châu Công.

Vua Tần khách sáo hỏi đôi câu, nhưng chẳng bao lâu sau, nhà vua nhận ra kỹ thuật nói chuyện xuất chúng và sự hiểu biết uyên bác của nhà buôn. Vì vậy, nhà vua cho bày yến tiệc đãi Đào Châu Công.

Đào Châu Công vẫn yêu cầu cho mang vợ theo lại là chuyện chưa từng có trong đại yến ở Hàm Dương. Để tiếp đãi vợ người nhà buôn, vua Tần lại phải đặc biệt mời thêm một ít nữ khách.

Biết có tiệc này, Đào Châu Công chuẩn bị khá nhiều lễ vật, mỗi người dự tiệc đều được tặng quà, toàn là những thứ trong thành Hàm Dương không có.

Trong tiệc, Tây Thi không thể ngồi kế bên chồng. Nàng được Tần quốc phu nhân tiếp đãi, cả hai bàn qua tình hình các nước. Sau khi làm thương mãi, Tây Thi theo chồng đi qua rất nhiều nước, biết hơn phân nửa các thành thị lớn toàn Trung Quốc. Nàng khéo léo nói về phương thức đi đứng của gái Hàm Đan, kỹ thuật múa của gái Lâm Truy, các ca khúc của Trịnh, Vệ và lễ nhạc của các triều đình. Nói chung, nàng hiểu biết rất phong phú, cách nói chuyện rất tao nhã làm cho Tần quốc phu nhân rất đỗi ngạc nhiên. Bởi một người đàn bà thường thì không thể có mức hiểu biết rộng rãi và sâu xa như vậy.

Ở tiệc bên trái, Đào Châu Công đa tài, bác học, cũng làm cho toàn tiệc chú ý. Đào Châu Công đầy tự tin trả lời hoặc bàn luận vấn đề của các nước. Thiên văn, địa lý, binh học, nội chính, không một mặt nào là ngài không biết. Ngài chỉ tránh bàn về nhân sự và nội chính của các nước.

Vua Tần mê quá, mời Đào Châu Công giữ chức Thiếu phủ khanh. (Thiếu phủ khanh là nắm hết núi non, rừng biển, sông ngòi, có thể nói như bộ trưởng Kinh tế ngày nay, quan trọng hơn hết trong chín chức khanh).

Đào Châu công hòa hoãn nói:

- Quân vương! Thảo dân không thể nhận chức, nhận ra e sẽ làm không xong việc. Mấy năm trước, thảo dân đã gặp một vị thần tiên ở bờ biển nước Tề. Tiên bảo rằng thảo dân chỉ có thể đi buôn chứ không thể làm quan. Lúc ấy, thảo dân định ra làm quan ở nước Tề, song nghe bảo thế nên nhất quyết đi buôn.

- Thần tiên? (Vua Tần cả mừng hỏi thêm) Trẫm nghe nói ở bờ biển và ao đầm thường có thần tiên, chuyện ấy thật sao?

- Bẩm phải, thảo dân đã gặp qua ở bờ biển nước Tề.

Hoang đường quá, Đào Châu Công có gặp thần tiên bao giờ đâu! Song người có biết lời đồn đại về chuyện thần tiên ở bờ biển nước Tề.

Đồn rằng thần tiên bắt tử! Đồn rằng thần tiên có thể giúp cho con người hạnh phúc!

Thuở Đào Châu Công còn thiếu thời, thuyết nói về thần tiên chưa có. Lúc ấy, con người chỉ biết trên trời có Thượng đế, con người chết rồi thành quỷ. Nhưng khoảng ba bốn mươi năm nay, bỗng có truyền thuyết về thần tiên loan đi các nước, ai cũng mong được biến thành tiên hoặc được gặp tiên... Vì thế, lời nói gặp tiên của Đào Châu Công rất dễ làm cho vua Tần tin. Song không vì vậy mà làm cho nhà vua đánh mất quyết tâm mời Đào Châu Công làm quan nước Tần. Nhà vua muốn lưu Đào Châu Công ở lại nước Tần để nhờ mối liên hệ ấy mà nhà vua có thể gặp tiên. Làm vua một nước tuy có quyền lực tối cao, nhưng so với sự trường sinh bất diệt của thần tiên thì hãy còn cách xa nhau lắm!

Nếu được lên tiên, nhà vua nào cũng sẽ sẵn sàng bỏ rơi nghiệp đế.

Không khí yến tiệc thay đổi. Mọi người đang tập trung bàn qua vấn đề của các nước vì lẽ Đào Châu Công đã chu du nhiều nước, giờ lại tập trung nói về chuyện thần tiên. Bên bàn đàn bà cũng ngưng mọi chuyện để lắng nghe Đào Châu Công nói đến thần tiên!

Đào Châu Công nói thao thao về chuyện thần tiên có đến nửa giờ. Nếu không vì việc tan tiệc thì Người hãy còn nói nữa. Vua Tần rất lấy làm tiếc, mọi người ăn uống nhanh quá nên tiệc phải tan sớm.

Cuối cùng, Đào Châu Công cất giọng nghiêm trang nói với vua Tần:

- Thần tiên có thể gặp nhưng không thể cầu. Thảo dân lữ hành đến đại quốc, nhận được sự tiếp đãi nồng hậu của quân vương, không biết lấy chi báo đáp ngoài việc chí thành mong cho Tần quốc phú cường, làm bá thiên hạ.

Tiệc tan, Đào Châu Công có hơi ngà say loạng choạng bước lên xe. Tây Thi nhăn mặt, cổ hết sức ngăn cười. Đợi xe đi được khá xa, nàng mới cất tiếng cười lớn, cười ngà tựa vào chồng. Đào Châu Công đỡ nhẹ nàng hỏi:

- Có việc gì đáng để nàng cười to?

- Thiếu Bá! Chàng... (Tây Thi ôm bụng, thở dồn dập) Thiệt hết nói cho chàng, chàng tẻ quá, báo hại thiếp...

Biết vợ muốn nói gì, Đào Châu Công khoát tay ngăn lại. Bởi vì nói chuyện trên xe có thể bị xa phu nghe lén. Hơn nữa, cười lớn trên xe cũng không thích hợp.

Tây Thi tựa sát vào chồng hơn, nói thêm:

- Ôi, thiếp chịu đựng khổ quá! Thiếu Bá, chàng xoa giùm bụng thiếp!

Vợ chồng Tây Thi có sự thân mật gần như lạ thường. Về đến tân quán, Tây Thi kéo chồng vào phòng, lại cười lớn:

- Thiếu Bá! Lẽ ra chàng không nên nói chuyện hoang đường trước mặt nhà vua. Chàng gặp thần tiên bao giờ?

- Phải, ta chưa gặp thần tiên nhưng thần tiên đã gặp ta là chuyện thật một trăm phần trăm. Có lần...

- Thôi đi! (Tây Thi vờ tay chồng vừa đưa lên) Lại bịa chuyện nữa, thiếp không nghe đâu, thiếp không có ngày giờ rành đâu mà nghe.

Đào Châu Công có vẻ hãnh diện:

- Chuyện ta kể có rất nhiều người muốn nghe đấy!

- Thiếu Bá, tại sao chàng lại bịa chuyện thế này chứ?

- Có một số việc nàng không biết được. Vua Tần muốn giữ ta ở lại làm quan ở Hàm Dương, ta từ chối, mượn chuyện thần tiên để từ chối. Ta khổ tâm bịa chuyện là vì nàng, ta không muốn ra làm quan.

- Nói thế thì tự chàng đã có ý muốn ra làm quan rồi?

Tây Thi uốn mình, tư thế như một thiếu phụ, so với tuổi tác của nàng thì không phải cách. Nhưng Đào Châu Công quen nhìn, lấy làm thích, vì thế mà cười.

Gặp Đào Châu Công một lần, vua Tần lại cho người đến mời nữa. Nhà vua tình nguyện đem chức “đại lương tạo” ban cho Đào Châu Công. Đại lương tạo là chức tước riêng của triều đình nhà Tần, ngang với chức tướng quốc ở các nước khác. Từ Phạm Lãi đến Sĩ Di Tử Bì rồi Đào Châu Công, Phạm Lãi luôn luôn thành công đủ mọi mặt song chưa chính thức nhận được ngôi vị tướng quốc. Lời mời của vua Tần khiến Đào Châu Công động lòng, song người không dám nói cho Tây Thi biết.

Sự động lòng chỉ ở thời gian ngắn. Cuối cùng, Đào Châu Công vẫn từ tạ hảo ý của nhà vua, lên xe rời khỏi Hàm Dương. Nhưng trước khi đi, Đào Châu Công vẫn hiến lộ tài hoa về mặt chính trị, quân sự. Người bày cho nhà Tần một chiến lược tác chiến mới, dùng kỵ binh hỗn hợp với bộ binh để thay thế truyền thống đánh bằng xe. Ngoài ra, Đào Châu Công còn hiến mô hình một kiểu xe dùng đến sáu ngựa kéo.

Hai điều ấy là yếu tố quan trọng giúp cho Tần xưng bá Trung Nguyên sau này.

Hai điều ấy, Đào Châu Công không nói cho vợ biết. Từ bao giờ, người không che giấu việc mình làm với vợ, cho rằng không có điều gì không thể nói được với Tây Thi. Nhưng riêng chuyện này, người lại giữ bí mật, chôn sâu vào tâm khảm. Đối với các vấn đề quân sự, chính trị, Đào Châu Công quyết định kế hoạch một mình, cứ rảnh ra là dùng than đá nguệch ngoạc... Có lúc người vẽ trận đồ, có lúc người viết thành chữ đề ra phương lược trị quốc.

Thuộc lâu những điều mình viết, vẽ, Đào Châu Công lại đem vi đốt đi. Bề ngoài thấy đó là sự tiêu khiển của Đào Châu Công, nhưng trong lòng người ẩn chứa một nguyện vọng. Nếu có một hôm nào đó ta xuất hiện thì sẽ không ngỡ ngàng với bất cứ phương diện nào. Ta phải không ngừng tiến bộ, không ngừng phát minh.

Đào Châu Công già rồi, rất già! Nhưng tinh lực của người vẫn còn tráng kiện. Có việc nhiều đám đông thanh niên không làm được mà người vẫn làm được. Người có thể cử động, có thể đi xa, có thể vịn thành xe nhảy lên chiến xa, có thể lên ngựa không cần ai cầm giúp cương cả. Hơn nữa, trước mặt Tây Thi, người như một tình nhân trẻ trung.

Tình chồng vợ của Đào Châu Công khá đặc biệt. Họ thân mật làm sao, dường như lửa yêu đương giữa họ cháy mãi không hết. Lắm lúc họ thân mật tự nhiên trước quang đại quần chúng khiến những người nhìn thấy thảm nghĩ: Kỳ cục làm sao! Già vậy mà y như bọn trẻ!

Nhưng vì Đào Châu Công danh trùm thiên hạ nên nghĩ là nghĩ vậy chớ chẳng một ai dám nói thẳng ra.

Trên xe từ Hàm Dương đi Quan Đông, vợ chồng Đào Châu Công ngã tựa vào nhau như đôi tình nhân chạy trốn. Đôi khi Tây Thi còn hát một bản xưa thật xưa cho chồng nghe. Năm tháng tuy có làm cho da nằng mất phần tươi mát mịn màng, vàng trán và góc mắt nằng đầy rẫy đường nhăn nhưng giọng điệu của nằng thì vẫn cứ như ngày nào, thanh tao, lạnh lốt. Đào Châu công lắng nghe, cảm thấy êm đềm như quá khứ.

Lúc cả hai đến Hàn Đương, vừa được vua Triệu từ nước Tấn tách ra lập quốc tiếp đãi thì được tin cấp báo từ Đào áp khiến cả hai phải tức tốc về nhà.

Nguyên con thú của Phạm Lãi gây chuyện ở nước Sở, trong lần tranh chấp ấy lỡ tay giết chết một vị công hầu Sở quốc. Nếu giết một thường dân thì bằng vào tài sản và thế lực của dòng họ Đào Châu ở ngoại quốc sẽ rất dễ giải quyết. Nhưng vì là giết một công hầu nên mạng phải thường mạng mới sinh phiền. Quản gia của Đào Châu Công định ém nhẹm chuyện ấy đi, nhưng Phạm Bình lại cho người đi báo với cha, yêu cầu nghĩ cách giải quyết.

Vì con, vợ chồng Đào Châu Công kết thúc chuyến lữ hành, trở về Đào áp. Vợ của Phạm An quỳ trước mặt Đào Châu Công thỉnh cầu cha chồng nghĩ cách cứu chồng.

Đào Châu Công rất cảm thương, song thần sắc vẫn hết sức tiêu dao, bảo con dâu:

- Giết người phải thường mạng, không có cách nào hết. Ta về đây không phải để cứu Phạm An mà là để lo hậu sự cho nó. Tang sự của con ta phải ra về...

- Đại nhân! Cổ nhân nói: “Con của nhà giàu không chết ở chợ”. Người của nhà ta bị xử hình giữa chợ là một điều si nhục!

- Con của nhà giàu không dựa vào các cuộc tư đấu, cổ nhân cũng có lời dạy rõ ràng như vậy. An nó phạm tội thì không có cách nào có thể cứu được. Bình và An đều là con do ta sinh ra, dưỡng nuôi cho đến lớn, lòng ta đối với con hơn hẳn các người tưởng tượng. Nhưng chuyện này không sao lo liệu được.

Ở trong nhà, Đào Châu công có thói quen thành tính, không bao giờ cự tuyệt lời yêu cầu của con cái. Điều Người cự tuyệt thì vĩnh viễn không yêu cầu được.

Phạm Bình tuyệt vọng. Vợ con Phạm An vẫn quỳ không đứng lên.

Bấy giờ, Tây Thi bước vào, sau khi hỏi qua chi tiết mọi việc xảy ra, nàng liền chỉ ngay Tử Hòa bảo:

- Con đi ra! (Tây Thi quay bảo Phạm Bình) Con cũng đi ra!

Đợi hai con đi rồi, Tây Thi mới bảo lũ cháu đang quỳ lui ra, chỉ chừa con cháu cùng nàng đối diện với Đào Châu công. Nàng nghiêm giọng nói:

- Thiệu Bá! Nếu thiếp là vợ thằng An thì khi nhận tin bất hạnh của chồng ắt không sống được. Hơn nữa, thiếp đã hỏi kỹ, biết rằng lần đụng chạm ấy, An nó chỉ có nửa phần lỗi, vì đối phương rút kiếm trước.

- Ô!

Đào Châu Công nghiêm nghị nhìn vợ, đoạn thở dài. Chưa bao giờ người tử chối yêu cầu nào của Tây Thi, song bây giờ Đào Châu Công do dự. Nhưng từ ánh mắt khẩn khoản của Tây Thi, Đào Châu Công gạt đầu bảo:

- Triệu tập mọi người đến đây!

Toàn gia Đào Châu Công tập trung ở sảnh đường. Con của Phạm Bình và Phạm An cộng chung được ba trai, hai gái. Vợ của Tử Hòa (Tử Hòa là con chung giữa Phạm Lãi và Tây Thi) mới sinh được một trai chưa đầy một tuổi. Mọi người nín thở chờ nghe một tuyên bố quan trọng:

- Ta muốn Tử Hòa vào Sở cứu An. Việc này không nắm chắc kết quả mười phần mà chỉ là cách tận nhân lực. Từ rày về sau, ta cấm hết con cháu không được tư đấu (giao đấu cá nhân). Chúng ta là người buôn bán, ta không cho phép các con cháu được cầm gươm. Trừ phải lúc ở nhà, không một ai được sờ vào võ khí.

Lệnh cho gia tộc được khắc lên bảng cây, treo trước nhà.

Nhưng lệnh sai Tử Hòa vào Sở cứu anh khiến cho trưởng tử Phạm Bình phẫn nộ, cương quyết phản đối. Phạm Bình nói với Tây Thi:

- Con là con lớn, trong nhà có chuyện quan trọng thế này thì không thể không do con đảm nhiệm. Đây là một điều si nhục, làm mất truyền thống trưởng tử trong gia đình, làm mất cả địa vị trưởng tử.

Phạm Bình yêu cầu Tây Thi nói giúp lời cho mình. Nếu không được cha cho phép sang Sở, Phạm Bình thà chết.

Việc ấy làm cho Đào Châu Công vô cùng khó xử. Sau khi nghe Tây Thi trình bày, Đào Châu Công trầm ngâm lúc lâu không nói gì.

Tây Thi thôi thúc:

- Tại sao chàng không cho Phạm Bình đi? Chuyện này không có gì phải nghĩ ngợi, Phạm Bình tự nguyện xin đi thì chẳng còn gì tốt hơn. Lẽ đương nhiên chàng biết Phạm Bình là người cố chấp, nếu không được đi cũng dám chết lắm! Việc chết sống của Phạm An chưa sao đoán chắc, có thêm Phạm Bình đi với Tử Hòa thì đâu đến nỗi gì.

- Nàng không biết đâu! (Đào Châu Công thở dài nặng nề, nói thêm) Đành là chẳng biết làm sao hơn, thôi để cho Bình nó đi vậy!

Đào Châu Công dặn Bình vào Sở tìm một người tên Trang tiên sinh để dâng một ngàn lượng vàng ròng làm lễ. Đoạn ở kinh đô nước Sở chờ

An ra khỏi ngục là lập tức ra thành, trở về Đào ấp liền. Đào Châu Công dặn đi dặn lại, bảo phải y theo kế hoạch mà làm, một chút sơ suất sẽ làm hỏng việc.

Phạm Bình đội sao, đi suốt đêm sang Sở cứu em. Sau khi đưa con đi rồi, Đào Châu Công quay bảo với mọi người:

- Hy vọng cứu được An rất ít. Các người chuẩn bị hậu sự cho An đi!

Quay vào phòng riêng, Tây Thi nóng nảy hỏi chồng:

- Thiếu Bá! Tại sao chàng lại đi tuyên bố như vậy?

Đào Châu Công khỏ sở đáp:

- Phạm An phải chết. Ta muốn sai Tử Hòa sang Sở là vì nguyên nhân ấy.

- Thiếp còn chưa hiểu được...

- Vì Bình nó sinh trưởng trong hoàn cảnh khốn cùng nên coi rất trọng tiền bạc. Tử Hòa lại lớn lên trong hoàn cảnh giàu sang phú quý nên xem tiền bạc như cỏ rác. Với Bình, việc không đáng tổn một ngàn lượng vàng ròng, không phải không đáng tổn trước khi việc thành mà là không đáng tổn sau khi thành việc. Bởi theo dự liệu của ta thì Trang tiên sinh sẽ nghĩ cách nói cho vua Sở đại xá, nhân thế thả con chúng ta mà không để lộ liễu gì. Nhưng rồi, Phạm Bình sẽ nghĩ rằng đại xá tù nhân là chủ ý của Sở vương, Trang tiên sinh không có công lao nên Bình sẽ đòi vàng lại. Thế nên, người khác nhờ cuộc đại xá mà sống, riêng Phạm An sẽ vì đại xá mà chết!

Đào Châu Công nhếch mép cười đau khổ nói thêm:

- Mong là dự đoán của ta không đúng vậy.

- Thế sao chàng không nói cho Bình nó biết trước?

- Tây Thi! Mạng sống của một người không thể vì đôi câu dặn dò mà thay đổi được. Hơn nữa, đây chỉ là dự đoán của ta thôi. Tình hình thật sự thế nào ta không dám chắc vì chồng nàng không phải là thần tiên.

- Thiếu Bá, hay là chính chàng sang Sở...

- Không ích lợi gì hết. Người ta hiểu ta giàu có, cho rằng ta ý thế khinh người, dùng tiền lo lót, nhất định là không được.

Tây Thi thở dài:

- Ôi, chàng liệu việc như thần, nhưng mong sao lần này chàng đoán sai để cho Bình và An được bình yên trở về.

Khổ nỗi, Đào Châu Công liệu việc như thần, không may may sai lệch. Chẳng bao lâu, Phạm Bình đưa thầy em về Đào ấp đúng như những gì Đào Châu Công đã nói với Tây Thi.

Chết một đứa con, mặt ngoài không thấy ở Đào Châu Công có sự bi thương. Nhưng nỗi thương xót ấy đã đập mạnh vào lòng già, Đào Châu Công đóng cửa biệt thự suốt nửa năm đằng đẳng.

Trong nửa năm ấy, tình trạng sức khỏe của Đào Châu Công có sự thay đổi lớn. Không còn mạnh khỏe như trước, Đào Châu Công bắt đầu ẻo oải, bắt đầu cảm thương quá khứ tuy Người vẫn một mực thương mến Tây Thi, muốn ở bên nàng hằng giờ, không một chút vắng nàng.

Giao mùa từ Hạ sang Thu năm ấy, Đào Châu Công bị cảm mạo một lần hết sức nặng, mãi đến qua đông mới lành. Lần cảm ấy làm cho khí quản của Đào Châu Công bị thương vĩnh viễn, không lành. Cứ có sự thay đổi khí hậu thì Đào Châu Công thở rất khó khăn, khò khè, bị nghẹt.

- Ta thật sự già rồi!

Đào Châu Công nói với Tây Thi câu ấy. Thình thoảng người có nói mình già, song lần này thêm hai chữ “thật sự”, ý rằng không phải nói đùa nữa.

Để tiêu khiển cho một lão già, Tây Thi bày cuộc lữ hành. Lần này vợ chồng Đào Châu Công chọn đường Trường Giang thả thuyền vào Ba

Thục. Đường ấy ít người Trung Nguyên đi lại, đường xa diệu viễn. Về phương diện chính trị, một phần Ba Thục thuộc Tần, một phần thuộc Sở. Nhưng cả Tần lẫn Sở đều không màng đến khu vực hoang vu ấy.

Năm năm trước, thuyền hàng của Đào Châu Công có đến Ba Thục, Đào Châu công có ghi trong sổ sách nên Ba Thục không phải là vùng đất lạ. Hơn nữa, người tỏ ra thích địa phương này nên nói:

- Ta muốn chôn cuộc đời già ở đây.

Tây Thi phản kháng:

- Không cho phép chàng tính vậy. Chàng cứ hay lén tính toán vậy hoài!

- Không đâu! Không có việc làm nào ta giấu nàng cả.

- Hôm trước, chàng vẽ họa đồ chi? Khi chàng vứt đi, thiếp lượm xem lén, đoán chừng chàng muốn kiến lập thành quách ở Ba Thục để dọn về đó ở.

Đào Châu Công bỗng cười lớn:

- Ha ha... Việc ấy chứng minh không những ta già, chính nàng cũng già rồi.

- Việc ấy có liên quan gì đến cái già?

- Tây Thi! Họa đồ ấy vẽ hình thế của thành Hội Kê đó! Xưa kia, thủ đô của nước Việt dời từ Gia Lâm đến Hội Kê, kiến trúc theo họa đồ ấy.

Họa đồ thành Hội Kê mà nàng cũng đoán không ra nữa là...

- Ô, Hội Kê sao?

- Hiện giờ cháu thứ của Câu Tiễn xưng vương ở nước Việt. Tên nó là Châu Cú, lúc ta rời Việt, nó mới sinh, Tây Thi, chúng ta rời Việt có gần bốn mươi năm rồi.

Vào tháng hai mùa xuân sau Châu Khảo vương năm thứ tám, nhằm năm bốn trăm ba mươi ba trước dương lịch, có một đoàn người đi trên bốn xe do mười sáu ngựa kéo xuất hiện ngoài thành Cô Tô. Họ không mua bán, dừng lại ở mút ngoại ô thành.

Chủ nhân đoàn xe là Đào Châu Công và Tây Thi. Họ rời Cô Tô đã bốn mươi năm. Họ đi như thế không một ai có thể nhận ra họ.

Phạm Lãi và Tây Thi có cùng một nguyện vọng: Trước khi chấm dứt đời mình, cả hai muốn đi du lịch Ngõ Việt một lần cuối.

Nhưng Cô Tô thành khiến họ không còn nhận ra nữa. Đại thành phần thịnh biết bao nhiêu vào bốn mươi năm trước, giờ là cỏ mọc hoang tàn, không khói bốc lên. Vào mùa xuân mà ở đây nhuộm vẻ hoang lương, tiêu điều quá!

Trương cờ hiệu Đào Châu ở phía Bắc thành chẳng bao lâu, dân buôn bán quanh vùng lần lượt kéo đến thăm hỏi. Họ nhận được tin từ dịch trạm, đại thương gia Đào Châu Công danh trù thiên hạ đã đến đây.

Quần gia A Mang đầu bạc trắng xóa không ngừng giải thích với người đến thăm: Chuyến đi này, Đào Châu Công không có mang theo món hàng hóa nào. Nhưng các tay thương buôn không chịu tản ra, họ không tin lời Mang nói.

Bên trong màn, Đào Châu Công nhả nạt ngồi chờ bà vợ già trang điểm. Già cả như thế, lẽ ra không nên sửa soạn làm gì. Nhưng suốt bốn mươi năm ở bên Phạm Lãi, ngày nào Tây Thi cũng mất một giờ trang điểm thành thói quen. Quen đến nỗi có già xuống lỗ cũng trang điểm.

A Mang thờ hào hển bước đến nói:

- Bẩm chủ, gia nô không giải quyết được rồi. Bọn họ cứ cho rằng chúng ta có hàng bán nên không chịu giải tán cho.

Phạm Lãi thân mật mỉm cười:

- Chuyện nhỏ như vậy mà người không giải quyết được sao?

- Bẩm chủ nhân, gia nô thà lãnh chuyện lớn...
- Chuyện lớn đã có ta... Bây giờ, người mau đi bảo với họ, sau trưa mai ta phân phối hàng. Người đi phát thẻ mua bán cho họ không phải là giải quyết sao?
- Dạ nhưng, chúng ta không có mang hàng theo.
- Người đi dọn lại xem, đoán chừng có một số hàng của chúng ta đang chờ đi, trưa mai có thể đến Cô Tô. Và lại, ở đây tiêu thụ không nhiều, chuyện dễ giải quyết lắm!
- Dạ nhưng lỡ hàng của chúng ta không đến kịp thì sao?
- Người tề thì thôi! Nói cho người biết, ta vẫn có cách giải quyết. Giờ, người thay ta chuẩn bị một cỗ xe nhỏ, vợ chồng ta muốn vào thành nếu... phu nhân ta trang điểm xong trước lúc hoàng hôn.
- Thiếu Bá!

Tây Thi vút lược cài. Phạm Lãi vội ngăn lại khiến nàng phụng phịu như con gái:

- Chẳng lại thúc hối thiếp! Thiếp xong rồi nè, không cần chàng phải đợi đến hoàng hôn.

Thời gian không còn sớm. Lúc Phạm Lãi lên xe nhỏ vào thành, mặt trời đã ngả về Tây. Vợ chồng Phạm Lãi rất vui, truyền vén rèm xe lên để nhìn cảnh sắc Cô Tô dài vào chiều. Nhìn đường vào thành, Tây Thi chắc lưỡi trách trước:

- Trước kia, đường vào Cô Tô thành bằng phẳng có đầu tồ tề như bây giờ.

Trước kia và bây giờ nào chỉ khác nhau có bấy nhiêu. Tây Thi nhìn đăm đăm phân nửa số nhà san sát trước đây bốn mươi năm giờ đã nghiêng đổ.

Xe đi lần về hướng Quán Oa cung nổi danh ngày xưa.

Quán Oa cung do Ngô vương kiến tạo cho Tây Thi vào năm mười năm trước, giờ tiêu điều trong cảnh ngôi bể gạch vụn hoang tàn khiến Tây Thi dầu dầu:

- Thiếu Bá, chúng ta xuống xe xem!

Phạm Lãi khó nhọc bò lần xuống xe trước rồi phụ đỡ Tây Thi xuống theo. Cả hai đã già đến mức không sao cử động dễ dàng, nhưng lên xe hay xuống xe, Phạm Lãi vẫn cố gắng, không để cho gia nô đỡ diu. Phạm Lãi dùng ý chí và năng lực chống lại sự suy nhược.

Nơi Quán Oa cung hoang phế, có hai lão già ăn mặc lam lũ đang bươi móc, lục lạo. Lúc thấy vợ chồng Phạm Lãi đến gần, một trong hai lão ngưng làm việc, đưa mắt lạ lùng nhìn hai vị khách ăn mặc thật rõ ràng.

- Các người tìm kiếm gì đó? - Phạm Lãi dùng tiếng Ngô đờ đờ hỏi. Thời gian xa cách quá lâu, Phạm Lãi quá già, nói tiếng Ngô cứng ngắt khiến người nghe nhận ra liền là người nước ngoài.

Một trong hai lão già kia đáp:

- Chúng tôi lục lạo ở đây có thể tìm được đồ quý.

Tây Thi ngạc nhiên hỏi:

- Ở đây có chôn đồ quý sao?

- Tại sao không? Ngày xưa, chỗ này là Quán Oa cung! Nhị vị từ nước ngoài đến, tự nhiên không biết đó thôi. Trước kia, đại vương nước tôi kiến lập cung này cho Tây Thi ở, nghe nói có đê trong cung rất nhiều đồ quý.

Phạm Lãi và Tây Thi đưa mắt cho nhau. Tây Thi lại hỏi:

- Tây Thi à? Người có đẹp không? Các người có thấy nàng lần nào chưa?

- Năm hai mươi tuổi, tôi nhìn được một lần. Tây Thi đẹp lắm, chưa bao giờ có người con gái nào đẹp đến mức đó! Đáng tiếc...

- Tiếc gì?

- Nghe nói bà vua nước Việt đã giết Tây Thi rồi.

Vợ chồng Phạm Lãi lại đưa mắt nhìn nhau. Bốn mươi năm qua, họ còn nghe được tin sau cùng thật mới mẻ này. Phạm Lãi không sao ngăn được mỉm cười bảo:

- Không có đâu. Bà vua nước Việt không có lý do giết chết Tây Thi.

- Gì mà không lý do? Tôi biết chuyện ấy rất rõ mà! Bà vua nước Việt cho Tây Thi là họa thủy làm mất nước nên mới đem giết. (Lão già kia nghiêm giọng thờ dài, đoạn tiếp) Sau khi chinh phục Ngô vương, Việt vương vẫn như Ngô vương chúng tôi, kéo lên Trung Nguyên ở mặt bắc đại hội chư hầu. Xong việc, Việt vương trở về Hội Kê, hai năm sau lại đến Cô Tô, bắt dân thành Cô Tô đi đánh giặc cho Việt. Hồi ấy, tôi bị trưng dụng. Nhưng... (Lão già bỗng cười lớn) Chúng tôi đã làm cho vua Việt thua trận. Ha ha... Việt vương không hiểu chúng tôi không muốn đánh giặc mà lại đi trách một vong thân tên là Phạm Lãi gì đó...

Phạm Lãi đưa mắt cho Tây Thi khiến nàng không sao ngăn được tò mò hỏi:

- Người nói Phạm Lãi gì gì đó làm sao?

- Cái ông ấy giỏi ghê gớm lắm, đã giúp Việt vương đánh gục Cô Tô rồi chuồn êm. Việt vương tình nguyện chia nửa nước nhưng Phạm Lãi không nhận. Bởi thế, Việt vương bại trận thì cho là tại thiếu Phạm Lãi.

Phạm Lãi đắc ý mỉm cười, chỉ tay vào đồng gạch ngói:

- Lão huynh đệ, người trông, ở đây có gì quý giá chăng?

Câu ấy hấp dẫn hai lão già, họ không nói chuyện khào với khách lạ nữa.

Phạm Lãi dìu Tây Thi đi sang một góc hoang tàn khác. Đối với những nghị luận lưu truyền, Tây Thi có phần ảo não nói nhỏ:

- Trong mắt mọi người thiếp là họa thủy, chàng là anh hùng!

- Anh hùng! (Phạm Lãi vuốt râu) Họ nói Tây Thi là mỹ nhân, nàng quên rồi sao?

Lẽ tự nhiên Tây Thi không quên, nhưng giờ phút này nàng vẫn buồn, nghĩ sâu về lẽ huyền bí của cuộc đời:

- Mỹ nhân đã chết từ lâu... Người ta nói thiếp bị giết là đúng. Mỹ nhân sao có thể để cho người đời nhìn ra là một bà già được? Anh hùng mới bắt từ chứ mỹ nhân chỉ là họa thủy!

- Tây Thi! Nàng lại lời thôi nữa! (Phạm Lãi cười cợt mỉa) Hay là cuộc đời chúng ta còn thiếu gì?

- Thiếp không có ý đó.

Tây Thi cúi xuống lượm một miếng ngói bể, một đầu miếng ngói hãy còn in dấu màu xanh. Tây Thi nhìn kỹ rồi dùng lai áo trắng tinh khiết chà lên bụi bám ngói hoang đoạn trao cho Phạm Lãi:

- Chàng cất giùm thiếp để làm kỷ niệm... Ngói này của Quán Oa cung, ngày xưa “người ta” tạo cho thiếp ở.

Phạm Lãi nhận ngói, làm ra vẻ thương cảm:

- Ta đã kiến tạo cho nàng chỉ một căn nhà!

- Chàng không thỏa mãn à? Thiếp đã dâng hiến cho chàng trọn vẹn bốn mươi năm rồi. (Tây Thi liếc chàng, nhắc lại) Thiếp đã hiến dâng tất cả...

Phạm Lãi cười:

- Nhưng nàng vẫn còn muốn giữ vật kỷ niệm của quá khứ.

- Thiếu Bá! Chàng không có lý do nói thế. Thiếp lượm một miếng gạch ở đây, mà chàng cũng ghen sao?

Tây Thi đẩy Phạm Lãi khiến Người cười hi hi kêu lớn:

- Ô, ta già cả rồi, đẩy mạnh quá, rùi khi ta ngã thì bò dậy không được đó.

Ông chồng già lại diu bà vợ già rồi Quán Oa cung hoang phế. Dưới ánh sáng tàn chiều, xe nhỏ đi qua hướng Nam thành. Lúc nắng tắt hẳn, vợ chồng Phạm Lãi đến được Cô Tô đài ngày cũ.

Tây Thi đã chuẩn bị tinh thần không để quá xúc động trước Cô Tô đài chỉ còn là một đồng gạch ngổn ngang. Nàng nói:

- Chúng ta đến xem Cô Tô đài bị thiêu rụi, thiếp nhớ lại ngày xưa thiếp cho rằng vĩnh viễn mình không thể tới được đây. Nhưng rồi chúng ta vẫn tới. Thiếu Bá, việc đời thật không sao tưởng tượng được. Ngày nào Cô Tô đài hùng vĩ cho mọi người ngưỡng vọng, thế mà giờ đây...

Bây giờ, Cô Tô đài chỉ còn là gạch đá làm tàn tích trên một khoảng đất thật rộng và cỏ mọc tràn lan thật rậm. Tây Thi còn thấy trong cỏ trùm đá lờm chờm có bóng chồn chạy thoảng qua.

Dĩ vãng như khói mây! Tây Thi bỗng nhớ đến thêm đá Cô Tô đài, nơi Ngô vương đã truyền trao Thuộc Lâu bừu kiếm cho Ngũ Tử Tư, điếm then chốt làm nước Ngô nghiêng ngửa. Tây Thi cũng nhớ lại tình cảnh Ngô vương bước xuống Cô Tô đài lần cuối.

Nàng hỏi nhỏ:

- Không hiểu nhóm Di Quang đã ra sao rồi?

- Ai biết? Nhưng chắc tất cả đều về trời! (Phạm Lãi thanh thoát nói thêm) Không phải chúng ta đã sống quá lâu sao?

- Phải, chúng ta đã sống quá lâu... Thoạt đầu thiếp những ngỡ Cô Tô đài sẽ đứng lâu nhất, không ngờ chúng ta còn đây mà nó sập rồi!

Vợ chồng Phạm Lãi bồi hồi với tâm tình hoài cổ, nhớ theo đá gạch ngổn ngang. Mặt trời lặn hẳn về Tây, cảnh vật nhuộm hoàng hôn tím.

Chim bay về tổ, vắng đưa đôi tiếng khóc chiều.

Phu xe từ trên thành nhảy xuống, cung kính thưa:

- Bẩm chủ nhân, trời đã tối rồi! Nghe nói ở đây có dã thú.

Phạm Lãi dường như tỉnh mộng, vỗ nhẹ vai Tây Thi:

- Thôi mình về... Không nên ở đây làm mối cho dã thú.

Hoàng hôn úp chụp tàn tích của Cô Tô đài hoang phế. Tây Thi khổ sở hết sức rồi cũng đành nói lời âm thầm giã biệt Cô Tô.

Phạm Lãi hỏi:

- Tây Thi, sao nàng không lượm một miếng gạch ở đây đem về?

- Không. Quán Oa cung mới là của thiếp, trong quá khứ, có một đạo đúng y như vậy. Nhưng Cô Tô đài thì không phải. Thiếp đối với người ta đã có sự hối lỗi từ lâu, thì cần gì giữ vật kỷ niệm. (Tây Thi long lanh nước mắt) Thiếu Bá, chúng ta đi thôi! Bây giờ thiếp nghĩ, lẽ ra chúng ta không nên đến Cô Tô đài.

Đôi vợ chồng già chậm chạp lên xe. Phu xe đốt xong đèn lồng treo hai bên thành xe tuy ánh sáng hoàng hôn vẫn còn soi thấy đường đi.

Xe lăn bánh, Phạm Lãi bỗng chỉ tay sang bên, bảo:

- Đánh xe sang bên ấy, cứ việc cho xe đi, bao giờ ta bảo ngừng hãy ngừng.

Tây Thi không hiểu chồng muốn gì. Nhưng thấy xe lăn bánh vào vùng hoang vu, nàng biết chồng muốn tìm lại giáo trường của nhà Ngô vào bốn mươi năm trước. Nơi ấy là nơi huấn luyện quân Ngô uy trấn Trung Nguyên song rồi cũng bị tiêu diệt.

Xe đi một lúc, Phạm Lãi mãi dò tìm nơi muốn tìm nhưng Người thất vọng, thở dài:

- Ta muốn tìm một nơi song không tìm được.

- Chỗ nào? (Tây Thi mỉm cười) Có thể thiếp tìm được cho chàng?

- Chuông ngựa. Trước kia, có đến sáu mươi năm rồi, ta và vợ chồng Câu Tiễn giữ ngựa cho Phù Sai ở chuồng ngựa ấy.

Tây Thi cố tìm nhưng cũng như chuông, nặng không sao tìm thấy. Bởi vì Cô Tô đài nguy nga đã đổ nát, mà phải có Cô Tô đài làm mục tiêu mới nhận ra phương hướng các vùng.

Tây Thi bỗng đứng lên trong lòng xe, vẫy tay với vùng hoang vu:

- Nhớ lâu quá rồi vẫn không sao nhớ được nữa. Thôi chào, giã biệt, vĩnh biệt!...

Sáng ngày hôm sau, vợ chồng Phạm Lãi cho xe đi một vòng khắp Cô Tô thành, sau đó, đoàn xe đi về hướng Nam.

Hội Kê thành bùng bùng hưng vượng năm nào, trải sáu mươi năm qua đã nhuộm vẻ cần cỗi. Dân số có đông hơn song không có vẻ phồn thịnh, sánh với thủ đô Hàm Dương của nước Tần sinh khí đặng đặng thì thủ phủ của nước Việt có phần uê oải về chiều.

Người ta nói: Sinh lực của một quốc gia và một con người có chỗ tương đồng, có mức độ nhất định. Sinh lực của nước Việt đã tiêu tận hai mươi năm, cũng như là một người sau khi tận dụng hết sinh lực thì rất dễ dàng sinh ra suy nhược. Đời Việt vương Câu Tiễn, vì thù hận mà tập trung quốc lực dùng hết và đã thành công trong việc rửa thù. Nhưng đến đời con và cháu lên nối ngôi cha ông thì nước Việt vẫn còn chịu ảnh hưởng nặng nề của việc kiệt lực tuy mỗi người dân Việt hãy còn nhớ đến một đoạn vinh quang trong lịch sử.

Thình thoảng người ta nhắc đến chuyện Câu Tiễn phá Ngô, Câu Tiễn nằm gai nếm mật... Về mặt tinh thần, người dân sống trong lịch sử vinh quang nhưng về mặt vật chất, người dân đã bị bần cùng hóa!

Người Hội Kê đi đi lại lại trên các ngã phố phường. Trước cung Việt vương bây giờ có một tượng đồng do từ đời Câu Tiễn đúc nên. Tượng đồng tạc hình công thần của nước Việt là Phạm Lãi.

Trong tim cũng như ngoài miệng người Hội Kê, Phạm Lãi vĩnh viễn bất tử. Nhưng rất ít người đến xem tượng đồng ấy, có lẽ do người ta đã quá quen thuộc rồi.

Phạm Lãi và Tây Thi đi qua đi lại ngang tượng đồng ấy có đến mười mấy lần. Nhưng không một ai nhận ra cả hai, cũng không ai màng chú ý đến cả hai.

Cả hai đến Hội Kê mười hôm, lần này không đi xe mang cờ hiệu “Đào Châu” nên không làm cho ai chú ý. Duy có Phạm Lãi cố ý tung tin mập mờ cho người Hội Kê đồn đại với nhau: “Đào Châu muốn đến Hội Kê”.

Ở Hội Kê, Tây Thi và Phạm Lãi được sống bình yên. Mỗi ngày cả hai đi dạo đó đây, đôi khi thuê xe bò ra vùng ngoại ô chơi. Ở Hội Kê có rất nhiều nơi đáng cho cả hai lưu luyến. Như Hội Kê sơn là nơi tình đầu cả hai nảy nở...

Qua mười hôm, vợ chồng Phạm Lãi di chuyển đến Gia Lãm, cố đô của nước Việt và cũng là nơi chôn rau cắt rốn của Tây Thi.

Sông nước vẫn như xưa, các thiếu nữ vẫn như sáu mươi năm trước, giặt lụa bên sông. Lúc nhìn thấy thuyền ô bông, các cô dừng tay giặt lụa, ngẩng nhìn.

Lúc thuyền ô bông đến khúc sông quanh, gần như người người trên thuyền đều nhất tề kêu lên:

- Ở đây rồi, trông kia, chỗ tảng đá đó!

Phạm Lãi và Tây Thi bước ra khoang thuyền, nhìn vào ven sông. Nơi ấy có mấy thiếu nữ giặt lụa và một phiến đá trắng.

Tây Thi dùng đúng giọng người Gia Lãm hỏi:

- Tảng đá ấy là gì?

Một cô gái trả lời có vẻ trách móc:

- Coi, đó là tảng đá giặt lụa của Tây Thi ngày trước, bà là người Gia Lãm sao lại không biết chuyện này?

- à!... - Tây Thi ngạc nhiên liếc qua chồng.

Phạm Lãi thư thả bình thêm một câu:

- Vị mỹ nhân này bắt từ!

- Mỹ nhân nào bắt từ? (Một cô chen nói) Gia Lãm chúng tôi là đất sản sinh mỹ nhân. Phải kể Gia Lãm mới bắt từ!

- Vậy thì tất cả đều bắt từ phải không?

Phạm Lãi vừa cười vừa hỏi, vừa thúc thúc Tây Thi. Nàng mỉm cười, lòng vui thanh thoát thành nụ cười. Rồi tự nhiên, nàng đưa tay vuốt tóc.

Mãi đến khi thuyền vượt qua tảng đá giặt lụa, mãi đến khi đoàn thuyền trở về im lặng, Tây Thi mới nói nhỏ bên tai chồng:

- Thiếp đã nói trước, thiếp sẽ như chàng, cùng bắt từ!

- Ở ờ, ta đành nhận vậy.

Phạm Lãi châm chọc, cách châm chọc rất khả ái:

- Tượng đồng của ta không ai màng ngó tới, nhưng tảng đá nàng đứng giặt lụa ngày xưa lại được tất cả các thuyền ngắm nhìn.

- Chàng ganh với thiếp à? (Tây Thi cười) Thật thì thiếp cũng không nhớ ra chỗ mình đứng giặt lụa nữa. Không biết có phải chỗ tảng đá ấy không?

Ở trên thuyền, Tây Thi vui mừng sung sướng, nhưng lên bờ, nàng lần lần mất vui. Cảnh vật nơi quê hương thơ ấu của nàng đã thay đổi hết rồi.

Cố hương bây giờ hoàn toàn xa lạ, không một ai nhận ra nàng. Tây Thi chợt cả thấy rằng, một người sống quá lâu thì buồn lắm!

Điều làm cho Tây Thi càng mất vui là: Gái Gia Lãm rất thích cau mày mà nàng không hiểu tại sao. Có lần nàng nhờ Phạm Lãi đi hỏi và được một cô thích cau mày nói:

- Trước kia, Tây Thi như vậy!

Tây Thi hoang mang, hỏi lại chồng và tự hỏi:

- Ngày xưa, ta như vậy thật chẳng?

Không chỉ bấy nhiêu, gái Gia Lãm còn có thói quen áp hai tay trước ngực, gọi là nâng tim. Bởi vì ngày xưa Tây Thi cũng hay làm như vậy.

Tây Thi cười khổ:

- Điểm bắt từ của thiếp là nâng tim!

- Còn nhiều điểm khác nữa chứ! (Phạm Lãi cười) Nàng thấy không, người ta còn khắc tên nàng trên bia đá, nào là đường Tây Thi, nhà Tây Thi, có cả suối Tây Thi..

- Thôi đi...!

Tây Thi đưa hai tay lắc lắc:

- Chúng ta không thể ở đây rồi, ở đây thiếp đoán mệnh mất! Cả ngày cứ thấy cau mày, nâng tim... Không biết đẹp cái chỗ nào?

- Cái đẹp của quá khứ, có lẽ con cháu chúng ta mới thấy đẹp. (Phạm Lãi nhìn mây bay, hỏi luôn) Tây Thi! Bây giờ chúng ta đi đâu?

- Chàng còn muốn đi nữa à?

Tây Thi lắc đầu:

- Thiếp muốn về nhà bồng bế cháu chắt.

- Ta nghĩ, chúng ta nên dời nhà vào Ba Thục. Xem đại thế thiên hạ thì Ba Thục là nơi yên ổn.

Tuy cơ thể suy nhược, Phạm Lãi vẫn giữ vẹn hùng tâm. Nhưng Tây Thi có vẻ cương quyết:

- Thiều Bá! Chưa bao giờ thiệp phản đối chàng, song lần này thiệp nhất định phản đối. Hãy để chuyện ngày sau cho những người sau chúng ta làm. Thiên hạ có biết bao vấn đề, một mình ta không sao làm xuê được.

Vì vậy, vợ chồng Phạm Lãi trở về nhà.

Lúc rời Hội Kê, Phạm Lãi để lại mũ trận, nhờ người đem tặng Việt vương. Trên chóp mũ có khắc tên Phạm Lãi. Kể từ đó, vợ chồng Đào Châu Công không đi lại các nước nữa.

Mũ trận của Phạm Lãi luôn được giữ kỹ ở thái miếu nước Việt.

Mãi đến một ngàn bốn trăm năm sau, vua Ngô Việt là Tiến Lữ khai quật Hội Kê sơn, bắt gặp mũ ấy liền đem dâng cho hoàng đế nhà Đại Tống.

Hết